

CLAUDIO FREIDZON

Lạy
Đức Thánh Linh
con
khao khát
Ngài

Thư viện Niềm tin Cơ-đốc
www.tinlanh.ru

Mục lục

Lời Nói Đầu

Lời Tựa

Phần Giới Thiệu

Chương 1 - Trường Huấn Luyện Trong Đồng Vắng

Chương 2 - Tiến Lên Phía Trước

Chương 3 - "Con Cần Ngọn Lửa ấy!"

Chương 4 - Sâu Hơn Trong Dòng Sông

Chương 5 - Những Dấu Kỳ Của Đức Chúa Trời

Chương 6 - Chỉ Vì Một Chiếc Muỗng

Chương 7 - Quen Thuộc Với Sự Vinh Hiển Của Đức Chúa Trời

Chương 8 - Được Biến Nên Vinh Hiển

Chương 9 - Mãi Mãi Trong Sự Vinh Hiển

Chương 10 - Lòng Say Mê Chúa

Lời Nói Đầu

Từ lần đầu gặp Claudio Freidzon, tôi đã biết mình gặp được một con người khao khát biết nhiều về Chúa hơn. Anh ta trước hết đã ghé thăm Orlando nhiều tháng sau khi quyển 'Good Morning Holy Spirit' đã được dịch sang tiếng Tây Ban Nha. Tôi được thông báo rằng có một mục sư từ Argentine có mặt trong buổi nhóm của hội thánh và xin tôi cầu nguyện với anh. Trong buổi nhóm chiều Chúa Nhật tôi đã đặt tay trên anh cầu nguyện xin sự xúc dầu của Đức Thánh Linh đáp đũa trên đời sống và chức vụ của anh, cũng như xin Chúa làm việc lớn qua anh ở tại Argentine. Vài tháng sau đó, tôi bắt đầu nghe những lời tường thuật thật kinh ngạc từ các bạn hữu trong chức vụ hầu việc Chúa về cách Đức Chúa Trời đang sử dụng Claudio Freidzon ở các toà giảng lớn tại Argentine. Khi ông trình bày một sứ điệp về quyền năng biến đổi của Đức Thánh Linh, phục hưng đã lan tràn trên xứ sở này. Điều đã bắt đầu như là một công việc cá nhân của Thánh Linh trong đời sống Claudio bởi vì lòng khao khát của tâm linh anh, hiện nay đang ảnh hưởng đến những người khác. Cuộc gặp gỡ tiếp theo của tôi với Claudio là ở tại một trong các chiến dịch truyền giảng có phép lạ của chúng tôi tại Hoa Kỳ. Nhiều mục sư từ Argentine đã cùng anh đến để chứng kiến quyền năng hành động của Đức Chúa Trời. Có trên 2000 Mục sư truyền đạo từ Argentine đã tham dự các chiến dịch truyền giảng có phép lạ và tận mắt chứng kiến quyền năng của Chúa. R.A.Torrey đã từng nói rằng: trước khi một người có thể hiểu đúng đắn công việc của Đức Thánh Linh, người ấy phải biết đầy đủ về chính Đức Thánh Linh." Tôi thấy điều này đã trở thành một thực tế trong đời sống của Claudio. Anh cho tôi biết rằng từ giây phút anh bắt đầu đọc quyển Good Morning Holy Spirit, có điều gì đó sâu xa trong anh đã kêu lên rằng: "Lạy Đức Thánh Linh, con khao khát được biết Ngài." Claudio hiểu biết Đức Thánh Linh, và bằng chứng của mối liên hệ ấy có thể thấy qua chức vụ được xúc dầu của anh. Không những là bạn tôi, Claudio còn là một người của Đức Chúa Trời, nghe được tiếng của Thánh Linh và hầu việc Chúa bằng quyền phép và uy quyền. Các trang sách này chứa đựng câu chuyện về sự tìm kiếm của Claudio để hiểu biết Đức Thánh Linh, cùng với sự thỏa lòng và tình bạn có được do kết quả của mối tương giao cá nhân với Ngài. Lời ký thuật của chính ông về cuộc hành trình của mình nhằm thỏa mãn nỗi khao khát sâu xa trong lòng, sẽ là một sự cảm thúc đối với bạn. Cũng một quyền năng biến đổi ấy đang sẵn dành cho bạn khi bạn nghênh đón Thánh Linh vào đời sống mình bằng cách thưa rằng: "Lạy Thánh Linh, con khao khát Ngài"

Benny Hinn

LỜI TỰA

Từ nhật ký của vị Tổng Quản Nhiệm Hội Thánh Ngũ Tuần ở tại Argentine.

Tháng 4 năm 1992 Tôi vừa dùng bữa trưa với mục sư Claudio Freidzon và vợ ông ta. Họ thuật lại cho tôi về sự hành động mới mẻ của Đức Thánh Linh trong Hội Thánh của họ - mới đối với họ và đồng thời là một kinh nghiệm tuyệt diệu. Họ nói rằng khi các anh em được Đức Chúa Trời đụng đến, một số người đã té xuống đất, còn những người khác bắt đầu cười lớn. Những điều kể trên và những biểu hiện khác nữa đã xảy ra trong bối cảnh của một buổi thờ phượng Chúa sâu nhiệm. Sau buổi trưa, chúng tôi đồng ý gặp lại nhau. Tháng 7 năm 1992 đã bốn tháng kể từ lần sau cùng tôi nói chuyện với Claudio Freidzon. Hôm nay - Thứ Năm -vợ tôi, Isabel và tôi định đến thăm Hội Thánh của anh để xem và đánh giá điều đang xảy ra. Rất nhiều câu chuyện có liên quan đến Hội Thánh Kinh of kings đã vang vọng đến tận văn phòng của tôi, đến nỗi tôi quyết định phải đích thân đánh giá tình hình này. Chúng tôi đậu xe ở một bãi đỗ xe cách nhà thờ chừng 100 mét. Khi bắt đầu đi bộ về phía nhà thờ, chúng tôi để ý thấy chân mình run lên. Chúng tôi nghĩ đó chỉ là một chút cảm tưởng gì đó vì những lời bình luận mà chúng tôi đã được nghe. Khi bước vào, chúng tôi để ý nơi ấy đã đông nghẹt, vậy mà những người còn bên ngoài vẫn đang tìm cách chen vào. Không còn chỗ cho bất cứ ai nữa. Một người tiếp tân nhận ra chúng tôi và đưa chúng tôi lên hàng ghế phía trước bên cánh phải của thánh đường. Mọi người đang đứng, ca hát, nhảy múa... và ôm lấy nhau trong một tinh thần hiệp một.

Claudio Freidzon hỏi: "Các bạn có muốn nhận thêm nữa không?" Một tiếng muốn thật lớn giống như tiếng nước vỡ bờ từ mọi người đáp lại. Lập tức anh hét lên "Hãy nhận lấy" và một nửa hội chúng vừa cười lớn vừa té xuống đất, một vài người trong số họ có biểu hiện như say. Sau đó ông gọi khoảng 50 đứa trẻ đi nhóm với bố mẹ chúng bước lên bục giảng và hỏi chúng: "Các con có muốn nhận lãnh từ nơi Đức Chúa Trời không?" Chúng trả lời thật lớn là có. Khi vị mục sư cầu nguyện với hai tay giơ lên cao, tất cả những đứa trẻ này đều té xuống bục trông chúng như đang thiếp ngủ với một nụ cười trên gương mặt. Tôi không thể tìm được một lời giải thích hợp lý nào cho điều đang xảy ra và tôi cầu nguyện với Chúa: "Lạy Chúa, nếu điều này đến từ Ngài xin hãy cho con biết." Ngay sau đó Claudio Freidzon bắt đầu bước đi giữa vòng mọi người, cầu nguyện cho họ. Tôi mở mắt và thấy vợ tôi té xuống sàn khi ông đặt tay trên đầu bà. Sau đó, ông bước đến chỗ tôi, ôm lấy tôi và cầu nguyện "Lạy Cha xin hãy ban phước cho người tôi tớ này của Cha." Ngay khi ấy có điều gì bao phủ tôi từ đầu đến chân. Tôi có một cảm giác chóng mặt dễ chịu. Tôi có cảm giác của một sự vui mừng lớn. Khi mở mắt ra tôi đang nằm trên sàn nhà. Tôi cố gắng ngồi lên nhưng không thể, và tôi nghĩ rằng mình đã không muốn cử động vì sợ sẽ đánh mất niềm vui mừng đó. Khi vợ tôi và tôi rời buổi nhóm, tôi cảm thấy vui mừng đến nỗi buổi tối hôm đó tôi không ngủ được. Nằm trên giường,

tôi đã cầu nguyện bằng các thứ tiếng cho đến rạng sáng. Tháng 9 năm 1992 Buổi nhóm thứ hai với các anh em trưởng lão đã được tổ chức, Claudio Freidzon là một trong các trưởng lão. Trong buổi nhóm này, anh cho chúng tôi biết rằng một số các mục sư từ các vùng sâu trong nội địa cũng đã có những kinh nghiệm tương tự ở tại Các hội thánh của họ sau khi tham dự các buổi nhóm của anh. Buổi chiều hôm đó, hầu hết các trưởng lão đã ở lại để tham dự các buổi nhóm chiều tại Hội Thánh của mục sư Claudio Freidzon. Ngày hôm sau, khi chúng tôi lại tiếp tục buổi nhóm của các anh em trưởng lão. Chủ đề duy nhất chúng tôi trao đổi là những kinh nghiệm của mỗi người về đêm hôm trước: Những kinh nghiệm vui mừng, những tiếng cười, sự xúc động và cảm giác chóng mặt. Họ tường thuật lại những kinh nghiệm họ đã cùng có với nhau với hai trăm vị mục sư khác cũng đã có mặt tại đó. Tháng 12 năm 1992 ở tại hội nghị quốc gia của Hội Hiệp Ngũ Tuần ở tại thành phố Mar del Plata, Argentine có rất nhiều lời làm chứng từ các mục sư đã được Claudio Freidzon gây dựng đến nỗi không thể nào tường thuật lại hết thảy. Tôi xin giới hạn ở một số lượng rất ít, không nêu danh tánh vì có tính riêng tư: Các mục sư đang phải chịu đựng sự buồn chán sâu xa đều đã hoàn toàn được giải cứu. Những người khác, đã kiệt sức và được các bác sĩ khuyên là không nên tiếp tục chức vụ nữa, đều được làm tươi mới bởi Đức Thánh Linh và đã bày tỏ lòng khao khát tiếp tục hầu việc, có cảm giác như họ đang bắt đầu một sự sống mới hoàn toàn. Những mục sư truyền đạo ngã lòng mà hội chúng của họ suốt nhiều năm chỉ có được con số 60 hoặc 70 thành viên nay đã lên đến 400 -500 thành viên và đã kinh nghiệm sự tuôn đổ các ân tứ của Thánh Linh trong đời sống họ. Một sự sốt sắng phi thường thúc giục họ tiếp tục chức vụ.

Các sân vận động, các thánh đường, và những nơi khác đều đầy dẫy những linh hồn khao khát Chúa. Claudio Freidzon đã tổ chức một buổi nhóm ở tại vũ đài rộng lớn tại công viên Luna thuộc Buenos Aires và nơi ấy đầy chật gấp đôi vào mỗi lượt. Số người chờ đợi bên ngoài vũ đài nhiều hơn số người đã vào được bên trong. Theo ước tính của chúng tôi, có 50 ngàn người đã nhóm lại để gặp gỡ Đức Thánh Linh trong dịp ấy. Chức vụ riêng của tôi cũng đã được phong phú hơn bởi sự xúc động của Đức Thánh Linh tuôn đổ qua chức vụ hầu việc của Claudio Freidzon. Hội Thánh của tôi là nơi có thành viên là 400 người vào lúc ấy, đã vọt lên 850 người trong một thời gian là 6 tháng. Các con tôi đã thay đổi một cách rõ ràng. Hai trong số các con gái của tôi một cháu 17 một cháu 15 tuổi, đã được báp-tem bằng Đức Thánh Linh, được kêu gọi vào chức vụ hầu việc Chúa. Cháu lớn đã ghi tên vào chủng viện và cháu nhỏ sắp hoàn tất cấp II, cũng có ý định sẽ vào chủng viện để chuẩn bị cho sự hầu việc. Sự thay đổi này đã bắt đầu một buổi tối nọ khi Claudio Freidzon cầu nguyện cho chúng. Con trai của tôi, năm nay 8 tuổi, rất mê đá banh, đã bỏ giờ tập luyện đá banh để dành thì giờ đến nhà thờ. Cháu cầu nguyện và tìm kiếm Chúa, là điều trước đây không hề có. Tôi cảm tạ Chúa vì chức vụ kỳ diệu này đã làm thay đổi nhiều đời sống, các tôi tớ Chúa, và các Hội Thánh. Tôi cảm biết chắc chắn rằng chức vụ ấy sẽ ảnh hưởng đến cả đất nước Tháng 5 năm 1993 Hiện nay Claudio Freidzon đã đi đến các quốc gia khác với chức vụ của kinh nghiệm và

kết quả của Đức Thánh Linh. Anh đã thăm viếng một số thành phố ở tại Mỹ, Đức, Canada, Tây Ban Nha, UÙc, và các quốc gia khác. Tôi đã biết Claudio Freidzon từ năm 1973. Anh đã tìm kiếm Chúa và quyết định phục vụ Ngài khi còn là một thanh niên. Chức vụ chẵn bấy ban đầu của anh ở tại Buenos Aires đã chứng tỏ là một chức vụ hết sức khó khăn, nhưng Chúa đã dẫn dắt anh đến quận Belgrano. Qua đời sống của anh, Đức Thánh Linh đã thiết lập một Hội Thánh mà tại đó người ta đã học tập để kiêng ăn, cầu nguyện, và thực hành mối tương giao thiết yếu với Chúa - là Đấng mà trong những năm sau đó, đã xác nhận Claudio Freidzon trong suốt một chức vụ thật sự kỳ diệu. Ngày nay chức vụ nầy của Đức Thánh Linh đang chinh phục hàng ngàn linh hồn về cho nước Chúa. Đó là khôi phục lại các mục sư, chữa lành kẻ bệnh, ban các ân tứ và đem lại cho Hội Thánh các hoàng tử và các vua mà tiên tri Êsai đã phán: "Các nhà chuyên môn, các giám đốc, các nhà doanh nghiệp nam và nữ, các quan chức chính phủ, các nghị sĩ, các nhà quản lý những phương tiện truyền thông đại chúng. Ngay cả vị tổng thống của nước cộng hòa Argentine cũng đã sử dụng các đoạn Kinh Thánh trong những bài diễn văn của mình và đã kết thúc các bài bình luận trước công chúng với câu: "Đức Chúa Trời ban phước lành cho đồng bào." Tháng 12 năm 1993 Claudio Freidzon đã được mời để gây dựng cho kỳ Hội nghị Thường niên của hiệp hội Ngũ Tuần. Có một sự mong mỏi lớn lao giữa vòng các mục sư. Khi kết thúc hội nghị nhiều mục sư đã trở lại Hội Thánh của họ với niềm hy vọng mới và khả tượng mới. Đức Chúa Trời đã thực sự sử dụng Mục Sư Claudio Freidzon. Chúng tôi xác nhận chức vụ của anh. Hiệp hội Ngũ Tuần hậu thuẫn cho đời sống và chức vụ của anh. Đối với cá nhân tôi, một người giám sát của hiệp hội Ngũ Tuần, thật là một sự vinh dự để được đại diện cho Claudio Freidzon ở tại nhiều phần đất khác nhau trên thế giới, không những với tư cách là mục sư mà còn là một người Argentine. Nguyện Chúa ban phước cho đời sống, gia đình và Hội Thánh của anh.

Mục su José Manue Carlos

Phân Giới Thiệu

Cách đây vài năm Chúa kêu gọi tôi bước sang một giai đoạn mới trong mối tương quan với Ngài. Mắt tôi mở ra như chưa từng mở trước đây trước sự thực hữu của Đức Thánh Linh. Bí quyết mà tôi cảm thấy mình còn thiếu, cuối cùng tôi đã nhận được. Với chìa khóa ấy, tôi đã có thể tiếp cận với kho báu vô tận của thiên đàng. Mối tương giao cá nhân của tôi với Đức Thánh Linh bắt đầu chiếm vị trí ưu tiên trong đời sống tôi. Mặc dầu có nhiều người đã tỏ ra rất thích thú đối với buổi nhóm thờ phượng của chúng tôi, nhưng sâu xa, tôi vẫn chưa thỏa mãn. Tôi thường chạy về nhà, quỳ gối xuống và cầu nguyện rằng: "Lạy Chúa, con biết còn có nhiều phước hạnh hơn nữa, còn có những dòng sông và những con suối chưa được khai mở. Con khao khát Ngài. Con muốn biết Ngài rõ hơn..." Và Chúa đã dẫn tôi đến mối quan hệ mới mẻ này một mối quan hệ mà tôi hiện vui hưởng, một mối tương quan mà trong đó tôi ao ước gia tăng mỗi ngày. Mối thông công này với Chúa đã thay đổi đời sống và chức vụ của tôi. Tôi đã được biến đổi hoàn toàn. Kinh nghiệm của tôi mạnh mẽ đến nỗi nhiều đêm tôi không ngủ để được tương giao với Ngài. Khi Đức Thánh Linh đầy dẫy chúng ta, mọi sự đều tươi mới, và chúng ta cảm thấy được làm mới lại. Đức Chúa Trời tìm kiếm những người khao khát Đức Thánh Linh, những người say mê được biết rõ Ngài. Sứ đồ Phao Lô đã đi qua những kinh nghiệm kỳ diệu với Đức Chúa Trời. Suốt trong chức vụ của mình, ông đã tiếp cận hằng ngày với Đấng Siêu Nhiên. Tuy nhiên mắt ông và những khao khát sâu xa nhất của ông vẫn chú vào chính Đức Chúa Trời. Mục tiêu của ông là được biết Chúa Cứu Thế. Và vì sự đam mê nóng cháy này, ông đã sẵn sàng từ bỏ mọi điều khác. Niềm say mê đó phải là đặc trưng của tất cả các Cơ Đốc Nhân hầu cho chúng ta có thể tìm kiếm mặt Chúa. Chúng ta phải bùng cháy với cùng một ngọn lửa đã cháy bùng trong Phao Lô, trong Giêrêmi, và trong Môi se. Họ đã không thỏa mãn với chính mình, họ luôn luôn muốn được thêm nữa. Họ khao khát Chúa và ao ước được nhìn thấy sự vinh hiển của Ngài. Dân Ysoraên đã đi trong ánh sáng của sự hiện diện thiên thượng một cách quyền năng. Dầu vậy trong tiến trình hành hương qua sa mạc, họ không tìm kiếm sự yêu thương và vàng phục Chúa. Thái độ của Môi se thật khác biệt bao! Dân sự la lên rằng: "Chúng tôi muốn nước! Chúng tôi muốn thức ăn!" Nhưng Môi se đã cầu nguyện rằng: "Xin hãy chỉ cho con sự vinh hiển của Ngài. Con muốn được biết Ngài Con mong muốn chính Ngài." Thi thiên 103:7 nói về sự mặc khải của Đức Chúa Trời: ngài bày tỏ cho Môi se đường lối Ngài, và cho Ysoraên biết các công việc Ngài. "Bạn có dừng lại để suy nghĩ tại sao Môi se - chứ không phải dân sự - đã được ban cho sự thông hiểu này không? Vì một lý do rất đơn giản: Môi se đã cầu xin điều đó. Theo Xuất êdípôtôký 33:13 ông đã kêu lên rằng: nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin dạy tôi đường của Chúa, hầu cho tôi được biết Ngài." Và Chúa đã làm điều đó. Đức Chúa Trời ao ước bày tỏ chính mình Ngài cách vinh hiển cho chúng ta, nhưng điều đó tùy thuộc vào mức

độ chúng ta khao khát Thánh Linh nhiều bao nhiêu. Lời cầu nguyện tha thiết nhất của tôi đó là khi bạn đọc hết quyển sách này, một tình yêu tươi mới dành cho Chúa nảy sinh trong lòng bạn và một niềm khao khát không thể dập tắt được, mong muốn biết Ngài và được ở với Ngài. Và tôi cũng cầu nguyện rằng bạn cũng sẽ kêu lên từ nơi thâm sâu của chính mình rằng "Lạy Thánh Linh con khao khát Ngài" vì biết rằng thời kỳ mới đã bắt đầu cho bạn.

Claudio Freidzon

Chương 1

Trường Huấn Luyện Trong Đồng Vắng

Sân vận động của câu lạc bộ điền kinh Velez Sarsfield là một khối xi măng gây ấn tượng nổi lên từ Liniers, một quận có nhiều cảnh đẹp của thành phố Buenos Aires. Quận mua bán đông dân cư này có các tuyến đường giao thông vào và ra dày đặc từ thủ phủ liên bang đến các cộng đồng phụ cận. Sân vận động này đã được tái thiết và mở rộng để chuẩn bị cho vòng chung kết bóng đá thế giới năm 1978 đủ chỗ cho 65.000 khán giả. Tôi không bao giờ hình dung rằng một nơi như thế sẽ trở thành một cái mốc lịch sử trong sự ứng nghiệm chương trình của Đức Chúa Trời dành cho đời sống tôi. Tuy nhiên vào buổi chiều ngày 9 tháng 4 năm 1993 vận động trường đã tràn ngập những người đã được triệu tập bởi Đức Thánh Linh để cử hành một buổi lễ mang tính thuộc linh chưa từng có. Đó là vào ngày thứ bảy trước Phục sinh. Chúng tôi đã làm việc cật lực để sẵn sàng cho giờ phút đó, và tôi nhớ những khó khăn nhất định mà chúng tôi phải vượt qua. Chỉ còn một tuần lễ trước ngày đầu tiên của chiến dịch truyền giảng, thì ủy ban quản trị câu lạc bộ Velez Sarsfield quyết định hoãn sự kiện lại một ngày vì cơ sự thay đổi vào giờ chót trong Hiệp hội Bóng đá Argentine, các trò chơi sẽ được lên chương trình trùng vào ngày thứ năm như chúng tôi đã lên chương trình cho buổi truyền giảng. Một sự tranh chiến bắt đầu xảy ra trong lòng tôi - chỉ một tuần để công bố ngày tháng mới cho cả nước? Thoạt đầu tôi không nghĩ là nên tổ chức buổi truyền giảng vào thứ sáu trước Phục Sinh, bởi vì các Hội Thánh thường bận lo tổ chức các hoạt động đặc biệt của riêng họ; nhưng bây giờ chúng tôi không còn sự lựa chọn nào khác trừ phi hủy bỏ toàn bộ chương trình. Đó là một bước phải được bước bằng đức tin. Nhưng Đức Thánh Linh khuyến giục tôi hãy tiến lên. Cuối cùng ngày ấy đã đến. Bất chấp sự kiện rằng lúc ấy là vào giữa mùa thu, thời tiết thật tuyệt vời. Đức Chúa Trời đã cho chúng tôi một ngày mùa xuân. Vào lúc 20 giờ 30 chiều tôi gọi điện cho Daniel Perotti, một trong những người phụ tá thân cận nhất và hỏi anh ta: "Daniel này, mọi sự thế nào? Có bao nhiêu người ở đó?" Anh ta trả lời: "Tuyệt vời mục sư ạ. Các đám đông đang kéo đến." Anh ta nói điều đó vì cơ anh ta là một người có đức tin. Khi tôi hỏi những người khác, tôi đã nhận được một lời báo cáo khác - thật vậy, một báo cáo khá là bi quan. Nhưng những người can đảm thì nhìn bằng mắt đức tin và công bố rằng điều Đức Chúa Trời đã phán với lòng họ là sự thật. "Tôi tin nên tôi nói" II Côrinhtô 4:13

Nhưng các đám đông thật sự đang kéo đến. Các chuyến xe buýt từ khắp đất nước đang đến cùng với các mục sư và toàn thể các hội chúng. Họ đã hủy bỏ các

hoạt động riêng để gia nhập với chúng tôi tổ chức một buổi lễ không thể quên được. Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời tràn ngập nơi ấy, và những việc Đức Chúa Trời đã làm vào ngày hôm ấy thật lớn lao: Các phép lạ, những sự chữa lành, và những sự bày tỏ của Đức Thánh Linh. Thật là một kỳ lễ đẹp đẽ. Trong sáu giờ đồng hồ hết sức căng thẳng vào ngày mùa thu hôm đó chúng tôi đã được cảm động bởi Đức Chúa Trời trong một bầu không khí kỳ diệu của sự hiệp nhất và ở dưới sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Khi còn là một cậu bé, ước mơ của tôi là trở thành một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp. Nhiều người đã nghĩ tôi đã có được điều cần phải có để trở thành một cầu thủ giỏi, và điều này đã thúc đẩy ước mơ của tôi thăng hoa trong lãnh vực thể thao. Nhưng vào ngày tháng tư hôm đó ở trong vận động trường, tôi thấy mình bước đi trên sân vận động trước một đám đông không thể tin được hơn 65.000 người đang thờ phượng Đức Chúa Trời một cách vinh diệu. Điều này vượt quá bất cứ giấc mơ nào của tôi khi còn nhỏ. Tôi đang chơi trò chơi kỳ diệu nhất với tư cách một tôi tớ của Đức Chúa Trời. Với trách nhiệm lớn lao là phải ghi một vài bàn thắng trước đối thủ ma quỷ!

Khi tôi quan sát hàng ngàn mục sư và các nhân sự của Chúa, hai tay giơ cao, đang nhận lãnh từ Đức Thánh Linh, tất cả những gì tôi có thể nói là: "Lạy Chúa con cảm tạ Ngài - đây là kỳ lễ của Ngài!" Những lời làm chứng về sự chữa lành đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến nhiều người. Tất cả các khán đài đầy người đang được cảm động khi Đức Thánh Linh đầy dẫy tấm lòng của họ. Chúng tôi ý thức sự kiện rằng mình đã có mặt ở đó để gặp gỡ Đức Chúa Trời. Đó là những giờ thờ phượng sâu nhiệm.

Hãy tin tôi, tôi chưa bao giờ hình dung mình sẽ sống để kinh nghiệm một ngày như thế. Điều đó giống như đụng đến thiên đàng. Thật hoàn toàn kinh ngạc!

Khi Đức Chúa Trời ban cho ai điều gì đó... rất ít người trong chúng ta ngừng lại để suy nghĩ về quá khứ của người ấy... thường thì bên dưới những cây tươi tốt hơn, có những cành rễ đã ăn sâu.

Các kế hoạch của Đức Chúa Trời thật đáng ngạc nhiên. Ngoài buổi nhóm ở tại sân vận động Velez Sarsfield, Đức Chúa Trời đã chuẩn bị nhiều buổi giảng phục hưng như thế ở tại những nơi khác nhau trên thế giới mà trong đó các phép lạ đã xảy ra

Ở tại El Salvador, nơi có nhiều mục sư đã hỗ trợ cho sự kiện này, 75 ngàn người đã tham dự một chiến dịch truyền giảng kéo dài 2 ngày không thể nào quên được. ở tại sân vận động Orange Bowl Stadium ở tại Miami, 80 ngàn người đã nhóm lại đã nhận được sự xúc dầu tươi mới của Đức Thánh Linh trong buổi nhóm được tổ chức suốt 4 ngày liên tiếp. Thật là một sự kiện vô địch chưa từng có dành cho thành phố. 200 mục sư đã hỗ trợ cho chiến dịch truyền giảng này trong một tinh thần hiệp một kỳ diệu. Đức Chúa Trời đã hành động một cách mạnh mẽ, và các phép lạ chữa lành đã được thực hiện. Những hàng người dài chờ đợi để được đến xin làm chứng lại quyền năng của Đức Chúa Trời.

Tôi sẽ không bao giờ quên được những ngày đó ở tại Miami. Chúng tôi hết

sức vui mừng khi thấy nhiều người được chính Chúa trám các hốc răng.

Một thanh niên nghiện ma túy tiến lên phía trước nước mắt ràn rụa. Sau khi dâng đời sống mình cho Chúa Jesus. Anh nói từ chỗ bực giảng rằng: "Tôi biết mẹ tôi có mặt trong nơi này, và trước mặt mọi người ở đây tôi muốn xin mẹ tha thứ cho tất cả những sự tổn thương mà con đã gây ra." Thật cảm động khi thấy hai mẹ con ôm lấy nhau và tha thứ cho nhau, mối quan hệ bị gãy đổ đã được chữa lành.

Mới đây ở lại Madrid, Tây Ban Nha, 40 ngàn người đã tụ tập trong một sân đấu bò nổi tiếng La Plaza de Toros Monumental trong hai ngày. Lần đầu tiên trong lịch sử lâu dài của mình, Lời Đức Chúa Trời đã được đọc trong trường đấu bò Tây Ban Nha truyền thống này. ẽU tại nhiều nơi khác chúng tôi đã chứng kiến sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, kể cả tại Asunción thuộc Paraguay, Berlin, Stuttgart, và Ludenscheid thuộc Đức, Budapest thuộc Hungary; Vienna thuộc áo; Montevideo thuộc Uruguay; San Francisco, Los Angeles, Dallas, và Nữu-ước thuộc Hoa kỳ, Toronto thuộc Canada, và buổi nhóm ở hầu hết các tỉnh khắp Argentine. Chỉ trong vòng ba năm, tám trăm năm chục ngàn người đã tham dự trong các chiến dịch truyền giảng của chúng tôi? Đức Chúa Trời không hề thôi làm chúng tôi ngạc nhiên.

Nhưng không phải mọi thời điểm trong chức vụ hầu việc của tôi đều là những thời điểm vinh quang. Khi Đức Chúa Trời xúc dầu cho một người, đẩy người đó lên một vị trí tôn trọng, ít ai ngừng lại để suy nghĩ về quá khứ của người ấy - về giá mà người đó phải trả - để được đặt vào vị trí ấy.

Tôi muốn nói với các bạn về gốc rễ của mình. Tôi đã chịu đựng và học tập rất nhiều trong nhà trường Thánh Linh yêu dấu. Sau khi đọc chương này, bạn sẽ không như trước nữa. Bạn sẽ sắp mặt xuống và ngợi khen Chúa vì những gì bạn đã trải qua.

Hãy tin điều đó, vì bởi đó là một sứ điệp từ Đức Chúa Trời dành cho đời sống bạn.

LẠY CHÚA NẾU NGÀI THẬT SỰ HIỆN HỮU

Tôi Đã Nói Những Lời Này với Đức Chúa Trời vào một buổi chiều không thể quên được ở tại một nơi vắng vẻ: Lạy Chúa nếu Ngài thật sự hiện hữu... Đó chính là lời cầu nguyện đã làm thay đổi đời sống tôi. Nhưng tôi xin bắt đầu câu chuyện của mình phần nào sớm hơn. Khi chỉ mới 9 tuổi, tôi đã đến một nhà thờ Tin lành. Tôi không bao giờ quên điều đó. Một vị mục sư tiến đến phía tôi và nói: "Con sẽ trở thành một mục sư như ta vậy."

Một cái rùng mình chạy suốt xương sống tôi. Thật khủng khiếp, tôi nhìn lên ông và nghĩ không bao giờ! Tôi muốn trở thành một cầu thủ bóng đá. Nếu phải chọn một điều khác, thì việc trở thành một mục sư chắc chắn sẽ nằm chót bảng danh sách của tôi. Vào năm chín tuổi tôi không thể nào hiểu được những sự khác biệt về thần học - đối với tôi, trở thành một nhà tu ở ẩn, hay là một mục sư Tin lành cũng chỉ là một và như nhau. Tôi rời nhà thờ ấy trong tình trạng bực bội.

Khi tôi vừa đến tuổi thanh niên thì mẹ tôi tiếp nhận Chúa Cứu Thế Jêsus. Trước đây, bà bị suy sụp về mặt tình cảm và chìm trong sự buồn chán do hậu quả

việc bà ngoại tôi qua đời. Tuy nhiên, một ngày nọ, sau khi bà đi nhà thờ về, với một gương mặt thật rạng rỡ. Bà nói với tôi: "Claudio, Chúa đã cứu mẹ. Bây giờ mẹ là một Cơ Đốc Nhân, con cũng phải đi nhà thờ với mẹ." Tôi phản ứng quyết liệt: "Không, nếu con có khùng thì mẹ cũng không thể bắt con đi được!" Nhưng mẹ tôi không phản đối. Tất cả những gì bà đã làm là quỳ gối và khóc lóc với Chúa để xin Ngài cứu tôi. Cuối cùng, với sự thận trọng, tôi đã chấp nhận lời mời của bà để đến nhà thờ vào một buổi sáng Chúa Nhật. Tôi lách thật nhanh vào dãy ghế chót trong ngôi nhà thờ nhỏ và ngồi sát cửa, sẵn sàng phóng ra ngoài khi có được cơ hội sớm nhất. Khi đã yên vị trong chỗ ngồi, 60 người (hầu như là cả hội chúng) đều quay lại nhìn tôi.

Trong những năm ấy, các nhà thờ thường nhỏ, và hiếm khi nào được xây dựng để chứa hơn 50 thành viên, mức tăng trưởng cực kỳ chậm chạp. Sự xuất hiện của một người mới được coi như là một điều lạ. Mọi cặp mắt đổ dồn vào tôi. Mọi người tiến đến để chào hỏi tôi, hành động như thể họ quan tâm đến tôi lắm. Tôi thầm nghĩ: Những người giả hình, họ chỉ muốn sập bẫy mình! Tấm lòng tôi trở nên chai cứng. Nhưng tôi vẫn tham dự các buổi nhóm. Một đêm nọ, các thanh niên trong Hội Thánh mời tôi chơi bóng bàn với họ sau buổi nhóm. Tôi trả lời "Không, cảm ơn. Thế giới đang đợi tôi."

Đời sống của tôi giới hạn trong một số rất ít các hoạt động: học tập và làm việc, đi ra ngoài và giải trí với các bạn vào những ngày cuối tuần; có thể xem đá banh ở tại một sân vận động vào Chúa Nhật. Đến chiều tối ngày Chúa Nhật, tôi lại chán chường vì một tuần lễ sinh hoạt đều đặn nữa sắp sửa bắt đầu. Đó thật sự là thế giới đối với tôi!

Mẹ tôi đã đổ nhiều nước mắt khi cầu nguyện để tôi được cứu. Lời hứa trong Thi thiên 26: 5 thật đáng tin cậy: "Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ sẽ gặt hái cách vui mừng". Từng chút một tôi đã bắt đầu nương bộ Đức Thánh Linh.

Nhưng có điều gì đó thật sự đã hấp dẫn tôi đến nhà thờ. Đó chính là niềm vui mà tôi cảm nhận được nơi những gương mặt của mọi người và cái nhìn bình an mà họ có. Tôi không thể tìm được sự bình an như thế ở bất cứ những người nào khác. Sự hoài nghi ban đầu của tôi bắt đầu nhường chỗ khi tôi khám phá ra rằng tình yêu mà những người ở tại Hội Thánh san sẻ cho nhau là chân thật.

Tôi làm việc ở tại một văn phòng với công việc quản lý. Tôi đã bắt đầu ở dưới đáy của công ty, bởi vì ai cũng có quyền sai tôi đi đây đi đó, làm việc này việc nọ, cũng như phải làm mọi loại công việc vặt. Thế rồi, tôi được thăng tiến và được giao cho một công việc ở bàn giấy. Tình hình của tôi trong công việc được cải thiện một cách đáng kể. Nhưng một ngày nọ, khi bắt đầu làm việc, thình lình tôi nhận được một tin xấu, đó là người lo các công việc vặt trong thành phố đã không đến làm việc. Tôi phải thay thế anh ta! Tôi lại phải rời văn phòng để lo chạy các việc vặt, nhưng tôi không thích thú về việc đó. Trời đang đổ mưa: và tôi phải đi thu một số tiền cho công ty, việc này đòi hỏi tôi phải đi ra ngoại ô của thành phố, nơi tiếp giáp các vùng đồng quê bao la.

Tôi rất tức giận. Lòng kiêu ngạo của tôi đã bị tổn thương, bởi vì tôi đã bị

giáng chức. Mọi sự lại càng tồi tệ hơn khi tôi đến chỗ đầu tiên, người có trách nhiệm chi trả nói với tôi rằng: "Chúng tôi chưa có đủ tiền, ba giờ nữa anh hãy quay lại."

Ba tiếng đồng hồ! Tôi đã bị mắc kẹt giữa một nơi hẻo lánh. Tôi hoàn toàn không biết việc Đức Chúa Trời đã chuẩn bị giờ phút ấy để có cuộc đối đầu riêng tư với tôi.

Thoạt đầu, tôi bước đi mà chẳng có mục đích gì cả chung quanh huyện lỵ, cầu nhàu và cảm thấy thương hại cho chính mình. Thế rồi, từng chút một, Đức Thánh Linh đã nhắc nhở tôi hãy ngược mắt lên trời và nói một lời cầu nguyện. Có điều gì đó trong đời sống tôi cần được thay đổi, và tôi biết điều đó. Tôi nói một cách thành thật: "Lạy Chúa nếu Ngài thật sự tồn tại, nếu tất cả những điều con đã nghe và đã đọc trong Lời Ngài là thật, xin hãy đến với đời sống con. Con muốn thay đổi. Con muốn có được một đời sống mới." Sau đó tôi nói thêm: "Nhưng con không muốn trở thành một con người sùng đạo."

Trong quá trình tiếp xúc gần gũi với hội thánh, tôi đã để ý những con người "mộ đạo", và tôi không muốn giống họ. Tôi tiếp tục cầu nguyện: "Nếu Ngài cho con một cơ hội được biết rõ Ngài, thì đó sẽ phải là trong điều kiện mà con có thể phục vụ Ngài. Nếu không con thà chỉ là một con người phạm tục."

Sau đó sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đã đáp đạu trên tôi ngay tại đó. Tôi cảm thấy một luồng gió thổi qua mặt tôi khi Chúa Cứu Thế bước vào lòng tôi và trở thành Chủ và là Cứu Chúa tôi. Tôi đã cười lớn và nhảy lên trên đường phố. Tôi nhìn vào các cây cối và la lớn: "Ôi chúng đẹp làm sao?" Tôi cảm tạ Chúa vì thiên nhiên, vì mọi sự. Tôi cảm nhận được cuộc sống có Chúa ở trong lòng mình. Tôi vui mừng và đã kinh nghiệm được sự bình an thật.

Khi đã kết thúc ba tiếng đồng hồ, tôi trở lại để nhận tiền - một con người đã hoàn toàn biến đổi. Khi tôi bước lên chiếc xe buýt đưa tôi trở lại văn phòng, tôi chào hỏi người lái xe với một mức độ thân ái bất thường: "Chúc một buổi chiều tốt lành, chào bác tài!" Đã quen với việc nhận lấy sự hời hợt hoặc hùng hổ từ các hành khách của mình, "ông ta nhìn tôi như thể tôi không bình thường. Tôi đang rờ đụng sự vinh hiển, và tôi muốn bằng cách nào đó chia sẻ với ai đó điều tôi đang sống."

Buổi sáng ngày hôm đó, tôi đã rời văn phòng với tâm trạng suy sụp đời sống không có mục tiêu. Và tôi đã trở về với một mục đích: biết Chúa và phục vụ Ngài. Vinh hiển thuộc về Đức Chúa Trời! Từ ngày đó trở đi tôi không hề buông tay Ngài ra.

Buổi nhóm kế tiếp ở tại Hội Thánh người ta thấy tôi đang ngồi trên dãy ghế đầu tiên, hai tay giơ lên trời. Không ai có thể tin được điều đó. Vị mục sư cũng thường thấy tôi ngồi ở cuối các dãy ghế, chẳng quan tâm bất cứ điều gì xảy ra. Ông là người ngạc nhiên hơn ai hết.

Từ giờ phút được biến đổi, tôi quyết định phải chìm sâu trong dòng sông của Đức Chúa Trời. Tôi không bao giờ thỏa mãn với chiến thắng của ngày hôm qua. Tôi muốn đi theo ý muốn của Chúa và tiếp tục tiến lên, đón nhận mọi sự mà Ngài đã chuẩn bị cho tôi theo kế hoạch kỳ diệu của Ngài. Không bao lâu sau đó tôi

khám phá ra rằng kế hoạch ấy sẽ không miễn trừ khỏi tội việc phải kinh qua một số những đồng vắng trong tiến trình chuẩn bị tội.

ĐỒNG VẮNG

Trong Kinh Thánh, Đồng Vắng liên quan đến các thời kỳ chuẩn bị. Chúng là các thời điểm dạy dỗ riêng tư hết sức phong phú nhằm chuẩn bị chúng ta trong chỗ sâu xa nhất của mình để đối diện với trận chiến.

Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giêhôva Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy Ngài Có hạ người xuống Làm cho người bị đói để dạy cho ăn mana mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi Lời bởi miệng Đức Giêhôva mà ra.

Phục truyền 8:2,3

Đây là một đoạn Kinh Thánh sâu nhiệm nhất. Dạy chúng ta những lẽ thật quan trọng liên quan đến trường học của Đức Thánh Kinh đặc biệt là "mục đích" của những hoạn nạn - các mục đích của Đức Chúa Trời khi Ngài đưa chúng ta và trong đồng vắng.

Đức Chúa Trời dạy dỗ chúng ta bằng cách nào? Qua các hoàn cảnh trong cuộc đời, chúng ta được uốn nắn, được thanh tẩy, và được làm nên mạnh mẽ trong đức tin mình.

Trước khi chúng ta biết Chúa, các nghịch cảnh đánh bại chúng ta và giẫm nát chúng ta không chút thương xót. Chúng ta không nhìn thấy mục đích rõ ràng đằng sau chúng, chỉ thấy sự tàn hại của chính chúng ta. Tuy nhiên Kinh Thánh tuyên bố rằng: "Vả chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, là kẻ đã được gọi theo ý muốn Ngài đồ định" (Rôma 8:28).

Đôi khi chúng ta giải thích câu Kinh Thánh nầy không đúng và nghĩ rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho tôi theo mục đích của tôi nhưng đó không phải điều Kinh Thánh phán ở đây. Đức Chúa Trời phán rằng mọi sự hiệp lại làm ích theo ý muốn Ngài. Chúng ta phải nhớ kỹ những lời của Êsai 55:9: "Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu."

Các mục đích của Đức Chúa Trời dành cho đời sống tội đã trở nên rõ rệt qua câu Kinh Thánh sau: "Vì những kẻ Ngài đã biết trước thì Ngài cũng đã định sẵn để trở nên giống như hình bóng con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em" (Rôma 8:29, phần in nghiêng được thêm vào)

Đức Chúa Trời hứa với chúng ta, những kẻ yêu mến Ngài rằng, trong mọi tình huống chúng ta có thể sẽ phải đối diện, Ngài sẽ được vinh hiển, in dấu hình ảnh Ngài (tâm tánh Ngài sự thánh khiết của Ngài) trên chúng ta và mở rộng vương quốc Ngài. Các kế hoạch và các dự án của riêng tôi có thể trở nên không ra chi hết, nhưng những kế hoạch của Đức Chúa Trời thì không bao giờ như vậy. "Đấng đã

khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Chúa Jêsus Christ." (Philíp 1:6)

Trong đồng vắng của các họa nạn, Đức Chúa Trời thường xử lý tâm tánh chúng ta.

Đó là những giờ phút tan vỡ để từ con người bên trong mùi hương quý báu của Đức Thánh Linh có thể được lưu xuất ra, được tuôn chảy tự do.

Đã có những lúc, trong cuộc đời mình, tôi thấy mình như là một con người thất bại và không may mắn. Tôi cảm thấy rất thương hại chính mình. Những lúc như vậy thật khó khăn đến nỗi, nói theo cách loài người, tôi muốn dừng nghĩ đến chúng thì hơn.

Dẫu vậy khi năm tháng trôi đi, Đức Chúa Trời chỉ cho tôi giá trị của những giờ phút ấy. Tôi nhớ đến chúng như là những bài học quý giá của Chúa dành cho đời sống mình và đáng lời cảm tạ chúa vì chúng. Bây giờ tôi biết rằng các thất bại cũng dự Phần vào sự thành công của chúng ta.

Khi tốt nghiệp chủng viện, tôi có tám lòng hăng hái mãnh liệt như bao người trẻ tuổi khác. Tôi vẫn thường bảo rằng: "Khi có cơ hội, mình sẽ giảng Tin lành. Argentine sẽ biết Mục sư Claudio Freidzon là ai." Sau khi tôi ra trường, một nhà truyền giáo đề nghị hỗ trợ cho tôi để có thể mua một mảnh đất và mở một Hội Thánh ở tại một quận nhỏ có tên là Parque Chan với những ngôi nhà xinh đẹp và những con đường lượn vòng trong thành phố Buenos Aires.

Khi vợ tôi và tôi đến thăm nơi này, điều đầu tiên chúng tôi nhìn thấy là một quảng trường công cộng nơi có nhiều trẻ con và thanh niên tụ tập. Chúng tôi bắt đầu hoạch định một chiến lược truyền giảng. Tôi nói với Betty: "Hai hoặc ba tháng nữa chúng ta có thể làm rúng động cả quận này cho Đức Chúa Trời:" Đó là vào năm 1978, đất nước còn đang mạnh mẽ chống đối Tin lành, nhưng tôi nghĩ mình có thể làm được điều đó. Tôi đã cầu nguyện rằng: "Lạy Chúa, không biết có bao nhiêu người đã tốt nghiệp chủng viện này như con sẽ ra trường để làm rung chuyển và lay động cả đất nước Argentine bằng sứ điệp Tin lành". Chúng tôi đặt các ghế ở quảng trường và bắt đầu giảng Tin lành. Các giấc mơ thành công của tôi chẳng mấy chốc đã tiêu tan. Không một người nào chịu đến nghe cả. Ngày này sang ngày khác các chiếc ghế của chúng tôi vẫn trống không. Có người gọi ý: sao anh không chiếu một bộ phim?"

Chúng tôi nghĩ đó là một ý tưởng hay và lên kế hoạch một loạt các bộ phim. Đêm đầu tiên có một vài bà cụ đến và ngồi ở hàng ghế đầu. Một vài người láng giềng khác ngồi xem với vẻ quan tâm. Điều đó khiến chúng tôi hy vọng. Đó là những bộ phim tốt và cho chúng tôi cơ hội chia sẻ một sứ điệp với khán giả khi bộ phim kết thúc. Cảm thấy được khích lệ với quyển Kinh Thánh trong tay, tôi đã chờ đợi giờ phút trọng đại đó.

Bộ phim cuối cùng đã kết thúc. Khi đèn bật sáng, thật ngạc nhiên? Mọi người vội vã ra về, ngoại trừ các ông bà cụ già tội nghiệp chỉ vì không đủ sức để bước mau ra. Tôi cảm thấy thất vọng hoàn toàn.

Chúng tôi không chuẩn bị để chấp nhận thất bại. Tôi tìm kiếm những phương

cách khác. Sau khi phân tích tình huống, vợ tôi và tôi nghĩ rằng có lẽ mình đã không nhanh đủ để nhảy lên bục giảng ngay khi bộ phim kết thúc. Chúng tôi thử lại kế hoạch ở tại nhà: Tôi sẽ nấp đằng sau một cái cây với micro cầm sẵn trong tay. Ngay khi bộ phim kết thúc, vợ tôi sẽ bật đèn, còn tôi sẽ nhảy ra khỏi bụi cây phóng lên bục giảng và giảng ngay một sứ điệp mạnh mẽ!

Nhiều người đã đến vào đêm thứ hai đó. Tôi ở trong chỗ của mình với chiếc micro trong tay. Vào giây phút đèn bật sáng, tôi nhảy lên bục giảng và la lớn: “xin đừng ra về!”

Bạn có biết điều gì xảy ra không? Mọi người đều đã trốn thoát. ngay trước mắt tôi: Thật là tàn nhẫn, rõ ràng Đức Chúa Trời là đang xử lý tánh kiêu ngạo của tôi.

Sau ba tháng, hội thánh của tôi gồm có mẹ vợ tôi, bố vợ tôi vợ tôi và ba ông bà cụ. Các cụ già này đối xử với tôi giống như là với một đứa cháu hơn là một mục sư, và họ đã cố gắng khích lệ tôi bằng tấm lòng trìu mến của họ. Hiện nay họ đã về với Chúa.

Chúng tôi quyết định mua một tòa nhà để Hội Thánh có thể nhóm lại. Tòa nhà chúng tôi tìm được gần như là ở ngay trước quảng trường nơi chúng tôi đã từng nhóm lại. Parque Chan là một khu vực dân cư, và ở giữa quận có một ngôi nhà cũ sắp sửa đổ xuống thành từng mảnh. Mọi người đều tin rằng nó sẽ phải đổ sập. Thật là một sự ngạc nhiên lớn trong khu vực lân cận khi người ta dạo qua và đọc được chữ Hội Thánh Tin Lành ngay trên ngôi nhà đó. Ngân quỹ của chúng tôi không cho phép nhiều hơn. Và nó đã trở thành nhà thờ của chúng tôi, cũng là nhà của chúng tôi!

Nhà chỉ có một phòng, vào ban ngày, căn phòng đó dùng làm thánh đường. Chúng tôi sắp xếp ghế và một bục giảng để tổ chức các buổi nhóm thờ phượng, đôi khi chỉ có tôi giảng cho vợ tôi. Ban đêm chúng tôi dẹp tất cả ghế và đặt giường ngủ vào đấy cùng với một chiếc nôi cho các đứa trẻ. Phòng tắm không có nước nóng, và suốt nhiều năm chúng tôi đã phải tắm bằng cách đun nước trong ấm. Chiếc tủ lạnh nhỏ thường làm ấm lên nhiều hơn là làm lạnh mọi thứ đi. Đó là cách mà chúng tôi đã bắt đầu. Chẳng có gì có vẻ tốt đẹp trong những ngày ấy. Tình hình tài chánh của tôi thật tồi tệ. Chúng tôi kiếm thêm các công việc thế gian để bù đắp, nhưng có rất ít tiền đến với chúng tôi. Tôi cảm thấy xấu hổ vì đã không giúp đỡ Betty và các con nhỏ theo một cách đàng hoàng hơn.

Nhưng điều làm tôi bị tổn thương nhiều nhất là việc làm một mục sư, một người chân, mà không có chiến. Trong suốt bảy năm hội chúng của tôi chỉ vẫn có bảy người. Trong một vài buổi nhóm thờ phượng tôi đã hoàn toàn có một mình; thậm chí vợ tôi cũng không có mặt. Đôi khi các mục sư khác, đã từng là bạn của chúng tôi đến thăm và bắt gặp tôi chỉ có một mình trong buổi nhóm. Tôi khổ sở muốn chết được; ước gì mình có thể độn thổ. Tôi thấy mình đúng là một nạn nhân. Tôi thường đi lại giữa những chiếc ghế trống khi ma quỷ cười nhạo và thâm thỉ vào tai tôi: "Mày chẳng được gì cả; mày sẽ chẳng bao giờ tiến bộ hơn; rồi sẽ cứ luôn như thế này."

Đáng buồn thay, tôi đã tin hần. Một ngày nọ tôi thầm nghĩ: Công việc này không phải dành cho mình, mình sẽ từ bỏ công việc chân bầy. Mình sẽ xem lại các nghiên cứu về kỹ sư của mình và sẽ tìm một việc lành. Nhưng sâu xa trong tôi, tôi biết đó không phải là chương trình của Đức Chúa Trời.

Tôi đến thăm vị giám thị tổ chức chúng tôi với ý định giao lại các giấy tờ ủy nhiệm tôi. Tôi vẫn rất kiêu ngạo và thất vọng. Tôi không thích dự phần trong một tập thể mà những người khác tiến bộ còn mình thì không. Tôi cảm thấy khổ sở và tổn thương. Trong thâm tâm tôi tức giận với cả thế giới, bởi vì tôi nghĩ rằng mọi người đã quên tôi. Tôi đổ lỗi cho mọi người khác về tình cảnh của mình. Tôi không hiểu rằng Chúa muốn dạy tôi lệ thuộc chỉ vào một mình Ngài mà thôi.

Tôi nổi giận với cả thế giới vì nghĩ rằng tất cả đã quên tôi. Tôi đổ lỗi cho người khác vì hoàn cảnh của mình. Tôi không hiểu rằng Chúa muốn dạy tôi lệ thuộc vào một mình Ngài

Tôi đến tại các văn phòng trung ương của Hội Thánh Ngũ Tuần và xin được khẩn cấp gặp vị giám thị. Ông ta mời tôi vào lập tức tôi ngồi trước mặt ông ở bàn giấy. Ông nói: "Đã khá lâu tôi không gặp anh." Điều đó đúng. Tôi đã không tham dự các buổi nhóm của các mục sư vì cảm thấy mình không thành công như các mục sư khác và tôi không muốn họ biết tình hình hội thánh mình. Sự khùng hoảng trong tôi đã phân cách tôi khỏi những người khác và khiến tôi phải chạy trốn mọi người.

Đùng bao giờ cô lập chính mình ở giữa một con thử thách. Hãy tìm kiếm tình bạn trong Hội Thánh. Đùng nhốt kín mình và nói rằng: "Tội nghiệp cho mình!" Những người khác có thể đang tiến tới trong khi bạn thì có vẻ như đi từ chỗ tội tệ đến tệ hại hơn. Bạn có thể bị cám dỗ để nghĩ rằng "Làm sao lại có chuyện này được nhỉ? Mình đã dâng đời sống mình cho Chúa Cứu Thế nhưng gia đình mình, chức vụ của mình và công việc của mình dường như chẳng có chút tiến bộ nào cả." Hãy nắm chặt lấy Chúa Cứu Thế và tin rằng Ngài có một chương trình kỳ diệu cho đời sống bạn, điều đó phải được hoàn thành đầu cho âm phủ muốn chống lại điều đó.

Ngày hôm đó, vị giám thị đã nói với tôi trước khi tôi có thể cho ông ta biết lý do tôi đến gặp ông. "Anh Claudio Freidzon tôi có điều này muốn nói với anh. Đức Chúa Trời dành cho anh một điều thật kỳ diệu. Anh chưa nhìn thấy điều đó, nhưng Đức Chúa Trời sẽ sử dụng anh một cách lớn lao." Người đàn ông này không phải là người hay nói những điều như vậy: ông nói tiếp: "Anh thấy đấy, tôi đã bắt đầu trong một ngôi nhà thật chênh vênh không một ai giúp đỡ. Nhiều khi tôi không có gì để ăn và phải chịu khổ rất nhiều. Nhưng chúng tôi đã cầu nguyện, và Đức Chúa Trời đã cung ứng hằng ngày. Chúng tôi thật biết ơn Ngài. Chúng tôi biết mình đang làm theo ý muốn Chúa. Và khi nghĩ về anh, Claudio, tôi biết anh sẽ trở nên hữu dụng cho Chúa. Anh đang ở trong ý muốn Ngài. Tôi không biết nan đề của anh là gì, nhưng anh cứ tiếp tục." Và rồi ông nói thêm: "à nhưng này, điều gì đã khiến anh đến gặp tôi vậy?"

Tôi dứt tờ giấy ủy nhiệm vào túi trở lại và trả lời: "Vâng không có gì đặc

biệt. Tôi nghĩ tôi muốn ghé qua và nói chuyện giây lát với ông.” Tôi không thể nói thêm điều gì nữa. Khi tôi ra về nhà, Betty đang khóc. Tôi nói: "Betty này, chúng ta sẽ tiếp tục, và tôi ôm chầm lấy nàng. Chúng tôi đã bắt đầu mọi sự trở lại.

Tôi cần một sự xúc dầu để phá vỡ những tấm lòng chai cứng, một sự xúc dầu để chặt đứt các xiềng xích của ma quỷ và chiếu rọi ra ánh sáng của Chúa Cứu Thế.

Mỗi một chương trình hoặc mục đích Chúa dành cho đời sống chúng ta đều thuộc về một tiến trình thuộc linh, để qua đó Đức Chúa Trời liên hệ với con người. Những năm thất bại ấy đã giúp tôi nhận ra rằng mọi sự tôi đã nỗ lực bằng sức riêng đều vô ích. Chúa chỉ cho tôi thấy rằng khả năng và sự huấn luyện về mặt thần học của tôi chưa đủ. Thế giới không cần thần học. Thế gian cần sự sống. Từ giây phút đó trở đi tôi kinh nghiệm một sự khao khát quyền năng thuộc linh, một sự ao ước được biết rõ Đức Thánh Linh. Tôi cần một sự xúc dầu để phá vỡ những tấm lòng chai cứng, một sự xúc dầu để chặt đứt các xiềng xích của ma quỷ và làm cho ánh sáng của Chúa Cứu Thế được chiếu rọi.

Mọi sự đều có một mục đích. Không phải tình cờ mà sự việc xảy đến. Đức Chúa Trời là Đấng đời đời. Ngài là Cha chúng ta và Ngài thường chuẩn bị chúng ta theo một cách để chúng ta vừa làm đẹp lòng và vừa hữu dụng cho Ngài. Những sự chiến đấu và những khó khăn là một phần trong tiến trình thuộc linh này.

Đó là lý do vì sao thơ Giacô nói rằng chúng ta hãy: "Coi sự thử thách trăm bề thoát đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn." (Giacô 1:2). Chúng ta đọc thấy trong Êsai 51:1 như sau: hỡi kẻ son sẻ, không sanh đẻ kia, hãy ca hát. Hỡi người là kẻ chưa biết sự đau đớn sanh nở, hãy hát xướng reo mừng, vì con cái của vợ bị bỏ sẽ đông hơn con cái của đàn bà có chồng, Đức Giêhôva phán vậy." Chúng ta có một Đức Chúa Trời làm phép lạ! Hãy vui mừng trong Ngài!

KỶ LUẬT CỦA ĐỒNG VẮNG

Đức Chúa Trời Quan Tâm Đến phẩm chất có trong chúng ta hơn là điều chúng ta làm được. Địa vị của chúng ta với tư cách các con trai của Đức Chúa Trời là đời đời, trong khi chức vụ hầu việc của chúng ta chỉ là tạm thời. Ngài sẽ khiến chúng ta trở nên những môn đồ trưởng thành trước khi giao cho chúng ta những trách nhiệm lớn hơn trong chức vụ hầu việc Chúa. Việc lớn lên đôi khi làm thương tổn, nhưng Nước Chúa trước hết phải đến trong lòng của chúng ta.

Trong Phục truyền đoạn 8, Đức Chúa Trời đã đem dân sự vào đồng vắng để hạ lòng họ xuống (câu 2). Chúng ta phải liên hệ sự hạ mình với kỷ luật của Đức Chúa Trời.

Chúng ta thường liên tưởng từ kỷ luật với hình phạt, nhưng đó không phải là sự hàm ý đúng nhất. Về mặt từ nguyên học, nó có chung một gốc với từ môn đồ, và từ này ám chỉ chủ yếu đến một quá trình dạy dỗ. Hêborơ 12:5-6 chép rằng: "Hỡi con chớ để người sự sửa phạt của Chúa, và khi Chúa trách chớ ngã lòng, vì Chúa sửa phạt kẻ Ngài yêu, hễ ai mà Ngài nhận làm con thì cho roi cho vọt."

Các độc giả của thư Hêborơ, đang trải qua những hoạn nạn và bất bố. Họ bị cám dỗ trong lòng để đi xa khỏi đường lối Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời, qua bức

thư này, khuyên giục họ đừng xem nhẹ hoặc từ bỏ những giờ phút chịu kỷ luật. Kỷ luật sẽ làm rung động họ hầu cho họ cứ phải hiểu được đặc quyền của việc làm con cái Đức Chúa Trời, chịu Ngài sửa trị và dạy dỗ.

Mục đích của kỷ luật được bày tỏ trong câu 10. Ấy là vì "Ích cho chúng ta, để khiến chúng ta được dự phần trong sự thánh khiết Ngài" câu 12 nói về mùa gặt của sự công bình xảy đến khi Đức Chúa Trời đã hoàn tất việc xử lý chúng ta một cách yêu thương.

Phao lô đã hiểu mục đích của kỷ luật. "Vì sự hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta sự vinh hiển cao trọng đời đời vô lượng vô biên." (II Côrintô 4:17). "Cho nên tôi vì Đấng Christ mà đành chịu trong sự yếu đuối, nhuốc nha, túng ngặt, bắt bớ, khốn khó, vì khi tôi yếu đuối ấy là lúc tôi mạnh mẽ" (II côrintô 12:10).

Hoạn nạn là phương tiện cho một mục đích vinh hiển. Chúng ta cần phải sẵn sàng để vui mừng trong đức tin vì những đắc thắng phải thuộc về chúng ta.

Những hoạn nạn cho phép chúng ta nhận được những sự mặc khải mới mẻ của Chúa và của kế hoạch Ngài dành cho chúng ta. Đức tin chúng ta sẽ ngưng lớn lên nếu chúng ta không bao giờ đối diện với những khó khăn trong đời sống.

Hoạn nạn là một phương tiện cho một mục tiêu vinh hiển. Chúng ta phải hết sức sẵn sàng để vui mừng trong đức tin vì cố những chiến thắng phải thuộc về chúng ta.

KHE SUỐI

Những Người Của Đức Chúa Trời như Êli đã trải qua những giai đoạn chuẩn bị. Một lần vào giữa cơn hạn hán lớn, Đức Chúa Trời đã dẫn dắt Êli đến một khe suối, tại đó Ngài bảo tồn mạng sống ông. Ông đã có nước ngọt và đầy đủ thức ăn. Chúa sai chim quạ đem đến (I Các vua 7:1-17). Mọi sự đều tốt đẹp cho đến khi khe suối thành linh khô cạn.

Nếu khe suối không cạn đi, Êli khó mà rời khỏi một nơi dễ chịu như thế. Nhưng Đức Chúa Trời đã chuẩn bị những việc lớn lao hơn cho ông, vì vậy Ngài đã khiến cho khe suối khô cạn hầu cho Êli không thể ở lại đó lâu được.

Khe suối khô cạn minh họa cho những hoàn cảnh bất như ý trong đời sống. Đức Chúa Trời rất thường "làm khô cạn dòng suối", và dẫn chúng ta đến chỗ câu nguyện, kiêng ăn, và tìm kiếm mặt Ngài vì có những hoàn cảnh chung quanh chúng ta đã trở nên khó khăn. Thật dễ để nói rằng: "Vinh hiển thuộc về Đức Chúa Trời" khi mọi sự đều tốt đẹp đối với chúng ta. Nhưng điều quan trọng là vẫn giữ được đức tin mình khi chúng ta bị bối rối và lo lắng: Lạy Chúa Ngài muốn dạy con điều gì qua việc này? Có thể Êli nghĩ rằng khe nước là điều tốt nhất dành cho ông, nhưng Đức Chúa Trời còn có nhiều điều tốt hơn nữa. Và Ngài không thể ban điều đó cho Êli cho đến chừng nào ông rời vị trí cạnh khe suối.

Tôi nhớ những năm mà khe nước của riêng tôi đã khô cạn! Tôi nhìn vào hội chúng dường như không tồn tại của mình, và quang cảnh ấy làm tôi nản lòng. Tôi cảm thấy muốn gieo mình dưới cây đậu như Êli đã làm hơn là tìm sự khích lệ để tin vào những việc lớn hơn.

Một ngày nọ, Nicanor, là một người bà con của Betty và là một người có đức tin, đến thăm tôi. Anh mời tôi đi ra ngoài một nơi cách xa khỏi nhà thờ. Đoạn anh hỏi: "Claudio Freidzon, anh nhìn thấy gì?"

Tôi trả lời: "Không có gì cả"

Anh ta bảo tôi: "Anh phải thấy điều tôi thấy, tôi thấy hàng ngàn linh hồn!"

Một lần nữa tôi lại trả lời: "Tôi không thấy được gì cả."

Anh ta nhìn vào mắt tôi và nhất định "Dầu vậy tôi cũng vẫn nói với anh - Đức Chúa Trời đã ban các linh hồn đó cho anh."

Vào giây phút tôi nhận được những lời của người đàn ông này, ơn phước Chúa trên chức vụ của tôi dường như rất xa vời đối với tôi. Tôi đang trải qua giai đoạn tăng trưởng và thanh tẩy. Dầu vậy, với đức tin nhỏ bé của mình, tôi tụ tập các ông bà cụ lại và nói với họ rằng: "Hỡi các anh chị em, chúng ta sẽ có hàng ngàn người trong Hội Thánh này. Họ nhìn tôi như thể họ đang nghĩ: Mục sư tội nghiệp của chúng ta đã điên rồi chẳng. Nhưng tôi không điên."

Nếu khe suối cạn tắt, hãy kêu cầu Đức Chúa Trời, hãy tìm kiếm mặt Ngài và chuẩn bị cho điều gì đó lớn lao!

NHỮNG HOẠN NẠN TÔI LUYỆN CHÚNG TA

Các Hoạn Nạn Thử Luyện Chúng Ta. Khi chúng ta ở trong đồng vắng, điều có trong lòng chúng ta trở nên rõ ràng. Đức Chúa Trời biết điều có trong lòng chúng ta (Phục truyền 8:2) liệu Đức Chúa Trời có thật sự biết điều có trong lòng chúng ta không? Hay là Ngài cần phải nhìn thấy phản ứng của chúng ta trước những hoạn nạn để phát hiện điều đó?

Qua những hoạn nạn của mình và bởi sự bày tỏ của Thánh Linh, chúng ta đến chỗ ý thức được điều có trong lòng mình, và sau đó chúng ta có thể xưng nhận tội lỗi mình với Đức Chúa Trời. Chúng ta rất dễ để hình thành một khái niệm về chính mình không đúng với tình huống thật của mình. Tấm lòng chúng ta rất lừa dối, và Đức Chúa Trời muốn tháo gỡ những sự lừa dối bằng các hoạn nạn. Chúng ta nghĩ mình có tình yêu thương... cho đến khi có ai đó làm tổn hại chúng ta, hoặc chúng ta nghĩ mình khiêm nhường... cho đến khi chúng ta được bảo phải làm một điều gì đó hạ mình.

Tôi đã học được bài học này khi còn là một thanh niên tham dự một khóa hội thảo dành cho việc huấn luyện mục vụ. Khi tôi tham gia khóa hội thảo, tôi tham gia với lòng nhiệt thành vốn là đặc trưng của tất cả những người trẻ tuổi. Ngày đầu tiên trong lớp, hướng dẫn viên của khóa hội thảo đưa ra một thông báo: "Bây giờ chúng ta sẽ phân chia các công việc mà mỗi người phải đảm trách." Khi đến phiên mình, tôi nghĩ thầm: Chắc chắn mình sẽ được mời hướng dẫn ban hát. Nhưng người hướng dẫn đã giao cho tôi công việc lau dọn các phòng tắm! Thật không tin nổi! Tức giận tôi đến gặp người hướng dẫn, là mục sư của Hội Thánh mà tôi đang nhóm lại. Tôi cất tiếng hỏi: "Angel, tại sao ông lại giao cho tôi công việc lau dọn các nhà cầu?" Ông ta trả lời "Bởi vì tôi biết anh, và tôi biết rằng anh cần phải học tập."

Tôi nói "Tôi đến đây để học thần học, học Kinh Thánh và học soạn các bài

giăng. Tôi đến đây vì những việc nằm ngoài việc lau dọn các phòng tắm."

Ông ta nhin nhục nói với tôi một lần nữa: "Anh đến đây để được uốn nắn với tư cách một người của Đức Chúa Trời và đã đến lúc phải chấm dứt làm cậu bé con của mẹ anh." Tôi trả lời: "Tôi sẽ không làm công việc đó. Tôi muốn một công việc khác không mất quá nhiều thời gian."

Cuộc trao đổi kết thúc khi ông ta trả lời: "Nếu anh không làm thì tôi làm vậy." Tôi rời khỏi văn phòng lòng nặng nề. Tôi tưởng đã có được điều gì đó tốt hơn từ nơi mục sư của mình. Nhưng đến bây giờ thì tôi biết chắc rằng ông ta đã làm điều tốt nhất cho tôi. Tôi cần điều đó biết bao!

Ngày hôm sau, ông ta thức dậy và bắt đầu tiến về các phòng tắm với một cái xô và mọi thứ khác mà ông cần phải có để lau dọn. Ông đã chuẩn bị để làm công việc mà tôi phải làm. Tôi tìm thấy ông tại một trong các phòng tắm đang khom mình trên đầu gối mà dọn rửa các nhà cầu. Ông ta đã dạy tôi một bài học về sự khiêm nhường. Tôi nhớ lại nhiều lần đã thưa cùng Chúa: "Lạy Chúa xin đập vỡ con, xin hạ con xuống. Con muốn trở thành một tôi tớ." Đức Chúa Trời đã nghe những lời của tôi hết sức nghiêm túc. Tôi nói với vị mục sư của tôi "Xin ông đừng làm công việc đó. Chính tôi phải làm công việc lau dọn này."

Hoạn nạn giúp chúng ta biết những điều thật sự có trong lòng chúng ta, và qua cách ấy, chúng ta lớn lên tiếng sự thánh khiết

LỆ THUỘC VÀO ĐỨC CHÚA TRỜI

Dân YSŌRAÊN bị đói khát trong sa mạc sau khi họ rời Ai cập. Họ cần nhân cùng Mói se và Arôn khi nhớ lại những bánh mà họ đã ăn tại Êđípô cho đến khi họ được như ý (Xuất 16:1-3). Đức Chúa Trời đã ban cho họ mana, Ngài bảo họ rằng: "Sáng mai các ngươi sẽ thấy sự vinh quang của Đức Giêhôva." (Xuất êđíp"ky 16:7).

Trong Phúc âm Giăng "Đức Chúa Jêsus đã tỏ bày chính mình như là bánh thật đến từ trời" (Giăng 6:32-35). Ngài đã đồng nhất chính thân thể mình với hình ảnh của ma na.

Sa mạc là nơi hoang vu, tại đó những yếu tố cơ bản nhất để sống còn cũng không có. Đức Chúa Trời thử luyện đức tin chúng ta trong đồng vắng. "Vậy Ngài có hạ ngươi xuống, làm cho ngươi bị đói, đoạn cho ăn ma na mà ngươi và tổ phụ ngươi chưa hề biết, để khiến ngươi biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi. Nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giêhôva mà ra." (Phục truyền luật lệ ký 8:3). Bằng cách ấy Ngài khiến chúng ta phải kêu cầu ở trước mặt Ngài, thừa nhận sự chu cấp siêu nhiên hằng ngày của Ngài.

Nhiều lần Đức Chúa Trời đã chứng minh sự thành tín của Ngài ở giữa những đồng vắng kinh khiếp của chúng ta. Nhiều khi tôi không thể chu cấp nổi một bữa ăn cho gia đình mình, Đức Chúa Trời bởi sự thương xót của Ngài đã cung ứng cho chúng tôi, mặc dầu đôi khi, tôi cũng đã phàn nàn, như dân Ysoraên đã làm. Nhiều lúc bố vợ tôi, là người làm chủ một tiệm tạp hóa, đã đem các sự chu cấp đến, khi tú thức ăn của chúng tôi trống không, một câu nói phổ biến rằng Đức Chúa Trời thường chi trả vào ngày mãn hạn có nhiều lẽ thật trong đó. Ngài muốn chúng ta lớn

lên trong đức tin!

Những hoạn nạn giúp chúng ta biết điều thật sự có trong lòng chúng ta, và bởi cách ấy chúng ta lớn lên trong sự thánh khiết.

Tôi muốn chia sẻ với bạn một bài học thậm chí còn sâu xa hơn từ khúc Kinh Thánh này. Đôi khi chúng ta được mời để chọn lựa giữa bánh thuộc thể với bánh thuộc linh đến từ môi miệng của Đức Chúa Trời.

Ở giữa một đồng vắng, các ưu tiên hàng đầu của bạn là gì? Nếu chúng ta chọn làm việc sốt sắng để giải quyết các nan đề của mình, chạy đây chạy đó trước khi chúng ta hướng mặt mình về Đức Chúa Trời, chúng ta đang đặt toa xe phía trước con ngựa. Đồng vắng đem đến một cơ hội tuyệt vời để gặp gỡ Chúa và nghe lời Ngài dành cho chúng ta. Đức Chúa Trời có ở đó, kêu gọi sự chú ý của chúng ta hướng vào chính mình Ngài. "Cho nên, nầy Ta sẽ dẫn dụ nó, dẫn nó vào đồng vắng, và lấy lời ngọt ngào nói cùng nó" (Ôsê 2:14). Đức Chúa Trời khiến chúng ta cảm thấy khao khát để nuôi chúng ta bằng Đức Thánh Linh của Ngài, rồi sau đó Ngài sẽ đem các ân điển và thương xót trên chúng ta.

Bạn có đang chịu thử luyện chăng? Hãy kiêng ăn, cầu nguyện, và than khóc ở trước mặt Chúa. Hãy tìm kiếm bánh thật đến từ trời! Đó là nhu cầu sâu xa nhất của bạn.

Khi Chúa Jêsus rút lui để kiêng ăn và cầu nguyện trong đồng vắng, ma quỷ đã hiện ra để cám dỗ Ngài (Mathiơ 4:1-11). Đó là một thời điểm cần thiết cho Chúa Jêsus, và ma quỷ đã tìm cách đánh lạc sự chú ý của Ngài khỏi những việc thuộc về trời để hướng đến những việc thuộc về đất bằng cách thách thức Ngài biến đá thành bánh Chúa Jêsus đã quở trách nó bằng cách trưng dẫn câu Kinh Thánh này: "Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng những chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời." (Mathiơ 4:4). Trong đồng vắng của bạn, ma quỷ sẽ đề nghị bạn hàng trăm những giải pháp và những cách lựa chọn khác, ngoại trừ một điều: phải sốt sắng tìm kiếm mặt Chúa.

Ở giữa đồng vắng, các ưu tiên hàng đầu của bạn là gì ?

Một lần nọ, giữa lúc khó khăn, những ngày đầu trong chức vụ của tôi, vị trưởng lão trong quận chúng tôi đề nghị một sự giúp đỡ. Ông ta quyết định rằng Hội Thánh của tôi là Hội Thánh thiếu thốn nhất trong quận của ông và rằng tôi là một mục sư thiếu thốn nhất trong vùng.

Một buổi chiều nọ ông ta đến trước cửa nhà thờ tôi đi kèm với một nhà truyền giáo nổi tiếng. Ông ta nói: "Chúng tôi đến để giúp đỡ anh. Người anh em nầy sẵn sàng tổ chức một chiến dịch truyền giảng lớn cùng với anh. Điều đó giống như một giấc mơ đối với tôi. Nhà truyền giáo ấy, một con người nóng cháy đã truyền dẫn một sự tin cậy lớn, nhìn vào tôi và nói: "Anh cần bao nhiêu?"

Tôi không hiểu vì vậy tôi hỏi: "Xin lỗi ông, cần bao nhiêu cái gì cơ?"

Anh ta trả lời ngay: "Anh cần bao nhiêu linh hồn cho Hội Thánh của anh? Bởi vì nếu dưới một ngàn người thì chúng ta sẽ không thực hiện!"

Chúng tôi nhìn vào quảng trường của thị trấn đối diện nhà thờ, và anh ta nghĩ đó sẽ là nơi để tổ chức buổi truyền giảng. Trước khi ra về, ông ta nói với tôi:

"Đừng lo lắng. Bất cứ khi nào tôi trở lại với đội truyền giảng của mình, chúng ta sẽ làm đầy nhà thờ của anh." Tôi thật sung sướng trước ý tưởng về một điều gì đó hết sức lớn lao sắp sửa sẽ xảy ra. Tôi chạy ào vào nhà để tìm Betty và thông báo cho nàng tin tức tốt lành.

Một tuần trôi qua, người anh em đó không hề liên lạc với tôi. Tôi nghĩ thầm: Không sao, chẳng bao lâu anh ta sẽ gọi. Nhiều tuần nữa trôi qua, rồi hai tháng, ba tháng... và tôi không thể đợi lâu hơn nữa. Tôi đến tìm anh ta tại nhà.

Khi tôi bấm chuông, anh ta bước ra gặp tôi. Tôi nở một nụ cười và chào hỏi: "Chào anh, anh có nhớ tôi không?"

Anh ta nhìn tôi rồi nói: "Thật sự tôi không nhớ."

Tôi thật kinh ngạc. "Nhưng chắc chắn là anh phải nhớ tôi... anh đã đến gặp tôi ở tại Parque Chan. Anh không nhớ sao? Một ngàn linh hồn... ở quảng trường đối diện nhà thờ...?"

Cuối cùng anh ta nói: "Ồ phải, tôi xin lỗi, làm như là có ai đó đã xóa tên bạn khỏi trí nhớ của tôi."

Tôi trả lời: "Vâng không sao. Khi nào thì chúng ta có thể tổ chức truyền giảng?"

Câu trả lời của ông ta làm tôi bàng hoàng: "Xin lỗi nhưng chương trình của tôi đã đầy rồi, có lẽ vào một dịp khác. Bây giờ tôi xin lỗi. Những người khác đang đợi tôi." Và anh ta đóng sầm cửa ngay trước mặt tôi.

Trong đồng vắng của tôi, Đức Chúa Trời vẫn đang dạy dỗ tôi từng chút một rằng Ngài là nguồn nước duy nhất. Thật vô ích khi đặt hy vọng của tôi nơi loài người. Giải pháp thường đến từ thiên đàng.

Tôi bắt đầu tìm kiếm mặt Chúa, được nuôi dưỡng bởi Lời Ngài. Tôi cần phải biết rõ Đức Thánh Linh; tôi cần sự xúc dầu của Ngài. Đó là nhu cầu đích thật của tôi! Và khi tôi tìm kiếm Ngài, Ngài biến sự than thở của tôi thành một điệu vũ. Ngài đã biến đổi hoàn toàn đời sống và chức vụ của tôi, dẫn dắt tôi vào những nẻo đường mà trước đây tôi chưa bao giờ hình dung.

Sau bảy năm kinh nghiệm đồng vắng, tôi đã được chỉ dẫn bởi một khái tượng từ Đức Chúa Trời để thiết lập một Hội Thánh thịnh vượng mà ngày nay số lượng người hơn 4000 thành viên. Ngài đã ban cho tôi đặc quyền để dẫn dắt một chức vụ phục hưng ở mức độ khắp thế giới. Vinh hiển thuộc về Đức Chúa Trời.

Tôi vẫn sống, và tiếp tục sống kinh nghiệm những điều kỳ diệu và siêu nhiên với Đức Chúa Trời của mình. Tôi cảm tạ Chúa vì cố những đồng vắng của mình, tôi đã học tập qua chúng để biết quý trọng điều mình có. Tôi đã biết Claudio trong bản chất con người yếu đuối của anh ta trong suốt những năm dài đó trong đồng vắng. Tôi đã vật lộn với sự kiêu ngạo, sự e thẹn, sự hạn chế của anh ta. Từng chút một tôi đã đưa anh tới chỗ chết và mỗi một ngày mới tôi cần phải nhìn thấy anh ta ở trên thập tự giá.

Không một chút nghi ngờ, tất cả những tính tốt và khả năng mà người khác có thể nhìn thấy trong tôi chính là công việc độc quyền của Đức Thánh Linh do kết quả mối tương giao giữa tôi với Ngài. Tôi biết rằng mọi sự tôi có là bởi ân điển

Ngài và chỉ một mình Ngài xứng đáng với tất cả những sự vinh hiển.

Hai năm trước đây chúng tôi tổ chức một chiến dịch truyền giảng lịch sử ở tại Hialeah, Florida, với sự hợp tác tham gia của một trăm vị mục sư người Tây Ban Nha. Chiến dịch truyền giảng này là nguồn động lực cho chiến dịch truyền giảng thậm chí lớn hơn nữa được tổ chức ở tại sân vận động Orange Bowl, Miami trong năm tiếp theo đó. Những người Tin lành chưa bao giờ tổ chức một buổi nhóm có tầm cỡ lớn như vậy ở Hialeah. Mỗi buổi chiều có hơn mười ngàn người đã nhóm lại trong sân vận động lộ thiên này. Vị thống đốc của thành phố đã tham dự buổi nhóm ngoài trời. Khi ông nói chuyện với đám đông, ông nói: "Đây là lần đầu tiên tôi có mặt tại một sự kiện thuộc loại này và tôi hy vọng sẽ có mặt ở tại nhiều buổi khác nữa. Tôi cảm tạ Chúa đã đưa mục sư Claudio Freidzon đến thành phố của chúng ta." Sau đó ông đã tặng cho tôi chiếc chìa khóa của thành phố

Khi hỏi về Hội Thánh của mình, tôi chuẩn bị để chia sẻ lại những ơn phước với những bạn thân và gia đình của tôi. Tôi đã định bảo rằng: "Hãy xem điều mà tôi được tặng đây."

Ngay lúc ấy, Đức Thánh Linh phán rõ ràng với tôi như vậy: "Không phải họ cho con chiếc chìa khóa ấy đâu; nó được ban cho Ta." Đúng như vậy, chỉ một mình Đức Chúa Trời xứng đáng nhận tất cả mọi sự vinh hiển.

Các đồng vắng của tôi là một phần gốc rễ của bước đi của tôi với Chúa Cứu Thế. Tôi không bao giờ có thể phủ nhận chúng bởi vì tôi đã bước qua những đồng vắng ấy, tôi có thể hiểu bạn và khích lệ bạn với cả tấm lòng của mình. Hãy tiến lên phía trước. Đức Chúa Trời có một chương trình kỳ diệu cho đời sống bạn, và khi đến thời điểm, bạn sẽ biết điều đó là gì. Giờ phút hiện tại của bạn thật vô cùng quý báu đối với Chúa. Ngài đang chuẩn bị bạn, đang trang bị cho bạn, để dùng bạn một cách quyền năng.

Chỉ hãy nhớ một điều, điều quan trọng nhất. Hãy tìm kiếm Ngài - tức là ăn nuốt Lời Hằng Sống và thực hành mối tương giao với Đức Thánh Linh. Có thể bạn không tài nào thúc đẩy được thời gian chương trình của Đức Chúa Trời, nhưng chắc chắn bạn sẽ trì hoãn chúng nếu bạn không khao khát Đức Thánh Linh.

Xin hãy lập lại những lời sau đây với tôi trong sự cầu nguyện:

Lạy Cha Đồi Đồi con cảm tạ Ngài vô cùng vì đã khiến con trở nên con cái của Ngài vì đã đào luyện con và biến đổi con bởi Đức Thánh Linh mỗi ngày. Con khao khát trở nên giống Chúa Jêsus. Xin uốn nắn con, và làm thành mục tiêu đời đời của Ngài trên đời sống con.

Cảm tạ Ngài vì những đồng vắng vì những hoạn nạn của con. Con vui mừng vì những gì Ngài sẽ làm qua chúng những hoạn nạn ấy. Xin thanh tẩy con để cho con có thể trở thành một công cụ quyền năng trong tay Ngài.

Lạy Đức Thánh Linh con khao khát Ngài. Hãy đổ đầy môi miệng con với sự tốt lành. Con cầu xin điều này trong danh Chúa Jêsus. AMEN.

Chương 2

Tiến Lên Phía Trước

Rất ít Người Biết câu chuyện nằm đằng sau mỗi con người mà Đức Chúa Trời đã dấy lên trong chức vụ hầu việc Ngài. Câu chuyện đó bao gồm một quá khứ, một trường chuẩn bị, và một mái gia đình.

Sự thành công trong chức vụ thực hữu khi công tác viên ấy có một gia đình hậu thuẫn mình. Chúng ta không thể xây dựng công việc Chúa trên đồng đổ nát của chính gia đình mình. Chinh phục thế giới mà đánh mất những người thân yêu nhất thì chỉ là số không.

Chúa Jêsus đã chờ đợi ba mươi năm trước khi bày tỏ chính mình Ngài cho thế gian. Ngài đã ở lại trong thành Naxarét với tư cách là con trai người thợ mộc. Theo như chúng ta được biết thì Ngài không hề thi hành các phép lạ công khai nào trong những năm đó. Vì lý do đó, các em trai của Chúa Jêsus, sau việc Ngài chịu báp tem và bắt đầu chức vụ công khai, là những người đầu tiên ngạc nhiên và thậm chí đã có những sự nghi ngờ đối với anh trai họ.

Chúa jêsus người Naxarét đang làm gì vậy? Ngài đang dạy chúng ta rằng chỗ đầu tiên chúng ta phải bày tỏ sự thánh khiết của mình chính là trong nhà riêng của mình, trong vòng gia đình của mình. Tại đó Ngài đã là một người con hoàn toàn, một người anh trọn vẹn, một công nhân hoàn hảo. Naxarét tượng trưng cho đời sống hằng ngày của chúng ta hoặc những gì chúng ta làm mỗi ngày. Chúng ta phải trải qua "Naxarét" của chính mình.

Nhiều Cơ Đốc Nhân thích bắt đầu chức vụ công khai mà không phải trải qua Naxarét, nhưng Chúa muốn thử luyện chúng ta trước hết tại gia đình, chỉ sau đó, Ngài mới ban cho chúng ta điều Ngài dành cho mỗi người vượt ra ngoài vòng ảnh hưởng ấy.

Malachi 4:5-6 là câu Kinh Thánh then chốt cho thời gian này. Nói đến mục đích thiên thượng trong việc khôi phục gia đình. Cự ước kết thúc với những lời như sau:

Nầy Ta sẽ sai đấng tiên tri Êli đến cùng các người trước ngày lớn và đáng sợ của Đức giêhova chưa đến. Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo Ta đến lấy sự rửa sả mà đánh đất này.

Không ai có thể nghi ngờ rằng chúng ta đang kề cận những ngày sau rốt. Chúa đã phán với chúng ta qua tiên tri Malachi. Ngài bảo với chúng ta rằng, Ngài sẽ sai đến đất này một chức vụ của Thánh Linh dành cho thời đại này giống như chức vụ của Êli, một trọng trách để khôi phục lại gia đình. Chúng ta thường nhấn mạnh các phép lạ cặp theo trong chức vụ của Êli, mà chúng ta không nói nhiều lắm về chức vụ giải hòa mà ông đã thực hiện.

Êli đã khôi phục lại sự thờ phượng Đức Chúa Trời chân thật. Ông đã đem lòng dân sự trở lại cùng Đức Chúa Trời. Ông đã chiến đấu chống lại sự hời hợt và bội đạo của họ. Thật thế trong những ngày hiện nay Đức Chúa Trời đang gõ vào những tấm lòng hăm hăm nói rằng "Ta giàu... và không cần chi nữa" (Khải huyền 3:17). Sứ điệp dành cho Hội Thánh Laodixê có sự dạy dỗ rõ ràng cho chúng ta ngày nay. Khi chúng ta bắt đầu cảm thấy hết sức thỏa mãn với chính mình đến nỗi rơi vào tình trạng hăm hăm thuộc linh và đẩy Chúa Cứu Thế ra khỏi lòng mình. Sự xúc dầu của Êli tiếp tục hành động trong Hội Thánh qua Đức Thánh Linh và dẫn đến sự hòa giải với Đức Chúa Trời. Đức chúa Trời đang khôi phục lại mối thông công giữa chúng ta với Ngài một cách mạnh mẽ trong những ngày này.

Chúng ta không thể xây dựng công việc chúa trên các đồng đồ nát của chính gia đình mình.

Khi chúng ta đọc lời tiên tri của Malachi chúng ta để ý thấy rằng Đức Chúa Trời ao ước mở rộng hoạt động khôi phục của Ngài cho mọi gia đình trên đất này. Ngài ao ước hòa giải cha với con, con cái với cha mẹ, chồng với vợ, và các anh em chị em với nhau.

Những thương tổn lớn nhất mà một con người có thể phải chịu đựng là những xung đột ở bên trong gia đình. Đức Chúa Trời cảnh cáo rằng trong những ngày sau rốt các thành viên trong gia đình sẽ trở nên kẻ thù của nhau (Mathiô 10:36). Lời Chúa nhắc đến những con cái không vâng lời (II Timôthê 3:2), những người thiếu tình yêu thương tự nhiên (II Timôthê 3:3), những kẻ ngoại tình (I Côrintô 6:9) và mọi thứ cay đắng cùng tội lỗi đã làm cho gia đình phải kêu khóc để được phục hồi khẩn cấp, các gia đình Cơ Đốc không được miễn trừ khỏi nhu cầu khôi phục.

Sau một trong các chiến dịch truyền giảng của tôi tại một đất nước khác, một phụ nữ đã viết thư cho tôi biết điều đã xảy ra trong khi tôi có mặt tại đó. Một trong những lời làm chứng bà thuật lại đã gây một ảnh hưởng mạnh mẽ trên tôi. Đó là một trường hợp của một người đàn ông đã tin Chúa nhiều năm và dự phần trong các buổi nhóm. Người phụ nữ kể lại câu chuyện của anh ta như sau:

Tôi nhận được một cú điện thoại vào buổi sáng Chúa Nhật sau chiến dịch truyền giảng từ một người đàn ông lịch thiệp đã dự nhóm từ đêm hôm trước. Khi ông đến buổi nhóm ông hết sức nghi ngờ về mọi sự. Nhưng đêm hôm đó ông đã bị "đánh gục bởi Đức Thánh Linh" và đã trải qua một thời gian khá dài nằm trên sàn. Đức Chúa Trời đang xử lý với ông trong lúc ông nằm trên sàn, cáo trách ông về tội lỗi trên đời sống ông Đức Chúa Trời cho ông biết đó là cơ hội cuối cùng của ông để sửa ngay lại đường mình, nếu không ông sẽ mất hết mọi sự.

Sau đó ông rời buổi nhóm, trở về khách sạn, và khóc lóc cách không thể kiểm soát được cho đến sáng sớm ngày hôm sau. Sau đó ông gọi điện cho người phụ nữ mà ông đã có mối quan hệ ngoại tình suốt mười một năm và đã kết thúc mối quan hệ đó. Ông đã kể cho vợ ông và những người có trách nhiệm trong Hội Thánh toàn bộ sự thật và xin từ bỏ mọi trách nhiệm trong Hội Thánh mình. Ông muốn có thời gian để thu xếp lại mọi việc trong đời sống của chính mình.

Ngày hôm qua ông ta đã liên lạc trở lại với tôi, xin tôi gặp ông và vợ ông. Vợ ông cho biết bà biết ơn Chúa thể nào vì việc chồng bà đã đến tham dự buổi truyền giảng. Khi ông bảo bà rằng ông muốn dự buổi truyền giảng, bà đã phản đối ý tưởng đó. Bà cho rằng có điều gì đó chưa ngay thẳng trong đời sống ông. Bà có cảm giác rằng có một phụ nữ khác trong đời sống ông. Nhưng bà cảm nhận có sự bình an của Đức Chúa Trời, bà đã giao chồng mình cho Chúa.

Bức thư ấy cho thấy sự khôi phục của Đức Chúa Trời. Thật thú vị vì chính chức vụ của Êli được nhắc đến khi đề tài giải hòa trong gia đình được xem xét. Một trong những đặc điểm của con người này với tư cách người của Đức Chúa Trời đó là ông ta xem xét cẩn thận tác hại của lời nói mình. Người đàn bà góa ở Sarépta đã nói với ông rằng: "Bây giờ tôi nhìn biết ông là một người của Đức Chúa Trời, và lời phán của Đức Giêhôva ở trong miệng ông là thật" (I Các vua 17:24). Êli đã không nói bất cứ những lời vụn vặt nào, nhưng ông phán ra lời của Đức Giêhôva. Điều này thật quan trọng biết bao! Có bao nhiêu lần gia đình chúng ta đẩy dẩy những lời hư không, và giá trị, những lời gây tổn thương, mà thiếu vắng lời của Đức Chúa Trời!

Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta hãy chúc phước. "Ta sẽ ban phước cho người... và người sẽ thành một nguồn phước" (Sáng thế ký 12:2). Nguyên nghĩa rõ nhất của động từ ban phước là "Nói tốt về, nói điều tốt lành: những lời khích lệ, những lời hy vọng."

Có bao nhiêu lần gia đình chúng ta đẩy dẩy những lời vô giá trị, những lời gây thương tổn, và thiếu vắng lời của Đức Chúa Trời!

Tôi nhớ một lần nọ khi tôi đang làm công việc của thợ hồ nhằm khôi phục lại căn nhà cũ mà chúng tôi đã sống, tôi không biết gì về công việc xây tô này, nhưng tôi không có tiền để thuê những người có khả năng làm công việc này. Tôi thử tìm cách trộn hồ bằng xi măng, nhưng nó quá lỏng, vì thiếu độ đậm đặc nó chảy dòng dòng xuống tường chứ không dính. Tôi đã làm cho bên trong và bên ngoài căn nhà đều bị bắn tóe. Thế rồi ngay khi tôi thất vọng nhất, Betty bước đến, dịu dàng đưa cho tôi một ly nước và hỏi rằng "Mọi việc thế nào rồi, anh yêu đừng lo, anh cứ tiếp tục đi." Nàng không bảo rằng: "Thật là một anh chàng vô dụng, anh chẳng làm được việc gì cả!" Trái lại qua những năm chúng tôi chung sống nàng luôn luôn nói những lời chúc phước.

Từ mỗi miệng chúng ta nên tuôn ra trên con cái chúng ta những lời chúc phước. Kinh Thánh dạy chúng ta rằng cha mẹ phải chúc phước cho con cái. Việc chúc phước này hết sức quan trọng trong lịch sử của dân Ysoraên. Hêborơ 11:21 chép rằng: "Gia-cốp lúc gần chết, chúc phước cho hai con của Giôsép và nương trên gậy mình mà thờ lạy" Gia cốp đã chịu nhiều bất hạnh trong đời sống mình, nhưng ông đã kết thúc cuộc đời mình một cách vinh diệu. Người con yêu dấu của ông là Giôsép đã đứng trước mặt ông, và các cháu ông Epraim và Manase, hết thảy họ đều đi con đường của Đức Chúa Trời! Giacốp đã chúc phước cho họ như vậy:

"Cầu xin Đức Chúa Trời mà tổ phụ tôi là Ápraham và Sác đã thờ phượng, là Đức Chúa Trời đã chăn nuôi tôi từ khi mới lọt lòng cho đến ngày nay, thiên sứ đã

cứu tôi ra ngoài vòng hoạn nạn, hãy ban phước cho hai đứa trẻ này, nối danh tôi và tổ phụ tôi là Ápraham và YSác, và cho chúng nó thêm lên nhiều vô số trên mặt đất!"

(Sáng Thế ký 48:15-16). Làm sao mà Gia cốp không thể thờ phượng Đức Chúa Trời - Đức Chúa Trời của tổ phụ ông là Ápraham; Đức Chúa Trời của cha ông là Sác; Đức Chúa Trời là Đấng đã đi cùng ông; Đức Chúa Trời của con trai ông; và Đức Chúa Trời của các cháu ông là Épraim và Manase.

Bạn mong muốn kết thúc những ngày trên đất này như thế nào? Chúa ban cho chúng ta để chúng ta cũng có thể làm như Gia cốp, thờ phượng Chúa trong khi nhìn thấy cả nhà mình đều bước đi trong đường lối Ngài. Vào ngày đó, điều quan trọng sẽ là những kỷ niệm mà chúng ta để lại cho con cháu mình và gia đình mình trên bước đường đã trải qua trên thế giới này. Niềm hy vọng của tôi là các con tôi có thể nói được rằng: "Bố là một con người vĩ đại của Đức Chúa Trời. Bố đã dạy chúng ta ý nghĩa của việc làm một Cơ Đốc Nhân."

Chúa phán trong lời Ngài rằng: "Hãy tin Đức Chúa Jêsus thì người và cả nhà người sẽ được cứu" (Công vụ 16:31). Nếu hiện bây giờ gia đình bạn đang phải trải qua những khó khăn, hãy nắm lấy lời hứa này của Chúa. Hãy quả trách những sự kiêu Cáo của kẻ ác, và hãy tin rằng bạn có thể được nhìn thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trong cả nhà mình.

Trong những ngày sau rốt này Đức Chúa Trời đã hứa một sự xúc dầu để khôi phục lại gia đình.

BETTY - MỘT PHỤ NỮ CỦA CHÚA

Trong Số Những Người đã đem lại phước hạnh cho tôi, tôi xin dành riêng một chỗ hết sức đặc biệt cho một người, mà sau Chúa, chắc chắn là người tôi yêu quý nhất và là người tôi mắc nợ nhiều nhất, Betty, người vợ dịu dàng của tôi.

Đức Chúa Trời đã ban cho tôi một người vợ thật vĩ đại, một người nữ luôn luôn khích lệ tôi và cầu nguyện đư dặt cho tôi. Tôi không bao giờ nghe nàng nói rằng: mọi việc chẳng ra sao cả! anh chẳng lo chu cấp những nhu cầu của em." Ngược lại, nàng có đức tính biết chờ đợi tôi và biết cách phải chờ đợi sự hành động của Chúa trên đời sống chúng tôi như thế nào. Nàng có được sự kết hợp đẹp đẽ giữa sự dịu dàng và sự kiên quyết là điều đã khiến nàng trở thành một người hỗ trợ đích thực cho chức vụ của tôi một cách thật mạnh mẽ. Khi các buổi thờ phượng kết thúc, tôi hỏi Betty mọi sự diễn ra thế nào, nàng thường chỉ ra một lỗi lầm hoặc khuyết điểm nào đó, để giúp tôi duy trì sự quân bình thuộc linh. Kẻ thù thường tìm cách "thổi phồng" các ý tưởng trong đầu chúng tôi và nhét đầy kiêu ngạo trong lòng chúng tôi; nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho tôi một người vợ: một công cụ của Ngài, hầu cho tôi không có cái nhìn sai trật về chính mình.

Bạn mong muốn kết thúc những ngày trên đất của mình như thế nào? Vào ngày đó, điều quan trọng sẽ là những kỷ niệm mà chúng ta để lại cho con cái và gia đình mình trên con đường mình đã đi qua thế giới này.

Khi còn trẻ tôi đã cầu nguyện thật cụ thể với Chúa để bày tỏ cho tôi ý muốn của Ngài về người vợ tương lai của mình. Tôi đã gặp Betty tại một kỳ trại, và nàng

đã gây được ảnh hưởng mạnh mẽ trên tôi. Tôi quan sát nòng khi nòng hướng dẫn ban hát trong Hội Thánh của mình và tôi đã quyết định muốn gặp gỡ nòng. Chúng tôi chỉ trao đổi một vài lời khi tôi khám phá ra nòng là một thiếu nữ trẻ yêu kính Chúa hơn cả tôi và đã dâng mình để thực hiện ý muốn của Ngài.

Betty đã dâng đời sống mình cho Chúa Cứu Thế Jêsus trong tuổi mới lớn. Trước đây cô luôn được nghe về sự hy sinh của Chúa Cứu Thế trên thập tự giá, nhưng cô không hiểu ý nghĩa của sự chết Ngài cho đến khi một người cậu tin Chúa giảng Phúc âm cho cô năm cô mười ba tuổi. Mặc dầu tuổi còn nhỏ, cô đã hiểu thế nào là nỗi sợ hãi và sự thiếu mất niềm hy vọng, thiếu mất tình yêu thương. Đặc biệt nỗi sợ hãi đã hãm áp cô, và cô cảm thấy kinh hoàng trong ban đêm. Đôi khi không hiểu tại sao, những cơn kích động và chứng hưng hăng đã áp đảo cô. Mẹ cô, trong khi tìm kiếm một giải pháp cho những nan đề của gia đình đã tham dự nhiều buổi thờ cúng ma thuật. Gia đình cô là mộ địa ngục của những sự lãng mạn và xung đột, nơi kẻ thù tự do hoành hành. Một ngày nọ ánh sáng của tin lành đã chiếu rọi vào những tấm lòng ấy. Betty là người đầu tiên tiếp nhận Chúa là Chúa Cứu Thế đời sống mình, sau đó cả gia đình đều đã kinh nghiệm tình yêu của Ngài. Cô lập tức bắt đầu hầu việc Chúa, truyền giảng trong các khu vực thất nghiệp và có mức sống thấp trong nước.

Tôi bị thu hút bởi uy quyền thuộc linh mà cô ta có bất chấp việc cô còn rất trẻ. Đức Chúa Trời đã sử dụng cô (và vẫn còn tiếp tục sử dụng cô một cách lớn lao) trong việc thờ phượng và ngợi khen. Trong những ngày đó, cô cũng là trưởng ban thanh niên trong Hội Thánh của mình. Cuộc đối thoại ngắn ngủi đã dấy lên trong tôi một ao ước muốn gặp lại cô. Một ngày nọ, mới chỉ biết được tên con đường nhà cô, tôi bắt đầu tìm kiếm cô. Và tôi đã tìm được cô! Sau khi hỏi thăm nhiều người, tôi đến được cửa hàng tạp hóa của ông Don Victorio, một người Ý bảo hội ông ta không dễ gì mà trao con gái mình cho bất cứ một anh chàng trẻ tuổi nào.

Tôi chào hỏi ông Don Victorio và cố gắng hết sức để gây được một ấn tượng tốt với ông về sự xứng hợp của tôi: "Tên cháu là Claudio Freidzon, cháu là một sinh viên thần học và là một trưởng ban thanh niên trong Hội Thánh của cháu, cháu muốn được nói chuyện với Betty."

Ông nói "Halelujia". Betty đang dự buổi nhóm cầu nguyện ở nhà chúng tôi. Nếu cháu muốn ở lại, cháu có thể chia sẻ một vài lời Chúa với chúng tôi."

Tôi trả lời: "Không ạ, cháu cảm ơn. Cháu sẽ để lại số điện thoại của cháu. Cháu hy vọng con gái bác sẽ gọi điện thoại cho cháu."

Tuần lễ ấy sao mà dài vô tận! Thế rồi ngày nọ, chiếc loa phóng thanh trong chủng viện thông báo rằng tôi có điện thoại. Tôi phóng đến để trả lời. Chính là Betty! Tôi tránh né sự tò mò của các bạn sinh viên và quyết định sẽ tìm cách thân quen với nòng. Chúng tôi bắt đầu một tình bạn mà đã tiến triển thành mối quan hệ tìm hiểu và cuối cùng đã kết thúc trong hôn nhân.

Betty đã yêu thương tôi nhiều năm trước đó. Ở bên cạnh tôi, nòng phải chịu đựng mọi sự - từ việc không có lò sưởi và phải cùng chung phòng tắm với cả hội thánh. Đến việc phải dùng áo quần mượn. Nòng không bao giờ gây sức ép trên tôi

bằng bất cứ hình thức nào. Bố của nàng đã làm việc từ lúc mặt trời mọc cho đến khi mặt trời lặn để cho nàng những gì tốt nhất. Ông luôn luôn đối xử với nàng như một cô công chúa. Khi Betty kết hôn với tôi tôi không có gì để tặng cho nàng cả. Chúng tôi thiếu thốn những thứ cơ bản nhất như là vòi tắm trong phòng tắm hoặc một chỗ thích đáng để giặt áo quần nhưng điều đẹp đẽ hơn hết trong mối quan hệ của chúng tôi là sau nhiều năm hoạn nạn và đặc thủng, tình yêu của Betty vẫn là tình yêu vô điều kiện như bao giờ. Sau những giờ vinh quang trong chiến dịch truyền giảng ở sân vận động Velez Sarsfield trước sáu mươi lăm ngàn người nàng không nói chúng tôi rằng: "Claudio Freidzon này, bây giờ em yêu anh nhiều hơn." Nàng yêu tôi giống như đã yêu tôi khi chúng tôi thiếu thốn mọi thứ cơ bản. Bởi nàng không yêu những gì tôi có, mà nàng yêu chính con người tôi.

Chúng tôi đã kết hôn nhiều năm, song tôi sẽ chẳng bao giờ có đủ lời để bày tỏ cho Betty nàng có ý nghĩa đối với tôi như thế nào. Chúng tôi có mối quan hệ thật quý báu, chúng tôi biết trò chuyện với nhau, làm việc, và chung sống với nhau.

Đôi khi Betty nhắc nhở tôi: "Claudio này, hãy nói anh yêu em đi." Điều đó cũng giống như mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời. Ngài muốn nghe chúng ta nói mỗi ngày: "Lạy Chúa chúng con yêu Ngài. Đối với con Ngài quan trọng hơn bất cứ điều gì khác."

Một dịp nọ, tôi được mời ra mắt trên chương trình truyền hình Cơ Đốc có tên gọi là Club 700 (Câu lạc bộ 700). Người chủ mời đã hỏi tôi: "Làm thế nào để chúng ta đi từ sự cầu nguyện bình thường đến một mối tương giao thân mật với Đức Thánh Linh." Câu trả lời mà tôi đưa ra có liên quan đến đời sống hôn nhân.

Chúng ta có thể sống với nhau như vợ với chồng nhưng không nói cho nhau về tình yêu thương mà chúng ta dành cho nhau. Đôi khi Betty phải nhắc nhở tôi: "Anh Claudio, Hãy nói với em là anh yêu em." Điều này cũng giống như mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời. Ngài muốn nghe chúng ta nói mỗi ngày: "Lạy Chúa con yêu Ngài. Ngài quan trọng hơn bất cứ điều gì khác đối với con."

Điều quý nhất mà Đức Chúa Trời ban cho tôi chính là gia đình của tôi: vợ tôi, Betty, và các con yêu quý của chúng tôi. Daniela, Sebastián, và Ezequiel.

NHÌN VÀO BÊN TRONG

Đôi Khi Chúng Ta phạm phải sai lầm vì nghĩ rằng điều tốt nhất nằm bên ngoài gia đình hay bên ngoài Hội Thánh. Chúng ta không quý trọng những người thật sự yêu thương chúng ta, những người đã chăm sóc chúng ta và khích lệ chúng ta, hoặc những người đã khóc vì chúng ta.

Đôi khi chúng ta mắc phải sai lầm vì nghĩ rằng những điều tốt nhất nằm bên ngoài gia đình hoặc bên ngoài Hội Thánh. Chúng ta không đánh giá đúng những người thật sự yêu thương chúng ta.

Trong suốt hai năm tôi đi đây đó khắp đất nước mình và trên thế giới với một tốc độ căng thẳng. Tôi chỉ về nhà vào những ngày cuối tuần. Tôi khó mà có thời gian cho con cái hoặc cho các anh em đồng công trong Hội Thánh. Tôi trở về từ các chuyến đi và thuật lại cho họ những chiến dịch truyền giảng trên thế giới. Tầm lòng và tâm trí tôi đều hướng về các hoạt động ấy. Tôi có cảm tưởng như thể

mình chỉ ghé ngang qua nhà của mình mà thôi.

Tôi thật cảm tạ Chúa vì việc Hội Thánh đã chịu đựng điều đó và đã lớn lên.

Đang khi trở về từ một chiến dịch truyền giảng ở tại Phi Châu, nơi tôi đã hầu việc Chúa thành công, tôi cảm thấy trong lòng mình có điều gì đó đang thất bại, rằng tôi phải sửa lại một vài điều và tái định hướng tiến trình.

Đó là khi tôi nhận được lời từ Đức Chúa Trời. Cách đây khá lâu có một người trong hội chúng của tôi trao cho tôi một lá thư. Các túi áo tôi giữ đây các lá thư và những lời xin cầu nguyện, và tôi đã đọc các bức thư ấy một cách kỹ lưỡng, từng lá thư một. Bức thư đặc biệt này do một phụ nữ viết, và bà cố giấu tên mình. Bà viết rằng: "Với lòng kính trọng, sau sáu tháng cầu nguyện, tôi xin gửi đến ông khúc Kinh Thánh dưới đây." Đó là thư II Samuên 19. Tôi tìm xem đoạn Kinh Thánh ấy và khi tôi đọc lời Chúa, điều này trở thành một tiếng nói trong lòng tôi, một lời rõ ràng dành cho đời sống tôi. Phần Kinh Thánh kỹ thuật nhắc đến một sự việc khủng khiếp trong gia đình đã ảnh hưởng đến vua Đavít. Con trai ông là Ápsalôm đã dấy loạn nghịch cùng vương quyền của ông, và đã tổ chức một quân đội để truất phế Đa vít và tự lập mình lên làm vua. Quân đội của Đa vít, được lệnh của tướng Giáp, đã chiến trận và đánh bại Ápsalôm. Anh ta chết ngoài mặt trận. Khi vua Đa vít đã hay rằng người con loạn nghịch của mình đã chết, thì than khóc anh la. Khi các binh lính tiến vào thành cách khải hoàn, họ bị bối rối bởi chiến thắng của họ trong tình huống ấy. II Samuên 19:2,4 chép rằng:

"Ấy vậy chính trong ngày đó sự thắng trận bèn đổi ra sự thảm sâu cho cả dân sự, vì dân sự đã nghe nói rằng vua rất buồn bực về sự chết của con vua. Nên nổi trong ngày đó, dân sự lên trở vào thành dường như một đạo binh mắc cỡ vì đã trốn khỏi chiến trận. Vua trùm mặt, la lớn tiếng rằng: "Ôi Ápsalôm con trai ta! Ôi Ápsalôm con trai ta! Con trai ta! "

Khi tướng Giáp hiểu được điều đang xảy ra, ông đến gặp vua Đa vít và khuyên vua cách cứng rắn:

"Ngày nay vua làm hổ mặt các kẻ tôi tớ vua là những người chính ngày nay đã cứu mạng sống của vua, của các con trai và các con gái vua, luôn đến cứu mạng sống của các vợ và hầu vua nữa. Vậy vua thương những người ghét vua, và ghét những người thương vua; vì vua mới tỏ ra rằng những quan trưởng và các tôi tớ của vua chẳng ra chi với vua. Bày tôi biết rõ ràng nếu Ápsalôm còn sống và chúng tôi ngày nay đều chết hết thảy thì vừa ý vua. Thà vua chỗi dậy đi ra nói những lời giục các tôi tớ vua; vì tôi chỉ Đức Giêhôva mà thôi rằng, nếu vua không chuồn ra, thì đêm nay không còn một người nào ở bên vua; và tai nạn ấy sẽ còn trọng hơn các tai nạn khác đã xảy đến cho vua từ khi thơ ấu tới ngày nay.

II Samuên 19:5-7

Khi những dòng chữ "Các tai nạn từ khi thơ ấu đến với ký ức của tôi. Tôi nhớ lại sự cô độc, những điều mà trước kia tôi không có nhưng bây giờ tôi có: Những anh em nhân sự tuyệt vời một gia đình thật quý báu, những đứa con thật đáng yêu. Chúng ta phải công nhận rằng nhiều khi chúng ta có những cái nhìn sai trật. Chúng ta giải thích rằng phải cố gắng hiển những điều tốt đẹp nhất của mình cho

người ở bên ngoài vòng môi trường hằng ngày của mình và những gì tệ hại nhất cho những người ở bên trong. Giáp đã nói với Đa vít rằng: Ngày nay vua đã chứng tỏ cho tôi thấy rằng vua yêu những người ghét vua và ghét những người yêu vua.

Có nhiều người nam rất ưu ái và thường mỉm cười với mọi người ngoại trừ gia đình của họ. Bên ngoài gia đình họ là những Con người tử tế, tốt bụng, họ chịu lắng nghe mọi người; họ cho mượn tiền, nhưng đối với gia đình mình thì họ tỏ ra không kiên nhẫn dễ nổi nóng và hờ hững.

Khi tôi ngẫm nghĩ về những điều này, tôi nghĩ: mình thật là đại dột quá chừng! Tôi nhận ra rằng Hội Thánh của mình và các anh em nhân sự của tôi là những người đã đảm nhận chức vụ của tôi như thể của chính họ cũng cần đến tôi. Tôi phải nói với họ rằng: tôi yêu quý tất cả các bạn. Cảm ơn các bạn vì những gì các bạn đã làm. Cảm ơn các bạn vì đã bảo vệ cho tôi vì đã chăm sóc các con tôi trong khi tôi vắng mặt. Các bạn thật quan trọng đối với tôi, tôi không có gì phi thường hơn các bạn cả, Thế giới có thể yêu thương tôi vì có những gì tôi có – nhưng ở tại gia đình tôi được yêu quý vì có chính con người của mình.

Ưu tiên của Chúa chính là gia đình. Một người là Cơ Đốc Nhân tốt ở tại nhà thì sẽ là một Cơ Đốc Nhân tốt ở mọi nơi. Con người thật của chúng ta được bày tỏ rõ ràng trong nơi kín đáo, nơi mà chúng ta có các mối quan hệ gần gũi thân mật. Sự hiện diện của Chúa trong đời sống mình giúp chúng ta đánh giá đúng những gì Ngài đã ban cho chúng ta. Đức Chúa Trời luôn đòi hỏi chúng ta phải chăm sóc gia đình mình, phải công nhận những người luôn ở bên cạnh chúng ta. Trong một chiến dịch truyền giảng chúng tôi tổ chức ở thành phố Salta tại miền Bắc Argentine, có điều gì đó thật lớn lao để chúng tỏ sự đánh giá cao của Đức Chúa Trời dành sự trân trọng cho những bà vợ của các mục sư.

Ưu tiên của Đức Chúa Trời là gia đình. Người nào là CƠ ĐỐC Nhân tốt ở tại nhà thì cũng sẽ là một CƠ ĐỐC Nhân tốt ở mọi nơi.

Khi tôi tổ chức các chiến dịch truyền giảng, tôi thường dành một vài phút để cầu nguyện đặc biệt cho vợ của các mục sư. Những người phụ nữ này thi hành một chức vụ hầu việc thật đáng kể vì nước của Đức Chúa Trời và cùng với chồng, họ phải chịu đựng những áp lực trong công việc Chúa. Tôi vui mừng vì Chúa làm tươi mới họ bởi Đức Thánh Linh, vì tôi biết họ cần Ngài nhiều biết bao.

Vợ của tất cả các mục sư đã bước lên phía trước tòa giảng và họ đang ngợi khen Đức Chúa Trời. Vào giờ phút ấy tôi đang hầu việc Chúa cùng với Betty, và những phụ nữ này đang nhận được nhiều điều từ nơi Chúa. Thành linh một luồng gió nhẹ bắt đầu thổi. Những người nữ này phải giữ lấy áo váy khi cơn gió nhẹ thổi tung chúng. Thật hết sức kỳ diệu vì chỗ ấy hoàn toàn đóng các cửa! Tôi tin đó là những dấu kỳ nhỏ về tình yêu của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đang gây dựng họ, đang nói với từng người trong số họ rằng: "Dầu những người khác có thể không xem trọng các con, đối với Ta các con có giá trị lớn, và Ta ban phước cho các con bởi sự hiện diện của Ta."

Giờ đã đến để chúng ta cũng làm giống như vậy.

Chương 3**"Con Cắn Ngọn Lửa Ấy!"**

Đức Chúa Trời Luôn Luôn đặt tôi sát cạnh những người hầu việc Chúa vĩ đại, là những người đã dạy tôi phải có mối tương giao với Đức Thánh Linh, phải biết rõ Chúa Cứu Thế và phải thờ phượng Ngài. Họ là những người nam, người nữ của Đức Chúa Trời, đã cảm động tôi bởi đời sống của họ và thúc giục tôi tiến lên phía trước bất chấp các đồng vắng của họ. Một trong những người đó là Carlos Annacondia. Tôi nhớ được gặp ông vào năm 1983 khi tôi đang dạy thần học ở tại chủng viện River Plate Seminary, một buổi sáng nọ tôi để ý thấy hầu hết các sinh viên từng lớp học vào giờ sáng sớm của tôi đều đang ngủ gục. Lúc ấy, tôi nghĩ rằng chắc là mình đã dạy dỗ đến nỗi tất cả các em đều ngủ gục! Nhưng một trong các sinh viên đã giải thích.

"Đêm hôm qua chúng em đã không đi ngủ cho đến 6 giờ sáng! Và rồi chúng em đã phải thức dậy trễ hơn hai giờ để đi học." Làm sao mà họ không mệt nếu chỉ ngủ có hai tiếng đồng hồ được!

Trong những ngày đó, Carlos Annacondia vừa mới bắt đầu chiến dịch đầu tiên của ông. Đêm hôm trước, các sinh viên đã phụ giúp cho chiến dịch truyền giảng mà ông ta tổ chức tại La Plata cách thành phố Buenos Aires năm mươi cây số. Dầu vậy tôi vẫn chưa được gặp ông.

Một sinh viên khác nói tiếp: "Những việc xảy ra thật hết sức ngạc nhiên. Hàng ngàn người đã tiếp nhận Chúa Cứu Thế Jesus mỗi đêm, và quyền năng của Đức Thánh Linh đã giải cứu những con người bị quỷ ám thật kỳ diệu đến nỗi chúng em phải ở lại cho đến sáng sớm để cầu nguyện cho những người ấy."

Tôi quyết định ngay: mình phải đi và gặp con người đã làm cho các sinh viên ngủ gục trong lớp.

Một buổi chiều nọ, tôi đến La Plata, hy vọng sẽ dự phần trong chiến dịch. Tôi thật ngạc nhiên khi thấy đám đông đã có mặt ở đó rồi. Chừng một giờ sau khi buổi nhóm đã bắt đầu, tôi thấy Carlos Annacondia vội vàng đến. Ông đã làm việc cật lực trong doanh nghiệp thế gian của mình và vào các buổi chiều thì ông hầu việc Chúa. Ông bước lên bục giảng với một cuốn Kinh Thánh trong tay và tiến đến chỗ máy vi âm. Ngay khi ông bắt đầu nói, tôi cảm biết được sự xúc động lớn lao của Đức Thánh Linh. Khi ông kết thúc bài giảng ông kêu gọi và người ta bắt đầu băng qua bãi cỏ để tiến đến bục giảng, họ khóc, và kêu xin Chúa cứu họ.

Uy quyền thuộc linh của Carlos Annacondia đã gây một ảnh hưởng mạnh mẽ trên tôi. Khi ông cầu nguyện cho người ta, nhiều người trong số họ té xuống đất như thể họ được Đức Chúa Trời đụng đến. Tôi thấy một số đông người bị quỷ ám gào la khi té xuống đất. Những người này được đưa đến một căn phòng khác để

được cứu giúp cách riêng biệt. Nhiều người khác làm chúng lại việc họ đã được chữa lành. Khi buổi nhóm kết thúc, tôi đến chào thăm nhà truyền giáo, tự giới thiệu mình và bắt tay ông. Tôi rời nơi ấy lòng đầy cảm động.

Carlos Annacondia được công nhận trên khắp thế giới về vai trò mà ông đã nắm giữ trong cuộc thức tỉnh thuộc linh lớn lao đã bắt đầu ở tại Argentine vào năm 1982. Chính sự đau buồn và khốn khổ của dân tộc chúng tôi đã chuẩn bị tâm lòng cho Tin lành. Quần đảo Malvinas đã để lại một vết thương lớn trong lòng người dân. Chúng tôi đã sống qua những ngày căng thẳng và buồn chán sâu xa như là một hậu quả của sự qua đời của nhiều chàng trai trẻ vô tội trong nơi lạnh lùng ấy. Lòng kiêu hãnh của chúng tôi đã bị vỡ vụn bởi sự thất bại. Trong lãnh vực thuộc linh, hoàn cảnh ấy đã dẫn đến sự sẵn sàng của nhiều người để mở lòng ra cho Chúa.

Ngay sau sự thất bại về quân sự, Tin lành của Chúa Cứu Thế Giê-xu đã giành được chiến thắng lớn. Chúng tôi đã ngập tràn niềm vui trước quang cảnh năm ngàn người dâng đời sống mình cho Chúa Cứu Thế Giê-xu ở tại một buổi nhóm. Vào ngày tiếp theo đó, điều tương tự đã xảy ra. Tôi thật không muốn đánh mất bất cứ một buổi nhóm nào mà Carlos Annacondia điều động. Tôi đi bất cứ nơi nào anh ta đi, bởi vì tôi vui mừng được chứng kiến những điều Đức Chúa Trời đang làm, bất chấp sự kiện Hội Thánh của chính tôi vẫn tiếp tục trống vắng.

Một ngày nọ, vào một trong các buổi nhóm vinh diệu xảy ra ở tại các bãi đất trống lộ thiên, tôi tiến đến chỗ anh ta và nói: "Anh không biết tôi, nhưng anh có điều gì đó thật lớn lao trong đời sống anh mà tôi không có - một ngọn lửa đầy quyền năng. Anh có vui lòng cầu nguyện cho tôi không? Anh ta đặt tay lên tôi và tôi đã được ban phước.

Ngày thứ năm tiếp theo đó vào giữa trưa, tôi đến nhà anh. Trong tay tôi cầm một túi bánh nhỏ cùng với một vài chai nước rất thơm ngon, một loại đồ uống điển hình của đất nước chúng tôi. Tôi bước đến cửa và gõ. Khi Annacondia mở cửa, tôi nói ngay: "Người anh em, tôi đến để cầu nguyện với anh. Tôi cần lửa thuộc linh mà anh có. Tôi muốn được học hỏi." Tôi đã bước bước đầu tiến tới sự chiến thắng.

"Người anh em, tôi đến cầu nguyện với anh. Tôi muốn có được lửa thuộc linh mà anh có. Tôi muốn được học hỏi."

Từ đó trở đi, cứ mỗi thứ năm, tôi đến nhà Carlos để thông công với anh và các mục sư khác, một nhóm bạn hữu thật tuyệt vời bất kể ngày lạnh hay nóng, chúng tôi đều có mặt ở đó. Trong các buổi nhóm ấy, anh làm chúng lại, rồi sau đó chúng tôi cầu nguyện trong phòng của anh. Chúng tôi đặt bản đồ Argentine ở trước mặt mình xin Chúa phục hưng mỗi khu vực trên đất nước chúng tôi. Những buổi nhóm ấy thật là những giờ tươi mới không tả xiết. Tôi đã kinh nghiệm một sự thay đổi mạnh mẽ bên trong mình. Ấn điển mới mẻ của Đức Chúa Trời đang đến với đời sống tôi.

Thay đổi bắt đầu xảy ra trong Hội Thánh nhỏ bé của tôi. Đức Chúa Trời hành động trong các buổi nhóm. Lòng nhiệt thành, tinh thần truyền giáo sốt sắng, và những lời làm chứng kỳ diệu là đặc trưng của thờng lần chúng tôi nhóm lại. Dân

dẫn giảng đường nơi Hội thánh nhóm lại tràn ngập người, và tôi để ý với sự vui mừng rằng giai đoạn thất bại đang bị bỏ lại đằng sau. Nhưng Đức Chúa Trời còn muốn làm tôi ngạc nhiên bằng những công việc lớn lao hơn nữa.

KHẢI TƯỢNG VỀ MỘT CÁNH ĐỒNG MỚI

Năm 1985 Tôi Có Một Khải Tượng của Chúa trong phòng mình. Lúc ấy hẳn phải là hai hoặc ba giờ sáng. Tôi đang ngủ. Thành linh Đức Chúa Trời đánh thức tôi dậy và tỏ cho tôi một khải tượng trên bức tường, ngay trước mắt tôi. Tôi thấy hình ảnh một quảng trường công cộng trong quận Belgrano ở tại Buenos aires. Quảng trường đầy những người tham dự một chiến dịch truyền giảng giống với các chiến dịch mà Carlos Annacondia đã tổ chức. Chúa phán với tôi rằng: đây là lãnh vực công tác mới của con."

Đức Chúa Trời chỉ cho tôi thấy rằng Ngài muốn tôi bày tỏ sự vinh hiển của Ngài trong nơi đó và Ngài muốn đưa chúng tôi xa khỏi nơi mà chúng tôi đã làm việc cật lực trong suốt nhiều năm.

Khi tôi đề cập với vợ tôi điều này, nàng chưa hiểu được ngay. Nàng thắc mắc là liệu chúng tôi có phải dời đến một quận khác không vì bây giờ mọi sự ở tại Parque Cha đang tốt đẹp. Dầu vậy tôi vẫn tin chắc điều Chúa đã tỏ cho mình. Những người có khải tượng thường là người cô độc. Trong trường hợp này, Chúa chỉ phán với một mình tôi. Tất cả những người khác chung quanh tôi đều phản đối ý tưởng này. Đây là một trường hợp hết sức khó khăn và thách thức.

Trong khi tấm lòng tôi lúc nào cũng miên man về điều này thì hàng trăm người nam người nữ ở tại quận Belgrano thuộc Buenos Aires, là những người trước đây tôi chưa bao giờ gặp, nhưng sau này sẽ nhìn lại trong quảng trường đó, đang lạc loài và hư mất: tuyệt vọng và không có Đức chúa trời. Damel Perolti là một người trong số họ.

Daniel được hai mươi lăm tuổi nào cuối năm 1985. Anh kết hôn với Adriana, là người anh biết từ năm mười hai tuổi, cô bạn gái duy nhất mà anh từng quen. Anh có một bé trai ba tuổi là đứa bé làm anh vô cùng hãnh diện: một công việc tốt với tư cách là chủ của ba chiếc taxi: nhiều bạn bè, và mối quan hệ gia đình mạnh mẽ. Ít người có thể tưởng tượng rằng đằng sau vẻ thành công và đầy ưu điểm ấy. Sâu trong linh hồn anh là một con người cô đơn hư mất, và buồn bã, lúc nào cũng nghĩ đến việc tự tử.

Khi Dalliel được mười bốn tuổi thì bố anh qua đời. Những năm sau đó anh cho tôi biết: "tôi là người con trai thứ hai trong ba anh em và là người đau đớn nhiều nhất bởi sự mất mát này. Tôi không thể vượt qua được trước cái chết của cha tôi; đó là một vết thương mở miệng dường như không bao giờ lành. Khi đứa con trai đầu lòng của tôi ra đời vào năm 1982. Tôi đặt tên cháu là Aldo Daniel để tưởng nhớ con người tốt bụng nhất mà tôi từng được biết. Người vốn là bạn hữu của tôi người bạn đồng hành và là người thầy của tôi. Nhiều khi tôi tưởng tượng một ngày kia cha tôi sẽ trở lại như thể ông trở về từ một cuộc hành trình dài, và chúng tôi lại được ở bên nhau."

Anh kết hôn với Adriana, vì nghĩ rằng anh có thể tạo dựng được một gia đình hạnh phúc mới mẻ giống như bố mẹ anh đã tạo dựng, một gia đình đầy đầy tình yêu và tình bạn. Nhưng chẳng bao lâu sau niềm hy vọng của anh đã tan vỡ. Cuộc hôn nhân của anh đã không như ý.

Anh quyết định bỏ Adriana, nhưng sau một vài tuần họ đã hòa giải. "Chúng tôi đã chia tay và hòa lại nhiều lần", Daniel cho tôi biết. "Nhưng mối quan hệ của chúng tôi không cải thiện được. Tôi không hiểu điều gì đang xảy ra. Khi tôi đi xa thì tôi muốn trở về nhà; nhưng khi trở về tôi lại muốn ra đi." Đến lúc đó thì hầu như anh chẳng hề gặp Adriana; và rồi khi họ gặp nhau họ chúng làm gì ngoài việc gây gổ và trách móc nhau. Để bù đắp cho nhu cầu gần gũi sâu xa trong mình và để tìm kiếm giải pháp cho vấn đề hôn nhân của mình. Anh bắt đầu tìm đến các buổi thờ cúng tâu thuật. Anh chi tiền cho các thầy pháp và các thầy bói; anh tham dự các buổi thờ cúng của người Brazil gốc da đen, nhưng tất cả đều vô ích. Một vài đêm trong những lúc cô độc khi lái chiếc taxi, Daniel ước gì có đủ can đảm để kết thúc cuộc đời mình.

Nhiều người khác cũng đang phải chịu đựng những tình cảnh giống như trường hợp của Daniel và Adriana. Họ hết sức cần biết sứ điệp vinh diệu của Tin lành. Những người này giống như người Maxêdoan trong Khải tượng của Phao lô đang kêu lên trong lòng tôi rằng: "Hãy đến Belgrano và cứu giúp chúng tôi" Xem (Công vụ 16:9-10). Mặc dầu cảm biết được sự chống đối và sự khó khăn cũng rất lớn, tôi quyết định vâng theo Khải tượng trên trời (Công vụ 26:19).

CHUẨN BỊ CHO CUỘC CHINH PHỤC

Tôi Đến Để Xem Xét quảng trường công cộng mà tôi đã được Chúa cho thấy trong Khải tượng. Bên dưới một tấm bảng có chữ là "Plaza Noruega," một đám đông những người nghiện ma túy đang ngồi quanh dưới đất. Tôi ước lượng địa điểm để tìm xem nơi có thể bắt điện cho buổi truyền giảng của mình. Một người đàn ông quan sát các điệu bộ của tôi tiến đến chỗ tôi và nói: "Này anh, tôi không biết anh định làm gì, nhưng tôi mong rằng anh sẽ dọn sạch quảng trường này. Đây là nơi tụ tập của đám trẻ bỏ học tối tệ nhất ở Belgrano. Tuần trước chúng vừa mới giết một người."

Tôi cầu nguyện thầm: Lạy Cha, Ngài có chắc đây là quảng trường mà Ngài đã chỉ cho con chăng?

Người đàn ông nói tiếp: "Đây là lãnh thổ của El Frances. (Một người Pháp) ông ta là một con người nguy hiểm."

Trong khi anh ta đang nói thì một chiến trận dữ dội bộc phát trong tôi. Một bên là sự an ủi của bảy chiến nhỏ bé đang bắt đầu nhân bội lên, và bên kia là sự thách thức lớn hiện ra lơ mờ về một công việc chưa hề biết.

Một chiến trận dữ dội bộc phát trong tôi trong khi anh ta nói. Một bên là sự yên ủi của bảy chiến nhỏ của tôi đang bắt đầu gia tăng. Và bên kia là một nỗi thách thức lớn chưa biết đang lơ mờ hiện ra.

Một ngày nọ đang khi cầu nguyện với Chúa tôi hỏi Ngài rằng: "Lạy Chúa ai sẽ đứng ra gây dựng?"

Chúa trả lời "con"

Vào giai đoạn đó, tôi rất e thẹn đến nỗi tôi thường đóng các cửa sổ nhà thờ để những người hàng xóm khỏi nhìn vào. Vậy mà Chúa lại muốn tôi làm công việc của một nhà truyền giáo! Tôi không nói nên lời, nhưng sau đó tôi bắt đầu biện luận với Chúa: "Lạy Chúa con chưa bao giờ truyền giảng trong một chiến dịch ngoài trời. Lạy Chúa Ngài biết con mắc cỡ như thế nào."

Đức Chúa Trời ban cho tôi một sứ điệp qua một nhóm nhỏ của những người mới tin Chúa. Họ đang nhóm lại để cầu nguyện. Đang khi họ cầu nguyện, một cô gái trẻ bắt đầu ban phát một sứ điệp bằng các thứ tiếng mà cô tự thông giải. Người thiếu nữ này chưa bao giờ chứng kiến hoặc kinh nghiệm một sự tỏ ra như vậy. Chưa ai nói cho cô biết về ân tứ các thứ tiếng và nhu cầu thông giải, nhưng Đức Chúa Trời đã dùng cô để nói với tôi: "Hãy nói với mục sư rằng Ta sẽ ban cho ông ta quyền năng để chữa lành, rằng Ta sẽ ở cùng ông ta, và nhiều người sẽ được cứu." Lời này đã khích lệ tôi vô cùng.

Tôi đi đến đồn cảnh sát và gặp những người có quyền trong thành phố để nhận giấy phép tổ chức buổi nhóm. Họ hỏi: "Anh sẽ giảng Tin lành ở đây ư? Vậy là anh còn điên hơn những tay nghiện ma túy nữa."

Chúng tôi quyết định bắt đầu chiến dịch truyền giảng vào tháng hai năm 1986. Chúng tôi thắp sáng quảng trường bằng các vòng hoa có các bóng đèn điện và đóng một cái bục. Đó là vào mùa lễ hội hóa trang vì vậy một số người hỏi rằng: "Khi nào thì buổi diễn bắt đầu?"

SỰ CỨU RỖI VÀ QUYỀN NĂNG Ở TẠI QUẬN BELGRANO

Cuối Cùng Ngày ấy Đã Đến. Khi một trong những người nam hướng dẫn mọi người vào giờ ngợi khen và thờ phượng, có ai đó đến tìm tôi và cho tôi biết đã đến giờ tôi rao giảng sứ điệp. Tôi đang đứng sau một góc cây, lo sợ về trách nhiệm trước mặt mình và mong mỗi giây phút tôi sẽ dự phần sẽ được hoãn lại. Nhưng có điều gì đó thật kỳ diệu đã xảy ra khi tôi bước lên bục giảng: Một sự cảm động mạnh mẽ của Đức Thánh Linh đến trên đời sống tôi. Tôi bắt đầu giảng bằng sự xúc động của Ngài. Nhiều người qua đường đã dừng lại để theo dõi. Đức Chúa Trời đang bắt lấy sự chú ý của những người ở gần quảng trường.

Ngày hôm đó khi tôi kêu gọi mọi người tiến lên tiếp nhận Chúa, một phụ nữ sống đối diện quảng trường đã bước lên bục giảng. Đôi mắt bà hoàn toàn mờ đục, nhưng khi chúng tôi cầu nguyện cho bà bà té xuống đất và sau đó đứng lên hoàn toàn được chữa lành. Nhiều người khổ sở vì chứng bàn chân bệt, một tình trạng mà xương vòng của mô bàn chân bị bệt, đã được chữa lành, và những người khác tiến lên phía trước để làm chứng rằng Đức Chúa Trời đã trảm những chiếc răng cần được điều trị Thật là kỳ diệu! Thật phấn khích khi nhìn thấy nhiều người đã đáp ứng trước sự kêu gọi của Chúa để ăn năn và được biến đổi.

Vào một trong các buổi chiều sau đó, Daniel Perotti rời nhà để đi làm trên chiếc taxi của mình, anh bực bội tức giận người mẹ của mình vì bà ra sức buộc anh phải tham dự các buổi nhóm tại quảng trường. Làm thế nào mà anh có thể dự một buổi nhóm với những người Tin lành ở một quảng trường công cộng được. Trong

lúc thời gian trôi đi, dường như không có một người khách nào cần đến taxi của anh cả và khi chỉ còn cách quãng trường hai dãy nhà, anh đỗ xe lại và bước đến chỗ chúng tôi đang giảng. Dưới đây là lời ký thuật về kinh nghiệm của anh:

Tôi quan sát mọi sự bằng cặp mắt phê phán. Tôi không tin những lời làm chứng về sự chữa lành, và những việc khác hẳn với niềm tin tôn giáo của riêng tôi hoàn toàn làm tôi bực bội. Nhưng sau hai ba tiếng đồng hồ có điều gì đó đã thay đổi bên trong tôi. Tôi để ý thấy người ta dường như thật sự hạnh phúc. Họ không giống tôi, thường giả vờ như là hạnh phúc trong khi bên trong thì như thể đang sống trong địa ngục. Khi vị mục sư mời mọi người tiếp nhận Chúa Jêsus, tôi bắt đầu tiến lên phía trước. Tôi tự nhủ mình sẽ thử, mình đã đến quá nhiều nơi... còn ở đây họ chẳng yêu cầu mình phải làm gì cả. Sau khi đã lặp lại lời cầu nguyện mà mục sư Freidzon hướng dẫn chúng tôi nói, tôi không còn là người như trước nữa. Tôi kinh nghiệm một sự bình an không thể tả xiết.

Từ buổi nhóm đó tôi về thẳng nhà và giam mình trong phòng để đọc Phúc âm Giảng mà họ đã tặng cho tôi ngày hôm sau, vợ tôi tìm thấy những quyển sách nhỏ mà Hội Thánh đã phát, và thay vì đi về nhà mẹ mình, nàng chờ đợi để ăn sáng với tôi. Tôi kể cho nàng tất cả những gì đã xảy ra và tôi xin nàng cho tôi một cơ hội nữa. Đêm hôm đó chúng tôi cùng nhau đến buổi nhóm với tư cách là một gia đình và dâng lòng mình cho Chúa Cứu Thế Jêsus.

“Một khi đã lặp lại lời cầu nguyện mà mục sư Freidzon hướng dẫn chúng tôi, tôi không còn như trước nữa. Tôi đã kinh nghiệm sự bình an không tả xiết.”

Adriana đã tha thứ cho Daniel. Có điều gì đó mới mẻ đã bắt đầu trong mối quan hệ của họ. Trong tiến trình của những buổi chiều vinh diệu ấy. Đức Chúa Trời đã chữa lành tất cả những vết thương của Daniel và phán rằng: "Từ nay trở đi, Ta là Cha của con, con phải yêu mến Ta và cầu xin Ta điều con cần."

Kể từ khi Daniel dâng đời sống mình cho Chúa, trong những năm đó anh và Adriana đã có mối tương giao kỳ diệu và có được hai đứa con quý báu. Aldo Daniel và Pablo Ezequiel đã ra đời sau khi họ tin Chúa. Anh là một người có đức tin hiện phục vụ Chúa với tư cách là người phụ tá mục sư và là một nguồn phước hạnh lớn cho mọi người. Chúng ta có một Đức Chúa Trời thật tuyệt vời! Bên kia của bục giảng, ở tại quảng trường Plaza Noruega, chúng ta có thể thấy những người nghiện ma túy đang tụ tập mỗi đêm trong suốt các buổi nhóm. Một đêm nọ, khi tôi nói chuyện với họ một cách cụ thể và mời họ có muốn biết Chúa Cứu Thế không, họ đã chạy lên bục giảng. Thật ngạc nhiên trước mắt mọi người, "Tay người Pháp" là người đầu tiên chạy lên.

TAY NGƯỜI PHÁP

SERGIO MARQUET, được biết với danh hiệu "tay người Pháp", là người hết sức đặc biệt đối với tôi. Con người này đã vượt khỏi tối tăm mà đến sáng láng, dâng hoàn toàn chính mình cho Chúa. Sự thay đổi của anh lớn lao đến nỗi không ai có thể tin được. Cảnh sát nghĩ rằng đó chỉ là một chiếc mặt nạ, một chiến lược mới nào đó để tiếp tục làm công việc của anh ta. Sau khi tin Chúa, anh thường dành toàn bộ thì giờ vào việc gây dựng Hội Thánh. Anh cầu nguyện, đọc Kinh Thánh và

dọn dẹp nơi nhóm. Anh ta tận tụy với sự hầu việc Chúa. Nhiều người đã kinh nghiệm quyền năng của Đức Chúa Trời qua lời làm chứng của anh. Câu chuyện dưới đây mô tả sự biến đổi trong đời sống anh bằng chính lời lẽ của anh:

Tôi sinh ra tại Pari vào năm 1963, là con trai của một bà mẹ người Pháp và ông bố là người Argentine. Bố mẹ tôi chưa hề kết hôn, tôi còn nhớ được là họ đã sống riêng rẽ. Khi tôi lên năm tuổi, mối quan hệ giữa bố mẹ tôi đã trở nên không thể chịu đựng nổi. Bố tôi tố cáo mẹ tôi là bất ổn về tâm trí và có những thái độ hung hãn đối với ông. Một ngày nọ ông nói với mẹ tôi rằng ông sẽ đi Argentine để nghỉ phép và mang tôi theo để gặp gia đình ông. Kỳ nghỉ ấy đã không bao giờ kết thúc.

Bố tôi không bao giờ quay về Pháp hoặc có liên lạc gì với mẹ tôi và em trai tôi nữa. Vào hai lần riêng biệt, mẹ tôi đến Argentine để tìm cách giành lại tôi bằng vũ lực nhưng không thành công. Cả hai lần họ đều kết thúc bằng những lần cãi vã ngoài đường phố và tại đồn cảnh sát.

Khi tôi lên mười ba tuổi thì bố tôi diên hoàn toàn. Tôi tiếp tục sống với ông, khi tôi mười sáu tuổi ông qua đời. Toàn bộ bầu không khí gia đình của tôi đã dẫn tôi phải tìm kiếm sự thỏa mãn trong những kinh nghiệm khác. Tôi quan sát rằng những người làm việc để kiếm sống và nỗ lực để thịnh vượng dường như đều không hạnh phúc. Vì vậy tôi quyết định sẽ không trở thành một trong số họ. Tôi từ chối sống như một nô lệ cho các thông lệ. Thậm chí trước khi bố tôi qua đời tôi đã bắt đầu uống rượu. Khi ông qua đời, tôi nghĩ cuối cùng mình cũng được tự do để sống cuộc đời riêng. Từ rượu chè, tôi nhanh chóng quay ra nghiện ngập ma túy. Tôi hút bô đê và hít Côcain, nhưng tôi tự hứa với mình là sẽ không bao giờ tiêm chích ma túy.

Dẫu vậy, đến lúc tôi cũng đã chích morphine vào các động mạch, loại ma túy này đã đánh thức trong tôi một niềm khao khát sâu xa (và sự lệ thuộc vào) mọi loại kích thích xuất phát từ thuốc phiện. Trong những thứ kích thích ấy, tôi dường như tìm được sự thỏa mãn sâu xa. Tôi bắt đầu cần chỉ để tồn tại mỗi ngày. Ai nấy đều biết tay người Pháp mua và bán thuốc phiện trong quận Belgrano. Nếu có ai trong khu vực Bắc thành phố cần điều gì đó. Người ấy biết rằng tay người Pháp có thứ mà người ấy đang tìm kiếm.

Tôi sống trong một căn hộ hai buồng thừa kế của bố tôi, căn hộ ấy là một sự phản ánh đích thực những gì có trong đời sống tôi: căn nhà không có cửa sổ, không lót sàn và không được thắp sáng. Các bức tường ở trong tình trạng không sửa chữa, và cửa thì không đóng chặt được. Tôi dùng chung căn hộ với một nhóm những tay nghiện ma túy và tội phạm. Vào buổi sáng chúng tôi thường thức giấc và theo đuổi các hoạt động khác nhau của mình, một số đi ăn cắp còn số khác thì tìm kiếm ma túy. Những người láng giềng trong khu chung cư chúng tôi sống trong sợ hãi và ai nấy trong số họ đều đã làm đơn nhiều lần than phiền và kiện tôi với cảnh sát. Cảnh sát đổ lỗi cho tôi về bất cứ việc gì có liên quan đến ma túy ở Belgrano và tôi đã có một số các vụ án treo hợp pháp vì đã cất giữ các chất gây mê, buôn lậu, cướp giật, và giấy tờ giả mạo. Đã hai lần căn hộ của tôi bị lục soát. Tôi thường bị bắt giữ và có khi bị bắt hai lần trong một ngày.

Tôi đã biết sự tồn tại của Đức Chúa Trời, vì có một số người bạn đã nói với tôi và kể cho tôi rằng Chúa Jêsus chính là chân lý. Mỗi lúc bị bắt thì tôi lại xin Chúa giải thoát tôi, tôi hứa rằng sẽ thay đổi và Chúa đã đáp lời. Thật không thể giải thích được, tôi đã được thả. Tôi thường bảo các thân chủ của tôi rằng Chúa Jêsus là chân lý... chứ không phải thứ ma túy mà tôi đang bán cho họ. Tôi có cuốn Tân ước trong một tay, và tay kia thì ma túy.

Một nhóm của chúng tôi thường xuyên dùng lại ở Plaza Noruega. Vào tháng một năm 1986 ba mươi cuộc bố ráp của cảnh sát đã được tiến hành tại đó. Một ngày nọ, tôi không bao giờ quên được, tôi trông thấy một người đàn ông bước đi chậm rãi quanh quảng trường với hai tay bắt chéo sau lưng. Điều đầu tiên tôi nghĩ ông ấy là một cảnh sát, nhưng về sau chính con người ấy lại đứng trên bục giảng được thắp sáng nói về Đức Chúa Trời. Các bạn tôi và tôi lắng nghe từ đằng xa. Tôi nghĩ mình đã biết Chúa Jêsus, nhưng từng chút một tôi bắt đầu nhận ra rằng những người nầy ở trong ánh sáng còn tôi thì ở trong bóng tối. Mỗi ngày tôi đều dùng lại đó để nghe.

Một ngày nọ tôi nghe Chúa phán cùng tôi: đây là cơ hội cuối cùng của con". Tôi không muốn thôi dùng ma túy bởi vì tôi không biết bất cứ điều gì khác, ngoại trừ tôi cảm biết một nhu cầu sâu xa lớn lao bên trong mình. Khi vị mục sư kêu gọi mọi người tiếp nhận Chúa vào lòng mình, tôi đã tiến lên phía trước. Ngày hôm sau khi đang ngà ngà tôi lại đến dự buổi truyền giảng dưới ảnh hưởng của ma túy. Tôi tiến lên phía trước để cầu nguyện. Điều lạ lùng là khi tôi cầu Nguyện xong thì tôi hoàn toàn tỉnh táo và cảm thấy rất sung sướng. Điều nầy cứ xảy ra từ ngày này sang ngày khác.

Một đêm nọ Chúa phán với tôi khi tôi đang ở dưới ảnh hưởng của ma túy ở một mức độ lớn hơn bao giờ hết. Thậm chí tôi không biết mục sư nói về điều gì, nhưng trong một ánh sáng lờ mờ tôi đã hiểu rằng Chúa Cứu Thế chịu chết vì tôi. Tôi không thể tin được điều đó! Chúa Jêsus đã yêu tôi mặc dầu tôi là một kẻ nghiện ma túy đã bị gia đình mình chối bỏ, đã bị những người láng giềng và xã hội khước từ! Và không những Ngài yêu tôi mà Ngài còn phó chính mạng sống Ngài vì tôi. Tôi cảm thấy mình không xứng đáng, quá dơ bẩn. Tôi bắt đầu khóc lớn. Tôi đã khóc suốt buổi chiều hôm đó. Tôi không thể ngưng khóc khi tôi nghĩ về tình yêu của Chúa Cứu Thế. Khi ngày hôm đó kết thúc, tôi không còn là con người cũ nữa.

Tôi không bao giờ cảm thấy cần ma túy nữa, và nỗi đam mê trước kia đã đẩy tôi đến chỗ nghiện ngập bây giờ kéo tôi đến với Chúa. Tôi phải đối diện với sức ép của các bạn bè là những kẻ chế giễu sự thay đổi trong tôi và bỏ tôi đi. Nhưng đến lúc họ phải đến và thừa nhận công việc của Chúa Cứu Thế ở trong tôi. Tôi đã là một con người khác, tôi có thể nhìn thấy lòng thương xót của Chúa trong đời sống mình. Ngài biết trong tình trạng của mình, tôi không thể đến một nhà thờ, vì vậy Ngài đã sai mục sư Claudio Freidzon đến nơi tôi đang trú ngụ và dùng ông để giải cứu tôi.

Tôi vẫn sống trong căn hộ cũ, nhưng bây giờ nó trở nên mới. Không còn những kẻ nghiện ma túy sống tại đó. Tôi sống ở đó với vợ tôi và Be lén, đứa con gái

mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng tôi. Khi năm tháng trôi qua, tôi đã hiểu vì sao Đức Chúa Trời bảo với tôi rằng đó là cơ hội cuối cùng của tôi. Năm 1986 ít có ai nói về AIDS (hội chứng suy giảm hệ thống miễn nhiễm nhưng ngay sau đó AIDS đã bắt đầu lan tràn nhanh chóng. Hầu hết những người bạn mà cùng với họ tôi đã tiêm chích hiện nay đã mang virus này. Nhiều người đã chết, một số đang ở tù. Tôi không đủ lời để cảm tạ Chúa vì cơ phép lạ Ngài đã thực hiện trong đời sống tôi.

Hiện nay Sergio Marquet là một trong những mục sư phụ tá và người điều phối các chiến dịch truyền giảng của tôi. Vinh hiển thuộc về Đức Chúa Trời!

ĐỨC CHÚA TRỜI KHIẾN KẼ THÙ XẤU HỔ

Ở tại Quảng Trường Công Cộng Đó tôi đã từng trải những kinh nghiệm quyền năng của Đức Chúa Trời bằng cách giải cứu những người bị ma quỷ ức hiếp. Hàng tá những người nam người nữ có biểu hiện bị quỷ ám và chúng tôi phải giải cứu họ ở một chỗ riêng biệt. Vào một lần như vậy, có một phụ nữ Phật Giáo trẻ tuổi ngồi đối diện tôi ở tại quảng trường ấy. Bà đã dựng lên một bàn thờ với các ngọn nến và khi tôi quở trách ma quỷ, bà thỉnh linh ngã sấp xuống đất cùng đèn cây và tất cả những thứ khác! Đức Chúa Trời đã làm cho quyền lực các hình tượng của bà bị xấu hổ.

Một đêm nọ một nhóm các nhà tâm lý học tập trung tại quảng trường để xem xét hiện tượng lạ này. Họ quan sát những gì chúng tôi đã làm và sau đó họ tụ tập lại thành một vòng tròn nhỏ để hội ý. Một trong các nhà tâm lý, là một phụ nữ đến gần tôi và quan sát cách tôi cầu nguyện cho dân chúng. Sau đó bà nói: "Hãy dạy tôi thủ thuật của ông."

Tôi hỏi: "Thủ thuật gì, thưa bà?" Bà trả lời: "Thuật thôi miên mà ông vẫn dùng. Tôi dùng thủ thuật của người Pháp đã dạy cho tôi ở tại trường đại học. Các giảng sư của tôi bảo tôi rằng người thôi miên phải nhìn vào mắt người đối diện, nhưng nhiều khi tôi thấy ông không nhìn vào họ. Vậy thủ thuật của ông là gì?"

Tôi trả lời: "Là phương pháp của Đức Chúa Trời và chỉ có những người nào ăn năn tội mình và tiếp nhận Chúa Jêsus làm Chủ và Cứu Chúa mình mới có được điều đó."

Một trong những cao ốc đối diện với quảng trường có một nha sĩ đã nghe được những lời làm chứng về những chiếc răng được Đức Chúa Trời trám. Bà ta nói: "Tôi sẽ đến đó để lột mặt nạ những kẻ dối trá." Một buổi tối nọ bà đã đến trong buổi nhóm cùng với con gái mình, sẵn sàng để xem xét những cái miệng của những người làm chứng rằng họ đã được chữa lành, hy vọng sau đó sẽ phát hiện được toàn bộ sự dối trá.

Trong khi chúng tôi cầu nguyện, con gái của bà bắt đầu kêu lên: "Có cái gì đốt cháy con! Có điều gì đốt cháy con." Cô bé chỉ vào miệng của mình.

Khi bà mẹ nhìn vào trong miệng của cô bà thấy tất cả các chiếc răng trong miệng của cô được trám bằng chất platinum. Một chiến thắng lớn ở các nơi trên đời đã được chứng tỏ?

Không phải lúc nào cũng dễ dàng để tiếp tục rao giảng Tin lành. Nhiều người, sau khi công bố rằng quảng trường là một nơi công cộng, đã đến gây rối.

Những người khác lãng mạ chúng tôi hoặc ném các đồ đạc vào chúng tôi. Dầu vậy, những kinh nghiệm thuộc linh của các buổi nhóm lớn lao đến nỗi ban đêm tôi không ngủ được. Tôi thật khó mà tin rằng mình đang trải qua những sự kiện lớn lao như vậy! Vợ tôi lúc bấy giờ đang mang thai cháu Ezequiel đã hết sức ngạc nhiên: "Khi anh giảng Tin lành, thật sự không phải là anh nữa. Nơi anh tỏa ra một sự bình an thật lớn, còn những lời lẽ của anh..." Vì nàng biết tôi rất rõ!

Vợ tôi đã hết sức ngạc nhiên: "Khi anh rao giảng thật sự không phải là anh nữa. Anh tỏa ra một sự bình an lớn lao..." Nàng nói với tôi như vậy.

Đức Chúa Trời đang bày tỏ sự vinh hiển của Ngài ở tại nơi đó trong quận Belgrano. Bởi tình yêu thương vô cùng của Ngài, Ngài đã sai tôi rao giảng Tin lành cho người hư mất. Ngài đã làm cho con đường của tôi bắt gặp được con đường của Daniel và của Sergio, cũng như con đường của nhiều người khác mà đời sống đã bị hủy hoại. Ngài đã nghĩ đến họ và đặt khả năng của Ngài trong tôi. Điều gì xảy ra nếu như tôi không vâng lời? Cảm tạ Đức Chúa Trời là Đấng làm việc trong chúng ta "Để vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài" (Philíp 3:12).

Sự đắc thắng thật lớn lao. Trong hai mươi ngày, một ngàn người sống trong khu vực lân cận đã dâng đời sống họ cho Chúa Cứu Thế. Tôi đã đến quảng trường với một nhóm các anh em và Chúa đã cho chúng tôi một ngàn người. Đó là cách mà Hội Thánh Kinh of kings đã được ra đời tại quận Belgrano. Ngoài đường phố, với sự xúc dẫu, với quyền năng, và các phép lạ: Ngày nay chúng tôi có trên bốn ngàn thành viên và đang tiếp tục hầu việc Chúa cho các dân tộc. Đức Chúa Trời thật kỳ diệu? Ngài là Đức Chúa Trời của những sự ngạc nhiên đẹp đẽ và những chiến thắng lớn lao.

Đời sống Cơ Đốc Nhân là một kinh nghiệm tăng trưởng không ngừng. Đức Chúa Trời còn có nhiều điều lớn lao nữa dành cho bạn. Bạn vẫn chưa biết hết mọi sự dẫu, vì Ngài còn nhiều điều nữa dành cho bạn!

Chương 4

Sâu Hơn Trong Dòng Sông

Chúng Ta Phải Tiếp Tục lớn lên theo đúng các trình tự của Đức Chúa Trời. Ngài có các giai đoạn kỳ diệu dành cho chúng ta để đạt đến và khám phá ra. Chúa phán: "Hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho Ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó là những việc người chưa trong biết." (Giêrêmi 33:3).

Khi chúng ta bước vào dòng sông của Đức Chúa Trời, Ngài mời chúng ta bước xuống các dòng nước sâu hơn để đạt đến các mục tiêu mới. Đôi khi chúng ta tưởng rằng mình đã đạt đến đáy trong khi thật ra dòng nước chỉ mới đến mắt cá chân. Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta hãy lớn lên trong sự lệ thuộc và trong mối tương giao với Ngài. Sự tái sinh và báp tem bằng Thánh Linh của chúng ta chỉ mới là sự bắt đầu. Đức Thánh Linh phán rằng: đừng thỏa lòng với điều mà con đã nhận lãnh. Ta là dòng sông. Hãy tiếp tục lặn ngập sâu hơn và sâu hơn nữa trong dòng nước." Êxêchiên đoạn 47 mô tả hình ảnh đẹp đẽ này. Êxêchiên đã lội trong dòng nước đến mắt cá, đến đầu gối, thậm chí đến ngang hông. Cuối cùng ông kêu lên: "Bây giờ là một con sông, ta không lội qua được, vì nước đã lên, phải đập bơi, ấy là một con sông mà người ta không có thể lội qua." (47:45). Thật là một kinh nghiệm phước hạnh! Khi nhà tiên tri đã ở trong dòng nước sâu rồi, ông đã thấy những việc mà trước đây ông không biết. "Khi đến đó rồi, này, bên này và bên kia bờ sông có cây rất nhiều. Người bảo ta rằng: Những nước này chảy thẳng về phương đông, xuống nơi đồng bằng và chảy về biển; và khi đã chảy về biển, nước sẽ trở nên ngọt. Khắp nơi nào sông ấy chảy đến, thì mọi vật hay sống, tức là vật động trong nước, đều sẽ được sống, và ở đó sẽ có loài cá rất nhiều. Nước ấy đã đến đó thì nước biển trở nên ngọt, và khắp nơi nào sông ấy chảy đến thì mọi vật sẽ sống ở đó." (47:7-9). Đây là một bài học rõ ràng. Khi chúng ta ở trong các độ sâu của dòng sông, không thể chạm đến đáy, dòng nước của Thánh Linh đưa chúng ta đến nơi Chúa muốn chúng ta có mặt. Tại đó chúng tôi đã khám phá sự sống dư dật.

Thánh Linh phán rằng đừng thỏa mãn với điều con đã nhận lãnh. "Ta là dòng sông. Hãy tiếp tục lặn ngập sâu hơn và sâu hơn nữa trong dòng nước"

Chúng ta đừng ở gần bờ sông. Chúng ta hãy đi tới một mối quan hệ mới với Đức Chúa Trời. Bởi sự thân mật với Chúa Cứu Thế Jêsus, chúng ta sẽ gặt được một mùa gặt phi thường, một mùa gặt bội thu. Chúng ta sẽ trở thành những nhân vật quan trọng trong nước của Ngài.

Điều này là kinh nghiệm của tôi. Chúa đã kêu gọi tôi đến các dòng nước sâu hơn, để bước đi qua những giai đoạn mới mẻ. Khi gặp Ngài, tôi khám phá rằng "mình được dòng sông Ngài mang đi," Ngài có thể dùng tôi như một công cụ quyền năng để ban phước cho những người khác. Bạn cũng có thể kinh nghiệm điều đó!

HÀNH ĐỘNG MỚI MẸ CỦA ĐỨC THÁNH LINH TẠI ARGENTINE

Năm 1992 Tượng Trưng Cho một giai đoạn mới trong chức vụ của tôi. Đức Chúa Trời đã đặt muối vào lưỡi tôi, gây ra một sự khao khát thuộc linh ở mức độ lớn - một sự khao khát về Thánh Linh! Không những Ngài đổ đầy chén tôi bằng Đức Thánh Linh mà Ngài còn làm cho Đức Thánh Linh tuôn tràn đến những người khác nữa.

Điều đã bắt đầu trong lòng tôi vốn là sự tìm kiếm của một cá nhân đã phát triển để ảnh hưởng mạnh mẽ đến những đám đông đến cùng Hội thánh chúng tôi để uống từ Đức Thánh Linh. Những đám đông từ khắp đất nước, thậm chí từ các quốc gia khác, đã đến để nhận lãnh nhiều hơn từ nơi Đức Chúa Trời mà không có một lời mời hoặc công bố nào cả. Đó là một hành động tự phát của Thánh Linh, là điều đã nhóm chúng tôi lại với nhau để tổ chức một buổi lễ vinh diệu. Những thời điểm phục hồi ấy và quyền năng trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời đã dẫn tôi đến chỗ kêu lên rằng: "Điều này hết sức mạnh mẽ! Sự hiện diện của Ngài thật quá sức mạnh mẽ!" Tôi chưa bao giờ hình dung mình lại có được những kinh nghiệm như thế.

Donald Exley, là vị giám sát của tất cả các hội truyền giáo Hoa Kỳ thuộc Hội Thánh Ngũ Tuần của Đức Chúa Trời ở tại Southern Con, là một người của Đức Chúa Trời, ông được mọi người hết sức tôn kính. Con người này cùng với Brad Waltz, đã viết một bài báo cho tờ Mountain Movers, tờ báo của các hội truyền giáo nước ngoài thuộc Hội Thánh Ngũ Tuần của Đức Chúa Trời, về sự hâu việc của chúng tôi trong những ngày ấy. Tựa đề của bài báo là "Một Đợt Sống Mới Mẻ của Đức Thánh Linh". Một phần trong bài tường thuật của họ được bao gồm dưới đây:

Khi Claudio trở về Hội Thánh của mình một sự hiện diện lạ thường của Đức Thánh Linh đã đi kèm theo ông trong các buổi nhóm. Khi hội chúng bắt đầu thờ phượng, một số người trông như thể họ đã uống say Đức Thánh Linh và không thể giữ được mình, những người khác cười lớn trong Thánh Linh hoặc té ngã dưới quyền năng của Đức Chúa Trời. Mỗi buổi nhóm kéo dài sáu hoặc bảy tiếng đồng hồ. Bên ngoài hàng trăm người đã chờ đợi trong những hàng người kéo dài chung quanh nhà thờ để được vào.

Những bài làm chứng về những sự tỏ ra lạ lùng lan truyền đi, và các mục sư từ các giáo phái khác đã đến để chứng kiến điều đang xảy ra. Khi Claudio cầu nguyện cho các mục sư, họ nhận được sự xúc dầu tươi mới, là điều họ đã đem trở về Hội Thánh của họ. Cuối cùng, để tổ chức buổi nhóm cho các đám đông, Claudio đã thuê một sân vận động sáu ngàn chỗ ngồi gần nhà thờ. Vào mỗi buổi chiều thứ ba tại sân vận động này, ông đã tổ chức những buổi nhóm đặc biệt dành cho các mục sư và cho những người thuộc các giáo phái khác. Ông xin họ đừng tham gia Hội Thánh của ông bởi vì các đám đông đã vượt quá không gian Hội Thánh có thể tiếp đón.

Một đặc điểm của cuộc thức tỉnh này là sự nhấn mạnh về sự thờ phượng và ngợi khen Chúa. Các nhà truyền giáo tường thuật rằng sự vinh hiển của Đức Chúa Trời dường như ngự trị trên các buổi nhóm. Một số người đã khóc lóc trong suốt

buổi nhóm những người khác thì vui cười. Sự xúc động đến qua việc thờ phượng và ngợi khen. Claudio nói rằng: "Sự hiện diện của Chúa đã ngự xuống khi chúng tôi lao mình vào và chìm ngập trong sự thờ phượng."

Cuộc thức tỉnh mang lại lòng khao khát Chúa được đã phục hồi, là bằng chứng rõ ràng bởi những giọt nước mắt ăn năn mà các mục sư cũng như những nhân sự đã tuôn đổ. Sự thánh khiết cá nhân được nhấn mạnh đã làm thay đổi lối sống của nhiều người. Thời gian xem Ti vi ít đi. Các mục sư đã nói về những giờ họ dành ra để cầu nguyện cũng như những niềm vui mới trong chức vụ hầu việc của họ.

Vào tháng mười hai năm 1992 mục sư Claudio đã thuê một phòng thánh giả mười hai ngàn chỗ ngồi, nơi rộng lớn nhất ở tại Buenos Aires để tổ chức một buổi nhóm. Khi căn phòng đã đầy chật và cảnh sát đã đóng các cánh cổng, hai mươi lăm ngàn người vẫn còn đang đứng đợi ở bên ngoài. Hai đại lộ chính đã đông nghẹt, và người ta phải chờ đợi ở đó trong ba tiếng đồng hồ để dự buổi nhóm thứ hai. Trong số những người chờ đợi bên ngoài, cách phòng thánh giả hai dãy phố, một người phụ nữ giàu có chưa được cứu và cảm thấy hết sức khổ sở đang định tự tử. Quyền năng của Đức Chúa Trời đã chạm đến bà, và bà té xuống đất. Những người tin Chúa tụ tập chung quanh bà và đã hướng dẫn bà đến với Chúa Cứu Thế Jêsus.

Một tuần lễ sau bà làm chứng lại điều Chúa đã thi thố qua đời sống bà. Dầu cuộc thức tỉnh bắt đầu ở Hội Thánh của Mục sư Claudio, nó đã lan rộng đến hàng trăm mục sư và hội thánh khác.

Đức Chúa Trời đang sai đến một ngọn gió mát và những giai đoạn tươi mới cho dân sự Ngài.

Brad Waltz đã cho in một bài báo thật thú vị về các sự kiện được đề cập đến ở các đoạn trước. Trong đó ông đã nói với những người Hoa Kỳ bằng cách hỏi rằng:

Hội Thánh Hoa Kỳ có thể học được gì từ cuộc phục hưng Argentine? Những người Ngũ Tuần Hoa Kỳ gần gũi như thế nào với nguồn gốc của họ?

Nếu cuộc phục hưng ở phố Azusa xảy ra một lần nữa, thì chúng ta sẽ cởi mở như thế nào đối với những sự bày tỏ thuộc linh đã dẫn đến sự hình thành phong trào Ngũ Tuần của chúng ta?

Năm ngoái khi chúng ta rời Argentine, nhóm những Cơ Đốc Nhân đã đến từ Hoa Kỳ đã nói rằng: "Các tín hữu Argentine đã cầu nguyện cho chúng ta, cũng như các anh chị em Hoa Kỳ đã cầu nguyện cho chúng ta khi chúng ta được sai đến Argentine năm năm về trước. Họ cầu nguyện rằng "Chúng ta sẽ mang về Hoa Kỳ một phần cuộc phục hưng đang xảy ra ở tại Argentine." Liệu Hội Thánh Hoa Kỳ có học được điều gì từ cuộc phục hưng Argentine không.

1. Cuộc phục hưng argentine không tử mị cũng không ngăn nắp. Người Mỹ thích mọi thứ đều phải được tổ chức cẩn thận và chuẩn bị trước cách đầy đủ. Chúng ta có muốn dẹp sang một bên chương trình của mình và để Đức Chúa Trời hành động không? Trong Icacvua 8:10-11 một sự kiện được thuật lại khi sự

vinh hiển của Đức Chúa Trời dầy dẩy dần thờ đến nỗi các thầy tế lễ không thể đi lại để làm các công việc của họ. Khi sự vinh hiển của Đức Chúa Trời ngự xuống trên các Hội Thánh, nó làm gián đoạn các hoạt động bình thường. Chúng ta có thể dẹp sang một bên nhu cầu dự kiến trước của mình không?

2. Chúng ta không thể sống với quá khứ. Những câu chuyện về những gì đã xảy ra ở tại phố Azusa sẽ không làm thỏa mãn thế hệ hiện nay. Thế hệ này muốn được kinh nghiệm sự hành động của Đức Chúa Trời ngày hôm nay.
3. Chúng ta không thể cho phép những biểu hiện thuộc thể mà chúng ta không hiểu hoặc làm chúng ta khó chịu cản trở chúng ta không nhận thấy điều Chúa đang làm. Đôi khi chúng ta ngạc nhiên bởi vì những kinh nghiệm chúng ta chứng kiến kh“ng phù hợp với truyền thống của chúng ta. Những người tiên phong trong Hội Thánh Ngũ Tuần của chúng ta đã bị gọi là "những thánh nhân ôn ào" bởi vì họ không giữ các buổi nhóm thờ phượng thụ động, yên lặng, và trật tự.
4. Đức Chúa Trời có thể dạy chúng ta qua con cái thuộc linh của mình. Đôi khi, chúng ta, những người Hoa Kỳ, xem xét các mối quan hệ của mình với những dân tộc khác thông qua mẫu mực cha con. Chúng ta thấy chính mình như là một người bề trên trưởng thành hơn, còn các Hội Thánh ở tại các quốc gia khác thì mới trưởng thành. Chúng ta cần nhìn xem sự gia tăng nhanh chóng dồi dào của họ và tự hỏi: Họ đang làm gì để lớn lên? Chúng ta có thể học được gì từ nơi họ? Một trong những điều mà Hội Thánh Argentine có thể dạy chúng ta đó là cách trở nên những người Ngũ Tuần không sợ hãi, và kinh nghiệm quyền năng siêu nhiên của Đức Chúa Trời một cách đều đặn. Họ có thể bảo: "Chúng tôi chỉ làm điều các bạn dạy chúng tôi. Chúng tôi đang để cho Thánh Linh trở nên quan trọng hơn là khả năng và sự khôn ngoan của loài người."

Chúng ta những người Hoa Kỳ, cần sự rờ đụng tươi mới từ nơi Chúa, để hòa hơi sống vào một thế hệ chưa kinh nghiệm đường phố Azusa của riêng nó.

Vợ tôi đã nhận xét: "Khi em tìm kiếm Chúa tại đền thờ cùng với các tín hữu ở Argentine, em thấy em không phải là một nhà truyền giáo hoặc một người nào đó với một tước hiệu đặc biệt. Em chỉ là người cần sự rờ đụng từ nơi Chúa giống như bất cứ người nào khác."

Chúng ta những người Hoa kỳ, không đặc biệt theo bất cứ cách nào cả. Chúng ta là những người thiếu thốn. Đã nhiều năm, Hội Thánh Hoa Kỳ vẫn cầu nguyện cho Argentine, bây giờ Hội Thánh Argentine đang cầu nguyện cho chúng ta. Liệu chúng ta có duy trì được sự sống trong Thánh Linh đã ban sự dứt dấy cho phong trào của mình, hay chúng ta đã biến nó trở thành một tổ chức trong đó mục tiêu chính là sự sống còn của Chính mình không?

Nguyện Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của những người Argentine này và ban cho thế hệ của những người Hoa Kỳ sự tươi mới thuộc linh! Đó là cách những nhà truyền giáo này đã tóm tắt sự phục hưng tâm linh mới mẻ mà chúng ta đang được hưởng tại Argentine và nhìn xem cuộc phục hưng ấy khi nó lan tràn đến các phần khác của thế giới.

THẬT TỐT LÀNH VÀ DỄ CHỊU LÀM SAO?

Nhiều Người Vắn Hỏi Tôi: "Bí quyết nào đã cho phép ông được sống trong một kinh nghiệm như thế?"

Tôi thường trả lời: "Câu xin sự giúp đỡ, và biết cách để đón nhận từ những người khác." Chúng ta biết rằng mình phải có một mối liên hệ mật thiết với Đức Chúa Trời, nhưng chúng ta không luôn luôn quý trọng những ích lợi của sự hiệp một.

Thi thiên 133 dạy chúng ta rằng sự xúc dầu của Chúa trên đời sống chúng ta lệ thuộc vào một mức độ lớn sự hòa hiệp của chúng ta với thân thể Đấng Christ. Lẽ thật nầy đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống riêng của tôi suốt nhiều năm và dẫn đến chức vụ hiện nay của tôi. Chúng ta hãy phân tích đoạn Kinh Thánh nầy. Tác giả Thi thiên trình bày một hình ảnh về Hội Thánh như là một gia đình. "Kìa anh em ăn ở hòa thuận hiệp một nhau thật tốt đẹp thay." (Thi thiên 133:1) chúng ta phải hết sức cẩn thận duy trì một tình thân hiệp một là tình yêu thương anh em. Trong Hội Thánh chúng tôi nhấn mạnh đến điểm nầy và khích lệ, qua các nhóm môn đệ hóa và các nhóm dưỡng linh, một bầu không khí gia đình của tình yêu thương, là điều hết sức cần thiết cho sự tăng trưởng lành mạnh.

Nhưng một bầu không khí yêu thương cũng quan trọng giữa vòng những người hầu việc Chúa. Khi Đức Chúa Trời khởi xướng sự hành động mới mẻ nầy của Thánh Linh ở tại Argentina, tôi là một trưởng lão của Hội Thánh Ngũ Tuần Đức Chúa Trời tại thành phố Buenos Aires. Với lòng biết ơn tôi nhớ những thời gian tốt đẹp chúng tôi được hưởng tại các buổi nhóm của các anh em trưởng lão của chúng tôi. Chúng tôi thường cầu nguyện và tìm kiếm điều tốt nhất vì cơ Chúa. Chúng tôi hoạch định các hoạt động và các buổi nhóm thông công dành cho các mục sư và các hoạt động, cũng như những buổi nhóm được tổ chức trong quận của tôi với các anh em đồng công quý báu và các bạn hữu là các anh em đồng lao trong công việc Chúa. Chúng tôi thường gặp nhau để dùng các bữa điểm tâm công tác, các buổi nhóm cầu nguyện, các buổi đi ra ngoài đồng quê nơi đó chúng tôi chơi đá bóng, trò chuyện với nhau về những khó khăn, và học tập lẫn nhau. Thật dễ chịu và tốt đẹp khi các anh em sống với nhau trong sự hiệp một, quý trọng những anh em chị em mà Chúa đã ban cho mình.

Chim bồ câu của Đức Thánh Linh ngự trên những người nam người nữ nhu mì và hay tha thứ. Sự cay đắng, kiện cáo, buồn giận và chỉ trích làm buồn lòng Đức Thánh Linh.

Đức Thánh Linh cũng giống như dầu quý giá được đổ ra trên đầu của Arôn, chảy xuống râu ông và đến trên áo của chức tế lễ của ông (Thi thiên 153:2).

Có ba yêu cầu để đạt được sự xúc dầu của Chúa trên đời sống chúng ta.

1. Chúng ta phải hiệp một trong tình yêu thương (Êphêso 4:1-3)

Chim bồ câu của Thánh Linh Đức Chúa Trời ngự trị trên những người nam người nữ nhu mì và hay tha thứ. Sự cay đắng, những lời kiện cáo, sự buồn giận, và tinh thần chỉ trích làm buồn lòng Đức Thánh Linh. Khi sự hiệp một bị rạn nứt, chúng ta không còn ở trong chỗ dựa phần vào sự sống của thân thể. Chúng ta đã dựng lên một bức tường ngăn trở dẫu thánh khiết tuôn chảy. Xin Chúa cứu chúng ta khỏi cách cư xử ấy.

2. Chúng ta phải ở trong chỗ mà Chúa đã giao cho mình. Thi hành ân tứ mà chúng ta đã nhận lãnh (Rôma 12:3,4).

Sự xúc dẫu của Ngài tuôn tràn đến chúng ta hầu cho chúng ta có thể thực hiện chức vụ mà Chúa đã giao cho chúng ta thực hiện vì cố Ngài. Nếu chúng ta dời khỏi nơi mình đã được giao cho trong thân thể, dẫu quý giá đã chảy xuống từ trên dẫu sẽ không đến được với chúng ta.

Đức Chúa Trời là Chúa của những sự phong phú. Mỗi một chi phái trong mười hai chi phái Ysơraên đều có một ngọn cờ và phận sự hết sức đặc biệt mà Đức Chúa Trời đã giao cho họ (Dã số ký 2:2). Người Lê vi được giao cho một ngọn cờ và một phận sự: Coi sóc và gìn giữ đền tạm. Mỗi một chi phái đều có phận sự riêng của họ cách xa đền tạm, nhưng chung quanh đền tạm họ là một.

Trong thân thể của Chúa Cứu Thế cũng vậy, tôi biết những tín đồ mà chức vụ của họ là mở các trường học, những người khác sáng lập các trường Kinh Thánh. Những người khác làm việc với người nghiện ma túy; người khác thì gây dựng cho các trẻ con; những người khác nữa thì biểu diễn những vở kịch ở ngoài đường phố để thu hút những người hư mất. Ân điển của Đức Chúa Trời thật phong phú. Đức Chúa Trời muốn chúng ta cứ giữ đặc điểm riêng của chính mình đồng thời luôn ghi nhớ mục đích mà Ngài đã đặt để chúng ta trên đất. Chúng ta đã được giao cho một phận sự, một chức vụ, và Đức Chúa Trời ban cho chúng ta năng lực thuộc linh để thi hành phận sự đó trong danh Ngài. Điều quan trọng đối với tất cả các chức vụ là phải tích cực để chúng ta có thể cùng nhau hoàn thành công việc của Chúa.

Những lẽ thật này đã giúp đỡ tôi trong sự tăng trưởng. Ngay sau khi tôi được biến cải. Đức Chúa Trời bắt đầu thúc giục tôi để suy nghĩ đến việc hầu việc Ngài, và tôi đã nói với một mục sư của mình về niềm khao khát được rao giảng. Là một con người khôn ngoan, ông đã cử tôi đến một khu phố nghèo hết sức ở Buenos Aires, có tên là "La_Cava." Hội Thánh của chúng tôi điều động một Trường Chúa Nhật tại khu vực hết sức nguy hiểm này. Mục sư nói cùng tôi rằng: Hội chúng của anh bao gồm các trẻ em và bố mẹ của chúng. Nếu Đức Chúa Trời thật sự giao cho anh công tác này, anh sẽ có lòng yêu thương tha thiết đối với những trẻ em cũng như đối với những người lớn." Tôi cẩn thận chuẩn bị các bài giảng của mình thật chu đáo, nhưng khi đến nơi, tôi đối diện với một thực tế khác hẳn - những đứa trẻ rất bẩn, và tôi phải học để lau mũi cho từng cháu một. Đó là chức vụ đầu tiên của tôi!

Không có một công tác nào có thể được xem là quan trọng hơn công tác khác. Tất cả đều được giao cho chúng ta cách bằng nhau bởi Đức Chúa Trời và sẽ được ban thưởng như nhau.

Không có công việc nào được coi là quan trọng hơn những công việc khác. Chúng đều được giao cho chúng ta một cách như nhau và sẽ được ban thưởng như nhau. Phải biết chắc rằng bạn đang hầu việc Chúa nơi Ngài đặt để bạn. Điều Ngài giao cho bạn rất quý trọng đối với Ngài!

3. Chúng ta phải vâng phục những người cầm quyền trên mình và chúng ta phải chấp nhận lời khuyên của các anh em (Rôma 13:1; Êphêsô 5:21)

Hãy luôn nhớ rằng dầu quý giá chảy từ trên xuống, mối quan hệ với những người bề trên cũng sẽ rất quan trọng. Đức Chúa Trời không ban phước cho kẻ nổi loạn hoặc kẻ tự phụ. Ngài dạy chúng ta phải mềm mại đối với lời khuyên và sự tía sửa của các mục sư và những Cơ Đốc Nhân trưởng thành hơn. Nếu chúng ta phải vâng phục thẩm quyền thì trong sự vâng lời Đức Chúa Trời đang thẩm quyền trên chúng ta để làm chức vụ (Mathiơ 8:9).

Đức Chúa Trời đã ban phước cho tôi qua những công cụ được chọn của Ngài, bên trong lẫn bên ngoài mối quan hệ giáo phái của chúng tôi. Những Cơ Đốc Nhân trưởng thành này đã giúp tôi có được một cái nhìn về những chân trời mới phía trước tôi.

Tôi đã ném trái sự ngọt ngào của mỗi thông công này cùng những ảnh hưởng tích cực của nó cho sự tăng trưởng của mình. Như lời đã phán trong Êphêsô 4:16: "Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương."

LẮNG NGHE ĐỨC THÁNH LINH

Chính Trong Lúc tôi đang chân bậy ở tại khu vực La_Cava thuộc Buenos Aires, thì Osvaldo Carnival và tôi quyết định tiến hành một chương trình truyền giáo qua đài phát thanh. Chúng tôi gọi đó là một thế giới trong một thế giới khác, và chương trình này được phát đi mỗi ngày từ bốn giờ sáng đến năm giờ sáng. Thật tuyệt vời khi thấy công tác hầu việc Chúa chung này đã phát triển thành một mối quan hệ bạn hữu chân thành như thế nào, và đã đem lại phước hạnh cho các gia đình của chúng tôi. Kinh nghiệm với chương trình phát thanh là sự bắt đầu của một chức vụ qua đài phát thanh và truyền hình được cam kết và gia tăng không ngừng.

Vào đầu năm 1992, ngày giờ của tôi thật hết sức bận rộn. Vào các giờ buổi sáng, tôi hướng dẫn các chương trình ruyền giảng qua đài phát thanh. Sau đó tôi dành thì giờ ở tại văn phòng Hội Thánh và giải quyết tất cả các cuộc hội thảo mục vụ. Vào các buổi chiều, tôi dạy dỗ hoặc truyền giảng trong các buổi nhóm. Hội Thánh của tôi, nhà thờ Kinh of kings, gia tăng đều đặn với trên hai

ngàn thành viên thường xuyên nhóm lại.

Trong suốt nhiều năm tôi làm việc từ mười bốn tiếng đồng hồ trở lên một ngày, bảy ngày trong một tuần, kỳ nghỉ của tôi được giới hạn trong năm ngày - từ thứ hai đến thứ sáu - bởi vì tôi đã không cho phép mình vắng mặt khỏi Hội Thánh của mình vượt quá một ngày cuối tuần. Tôi đã bận rộn! Đến năm 1992, sau nhiều năm khó khăn trong chức vụ, tôi đã đạt được những kết quả lớn. Tuy nhiên trực giác của tôi báo cho tôi rằng có điều gì đó đang thiếu sót. Tôi cảm thấy một nhu cầu, nhưng không thể nhận ra được nguồn trợ giúp.

Câu trả lời đến do kết quả một chuyến viếng thăm người anh em yêu quý, Werner Kniessel, là người đang chẵn bầy ở tại một Hội Thánh lớn nhất ở Switzerland. Hội Thánh này ở tại Zurich, nhưng Werner Kniessel từ trước đến giờ là một nhà truyền giáo ở tại Argentine trong nhiều năm. Trên thực tế, tôi đã gặp ông khi ông là một giảng viên ở tại chủng viện nơi tôi đang học. Để trả cho các khoản chi tiêu khi còn là sinh viên, tôi đã làm việc như một thư ký cho ông Werner Kniessel vào các buổi chiều sau giờ học, và chúng tôi đã quen biết nhau rất rõ. Lời khuyên khôn ngoan của ông thật sự là một nguồn phúc đã đóng góp vào sự đào luyện tôi.

"Anh đã tăng trưởng thật đáng kể, và Hội Thánh của anh thật tuyệt vời. Nhưng còn có điều gì đó chưa đúng đắn. Đức Thánh Linh muốn nói chuyện với anh, nhưng anh không có thì giờ để lắng nghe Ngài."

Sau nhiều năm chúng tôi gặp lại để dùng chung một bữa ăn ở tại nhà hàng nơi mà chúng tôi rất thích món thịt bò Argentine tuyệt vời (là thứ mà Werner Kniessel rất thích). Đầu buổi chiều hôm đó ông ta tham dự vào giờ thờ phượng ở tại Hội Thánh chúng tôi, và điều đó thật tuyệt vời. Tôi rất sung sướng có cơ hội nói chuyện với về những gì Chúa đang làm qua đời sống tôi, tôi kể cho ông nghe chi tiết những hoạt động rất nhiều của tôi và thật lòng tôi muốn Werner Kniessel khen ngợi tôi.

Tôi nghĩ ông ta sẽ nói: "ô Claudio thật là tốt biết bao khi được chứng kiến tất cả những gì mà Chúa đã ban cho anh!" Song thay vào đó ông đã hỏi một câu hỏi làm rung động cả đời sống của tôi. Ông nói: "Claudio này anh dành bao nhiêu thời gian để lắng nghe Đức Thánh Linh." Miếng thịt bò trong miệng tôi dường như làm cho tôi nghẹt thở? Ông nói tiếp: "Anh đã tăng trưởng một cách đáng kể, và Hội Thánh của anh thật tuyệt vời. Nhưng còn có điều gì đó chưa đúng đắn. Đức Thánh Linh muốn trò chuyện với anh mà anh không có thì giờ để lắng nghe Ngài."

Ngay sau đó và ngay tại đó tôi đã hiểu điều Môi-se cảm nhận khi người bố vợ của ông là Giêtrô, thay mặt Đức Chúa Trời mà bảo rằng: "Điều con làm đó thật chẳng tiện." (Xuất Êđíphtôký 1 8: 17)

Thật thú vị khi ghi nhớ rằng Môi-se trước khi chứng kiến và kinh nghiệm sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trên núi Sinai, đã phải quyết định một số điều

quan trọng. Ông đã học tập để giao phó các trách nhiệm và điều chỉnh trong chương trình làm việc hằng ngày của mình. Giêtrô đã nói cùng ông rằng: "Điều con làm đó chẳng tiện. Quả thật con cùng dân sự ở với con sẽ bị đuổi chẳng sai." Mô-i-se là một con người hết sức nhu mì và khôn ngoan. Ông là một lãnh tụ đã biết Chúa, tuy nhiên ông vẫn có những sai lầm và cần được sửa chữa. Nếu ông bác bỏ lời khuyên của bố vợ, nếu ông không đỡ bỏ những gánh nặng ấy, có lẽ ông sẽ không nghe được tiếng Chúa kêu gọi ông đến gặp Ngài cách vinh diệu trên núi Sinai.

Khi có ai đó là người có tâm trí thuộc linh đến với lời từ Chúa, hoặc khi chính mình Chúa phán với chúng ta qua Kinh Thánh, chúng ta phải tiếp nhận lời đó. Trong trường hợp của tôi, sau khi lắng nghe Werner Kniessel, tôi cảm thấy một nhu cầu cấp bách phải dừng lại và suy xét nhiều điều. Bây giờ tôi đã hiểu điều mình cần.

Tôi luôn luôn giữ đời sống cầu nguyện trên một cơ sở đều đặn và chuẩn bị chính mình về mặt tâm linh cho mỗi công tác ở trước mặt, nhưng có một mức độ thông công với Đức Thánh Linh mà tôi chưa hề khám phá. Tôi đã dạy thần học nhiều năm. Vào lúc Werner Kniessel đến thăm tôi, tôi đang dạy một loạt bài có tên là "Đức Thánh Linh: Các danh xưng và các thuộc tánh của Ngài." Thành linh Đức Thánh Linh dừng lại trở thành một chủ thể và đến với tôi như một thân vị. Đáng muốn trò chuyện và bắt đầu một mối quan hệ với tôi. Một sự khao khát Chúa mới mẻ trở lên trong lòng tôi. Tôi xem những lời của tác giả Thi thiên như là của chính mình. "Đức Chúa Trời ôi! Linh hồn tôi mơ ước Chúa, như con nai cái thèm khát khe nước. Linh hồn khát khao Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời hằng sống." (Thi thiên 42: 1,2).

Bạn phải có mối tương giao với những Cơ Đốc Nhân đang bước đi trên các con đường của Thánh Linh. Nếu bạn chỉ tụ tập quanh mình những người cảm thấy thất bại và bị quan, bạn sẽ trở nên bối rối và bị xao động.

Sau cuộc trò chuyện với Werner Kniessel tôi tiếp xúc với Pedro Ibarra, phó chủ tịch của tổ chức chúng tôi vào lúc ấy. Tôi thuật lại cho anh điều mình cảm nhận. Tôi đã có được cơ hội tốt để biết mình có thể tin cậy ông để cho những lời khuyên khôn ngoan.

Thật khó để tìm được những anh em Cơ Đốc mà mình có thể trao đổi ở mức độ tin cậy thuộc linh. Bạn phải thân thiết với những Cơ Đốc Nhân bước đi trong các nẻo đường của Thánh Linh. Nếu bạn chỉ tập trung quanh mình những người chỉ thấy thất bại và bị quan, bạn sẽ bị bối rối và xao động.

Pedro Ibarra là một con người vĩ đại của Đức Chúa Trời, ông rất nhạy bén trước những điều thuộc về Đức Thánh Linh. Mặc dầu tôi không thường xuyên gặp ông, khi gặp lại nhau, chúng tôi thường nói về những ơn phước của Đức Chúa Trời. Ông luôn luôn là một phước hạnh đối với tôi. Trong lần ấy, sau khi kể cho ông nghe giao ước của tôi được bước vào mối tương giao mới mẻ với Đức Thánh Linh và có mùi thông công hằng ngày với Ngài, Pedro Ibarra đã nhìn tôi và nói: "Trên

thực tế, tôi chỉ mới nhận được bản sao của một quyển sách có tựa là Chào Đức Thánh Linh buổi sáng (Good Morning Holy Spirit) tác giả là Benny Hinn, giám đốc của một chức vụ ở tại Orlando Florida. Ông nói về loại tương giao mà anh đang tìm." Đức Chúa Trời đã ban phước cho tôi qua việc đọc quyển sách ấy.

NHỮNG BIẾN ĐỔI TRONG HỘI THÁNH

Một Buổi Tối Nọ giữa các tuyến đường tôi đi hầu việc Chúa, tôi bước vào một phòng trong khách sạn nơi tôi đang ở. Tôi cảm biết như thể có ai đó cùng bước vào phòng với tôi. Tôi quỳ gối xuống cầu nguyện và Ngài ở đó, sự hiện diện của Đức Thánh Linh là một thực hữu rõ ràng. Thật vinh diệu! Một mối tương giao tươi mới và thân mật nảy sinh trong linh hồn tôi. Không một người nào có thể ban cho tôi ân tứ này; đó là một sự thăm viếng của Đức Thánh Linh.

Từ đó trở đi, có những đêm trọn tôi đã không ngủ để được tương giao với Ngài. Tôi khám phá quyền năng của sự cầu nguyện với ý nghĩa sâu nhiệm và sức mạnh thuộc linh. Tôi có thể thờ phượng Chúa Cứu Thế, nghe tiếng phán Ngài, yên lặng trước sự uy nghiêm của Ngài, và nằm sấp mặt trong sự hiện diện của tình yêu Ngài.

Sự hiện diện của Đức Chúa Trời đã tự bày tỏ ra bằng quyền năng trong Hội Thánh chúng tôi một cách lạ lùng. Tôi nhớ buổi nhóm thờ phượng đầu tiên sau các kinh nghiệm tươi mới này trong sự cầu nguyện với Chúa. Tôi kêu gọi những người lần đầu tiên đến nhóm tiếp nhận Chúa. Khi bước lên, họ tan vỡ và khóc lóc. Tôi tự hỏi điều gì đã làm họ cảm động dữ vậy? Tôi không làm điều gì phi thường cả, vậy mà các thân hữu, được cáo trách bởi Đức Thánh Linh, đã kêu khóc: "Lạy Chúa xin tha tội cho tôi, trong khi họ khóc lóc và xưng tội mình trước mặt Chúa. Tôi quay đầu lại nhìn một trong những người phụ tá của tôi, một nhóm người ngồi ở hướng ấy ngã xuống đất và bắt đầu cầu nguyện. Tôi nhìn sang một hướng khác, điều tương tự đã xảy ra? Một bầu không khí quyền năng bao phủ Hội Thánh. Hội Thánh đã có được sự sống mới. Tôi thật kinh ngạc.

Một ngày nọ, tôi nhận được một lời trực tiếp từ nơi Đức chúa Trời dành cho tôi. Đức Chúa Trời phán cùng tôi rằng Ngài đã lập tôi lên làm một cánh cửa cho Argentine. Điều đó có nghĩa gì? Tôi không hiểu trọn vẹn ý nghĩa điều đó. Chưa tới hai tháng sau vô số người từ khắp đất nước đổ đến Hội Thánh đây chật. Hàng trăm mục sư thăm viếng chúng tôi mỗi tuần. Tôi nhận được những lời mời từ các hội nghị mục sư của nhiều thành phố khắp đất nước để tổ chức các chiến dịch truyền giảng ở tại các vận động trường rộng lớn. Thậm chí có những người không hề được thông báo gì về chức vụ của tôi cũng đã từ các quốc gia khác đến mời tôi. Tôi ngợi khen Chúa vì sự lớn lao của Ngài.

Tôi hiểu rằng, Đức Chúa Trời bởi quyền tối cao của Ngài và lòng thương xót Ngài, đã chọn tôi một cánh cửa để đem sự tươi mới đến cho dân sự Ngài hầu cho nhiều người sẽ quay lại với tình yêu ban đầu của họ. Những thời điểm vinh hiển theo sau!

ĐIỀU ĐỨC CHÚA TRỜI TÌM KIẾM

Tôi Không Thể Hiểu sự lựa chọn của Đức Chúa Trời. Tôi thậm chí không xứng đáng với sự cứu rỗi của Ngài, vậy mà Đức Chúa Trời đã đoái đến tôi trong việc phục sự Ngài. Nếu như mười năm trước tôi được cho biết rằng tất cả những điều này sắp xảy ra với tôi, tôi sẽ trả lời: "Không thể nào!" Tôi không bao giờ nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẽ để mắt đến tôi để phục vụ Ngài trong tâm cỡ này. Tôi không có những phẩm chất cao quý, cũng chẳng có gì thu hút người khác ở nơi tôi; tôi không có tiền bạc. Nhưng Đức Chúa Trời không tìm kiếm những điều thuộc loại ấy, khi chọn một vị vua mới, Ngài đã phán cùng Samuên rằng: "Chớ xem về bộ dạng và hình vóc to lớn của nó, vì Ta đã bỏ nó. Đức Giêhôva chẳng xem điều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài nhưng Đức Giêhôva nhìn thấy trong lòng." (Isamuên 16:7).

Tôi nhớ khi chúng tôi bắt đầu Hội Thánh ở tại quận Belgrano. Trước chúng tôi đã có nhiều người thử làm điều này. Trong những lần đó, các nhà lãnh đạo Hội Thánh đã tìm kiếm một người vĩ đại của Chúa cho khu vực này, một người biết cách giao tiếp với giới doanh nghiệp và các nhà chuyên môn sống tại Belgrano. Vào đúng thời điểm Đức Chúa Trời đã đưa tôi đến đó. Tôi chưa bao giờ ở trong các kế hoạch của bất kỳ ai cả; tên tôi cũng không nằm trong danh sách của các ứng viên, nhưng Đức Chúa Trời đã nhớ đến tôi.

Tôi đồng cảm với Đa vít. Ông là một người ở nông thôn, một nông dân chất phác. Ông không dự phần vào những vấn đề xã hội quan trọng. Sự cam kết của ông là ở với bầy chiên với bầy súc vật. Và từ đó Đức Chúa Trời đã chọn ông và đặt ông vào một chỗ đã được chuẩn bị cho ông.

Tôi có một tình cảm hết sức đặc biệt dành cho các mục sư là những người làm việc vất vả trong các vùng nội địa của đất nước và phục vụ yên lặng trong các thị trấn nhỏ và các làng quê. Tôi thích dành thì giờ với họ. Đức Chúa Trời yêu họ vô cùng, mặc dầu dường như có ít ai nhận biết những công khó của họ.

Có lẽ không ai nghĩ đến bạn khi hoạch định các chương trình nhưng tôi xin nói với bạn một điều: Đức Chúa Trời nhớ. Ngài có những chương trình dành cho đời sống bạn mà qua thời gian, để bạn được ở trong một tình trạng kinh ngạc. Đức Chúa Trời sẽ bẻ gãy những dự định của bạn và đi vượt quá những sự trông mong lớn lao nhất của bạn nếu bạn tìm kiếm mối quan hệ lâu bền với Đức Thánh Linh, ân điển và các ân tứ sẽ được cung cấp bởi Đức Chúa Trời.

Hãy vui mừng vì Đức Chúa Trời đã chọn bạn!

Chương 5

Những Dấu Kỳ Của Đức Chúa Trời

Khi Đức Thánh Linh bày tỏ chính mình Ngài một cách quyền năng, những phép lạ lớn xảy ra. Những người chứng kiến sự hành động này kinh nghiệm những thay đổi phi thường trong mối tương quan giữa họ với Đức Chúa Trời cũng như trong các hoàn cảnh của họ. Điều Đức Chúa Trời làm thật vô cùng quý giá! Tâm lòng tôi tràn ngập niềm vui khi một người nói rằng: "Đời sống tôi đã tan nát, và Chúa Cứu Thế Jêsus đã cứu tôi và biến đổi tôi." Điều này giống như kinh nghiệm của người mù được Chúa Jêsus chữa lành. "Tôi chỉ biết một điều, là tôi đã mù mà bây giờ lại sáng" (Giăng 9:25). Đó là lý do tôi không thể không kêu lên: Đức Chúa Trời là thực hữu! Ngài vẫn còn làm các phép lạ!

Chương này bao gồm một số lời làm chứng đã xảy ra do kết quả sự hành động Đức Thánh Linh qua chức vụ của chúng tôi, một số trong các câu chuyện này được làm chứng lại trong các buổi truyền giảng hoặc ở trước Hội Thánh chúng tôi. Một số những bài làm chứng khác của các mục sư và các tín hữu đã viết thư để kể cho chúng tôi nghe những phước hạnh mà họ đã nhận được. Đó là những lời làm chứng sẽ khuấy động đức tin của bạn ở giữa những hoạn nạn. Chúng sẽ giúp bạn tin những phép lạ dành cho đời sống của chính bạn. Bạn sẽ cùng đồng thanh với những người giống như tác giả Thi thiên đã nói rằng: "Hãy thuật sự vinh hiển Ngài giữa các nước, truyền các công việc lạ lùng Ngài giữa các dân." (Thi thiên 96:3).

MỤC SƯ PEDRO IBARRA

Tôi vốn là mục sư quản nhiệm một Hội Thánh và là một trưởng lão của Hội Thánh Ngũ Tuần, nên có được đặc quyền tiếp đón tất cả các trưởng lão trong nước cũng như ủy ban điều hành quốc gia, đến với hội thánh chúng tôi để tham dự buổi nhóm điều hành theo như lịch hằng năm của chúng tôi. Một vài ngày sau khi kinh nghiệm sự tươi mới của Thánh Linh, vào buổi chiều, khi buổi nhóm thờ phượng của Hội Thánh chúng tôi bắt đầu, các trưởng lão quyết định ở lại và tham dự buổi nhóm. Pedro Ibarra, Phó Tổng Quản Nhiệm Hội Thánh Ngũ Tuần, là một trong những người đã có mặt. Dưới đây là lời làm chứng của ông về điều đã xảy ra:

Thật là một ngày tuyệt vời! Tôi sẽ không bao giờ quên ngày hôm đó. Tôi nhớ buổi nhóm với giới lãnh đạo của hội Ngũ Tuần. Thật là một ngày trọn với các công việc điều hành: giấy tờ, các tình hình liên quan đến công việc Chúa trong nước, và những vấn đề khác. Chúng tôi đã tổ chức buổi nhóm tại nhà thờ Kings of kings trong quận Belglano, là nhà thờ mà bạn thân của tôi là mục sư Claudio Freidzon chủ tọa. Vào lúc đó có nhiều điều được nói về các buổi nhóm vinh diệu với quyền năng và những sự tỏ ra lạ lùng của Đức Thánh Linh. Từ những nhận xét

người ta đưa ra, ai nấy đều có thể cảm nhận sự vui mừng và sự mong đợi nồn nóng giữa vòng họ. Đó là lý do vì sao mà trong tiến trình của ngày hôm đó, đề tài của cuộc đối thoại giữa vòng các mục sư chính là nói về các buổi nhóm đó. Bất chấp chương trình dày đặc của chúng tôi, một số trong chúng tôi đã quyết định ở lại buổi nhóm chiều.

Tôi đã nghe rất nhiều điều đến nỗi chúng tôi khó lòng chờ đợi cho đến khi buổi nhóm bắt đầu. Tôi tự hỏi: không biết điều gì sẽ xảy ra? Tôi có thật nhiều hy vọng! Sự ngạc nhiên của tôi gia tăng khi tôi nhìn thấy rất nhiều mục sư, không những thuộc tổ chức của chúng tôi mà cũng từ những giáo phái khác, tất cả đều được triệu tập bởi cùng một Đức Thánh Linh.

Người ta có thể cảm nhận một bầu không khí đầy sự nhiệt thành, một sự nhiệt thành tràn ngập mọi sự. Và thành linh mục sư Claudio Freidzon xuất hiện. Chúng tôi để ý thấy ông trông thật tươi tắn, nở nụ cười, thoải mái. Tôi cứ tưởng rằng mình sẽ thấy bạn mình trong lo lắng bởi vì những trách nhiệm hầu việc Chúa và việc phải làm thỏa mãn sự khao khát Chúa bày tỏ nơi mọi người; nhưng không phải vậy. Rõ ràng ông đã có được sự xúc dầu. Trông ông thật mạnh mẽ thật bình an! Phong cách tự nhiên làm sao? Ông truyền dẫn lòng tin cậy khi chào thăm các mục sư, hoan nghênh họ với tấm lòng nhiệt thành.

Bầu không khí xúc dầu ấy càng gia tăng khi buổi nhóm tiếp tục, và đỉnh điểm (Là điều đã làm trọn niềm kinh ngạc cũng như sự bối rối của tôi) đã đến khi tôi theo dõi mục sư Claudio Freidzon gây dựng bằng lời Chúa. Không hề có một sự phân biệt về địa vị hoặc phẩm chất, các tôi tớ Chúa - tan vỡ và bày tỏ lòng khao khát Chúa của họ, đã nhận được sự hiện diện đầy quyền năng của Đức Thánh Linh. Một số cười lớn, một số người khóc lóc, một số thì run rẩy, và những người khác té ngã như thể bị ngất xỉu. Tất cả đều là những con người nổi tiếng và giàu kinh nghiệm. Đó không phải là chủ nghĩa cảm xúc, mà chính là sự hiện diện của Đức Chúa Trời, sự hiện diện mà bại tôi đã tìm kiếm bằng rất nhiều cách khác nhau. Sự hành động của Đức Thánh Linh là một đề tài không thể tránh được trong các buổi nói chuyện dài suốt trong những ngày ấy, khi chúng tôi có cảm tưởng như là Đức Chúa Trời có nhiều điều dành cho đời sống chúng tôi hơn nữa. Bây giờ tôi đang chứng kiến sự hành động ấy khi nó đã trở thành một thực hữu khó tin hơn hết.

Kể từ ngày đó tôi chứng kiến các nhà thờ và các sân vận động đầy chật vô số người bị thu hút bởi Đức Chúa Trời - tất cả sự kiện đó ở tại chính đất nước của chúng tôi cũng như ở nước ngoài. Các mục sư trở về xứ sở của họ từ Argentine với chức vụ hầu việc Chúa được đổi mới hoàn toàn và qua họ các Hội Thánh của họ cũng được làm cho tươi mới.

Khi phước hạnh này được truyền đến tôi, tôi đã trải qua một cảm nhận sâu xa về sự tan vỡ bao gồm cả việc kêu khóc và đổ nước mắt. Chính mình Đức Chúa Trời đã xử lý đời sống tôi, chỉ cho tôi những điều tôi phải chết đi để tôn kính giá trị của những phước hạnh kỳ diệu của Ngài. Đó là cách tôi phải học, nếu sự hiện diện của Ngài quan trọng thì sự sống để bảo tồn sự hiện diện đó cũng quan trọng y như vậy. Tôi đã hiểu rằng không phải sự xúc dầu đã xác nhận đời sống tôi; mà chính

đời sống tôi là nền tảng và là sự hỗ trợ cho sự xúc dầu của mình.

Trong kinh nghiệm hạ mình của chính mình tôi tin một số các mục sư truyền đạo đã bị bỏ lại trên đường bởi vì tất cả những gì mà họ tìm thấy chỉ là một sự đụng chạm của Chúa. Nhưng sự đụng của Đức Chúa Trời chỉ mới là sự bắt đầu. Sau đó mới đến hành động giao nộp, đầu phục. Giá phải trả thật đắt biết bao!

Đó là lý do vì sao lời cầu nguyện của tôi là: "Ôi lạy Chúa! Xin kiên nhẫn với con. Xin Ngài cứ hãy rèn thử cho đến chừng nào Ngài thấy là đã được."

Ngày nay khi năm tháng trôi qua, tôi có thể thấy rằng sự xúc dầu đó vẫn còn nguyên về nội dung lẫn cường độ. Tất cả những thành tố của sự xúc dầu đã bắt đầu giữa vòng chúng tôi vẫn ở đó. Chỉ có một sự khác biệt là nó đã sâu hơn và đã đem lại những thay đổi triệt để trong đời sống chúng tôi như là kết quả của sự hiểu biết lớn lao hơn về thân vị kỳ diệu của Ngài. Tính chất mới lạ của các hình thức không còn quan trọng nữa. Điều được quan tâm hơn, chính là sự đối diện và mối thông công riêng tư với Đức Thánh Linh, cùng với tình yêu sâu đậm và tươi mới đối với Lời Ngài. - Những lãnh vực mà sau đó đã biến đổi thành sự hầu việc vui mừng và sự ngợi khen dư dật, chuẩn bị chúng tôi cho sự thờ phượng chân thật.

Đã có những điều phải được sửa đổi theo như những hình thức có liên quan, nhưng không có điều gì quan trọng. Luôn luôn là khôn ngoan khi một sự cảm động của Thánh Linh xảy ra phải được cân nhắc cẩn thận để không dập tắt sự sống của Chúa và phải phối hợp để giữ được sự cảm động đó theo đúng đường.

Betty và Claudio Freidzon yêu quý, xin cảm ơn mãi mãi....!

NHỮNG KẾT QUẢ CỦA MỘT ĐỜI SỐNG TƯƠI MỚI

Khi Đức Thánh Linh đổ đầy một con người, có năm sự thay đổi xảy ra sâu xa bên trong đời sống người ấy.

1. Một tình yêu được làm mới lại đối với chúa.

Một chị em từ Anh Quốc đã làm chứng lại trong một buổi nhóm như sau:

Khi Đức Thánh Linh đến với đời sống tôi một cách tươi mới, Ngài phán rằng: "Ta muốn tấm lòng của con. Ta muốn điều sâu xa nhất trong con. Ta muốn cảm nhận sự khao khát của con! Và tình linh tôi nhận ra rằng mình đang la lớn tiếng. Thậm chí tôi đã run rẩy như thể mình đang có một sự bộc phát của tình yêu, một sự khao khát Đức Chúa Trời. Hết sức đơn giản, bây giờ tôi yêu Chúa Jêsus nhiều hơn. Tôi thật hối tiếc vì trước đây đã không yêu Ngài như vậy! Tôi yêu con người nhiều hơn và tôi hy vọng tất cả họ đều sẽ được cứu. Có người nói tiên tri với tôi hai năm trước rằng: "Từ nơi trứng sẽ có điều ngọt ngào luôn xuất ra." Bây giờ tôi biết đó chính là tình yêu đối với Chúa Jêsus, bởi vì không có điều chi ngọt ngào như vậy.

Cũng trong nhóm những người Anh đó, một phụ nữ khác là người lãnh đạo của một Hội Thánh, đã nói rằng:

Tôi đã đến bởi vì tôi đã đụng đến giới hạn của sức lực mình. Không còn có sức mạnh trong chức vụ hầu việc Chúa của tôi nữa. Tôi đã mất tất cả hy vọng, và tình yêu của tôi dành cho Chúa Jêsus mỗi ngày mỗi yếu đi. Tôi biết mình không

thể tiếp tục như vậy được. Trong chuyến thăm Argentine lần thứ nhất, tôi quan sát có điều gì đó ở giữa vòng những người mà tôi chưa hề biết: Các bạn tự do yêu Chúa Jêsus, và các bạn có sự rộng rãi vô cùng. Sau khi các bạn đã cầu nguyện cho tôi niềm hy vọng của tôi được phục hồi, và đức tin của tôi đã trở lại.

2. Một sự thờ phượng Chúa tươi mới

Một người đàn ông Canada đã đến dự phần vào khóa hội thảo ở Argentine, và chúng tôi đã có cơ hội để hưởng một thời gian cùng cầu nguyện với nhau. Anh ta đã viết thư cho tôi từ Canada:

Trong hai buổi nhóm sáng của chúng tôi, tôi đã nói về mọi thứ tôi đã thấy và đã kinh nghiệm trong khi tôi đang ở tại Argentine. Vào buổi nhóm chiều đã có sự tuôn đổ của tinh thần vui mừng. Hội Thánh đầy dẫy những người được Thánh Linh Đức Chúa Trời vây phủ. Một số người cười lớn tiếng và cũng đã được chữa lành. Cứ như thể là thiên đàng đã mở cửa và ban mưa móc tuôn đổ trên chúng tôi. Những người bị buồn chán đã được giải thoát. Những người khác đã bị chứng mất ngủ nay có thể ngủ suốt đêm. Một phụ nữ nói với chúng tôi rằng chồng của bà, là người đang trải qua một thời kỳ căng thẳng trong đời sống của ông, đã bắt đầu hát ngợi khen trong các giấc mơ vào một buổi chiều Chúa Nhật sau khi ông đến dự nhóm. Nỗi sợ hãi được đuổi đi khỏi đời sống nhiều người. Những người khác nói rằng sự ngăn chặn đối với những tiếng cười đã biến mất. Đối với nhiều người, Kinh Thánh trở thành thực tế. Chúng tôi cảm thấy như thể có một tấm mền đã được cất khỏi chúng tôi, và niềm vui Của Đức Chúa Trời đã trở nên sức mạnh của chúng tôi. Người ta cảm thấy gần gũi với Chúa hơn và được đụng đến một cách mạnh mẽ bởi tình yêu của Ngài. Khi chúng tôi kinh nghiệm sự tuôn đổ Thánh Linh này như đã mô tả trong Giảng đoạn 2 và Công vụ đoạn 2, chúng tôi hiểu rằng cũng cùng một quyền năng ấy đã đem lại niềm vui và đã mang lại phép lạ. Trong lòng mình tôi luôn nghe Thánh Linh phán: "Đây chỉ mới là sự bắt đầu, không phải một sự kinh nghiệm tách biệt." Đây chính là một cơn mưa tươi mới được sai đến bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời, và nó sẽ tiếp tục lớn hơn.

Một mục sư khác từ Texas đã viết thư cho tôi sau buổi nhóm của chúng tôi tổ chức tại đó.

Tôi không biết làm thế nào để thuật lại cho anh về điều Chúa đã làm qua một vài tuần lễ gần đây. Nhưng tôi có thể mô tả điều đó bằng mộ cụm từ, đó là: Thật ấn tượng! Sự xúc dầu tươi mới của Đức Thánh Linh đã ở lại với chúng tôi, trong đời sống tôi và trong đời sống của hai vị mục sư cùng làm việc chung với tôi. Vào ngày Chúa Nhật tiếp theo sau các buổi nhóm, khi tôi cầu nguyện người ta bắt đầu té xuống. Trong mỗi buổi nhóm đều có các mục sư đến để nhận sự xúc dầu tươi mới. Một sự thức tỉnh đã bắt đầu tại Houston, và tôi biết nó sẽ lan đến cả quốc gia. Ngày hôm qua ở tại Hội Thánh "On the Rock" của tôi, chúng tôi đã chiếu cuộn video từ Rosario. Một sự xúc dầu đã tuôn đổ với quyền năng

ngay khi Mục sư Carlos đứng lên để hầu việc Chúa. Đức Chúa Trời đã lập lại điều Ngài đã làm khi anh có mặt ở đây. Và ở tại một Hội Thánh khác khi tôi rao giảng vào buổi chiều, quyền năng của Đức Chúa Trời đã được lưu xuất, và người ta nằm sải dài trên sàn nhà - một số người khóc lóc, một số khác reo cười, và những người khác trông thật kinh ngạc.

3. Một sự làm chứng Cơ Đốc mới mẻ

Tôi đã nghe về một dây chuyền cầu nguyện bắt đầu bởi một Hội Thánh ở tại Alejandro Korn, một thị trấn nằm trong tỉnh Buenos Aires, sa khi một số các thành viên trong Hội Thánh kinh nghiệm được sự tươi mới. Một nhóm các người nam quyết định cầu nguyện vào những giờ khác nhau trong ngày. Một người trong số họ quyết định cầu nguyện mỗi ngày từ lúc chín giờ sáng ở trong xưởng là nơi anh ta đi làm. Người anh em này đã hy sinh giờ nghỉ giữa giờ khoảng mười lăm phút giữa tầng hầm của phân xưởng. Ở tại đó anh đã quỳ gối và tìm kiếm mặt Chúa.

Một ngày nọ một công nhân khác hỏi anh "Anh đang làm gì vậy?"

"Tôi đang tìm kiếm Chúa"

Vài ngày sau đó người bạn công nhân này mời anh cầu nguyện cho mình và cùng đi với anh xuống tầng hầm, tại đó anh ta đã tiếp nhận Chúa Cứu Thế Jêsus làm Cứu Chúa mình. Một vài tuần lễ sau, người môn đệ mới được tái sinh này đã được đầy đầy Đức Thánh Linh, và trong tình huynh đệ của người anh em mới trở về với Chúa này, anh ta đã hưởng được một lễ hội thuộc linh đích thực ở tại góc tối tăm ấy của phân xưởng. Nhưng tất cả không chỉ có thế. Đến lúc mười lăm công nhân trong nhà máy, thay vì đi uống nước giải khát, hoặc uống trà, đã gặp nhau vào chín giờ buổi sáng để cầu nguyện và tìm kiếm mặt Chúa!

Biết bao điều sẽ được thực hiện nếu chúng ta dành chỗ cho Đức Thánh Linh!

Một công nhân khiêm nhường đã gây ra một ảnh hưởng mạnh mẽ như vậy trên các công nhân của mình bởi vì bằng chứng của một đời sống đầy đầy Đức Thánh Linh. Một ngày nọ, người chủ nhà máy đã gọi anh ta đến và hỏi: "Có phải anh là người đã làm cho tất cả bọn họ giống như là say rượu trong tầng hầm không?" Người đàn ông này trả lời một cách khôn ngoan "Tôi không làm ai say rượu cả. Đó chính là sự hiện diện của Chúa hành động nơi họ." Sau đó anh đọc sách Công vụ đoạn 2.

Ông chủ nói: "Tôi không biết điều các anh đang làm. Nhưng từ khi các anh cầu nguyện thì nơi này không như trước nữa. Mọi việc đã thay đổi tốt hơn."

Biết bao nhiêu điều có thể được làm nếu như chúng ta dành chỗ cho Đức Thánh Linh!

4. Một sự thánh khiết tươi mới

Bông trái Thánh Linh là điều trước tiên và là bằng chứng cơ bản của một sự phục hưng đích thực. "Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được." (Mathiô 7: 6).

Ở tại Mar del Plata, một bãi biển du lịch xinh đẹp nằm trên bờ Atlantic thuộc tỉnh Buenos Aires, dân chúng đang sẵn sàng cho mùa hè vào tháng mười. Vào một dịp tiện tiếp theo sau đó, những sự chuẩn bị cũng đã được tiến hành cho một sự kiện thuộc linh.

Một trong số năm trăm ngàn công dân của thành phố này, một thuộc viên của Hội Thánh Tin lành, đã nghe mục sư của mình thông báo việc chúng tôi đến thành phố để tổ chức một buổi nhóm phục hưng. Người tín đồ này, là một người hầu bàn tại nơi thức ăn ăn liền được bán, đã nhanh chóng kiểm tra để xem liệu anh có thể được tự do không phải làm việc trong ngày mà chúng tôi đã lên lịch buổi nhóm hay không. Anh hết sức sung sướng khi khám phá rằng đó là ngày anh được nghỉ. Anh đã nghe rằng Đức Chúa Trời đang làm tươi mới dân sự Ngài, và anh đã giữ những hy vọng lớn lao cho chính đời sống của mình. Anh đã chuẩn bị chính mình bằng sự cầu nguyện để đón nhận một sự xúc dầu tươi mới của Đức Thánh Linh.

Một vài giờ trước khi buổi truyền giảng bắt đầu, một tình huống bất ngờ đã làm đảo lộn kế hoạch của anh. Một công nhân khác không đi làm được vào ngày thứ tư hôm đó, thế là anh phải thế vào chỗ của anh ta! Thật là một điều thất vọng! Nhưng anh quyết định vâng phục Chúa và làm trọn các trách nhiệm của mình.

Đức Chúa Trời bảo đảm rằng đức tin của người này đã được ban thưởng bởi vì đời sống của anh đã chứng tỏ bằng trái của Đức Thánh Linh.

Buổi nhóm ấy ở tại Mar del Plata là một buổi nhóm tuyệt vời. Hơn hai ngàn người đến chật nhà thờ, và sự hiện diện của Đức Chúa Trời đã thấm viếng một cách kỳ diệu đến nỗi khi buổi nhóm kết thúc thì trời đã rạng đông. Sau buổi nhóm, các mục sư trong thành phố mời chúng tôi đi ăn tối tại một nhà hàng, nhưng không có nhà hàng nào mở cửa ngoại trừ nhà hàng bán thức ăn ăn liền nơi người đàn ông này đang làm việc. Khi anh thấy chúng tôi đến, anh đã kêu lớn lên: "Tôi không thể tin được! Quá vui mừng, anh thuật lại cho chúng tôi điều đã xảy ra với anh. Chúng tôi đã cầu nguyện cho anh trong quyền phép, và anh đã có được buổi thờ phượng quý báu của chính mình ngay tại đó, vào lúc mặt trời mọc.

Đức Chúa Trời đã tỏ rõ rằng đức tin của người đàn ông này sẽ được ban thưởng vì cơ đời sống của anh chứng tỏ bằng trái của Đức Thánh Linh.

HÃY Cởi Mở Đối Với Hành Động Của Đức Thánh Linh

Chúng Tôi Được Đặc Ân để hầu việc Chúa tại Tây Ban Nha vào một số dịp. Sau một trong các chiến dịch truyền giảng, vị chủ tịch trong hiệp hội các mục sư Tây Ban Nha đã viết thư cho tôi:

Ngày hôm qua chúng tôi đã có một buổi nhóm của tất cả các mục sư để đánh giá các kết quả của chiến dịch truyền giảng và để bàn bạc về những điều đã xảy ra trong các Hội Thánh của chúng tôi. Buổi nhóm của chúng tôi là một sự lặp lại những gì đã xảy ra trong chiến dịch truyền giảng - dành cho những người không thể tham dự được, Đức Chúa Trời cũng đã ban Lời Ngài. Dưới đây là một số những nhận xét họ đưa ra về một chiến dịch truyền giảng nơi mà ông hầu việc Chúa với chúng tôi:

Một trong các mục sư nói rằng: "Chúng tôi cảm thấy sự hành động của Đức Chúa Trời một cách im lặng nhẹ nhàng trong sự xúc dầu của Ngài"

Một mục sư khác nói rằng: "Chúng tôi đã kinh nghiệm tình yêu thương của Đức Chúa Trời một cách rõ ràng."

Một người khác nữa nói rằng: "Chúng tôi đã kinh nghiệm sự phục hồi tâm linh xác thực. Đã có một sự phục hồi của những đời sống bị tan vỡ. Sự hiện diện của Đức Chúa Trời qua Đức Thánh Linh là điều rõ ràng."

Những người không tin đã kêu lớn rằng: "Lạy Chúa Ngài ở đâu? Chúng tôi muốn được biết Ngài."

Các anh em không nói chuyện với nhau nhiều năm đã xin được tha thứ. Những cặp vợ chồng với các nan đề nghiêm trọng trong các mối quan hệ của họ đã té ngã dưới quyền phép của Đức Chúa Trời, khóc lóc và tìm kiếm sự tha thứ.

Những cậu con trai và những cô con gái ngộ nghĩnh đã đến chỗ hòa thuận lại với cha mẹ chúng và quay về với Chúa Cứu Thế. Sự tan vỡ lớn lao là một trong những kết quả ấy. Các mục sư cảm biết một sự khao khát mạnh mẽ để dành thì giờ hiệp chung với nhau. Người ta té ngã dưới quyền năng của Đức Thánh Linh, và Chúa Cứu Thế đã biến đổi họ.

Đây là công việc vinh diệu của Đức Thánh Linh và chính là ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho Hội Thánh Ngài!

SỰ HIỆN DIỆN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI QUA CÁC CUỘN VIDEO

Các Cuộn Băng Video Những Buổi Thờ Phụng Của Hội Thánh Chúng Tôi đã được gửi đến nhiều nơi trên khắp thế giới. Một số các Hội Thánh đã lên chương trình các buổi nhóm đặc biệt để chiếu các cuộn video này, và các tín hữu đã được chúa dựng đến một cách vinh diệu trong lúc ca hát và cùng cầu nguyện với chúng tôi. Nhiều người đã viết thư và thuật lại cho chúng tôi những gì đã xảy ra.

Chúng tôi đang chiếu một trong các cuộn phim của ông, và khi đang ngồi xem, tôi nghe một tiếng ồn sau lưng chúng tôi. Sau đó tôi lại nghe một tiếng khác. Tôi bảo mục sư phụ tá của mình hãy nói với mọi người giữ trật tự bởi vì chúng ta đang xem một cuộn video thật kỳ diệu. Tôi quay lại và thấy rằng tất cả mọi người đều ngã xuống sàn dưới quyền phép của Đức Thánh Linh! Điều này lạ lùng đến nỗi vào một giờ sáng họ vẫn còn vui mừng trong Thánh Linh vì được Đức Chúa Trời dựng đến.

Một mục sư ở tại Bosano Argentine

Chúng tôi đã nhận được sự xúc dầu tươi mới của Đức Chúa Trời qua một cuộn video. Chúng tôi đang xem phim trong nhà thờ và đã phải ngưng chiếu phim vì cơ buổi thờ phụng "đã bùng nổ". Một sự chúc phước lớn lao chính là kết quả. Các anh em cảm thấy như họ có lửa trong tay mình. Những sự chữa lành lớn lao đã xảy ra. Các cuộn video này đã được chiếu ở tại tất cả những Hội Thánh thuộc Neuquén, và chúng tôi muốn ông đến thăm chúng tôi.

Vợ của một mục sư ở tại Neuquén Argentine

Một cuộn video đã đến tay tôi. Đó là một trong các cuộn thuật lại buổi truyền giảng của ông ở tại sân vận động Obras Sanitarias (thuộc Buenos Aires).

Tôi có thể quả quyết với ông rằng chúng tôi chưa bao giờ thấy bất cứ điều gì giống như vậy. Vào ngày 5 tháng 2 năm 1993, vào lúc mười giờ ba mươi tối, sau khi xem cuộn video tôi cảm thấy một nhu cầu lớn lao cần phải cầu nguyện. Tôi quỳ gối xuống trong giảng đường nơi tôi đang có mặt, và sự bình an to lớn tràn ngập tôi, đổ đầy tôi bằng niềm vui của Đức Chúa Trời. Chính tình yêu đó cùng với sự tươi mới đã làm cho đời sống tôi hoàn toàn thay đổi. Vào năm giờ ba mươi sáng sự hiện diện của Đức Thánh Linh vẫn còn ở đó. Khi tôi cố gắng đứng lên tôi không thể đứng lên được. Cứ như thể tôi đã say rượu; tôi chưa bao giờ có một kinh nghiệm giống như vậy. Tôi đã là một Cơ Đốc Nhân trong suốt mười năm nhưng đã sống một đời sống theo thông lệ. Tôi đã không cảm tạ Đức Chúa Trời. Không làm chứng với một ai cả. Nhưng hôm nay tôi muốn hét lên với cả thế giới rằng Đấng Christ đang sống.

Một chị em từ Úc châu

ĐƯỢC CHỮA LÀNH KHỎI BỆNH UNG THƯ

Chúng Ta Có Một Đức Chúa Trời Vĩ Đại, Có thể làm những việc bất khả thi. Hãy vui mừng trong sự chiến thắng của Ngài!

Trong thị trấn San Martín. Một tỉnh thuộc Buenos Aires, có một phụ nữ đã làm chứng lại trong buổi truyền giảng của chúng tôi về việc con trai bà được chữa lành sau một tai nạn giao thông. Năm ngàn người tham dự buổi nhóm hôm ấy đều vui mừng khi bà thuật lại rằng chàng trai trẻ đã bình phục sau tám ngày nằm trong tình trạng hôn mê. Mọi người đều xúc động khi bà nói thêm: "Nhưng tại đây ngay tối hôm nay đi cùng với tôi là một người bà con đang mắc bệnh ung thư ở giai đoạn cuối cùng." Lập tức tôi mời những anh em đồng công đưa ông ta lên tòa giảng. Rõ ràng là tình trạng sức khỏe của ông cực kỳ xấu.

Ông tin hữu nây đã trải qua một cuộc giải phẫu để cắt bỏ một cái bướu nằm trong ruột kết. Nhưng khi các nhà giải phẫu khám phá rằng bệnh đã lan rộng, họ khâu vết thương lại và tuyên bố ông ta không thể bình phục được: "Chúng tôi không thể làm gì được nữa, ông ta sẽ không sống hơn sáu tháng." Họ nói với những người bà con của ông như vậy.

Hai năm trước đó ông đã mất đi người vợ do hậu quả của một khối u trong não. Cùng trong năm đó các bác sĩ đã chẩn đoán ung thư của ông trong ruột kết. Và năm kế tiếp, đứa con trai mười bốn tuổi của ông đã qua đời trong một tai nạn. Bị vây phủ tứ phía bởi những nỗi đau đớn quá lớn như vậy, ông ta đã đến nước Ý để tìm kiếm một sự nghỉ ngơi và xa lánh những hoạn nạn của mình, nhưng tại đó các bác sĩ đã xác nhận rằng ung thư đã tấn công vào khung chậu, ống dẫn tủy và bọng đái. Chỉ có phép lạ mới có thể thay đổi số phận của ông.

Ông kể lại "Tôi chỉ còn có sáu tháng để sống khi nghe rằng mục sư Claudio Freidzon sắp sửa tổ chức một buổi nhóm đặc biệt ở tại sân Martín. Vì vậy tôi nói Lạy Chúa đây là cơ hội của con." Tôi đã đến buổi nhóm hôm đó một vài ngày sau khi giải phẫu với vết thương vẫn còn đau đớn. Tại đó có đồng người đến nỗi tôi không thể nào tiến đến gần bục giảng mặc dầu tôi tin rằng tôi phải được chữa lành nếu tôi tiến đến gần. Tôi nhớ lại người phụ nữ bị bệnh mất huyết đã nói rằng: "Nếu

ta chỉ rời đến áo Ngài thì ta sẽ được lành." Người tín hữu nầy hết sức vui mừng khi ông được đưa lên phía trước tòa giảng. Tôi yêu cầu tất cả những người có mặt hãy đưa tay lên và ngợi khen Chúa. Tôi biết chúng tôi đang vây quanh bức tường thành vững chắc của một Giêricô và rằng bức tường ấy phải đổ xuống. Một âm thanh huyền não mạnh mẽ hết sức và sâu xa dậy lên khi năm ngàn người lên tiếng công bố sự đắc thắng cho người đàn ông nầy. Ông ta mô tả lại giây phút đó: "Ngay lúc ấy, tôi cảm thấy hai cú đấm mạnh giáng vào phần bụng dưới của mình, vì vậy tôi đã mở mắt ra trong sự kinh ngạc." Ông ta rời bục giảng, được chữa lành. Chính trong đêm đó ông đã có thể ăn bình thường đó là lần đầu tiên trong suốt nhiều ngày. Đức Chúa Trời đã thi hành phép lạ.

Khoảng một năm sau đêm truyền giảng không thể quên được đó người đàn ông của Đức Chúa Trời đã đến thăm chúng tôi ở tại Hội Thánh chúng tôi. Ông mang theo các bức hình chụp X quang và các thử nghiệm máu xác nhận rằng ông đã hoàn toàn bình phục khỏi căn bệnh ung thư. Ông đã lấy lại được hơn hai mươi ký lô, và đức tin của ông mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Từ đó ông đã đến nước Ý và Canada để làm chứng và công bố rằng các bức hình chụp X quang bằng vi tính của bác sĩ cùng tất cả những hiểu biết khoa học con người có được đã khẳng định rằng chính Đức Chúa Trời của các phép lạ đã chữa lành cho ông.

HỒI NGƯỜI NỮ SON SẺ, HÃY CA HÁT!

Tôi Đã Nghe nhiều lời làm chứng về sự chữa lành từ những người phụ nữ bị bởi khoa học hiện đại tuyên bố là vô sinh. Chúa đã ban cho tôi một đức tin đặc biệt để cầu nguyện cho họ và một tấm lòng nhạy bén để hiểu rõ nỗi đau khổ của họ. Cách đây mấy năm, tình trạng mang thai của Betty gặp nguy hiểm nghiêm trọng khi chúng tôi đang mong đợi đứa bé trai của mình là Ezequiel. Đức Chúa Trời đã ban cho chúng tôi lời hứa trong lời của Ngài rằng: trong xứ người sẽ chẳng có đàn bà sảo thai hay là đàn bà son sẻ." (Xuất êđíp¹“ ký 23:26).

Đức Chúa Trời đã bày tỏ sự thành tín của Ngài đối với nhiều cặp vợ chồng mà họ đã được ban cho con cái. Rubén và Isabel là những nhân chứng đối với phép lạ nầy.

Isabel là một thiếu nữ mười tám tuổi khi cô kết hôn với Rubén một cầu thủ bóng đá nổi tiếng, vào tháng sáu năm 1975. Trong vài năm đầu, đời sống hôn nhân của họ thật tuyệt vời. Rubén đang ở đỉnh cao sự nghiệp của anh, anh chơi cho các câu lạc bộ bóng đá ở tại Colombia và Venezuela, họ được hưởng một tiêu chuẩn sống cao. Hôn nhân của họ thật vững chắc và họ vui hưởng mỗi thông công và tình bạn tốt đẹp. Nhưng không phải mọi sự đều diễn ra theo kế hoạch - Isabel đã không mang thai được mặc dầu cô rất ao ước có một đứa con.

Isabel thuật lại như sau: "Vào năm 1976 tôi tham gia cuộc hội chẩn đầu tiên về sức khỏe của mình, nhưng tôi không cảm thấy có điều gì quan trọng cả". Năm tiếp theo cô lập lại cuộc khám nghiệm với một chuyên gia giỏi nhất Colombia, một bác sĩ đã tốt nghiệp ở Mỹ. Cô không thể tránh khỏi một chút lo lắng, nhưng cô đã không để cho hoàn cảnh này phủ bóng tối lên những thời gian đẹp đẽ mà cô đang được hưởng.

Tin tức gây xáo trộn đã đến với cô từ Argentine. Mẹ cô là người cô rất yêu quý, đã trải qua một cuộc giải phẫu khẩn vì chứng ung thư bao tử và đã rời bệnh viện với một sự chẩn đoán cần được theo dõi. Rồi xa chồng mình trong năm tháng, Isabel đã ở với mẹ cô tại Buenos Aires.

Khi cô trở về Bogotá, Isabel trải qua nhiều xét nghiệm để xác định vì sao cô không thể có thai. Cô thuật lại rằng: "Vào tháng 7 năm 1979 một khuyết tật đã được phát hiện trong ống dẫn trứng của tôi, cũng như sự tắt nghẽn hoàn toàn của ống dẫn trứng. Chẩn đoán này được xác nhận của một bác sĩ khác tại Buenos Aires. Một chuyên gia về vô sinh đã đề nghị một loạt những cuộc thụ rửa nhằm khai thông ống dẫn trứng. Các điều trị này được tiến hành với tôi mà không dùng thuốc gây mê, và những đau đớn mà tôi đã phải trải qua đã trở nên vô ích. Mặc dầu vậy tôi vẫn tiếp tục tìm kiếm các giải pháp khác.

Trong khi đó mẹ cô ở tại Buenos Aires mong đợi kết thúc những ngày trên đất của mình với một đứa cháu trong tay. "Bà cần có một đứa cháu. Đó là một lý do thêm nữa cho nỗi lo lắng và thống khổ của tôi. Tôi muốn làm hài lòng bà trước khi bà qua đời, nhưng mãi tôi vẫn không mang thai. Tất cả những gì tôi cố gắng để có được là chứng viêm dạ dày mãn tính cần phải được điều trị.

Vào tháng 11 năm 1980 bất chấp sự kiện Rubén nhận được một lời mời tốt đẹp để làm việc với câu lạc bộ Deportivo Cali ở tại Colombia, họ quyết định dọn về Buenos Aires, một vài ngày sau khi đã đến nơi, mẹ Isabel gọi cô đến để nói lời từ biệt. Bà nói rằng bà vô cùng ao ước có một đứa cháu nhưng bà hiểu tất cả những nỗ lực mà họ đã ra sức vì bà. Trước sự ngạc nhiên của Isabel, mẹ cô khuyên cô hãy đọc Kinh Thánh để tìm sự chỉ dẫn. Ngày hôm sau mẹ Isabel rơi vào tình trạng hôn mê và qua đời một thời gian ngắn sau đó.

Isabel thuật lại: "Đó là một ngày đau buồn nhất và thất vọng nhất trong đời tôi. Tôi không thể chịu đựng những nỗi đau đớn lớn lao như vậy. Tôi không quan tâm đến Chúa - tôi nổi giận với Ngài." Trong suốt nhiều tháng Isabel rất khó khăn để ngủ được và bị chứng trầm cảm nặng nề, dường như không có một điều gì có ý nghĩa trong đời sống cô. Suốt một năm rưỡi cô ngưng tất cả những sự điều trị.

Vào tháng bảy năm 1982. Isabel bắt đầu mang thai. Cô được khuyên phải nằm trên giường và tiêm thuốc vào cơ bắp. Sau ba tháng, một xét nghiệm về đô thị sinh học được tiến hành. Kỹ thuật viên đã không hề quanh co. Anh ta bảo cô: "Tử cung trống không. Ai bảo với cô là cô đã mang thai?"

Isabel vẫn còn nhớ: "Thật là một sự thất vọng khủng khiếp. Suốt ba tháng phải chịu tiêm thuốc mỗi ngày, nằm im trong phòng, cô đọc, tất cả chẳng để làm gì cả? Tôi cảm thấy mình bị chế nhạo. Khi trở về nhà tôi gác điện thoại và trải qua nhiều ngày kêu khóc trong sự tối tăm hoàn toàn. Tôi không muốn gặp ai nữa."

Sự nổi loạn và oán hận tràn ngập lòng cô. Isabel bắt đầu né tránh chồng cô, cảm thấy anh ấy không hiểu mình. Thậm chí sự thành công của họ trong nơi làm việc cũng không thể nào có ảnh hưởng đến sự tuyệt vọng của cô. Năm 1989, cô đi du lịch sang Pháp, tại đây cô lại có một cuộc hội chẩn nữa. Các bác sĩ đề nghị cô hãy thử thụ tinh bằng sự trợ giúp; nhưng Isabel đã ngao ngán quá nhiều sự can

thiếp vào cơ thể và từ chối ý tưởng đó: "Đủ rồi! Hãy coi như đó là ý trời" Mặc dầu cô vẫn cách xa Đức Chúa Trời. Cô trở về để đối diện với việc ly thân và tình trạng tài chánh suy sụp.

Vào tháng bảy trong cùng năm đó Isabel và Rubén nhận được lời mời để đến Hội Thánh chúng tôi. Họ đến nơi với cảm giác rối bời vì đã sẵn sàng để tiến hành các bước hồng nhận được sự ly dị. Tôi đã dành thời gian để cầu nguyện với họ, và trong buổi phỏng vấn riêng tôi gọi mời họ hãy đặt đức tin nơi Chúa Cứu Thế Jêsus.

Isabel vẫn còn nhớ: "Tôi đã quyết định thuận phục Chúa." Tôi tham dự tất cả các buổi nhóm trong Hội Thánh, bởi vì tại đó tôi đã tìm thấy sự bình an và hạnh phúc cũng như được ban cho tình yêu. Tôi cảm thấy khá hơn và cuối cùng đã tìm được niềm khao khát để sống. Đến cuối năm 1989 tôi đã viết một lá thư cho Mục sư Claudio Freidzon. Trong lá thư đó, tôi xin Đức Chúa Trời ban cho tôi sự xác nhận về cuộc hôn nhân của tôi trong tiến trình của những năm tiếp theo. Những năm trước đã hết sức khó khăn cho chúng tôi."

Chúng tôi bắt đầu cầu nguyện cho Isabel. Một số bác sĩ khuyên Rubén và Isabel hãy nhận một đứa con nuôi, nhưng cô còn nghi ngại. Buổi lễ mừng ngày của mẹ đã đến.

Isabel nói: "Vì thương nhớ mẹ tôi và vì nỗi tuyệt vọng không thể làm mẹ, tôi nấu mình trong Hội Thánh. Nhưng khi vị mục sư công bố rằng ông sẽ cầu nguyện cho tất cả các bà mẹ, tôi ngược mắt lên trời và thưa rằng: "Lạy Chúa, một lần nữa, ở đây Ngài đã quên con." Lập tức, trước khi tôi có thể trào nước mắt, mục sư Claudio Freidzon đã nói thêm: "Có một phụ nữ son sẻ ở tại đây và Đức Chúa Trời đang phán với tôi bảo cô ấy hãy sẵn sàng bởi vì cô có một đứa trẻ trong tử cung."

"Tôi đã kinh nghiệm lửa của Đức Thánh Linh chạy suốt cơ thể mình một cách hoàn toàn mới đối với tôi. Vài ngày sau đó, tôi có một giấc mơ. Tôi thấy mình đang tham dự một buổi tiệc ở tại một giảng đường đẹp đẽ. Mọi người đều bước đến chỗ tôi với một nụ cười, chúc mừng việc tôi mang thai. Khi tôi thức giấc tôi có được sự bình an không tả xiết và niềm hạnh phúc. Tôi tự hỏi mình rằng giấc mơ ấy có nghĩa gì. Thế rồi tôi đã nghe một tiếng nói nghe được, bảo tôi hãy thử nghiệm nước tiểu.

"Tôi đi ra đường, nhìn lên mặt trời và kêu lên rằng thật là một ngày đẹp?"

Một lần nữa tôi lại nghe: "Hôm nay sẽ là ngày trọng đại nhất trong đời con. Tôi đến gặp bác sĩ để được thử nghiệm. Vào lúc hai giờ rưỡi chiều hôm đó lòng tôi tràn ngập niềm hạnh phúc khi được cho kết quả xét nghiệm. Chuyên gia nói rằng thật là một bà mẹ non nóng. Chín tháng sẽ không đủ để làm dịu bớt sự non nóng của bà!" Tám tháng sau tôi đã ẵm bé Emanuel trong tay bằng chính ngọt ngào nhất của sự hiện diện Đức Chúa Trời trong chúng tôi".

Sau mười sáu năm, Đức Chúa Jêsus đã thi hành các phép lạ để khôi phục lại cuộc hôn nhân của Isabel và Rubén ban cho họ đứa trẻ mà họ vô cùng ao ước. Ngày nay, Isabel và Rubén là một phần của thân thể Đấng Christ, cùng với bé

Emanuel bốn tuổi và Antonella hai tuổi, một tặng phẩm khác nữa từ Đức Chúa Trời. Mỗi ngày họ xác quyết lời của Đức Chúa Trời ở trong Êsai 54:1: "Hỡi kẻ son sè, không sanh đẻ kia, hãy ca hát. Hỡi người là kẻ chưa biết sự đau đớn sanh nở, hãy hát xướng reo mừng, vì con cái của vợ bị bỏ sẽ đông hơn con cái của đàn bà có chồng, Đức Giêhôva phán vậy."

ĐƯỢC GIẢI CỨU TỪ CÁC ĐƯỜNG PHỐ

Những Đứa Trẻ Sống Lang Thang Trên Các Đường Phố là tình trạng nan giải trong xã hội chúng ta. Những đứa trẻ không nhà lang thang đây đó trên các đường phố và các chuyến xe lửa, với những mã số và những bí kịch bí mật của chính chúng nó.

Cậu bé Jose Luis, mười lăm tuổi, còn được biết dưới cái tên là "Elchafra", đã sống trên các đường phố từ năm lên sáu. Bố mẹ cậu đã ly thân, và mẹ cậu hiện sống với một người đàn ông khác. Gia đình họ giống như địa ngục, và mọi thứ đều dẫn đến cãi cọ. Cậu quyết định thoát ra khỏi nơi đó.

Cậu gặp gỡ những đứa trẻ vô gia cư khác cùng cảnh ngộ trên các chuyến xe lửa, chúng đi lại trong các băng nhóm gồm những đứa trẻ tuổi từ bảy đến mười sáu. Các băng này được cầm đầu bởi những lãnh tụ tạm thời là những đứa luân phiên vào ra chức vụ lãnh đạo tùy theo việc chúng có chứng tỏ mức độ gan lì và quỷ quyệt nhiều hơn hoặc ít hơn.

Jose Luis thuật lại: "Trong nhóm, để giúp đỡ nhau chúng tôi phải coi nhau như anh em. Trên đường phố, tôi đã học để yêu, ghét, và trở thành một người đàn ông bằng cách quen với việc sống lang thang đây đó. Khi một đứa con trai sống ngoài đường đến tuổi mười bốn, nó đã trở thành một người đàn ông. Tâm trí nó không được chú vào việc chơi đùa các thứ đồ chơi. Có thể nó muốn chơi, nhưng nó đã đánh mất tuổi thơ ấu rồi. Tuổi thơ đã vụt khỏi tay nó."

Cuộc sống đầy dẫy những hiểm nguy: Những đêm lạnh lẽo không nơi trú ngụ phải ngủ ngoài đường; đi một mình vào ban đêm không có sự bảo vệ của băng nhóm, hoặc tệ hại hơn hết là bị tấn công bởi chính những ký ức của mình. Các vết thương của sự cô độc và những bi kịch gia đình quá đau đớn không thể mang nổi.

"Khi tôi nhìn thấy các ông cha bà mẹ dạo chơi trong công viên với con cái họ trong các bộ quần áo đẹp đẽ, hoặc đang đạp xe gân bên họ, tôi thường tự hỏi "Mình sống để làm gì?"

Những đứa trẻ này đã mất hết mọi hy vọng. Chúng chẳng mong đợi gì nơi cuộc sống hoặc tương lai. Chúng có thể chết bất cứ lúc nào vì dùng ma túy quá liều, vì tai nạn hoặc bị giết. Mỗi đứa là một tên tội phạm có tiềm năng. Ngoài Chúa chúng đang bị sập bẫy.

Jose kể rằng: Tôi đã sử dụng ma túy cũng như tất cả những đứa còn lại. Tôi bắt đầu với các chất nhựa, vì chúng rẻ hơn. Sau đó tôi tiếp tục dùng bột đá và cuối cùng đã thử cocaine, mặc dù tôi không dùng nó như một thói quen vì giá nó quá đắt."

Jose Luis đến Hội Thánh chúng tôi vào một buổi chiều với một đứa bạn cùng chia sẻ những nỗi bất hạnh của nó được biết với cái tên là "El Tuerto" (Một

mắt). Chúng tự giới thiệu mình là một cặp "Poxiran" là nhãn hiệu của loại chất kích thích dấm mà chúng đã dùng để hít vào trong các túi nhỏ bằng chất dẻo. Ngày hôm đó chúng tôi đã mời chúng cùng tham gia nhóm "The Friends' Corner," một chức vụ của Hội Thánh chúng tôi, đặc biệt dành cho những đứa trẻ này. Trong góc kết bạn này, các đứa trẻ được tắm rửa, cho quần áo, và cho ăn. Chúng tôi cũng nói với chúng về lời của Đức Chúa Trời. Nhiều đứa đến với Hội Thánh chúng tôi nghĩ rằng chúng sẽ trở thành những tên trộm nổi tiếng hoặc một thứ gì đó tương tự. Nhưng khi chúng đã nhận được lời Chúa, suy nghĩ của chúng đã thay đổi. Chúng ao ước có một gia đình hoặc trở về với gia đình mình. Jose Luis là một trong số những đứa trẻ ấy. "Từng chút một tôi bắt đầu tiếp nhận sứ điệp mà tôi đã nghe ở tại nhà thờ, và tôi ra về cảm thấy mình như một đứa trẻ khác. Khi tôi đối diện với những tình huống nhất định ngoài đường phố, Chúa đã nhắc nhở tôi lời Ngài. Từng cách suy nghĩ và nói năng của tôi, thậm chí cách ăn mặc của tôi cũng đã thay đổi."

Sau chín năm sống ngoài đường phố, tình yêu của Đức Chúa Trời đã đến với Jose Luis. Có rất ít người nhận ra cậu ngày hôm nay. Cậu là một thanh niên đáng mình cho Chúa và truyền giảng một cách tích cực. Khi tôi nhìn cậu ca hát trong ban hát Hội Thánh lòng tôi tràn ngập niềm biết ơn đối với Chúa. Ngày nay cậu sống với một gia đình Cơ Đốc quý báu đang tham gia vào chức vụ giúp các đứa trẻ sống ngoài đường phố.

Khi những đứa trẻ này tiếp nhận Tin lành, chúng đã trải qua một sự thay đổi lớn lao. Khi chúng đến nhà thờ, thoạt đầu chúng có một sự ngờ vực ở mức độ cao - thậm chí không chịu cho chúng tôi biết tên thật hoặc nơi chúng sống. Những khi chúng đã hưởng ứng tình yêu mà chúng tôi dành cho, chúng bắt đầu cởi mở và bắt đầu san sẻ cuộc sống của chúng.

Jose Luis, một thanh niên mười tám tuổi, bấy giờ đã hiểu mục đích của đời sống mình "Ước mơ của tôi là có một mái ấm và gia đình riêng của mình; để giảng Tin lành cho tất cả những đứa trẻ lang thang ngoài đường phố hầu cho chúng có thể sống cuộc đời mà tôi được sống."

Đức Chúa Trời vẫn còn tiếp tục thay đổi đời sống con người!

Chương 6

Chỉ Vì Một Chiếc Muỗng

Một Buổi Sáng Nọ, ở tại học viện Thánh Kinh River Plate (Instituto Biblico Rio de la Plata), vị viện trưởng đang làm việc trong văn phòng, bị vây phủ bởi hàng đống các giấy tờ chồng chất trên bàn làm việc. Viên thư ký báo với ông rằng có người cần gặp ông.

Đó là một cựu sinh viên. Vừa khi trông thấy cô ta, ông cảm nhận một sự hài lòng vô cùng. Thật là một cơ hội tốt để dẹp sang một bên mớ giấy tờ và nhớ lại những ngày xa xôi nhưng tuyệt vời của người sinh viên này. Chào em, điều gì đã đưa em đến nơi này?" Vị viện trưởng hỏi với một nụ cười. Nụ cười của ông đã biến thành biểu lộ của một nỗi hoang mang khi ông nhìn vào bàn tay xò rộng của cô sinh viên, trong lúc cô bắt đầu khóc.

Giữa những tiếng thổn thức, cô thưa với ông: "Thưa mục sư, mấy ngày qua thật là một thời gian đặc biệt đối với em. Em đã tìm kiếm Chúa một cách sâu xa là suy gẫm lời Ngài. Khi đang xem xét lòng mình suốt thời gian tĩnh nguyện, Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho em nhiều điều. Trong số những điều đó, Ngài nhắc em nhớ lại một chiếc muỗng cà phê có khắc những chữ đầu của học viện Thánh Kinh River Plate trên đó. Ngài phán cùng em: "Hãy trả chiếc muỗng đó lại. Nó không thuộc về con. Đó là lý do vì sao em có mặt ở đây." Cô đã lấy chiếc muỗng từ học viện.

Không lâu sau đó, vị viện trưởng đã thuật lại câu chuyện đáng lưu ý về sự nhạy bén Thánh Linh này cho tôi nghe. Người thiếu nữ trẻ ấy đã vâng theo yêu cầu của Đức Chúa Trời khi liên hệ đến một chi tiết rất nhỏ. Cô muốn sự sáng của Chúa phải chiếu rọi thậm chí nhiều hơn nữa trong đời sống mình, nhưng trước hết cô phải bắt một trong số "những con chôn nhỏ" làm hỏng những mùa gặt lớn (Nhã-ca 2:15).

Câu chuyện này có nhiều điều liên quan đến mục đích của quyển sách này - để làm chứng công việc của Đức Thánh Linh trong những ngày ấy - cụ thể hơn nữa, có liên quan đến những lý do và những nguyên nhân của sự hành động Đức Thánh Linh. Người thiếu nữ trẻ này, cũng như nhiều Cơ Đốc Nhân khác đã nếm biết sự hành động này và đã dự phần trong đó. Đức Chúa Jêsus Christ đã thăm viếng cô qua Thánh Linh Ngài và đã dấy lên trong cô một khao khát mãnh liệt muốn làm đẹp lòng Cha Thiên Thượng của cô, thậm chí trong những vấn đề nhỏ nhặt.

Nhiều người có lẽ cho rằng chúng ta đã quá coi trọng những công việc nhỏ nhoi vụn vặt. Song đây là một yêu cầu của hai kết quả cơ bản trong công việc Đức Thánh Linh, sự cam kết và sự thánh khiết. Nếu những bông trái của Đức Thánh

Linh bị thiếu mất, mọi sự bày tỏ của quyền phép Đức Chúa Trời sẽ không có ý nghĩa.

NÊN GIỐNG NHƯ NGÀI

Trở Lại Những Năm Bảy Mươi, trong các phòng của học viện Thánh Kinh River Plate tôi đang đọc một quyển sách thần học của Myer Pearlman và khám phá ra những lẽ thật căn bản này: Đức Thánh Linh giáng xuống để bắt đầu công việc gây dựng thân thể của Đấng Christ. Sự hoàn hảo của thân thể Đấng Christ là mục tiêu tối hậu của Đấng Yên ủi. " Khi Đức Chúa Trời đổ Thánh Linh Ngài, Ngài làm điều đó với mục tiêu đời đời trong trí: Ngài ao ước có nhiều con trai giống như hình ảnh của Đấng Christ (Rôma 8:28; Hêbơơ 2:10-11). Đức Chúa Trời ban Đức Thánh Linh để chuẩn bị Hội Thánh cho công việc của chức vụ và để làm cho mỗi người trong chúng ta trưởng thành và hoàn hảo "Nên bậc thành nhơn, được tâm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ" (Êphêsô 4:7-13; Côlôse 1:28-29)

Chúng ta không mô côi. Đấng yên ủi ở với chúng ta để vừa giúp chúng ta trong công tác của Đức Chúa Trời.

Mục đích thánh hóa này có thể được thấy trong mỗi một sự hành động chân thật của Đức Chúa Trời, vì đó là lý do vì sao Tin lành của Đức Chúa Trời đang được tỏ ra trong thời đại của chúng ta như chưa bao giờ có trước đây. Tôi tin đây chỉ là sự bắt đầu của công việc thậm chí còn lớn hơn nữa! Cùng với sự phát triển của các ngành khoa học tà thuật, các biểu hiện kỳ bí khó hiểu, chủ nghĩa nhân văn thế tục và phong trào New Age (Thời đại mới) và tất cả những loại sùng bái và tôn giáo của Sa tan, Đức Chúa Trời dứt dấy Thánh Linh Ngài trên mỗi một quốc gia, mỗi một làng mạc và mỗi một thành phố.

Chúng ta không mô côi. Đấng yên ủi đang ở với chúng ta để trợ giúp chúng ta trong công việc Chúa: Để giảng Tin lành và môn đệ hóa muôn dân (Mathiơ 28:19-20). Chính Đức Chúa Trời là Đấng thánh hóa chúng ta và sai phái chúng ta đi ra và rao giảng Lời Ngài.

ĐƯỢC BIẾN ĐỔI BỞI GIÓ

Đức Chúa Trời Đã Phán Cùng Nicôđêm Rằng: "Gió muốn thổi đi đâu thì thổi, người nghe tiếng động nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Đức Thánh Linh thì cũng như vậy (Giăng 3:8).

Một trong các biểu tượng về Đức Thánh Linh là gió. Myer Pearlman nói rằng: "Gió tượng trưng cho công việc sinh sôi của Thánh Linh và bày tỏ những hoạt động kỳ diệu độc lập thanh tẩy và ban sự sống của Ngài."

Trong những năm gần đây Đức Chúa Trời đã ban cho tôi đặc ân được đem lời của Chúa đến cho rất nhiều người thuộc mọi quốc gia khác nhau. ở mọi nơi mà tôi đã đi đến, tôi đều có thể cảm nhận được những kết quả của gió Thánh Linh mạnh mẽ, biến đổi các đời sống và dứt dấy họ trong quyền năng và sự thánh khiết. Thật vậy "Các đầu đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng tôi!" (Thi thiên 98:3).

Khi tôi giảng dạy ở tại các sân vận động hoặc khi tôi nhóm lại với hội chúng

của tôi, mục tiêu của tôi là vâng theo mạng lệnh Chúa đã truyền cho tôi: Hướng các linh hồn đến sự hiện diện của Chúa Cứu Thế trong sự suy tôn. Bạn có biết vì sao không? Bởi vì tôi biết một cách tích cực rằng sự gặp gỡ cá nhân với Chúa Cứu Thế Phục sinh, Đấng Christ của sự vinh hiển, sinh ra sự thánh khiết và nâng quyền trong những người thờ phượng Ngài. Và điều này sẽ không thể có được nếu không có sự trợ giúp của Đức Thánh Linh, là Đấng đã đến để làm sáng danh Chúa Cứu Thế (Giăng 16:14). Chính đó là Đấng Yên ủi sẽ giúp chúng ta trong sự yếu đuối của chúng ta. Chúng ta sẽ không bao giờ hoàn thành điều này bằng sức riêng mình được.

Chức vụ của chúng ta ngày nay bao gồm việc hướng con người đến chỗ tìm kiếm và gặp gỡ Chúa Cứu Thế thông qua Đức Thánh Linh (Giăng 3:1-16). Chỉ khi chúng ta ở trong sự hiện diện của Chúa Cứu Thế vinh hiển, chúng ta mới kinh nghiệm sự tan vỡ và gạt lầy những kết quả của đời sống được thay đổi.

Nếu bạn thật sự khao khát Đức Thánh Linh nếu bạn mong muốn được hiệp thông với Ngài hơn bất cứ điều gì khác trong đời sống, tôi muốn bạn hãy nhận lấy nhau bí quyết mà Đức Chúa Trời đã dạy dỗ tôi qua năm tháng, hầu cho bạn có thể đạt đến mối liên hệ sâu xa hơn với Ngài.

Tình yêu thương của Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ bị suy giảm hoặc cũ kỹ đi. Khi Đức Chúa Trời đổ đầy trong chúng ta bởi Thánh Linh Ngài, chúng ta sẽ được khôi phục tình yêu ban đầu và bắt đầu bước đi như các con cái của sự sáng. Khi sống trong một chiều kích vinh hiển như vậy, bạn cũng giống như người thiếu nữ trẻ ở đầu chương này, sẽ mong muốn làm đẹp lòng Ngài trong mọi sự - thậm chí khi đó là việc trả lại một chiếc muỗng cà phê nhỏ.

Tình yêu của Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ suy kém hoặc trở nên cũ kỹ đi. Khi Đức Chúa Trời đổ đầy chúng ta bằng Thánh Linh Ngài, chúng ta sẽ khôi phục tình yêu ban đầu của chúng ta.

Kinh Thánh chép rằng "Trong những ngày sau rốt tình yêu thương của nhiều người sẽ nguội dần" (Mathiô 24:12). Niềm ao ước chân thành trong lòng tôi là khi bạn đọc quyển sách này, bạn sẽ thốt lên: "Lạy Chúa, con muốn khôi phục lại tình yêu ban đầu của mình. Con muốn được gặp gỡ chính Ngài!"

SỰ VINH HIỂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI TRONG MỘT TRƯỜNG HỌC

Khi Một Con Cái Của Chúa được đầy dẫy Đức Thánh Linh, những điều thật lạ lùng thường xảy ra. Sự xúc dẫu của Đức Thánh Linh sẽ tạo nên một ảnh hưởng mạnh mẽ trên những người chung quanh người ấy, thậm chí trên những người vô tín nhất.

Vào năm 1993 tôi được mời để tổ chức một chiến dịch truyền giảng lớn ở tại Santiago, thủ đô của Chile. Hơn mười hai ngàn người đã tụ tập lại vào chỉ một ngày để có một cuộc diện kiến với Chúa Cứu Thế Jêsus và để được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Đức Chúa Trời đã hành động một cách vinh diệu. Chưa bao giờ một truyền đạo người Argentine thành công trong việc tổ chức một buổi nhóm với một cử tọa đông đảo như vậy trong nước láng giềng Chile. Nhưng Đức Thánh Linh đã sắp xếp kỳ hội đồng này. Một cô gái trẻ đã tham dự buổi truyền giảng này cùng với

gia đình. Cô bé này là người đến từ quận Penalolen, đã được đầy dẫy Đức Thánh Linh trong khi đang ngồi giữa cử tọa. Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đã đáp đạu trên đời sống cô, và cô đã hoàn toàn được tươi mới. Cô đã tỏa ra mùi thơm của Đấng Christ. Suốt tuần lễ đó cô trở lại các sinh hoạt hằng ngày, theo học một trường học dành cho học sinh nữ ở gần đó. Nhưng cô không bao giờ ngờ rằng có điều gì đó thật kinh ngạc sắp xảy ra với cô trong chính nơi đó! Mục sư Italo Frigoli đã xác nhận những chi tiết này. Đây là điều đã xảy ra ở tại trường học của cô:

Hôm ấy là vào ngày thi, và có một bầu không khí hồi hộp trong lớp học khi các nữ sinh chờ đợi giờ đáng sợ ấy đến. Các nhóm học sinh nhỏ căng thẳng đang tụ tập cách lo lắng bên trong và bên ngoài lớp học ôn lại những gì chúng đã học trong khi chờ đợi thầy giáo đến.

Cô nữ sinh Cơ Đốc ấy thì lại đang chuẩn bị một cách khác. Cô và hai người bạn Cơ Đốc khác đang tìm kiếm Chúa trong sự cầu nguyện. Trong sự im lặng, họ đã họp thành một vòng nhỏ ở một góc lớp và cầu nguyện cho bài thi của mình. Sự vinh hiển của Chúa đã ngự trên đời sống họ, thành linh bắt đầu bày tỏ ra.

Toàn bộ bầu không khí trong nơi ấy đã thay đổi. Bầu không khí trở nên được truyền dẫn, và các bạn còn lại trong lớp, những người mà đến giờ phút ấy đang say sưa với những vấn đề riêng của họ, bị rúng động bởi sự xúc dẫu của Đức Thánh Linh, không ai có thể giải thích điều đang xảy ra, nhưng từng em một, chúng bắt đầu khóc và than thở dưới sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Ba cô bé Cơ Đốc Nhân quay lại để thấy điều đang xảy ra. Chúng để ý nhiều bạn học đã ngã xuống sàn trong lúc khóc. Bên dưới phòng học này, trong một phòng khác, một nhóm các nữ sinh cũng đang được sự dẫn của Đức Thánh Linh. Họ hoàn toàn không biết điều đang xảy ra ở trên phòng học trên lầu. Tuy nhiên, một hiện tượng tương tự cũng đã bắt đầu xảy đến với họ!

Thật là một điều kinh ngạc. Sự vinh hiển của Chúa đang được đổ ra trên trường học đó!

Có người báo cho những người có trách nhiệm trong trường rằng một tình huống hết sức đặc biệt đã diễn ra tại khu trung tâm của nhà trường. Trên hai lầu khác nhau, cả hai lớp học và cô giáo đều đang khóc lóc. Một số người than khóc, còn số kia không làm sao đứng thẳng được. Và điều thậm chí ngạc nhiên hơn nữa là không ai có thể giải thích được lý do tại sao điều này xảy ra! Các viên chức trong trường thật bối rối. Họ không thể tìm được một câu trả lời hợp lý nào để giải thích hiện tượng trên.

Nói theo cách loài người thì không có câu trả lời. Nhưng khi một con cái của Chúa được đầy dẫy Đức Thánh Linh, những việc thật ấn tượng thường xảy ra! Những sự tỏ ra siêu nhiên làm rúng động bầu không khí thuộc linh và bẻ gãy đời sống bình thường để cho nhiều người phải ngược mắt nhìn lên Chúa.

Đời sống chúng ta phải là những sứ điệp sống của Chúa dành cho thế giới.

SỨ ĐIỆP SỐNG

Đời Sống Của Chúng Ta phải là sứ điệp sống của Đức Chúa Trời dành cho thế gian. Như là đời sống của nhà tiên tri Êxêchiên đối với dân Ysoraên. Người của Đức Chúa Trời này, với tâm tánh vâng lời trong mọi sự, là một dấu lạ cho dân sự. (Êxêchiên 24:24).

Khi Êxêchiên bắt đầu chức vụ của mình, Đức Chúa Trời đã khiến ông bị câm trong một thời gian. Bạn có thể hình dung một tiên tri mà không nói được chẳng? Tuy nhiên sự im lặng của Êxêchiên là một lời quả trách đối với dân bội nghịch đã không chịu lắng nghe tiếng Chúa (Êxêchiên 3:22-27). Thậm chí sự yên lặng của ông cũng là một sứ điệp đến từ Chúa.

Chúa phán trong lời Ngài rằng chúng ta là "bức thư của Dâng Christ... mọi người đều biết và đều đọc" (II Côrinhtô 3:2,3). Khi người ta nhìn thấy chúng ta và quen biết chúng ta, họ phải đọc thấy rõ ràng: "Chúa Cứu Thế đang sống! Ngài là thật!"

Ngày đến khi những Cơ Đốc Nhân sẽ gây ra một sự ảnh hưởng mạnh mẽ trên thế giới bởi chính sự hiện diện của họ. Lời chứng của chúng ta cũng sẽ mạnh mẽ đến nỗi, giống như sứ đồ Phierơ, thậm chí bóng của chúng ta sẽ chữa lành kẻ đau. (Công vụ 5:15). Tôi đang đợi ngày ấy ló dạng!

Ngày đến khi những Cơ Đốc Nhân sẽ gây được một ảnh hưởng mạnh mẽ trên thế gian bởi chính sự hiện diện của họ. Một Cơ Đốc Nhân đầy dẫy Đức Thánh Linh sẽ được lưu ý bất cứ nơi nào người ấy đi đến.

Một Cơ Đốc Nhân đầy dẫy Đức Thánh Linh sẽ được để ý bất cứ nơi nào người ấy đi đến. Mùi thơm tỏa ra từ nơi người ấy sẽ là "Mùi thơm của Đấng Christ ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất. Cho kẻ này, mùi của sự chết làm cho chết, cho kẻ kia mùi của sự sống làm cho sống." (II Côrinhtô 2:15,16). Chắc chắn sẽ có điều gì đó phải xảy đến!

Đây chính là một trong những mục đích cơ bản khiến Đức Chúa Trời tuôn đổ Thánh Linh của Ngài. "Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, các người sẽ nhận quyền phép và làm chứng về Ta" (Công vụ 1:8). Cách cư xử và lời lẽ của một Cơ Đốc Nhân đầy dẫy Đức Thánh Linh gắn liền với việc tạo ra một ảnh hưởng lớn (Thi thiên 45:1). "Sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng người ấy" Sẽ tạo nên một ảnh hưởng mạnh mẽ nhất trên những người khác. Nếu chúng ta đầy dẫy Đức Thánh Linh, bằng cách này hoặc cách khác, tất cả những người sống chung quanh chúng ta sẽ nhìn thấy bằng chứng sự tái sinh của chúng ta.

Trong nhiều ngày, một trăm hai mươi mốt đã nhóm nhau tại phòng cao để cầu nguyện, song dân chúng không chú ý đến họ. Nhưng khi Đức Thánh Linh ngự xuống và đầy dẫy các môn đồ này, một sự huyền ảo dữ dội đã được tạo ra đến nỗi những đám đông người đã tụ tập ở cửa. Ba ngàn người đã được cứu chỉ trong một ngày (Công vụ 2:41)

Qua tiên tri Êsai, Chúa phán rằng:

Hỡi Siôn hãy thức dậy, hãy thức dậy, mặc lấy sức mạnh người! Hỡi Giêrusalem là thành thánh, hãy mặc lấy áo đẹp - Êsai 52:1

Không có gì khác nhau lắm giữa một người chết và một Cơ Đốc Nhân "đang ngủ." Đúng là người ngủ vẫn có sự sống, nhưng Đức Chúa Trời không thể nhờ người ấy làm công việc Ngài. Bạn phải là một người bên vực nước của Đức Chúa Trời. Bạn cần phải được đổ đầy Đức Thánh Linh và phó dâng đời sống mình cho Chúa trong mối tương giao hằng ngày. Nếu bạn làm như vậy, đừng ngạc nhiên trước những gì chắc chắn phải xảy đến với bạn!

BẠN KHÔNG CÒN NHƯ TRƯỚC NỮA

Phúc Âm Luca đoạn 4 giúp chúng ta hiểu rõ hơn mục đích của sự xúc dầu Đức Chúa Trời. Trong đoạn này, Chúa Cứu Thế Jêsus của chúng ta, sau khi đã đọc cuộn sách Êsai, tỏ rõ rằng Ngài (là Lời của Đức Chúa Trời được sai đến từ trời) chính là sự ứng nghiệm cụ thể của lời tiên tri đó. Cũng như là sự ứng nghiệm của tất cả những Lời đời đời của Đức Chúa Trời.

Lời tiên tri tuyên bố: "Thần của Chúa ngự trên ta, vì Ngài đổ xúc dầu cho ta đặng truyền Tin lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ hà hiếp được tự do; và để đôn ra năm lành của Chúa" (Lu ca 4:8-9).

Trong khi phán về tội tở của Đức Giêhôva, đoạn Kinh Thánh này nhấn mạnh các mục tiêu thiên thượng dành cho việc xúc dầu đời sống của một người bằng Đức Thánh Linh. "Vì Ngài đã xúc dầu cho ta đặng..." Sự hiện diện của Đức Thánh Linh trong đời sống chúng ta với sự đầy trọn và quyền phép của Ngài có một mục đích: để giảng Tin lành cho kẻ nghèo... để công bố sự tự do cho kẻ bị cầm tù."

Công Việc Phục Hồi Của Đức Thánh Linh

Trong Các Chiến Dịch Truyền Giảng Của Chúng Tôi, chúng tôi được nghe những lời làm chứng tuyệt vời từ những Cơ Đốc Nhân đã cảm biết bị thương tổn và đánh bại trong đời sống thuộc linh, nhưng đã được khôi phục và chữa lành khi họ mở lòng mình ra trước sự đầy trọn của Đức Thánh Linh. Và không những chỉ những thành viên của Hội Thánh được khôi phục; mà nhiều mục sư cũng đã tiến lên phía trước để nhận lãnh sự ban phước này.

Lòng tôi tràn ngập niềm vui khi khám phá rằng các mục sư và các lãnh đạo Hội Thánh đều nhạy bén đối với sự gây dựng chung này. Thật là một dấu hiệu hùng hồn của sự hạ mình và tan vỡ. Thật là một cảnh tượng đẹp đẽ khi những người thuộc các chức vụ hầu việc khác nhau thăm viếng lẫn nhau và cùng bày tỏ với nhau: "Điều Chúa đã ban cho anh, điều anh đã nhận lãnh, hãy chia sẻ với tôi. Tôi muốn anh chỉ dẫn tôi và giúp đỡ tôi với" Bằng cách đó chúng ta làm trọn lời Kinh Thánh phán rằng: "Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn nhau, khác nào người quản lý trung tín giữa các thứ ơn của Đức Chúa Trời" (I Phiêrô 4:10).

"Điều Chúa đã ban cho anh, và anh đã nhận lãnh, anh hãy chia sẻ cho tôi với. Tôi muốn anh chỉ dẫn tôi và giúp đỡ tôi."

Ở tại Argentine cũng như khắp nơi trên thế giới, những người lãnh đạo nếu khao khát muốn tìm kiếm điều tốt nhất cho Chúa, đừng ngần ngại cầu xin sự giúp

đỡ từ nơi những người khác. Điều này thật tuyệt vời. Và chúng ta, những người lãnh đạo cần sự chúc phúc tươi mới từ nơi Đức Chúa Trời biết bao!

Giữ theo thái độ này, hơn bốn ngàn mục sư đã viếng thăm Hội Thánh chúng tôi và tiếp xúc với chức vụ hầu việc của chúng tôi. Đã có những lúc có quá nhiều mục sư có mặt trong hội thánh của chúng tôi đến nỗi các thành viên trong chính Hội Thánh của chúng tôi không thể nhóm lại được. Những anh em hầu việc này đến với sự khao khát Chúa, sẵn sàng để được chúng kiến và xác nhận sự hành động của Đức Thánh Linh. Có những lời làm chứng về sự phục hồi, và những lời chứng ấy ngày nay vẫn còn tiếp tục.

Tôi nhớ đặc biệt công việc quý báu của Đức Thánh Linh được thực hiện trong đời sống của một mục sư, Ricardo Saavedra, một người bạn thân của tôi trong nhiều năm, và vợ của ông đều đã được tươi mới trong chức vụ.

Ricardo hầu việc Chúa ở tại thành phố Mendoza, thuộc Argentine. Thành phố này là thủ phủ của tỉnh có cùng tên. Nằm ở phía Tây đất nước chúng tôi. Đó là một vùng đơn độc giáp giới Chile ở phía bên kia của dãy núi Andes hùng vĩ. Đỉnh Cao nhất của lục địa Châu Mỹ nằm trên rặng núi này: Đỉnh Aconcagua, một ngọn núi cao gần bảy ngàn mét trên mực nước biển. Nó phô bày những quang cảnh tươi đẹp, bầu không khí tuyệt vời (với nhiều ánh mặt trời quanh năm), và một dân tộc thân thiện và tử tế nhất. Ricardo Saavedra và gia đình của anh đã dọn đến tỉnh này để thế chỗ cho một mục sư khác đã rời hội thánh của ông để tiếp tục cuộc hành trình.

Trong nhiều năm, Ricardo đã hầu việc Chúa ở tại Argentine, và ông cảm thấy Đức Chúa Trời đang hướng dẫn anh dời đến một lãnh vực mới trong chức vụ này. Anh hết sức ao ước muốn theo đuổi một chức vụ kết quả.

Anh đã đến nơi với những kỳ vọng lớn, nhưng không phải mất thời gian lâu để anh nhận ra rằng anh đang đối diện với một cuộc chiến thuộc linh gay go ở trước mặt. Kẻ thù dường như có các thành lũy ở nhiều chỗ khác nhau trong thành phố. Ngay cả các mục sư trong thành phố và hội chúng của họ cũng đã hiểu sự chống đối lớn lao này.

Ricardo Saavedra là một trưởng lão thuộc Hội Thánh Ngũ Tuần. Khi đến thăm các Hội Thánh ở tại Mendoza anh đã phát hiện cùng một tình trạng thuộc linh trong tất cả các Hội Thánh đó. Một cuộc chiến lớn đang dấy lên, và rất ít hội chúng tăng trưởng trong sự mạnh mẽ. Bầu không khí thuộc linh èo uột này đã làm cho những nỗ lực của anh, với tư cách là một mục sư trở nên hết sức khó khăn.

Những yếu tố khác nữa đã góp thêm phần vào các khó khăn của anh: Có quá nhiều các hoạt động (ngoài việc làm một mục sư và là một trưởng lão, anh còn là chủ tịch của tổ chức các mục sư trong thành phố); tình hình tài chánh ngặt nghèo và đang ngăn chặn anh và cuối cùng sự mất mát và tình trạng đau ốm của một số những người thân yêu.

Những nghịch cảnh này cũng đã ảnh hưởng đến gia đình của anh. Không thể nào chịu đựng nổi với quá nhiều áp lực, vợ anh đã rơi vào tình trạng buồn chán nghiêm trọng. Gia đình anh trú ngụ trong một căn hộ nằm bên trên nhà thờ, và anh

nhọc công vô ích để thuyết phục vợ anh bước xuống lầu và tham gia vào các buổi nhóm thờ phượng. Tất cả những gì bà muốn là được ở một mình. Chỉ việc quán xuyến các trách nhiệm trong gia đình, bà đã thấy khó khăn rồi.

Cục kỳ thất vọng, anh nghĩ chức vụ của mình đã đến chỗ kết thúc. Việc tin rằng không thể tiếp tục với những nan đề như thế trong gia đình của chính mình, anh quyết định chắc sẽ phải rời bỏ hội thánh.

Khi anh đến Buenos Aires để mua một số đồ, anh đã nghĩ đến việc xin được nghỉ khỏi chức vụ. Anh không biết rằng Đức Chúa Trời đã bắt đầu tuân đổ sự vinh hiển của Ngài tại Buenos Aires như sách Giôên đã hứa. "Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt (Giôên 2:28). Nhiều Hội Thánh đang trải qua một thời điểm phục hưng thuộc linh. Chưa bao giờ có điều gì như vậy xảy đến.

Một số các bạn thân của anh là chủ của một tiệm sách Cơ Đốc kể lại cho Ricardo những gì đang xảy ra, nhưng anh phải về Mendoza trong cùng ngày đó và không thể ở lại để dự buổi nhóm hàng tuần. Dầu vạ hạt giống đã được gieo trồng trong lòng anh.

Ricardo Saavedra quyết định trở lại Buenos Aires để có mặt trong buổi nhóm thờ phượng đầu tiên... anh nói: "Đây là điều cuối cùng mà mình sẽ thử."

Khi sự hành động của Đức Chúa Trời được tiếp tục trong chức vụ hầu việc của chúng tôi, việc thuê một sân vận động dành cho buổi nhóm hàng tuần đã trở thành điều cần thiết. Sân vận động sáu ngàn chỗ ngồi này, vốn thuộc về câu lạc bộ Obras Sanitarias nằm gần nhà thờ của chúng tôi, nhờ vậy giải quyết được vấn đề của những dòng khách tràn ngập giảng đường của Hội Thánh chúng tôi. Trước buổi nhóm, người ta đã đứng nối đuôi nhau hơn hai trăm thước, và nhiều người thậm chí không thể nào vào được bên trong nhà thờ khi buổi nhóm bắt đầu.

Ricardo Saavedra đã quyết định trở lại Buenos Aires để có mặt trong buổi thờ phượng đầu tiên chúng tôi hoạch định được tổ chức ở tại sân vận động. Khi anh chào tạm biệt vợ, anh nói: "Đây là điều cuối cùng mà anh sẽ thử."

Ngay sau khi bước qua cổng sân vận động buổi tối hôm đó, anh bắt đầu khóc khi sự hiện diện của Đức Chúa Trời đem lại sự cáo trách mạnh mẽ về tội lỗi anh. Anh không thể nào ngưng khóc suốt thì giờ ngợi khen và thờ phượng. Ngay cả khi tôi bắt đầu sứ điệp anh vẫn khóc. Khi tôi nhận ra anh trong đám đông, tôi mời anh tiến lên phía trước để tôi cầu nguyện cho anh. Điều xảy ra sau đó hoàn toàn kinh ngạc.

Kinh Thánh dạy chúng ta rằng nơi nào có Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, ở đó có sự tự do (II Côrinhtô 3:17). Các xiềng xích đã rơi khỏi trong sự hiện diện của sự vinh hiển Đức Chúa Trời, và sự tự do cùng sự chiến thắng đến với đời sống của con người. Đêm hôm đó khi Ricardo Saavedra nhận được lời của Đức Chúa Trời, lòng ông tràn ngập sự hiện diện thánh. Ông cảm nhận được sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, cùng một sự vinh hiển đã hiện diện trên núi Sinai; sự vinh hiển đã bày tỏ ra ở tại phòng cao và ngự vào tám lòng của các môn đồ vào ngày Lễ Ngũ Tuần, sự vinh hiển đã mở các cửa tù tại Phi líp khi Phao lô và Si la thờ phượng Đức Chúa Trời, sự vinh hiển của Con Đức Chúa Trời được bày tỏ ra cho Giảng ở

đảo Bát mô, cùng một sự vinh hiển đó đã tràn ngập đời sống ông và làm tươi mới ông.

Buổi nhóm kết thúc, mục sư Ricardo Saavedra về nhà của một mục sư khác để ngủ qua đêm. Ông được cảm động hoàn toàn, và cứ ở trong tình trạng thuộc linh hưng phấn cho đến tận buổi chiều ngày hôm sau.

Khi ông trở về tỉnh nhà, ông đã đi chặng đường hơn sáu trăm dặm phân cách ông khỏi Mendoza mà ông nghĩ có cảm giác như thể đang ở trên mây. Ngay khi mở cửa, vợ ông đã nhận ra có điều gì đó khác biệt. Bà nói: "Anh không giống như trước, có điều gì đó đã xảy ra với anh."

Ngày hôm sau là Chúa Nhật, và họ đã tổ chức buổi nhóm thờ phượng chính trong tuần. Khi Ricardo Saavedra đứng lên phía sau bục giảng, ông biết rằng chiến thắng đã đến với Hội Thánh của mình. Họ đã có một buổi nhóm thờ phượng vinh diệu. Sự phục hưng đã tràn lấn hội chúng. Nhiều người trong số các thành viên đến với ông sau đó và nói: "Mục sư, ngày hôm nay ông rất khác." Và đúng như vậy.

Suốt trong buổi nhóm ấy, dầu của Đức Thánh Linh đã chữa lành các vết thương mà vợ ông vẫn giữ tiếng lòng. Sự chữa lành của Đức Thánh Linh lớn lao đến nỗi bà bắt đầu vui mừng trong Chúa theo một cách mà bà đã không thể có được suốt nhiều tháng. Thật là một phép lạ! Bà tiếp tục vui mừng như vậy hơn sáu giờ đồng hồ. Chứng trầm cảm của bà hoàn toàn bị đẩy lùi.

Đêm hôm đó bà không thể nào ngủ được. Nhưng tâm trí bà không bị xáo trộn bởi những nan đề và nỗi đau như đã từng có trước kia, bà không ngủ được vì niềm vui bà đang cảm nhận. Bà cầu nguyện: lạy Đức Thánh Linh xin tiếp tục làm việc cách sâu xa trong lòng con." Ngày hôm sau bà trở thành một phụ nữ khác hẳn, thậm chí cái nhìn của bà cũng đã thay đổi. Giai đoạn thất bại đã kết thúc, sự cảm động vinh diệu của Đức Thánh Linh đang tràn ngập Hội Thánh. Lời hứa trong Nêhêmi 8:10 đã trở nên rõ ràng: "Vì sự vui vẻ của Đức Giêhôva là sức lực của các người." Ngày nay Đức Chúa Trời đang sử dụng Ricardo Saavedra và vợ ông một cách lạ lùng lớn lao tại Mendoza. Hội Thánh đã từng bị áp đảo bởi một chiến trận thuộc linh hưng hân suốt một thời gian dài, bây giờ đang thở ra một bầu không khí chiến thắng. Số các tín hữu đã tăng lên, và họ đã bắt đầu các Hội Thánh mới.

Chúng ta ngợi khen Chúa vì đã tuôn đổ sự xúc dầu của Ngài "để rịt lành những tấm lòng tan vỡ!" Không bao lâu sau sự chiến thắng của Ricardo Saavedra ở tại Mendoza, các mục sư trong thành phố đã mời tôi tổ chức một chiến dịch truyền giảng. Thật là một chờ đợi nôn nóng, một sự khao khát về Chúa, đến nỗi các Hội Thánh ở Mendoza đã thuê một sân vận động bóng đá là nơi đã tổ chức các giải vô địch thế giới vào năm 1978. Ngay tại sân vận động nổi tiếng ấy, mười bốn ngàn tín hữu đã tổ chức mừng một sự chiến thắng cho Chúa Cứu Thế.

Thật là một buổi chiều không thể quên được. Các phép lạ và những sự chữa lành đã xảy ra, niềm vui mừng tràn ngập, và một cảm nhận về sự đắc thắng. Vào một giờ rưỡi sáng, dưới bầu trời hết sức lạnh lẽo, hàng ngàn người vẫn còn đang thờ phượng Đức Chúa Trời. Thậm chí khi một trận mưa đá như là mưa tuyết, bắt đầu rơi, tất cả những người ấy vẫn đứng yên tại chỗ để ngợi khen Đức Chúa Trời.

Khi tôi dự phần vào các buổi nhóm kỳ diệu như vậy và nhìn thấy những đám đông được biến cải cho Chúa Cứu Thế, tôi nhớ lại với lòng biết ơn tất cả những nhà truyền giáo đã đến đất nước chúng tôi. Ngày nay chúng tôi đang gặt hái một mùa gặt mà họ đã gieo bằng nước mắt. Phạm vi công việc của Chúa thật vô hạn. Chúc vụ của tôi, là rao giảng Tin lành cho muôn dân ngày nay, là một trong những bông trái của các tín hữu đã rời bỏ chính xứ sở của họ đã đến và gieo hạt giống phục hưng trong những vùng đất cứng cõi này.

Tôi tin sự hiện diện của Đức Thánh Linh sẽ tiếp tục hành động nhiều hơn và nhiều hơn nữa mỗi ngày trong đời sống của chúng ta và chúng ta sẽ chứng kiến những việc mà mình chưa bao giờ hình dung.

Hãy tiến lên phía trước. Đức Chúa Trời muốn xúc dầu cho bạn để cho bạn sẽ làm thành mục tiêu của Ngài. Nguyện đời sống của bạn sẽ bày tỏ bằng trái của Đức Thánh Linh và sự thánh khiết cùng sự cam kết với Chúa. Nguyện đời sống của bạn sẽ là một lời chứng về quyền năng và sự phục hồi của Đức Chúa Trời.

Hãy tiến lên phía trước, bởi vì hiện nay là thời điểm của bạn. Đây là giờ của bạn!

Chương 7

Quen Thuộc Với Sự Vinh Hiển Của Đức Chúa Trời

Mặc Dầu có những dấu hiệu đặc trưng của một sự thức tỉnh thật sự ở mức toàn cầu, sự thức tỉnh ấy phải bắt đầu với bạn. Điều đó không xảy ra ngay tức khắc; mà là một tiến trình. Một mối tương giao với Đức Chúa Trời phải được triển khai.

Sách Công vụ đầy dẫy những kinh nghiệm của một nhóm người đã được biến đổi hoàn toàn bởi Đức Thánh Linh. Phierơ là một trong số họ. Những người truyền đạo thường rất khổ sở khi nhấn mạnh đến các ưu điểm của vị sứ đồ này cùng với những khuyết điểm của ông theo quan điểm của Kinh Thánh. Nhưng tôi muốn nhấn mạnh điều mà chính mình. Chúa Cứu Thế Jêsus đã phán về Phierơ khi kêu gọi ông trở nên môn đồ của Ngài. "Ngài vừa ngó thấy Simôn liền phán rằng: Người là Simôn, con của Giăng người sẽ được gọi là Sêpha, nghĩa là Phierơ" (Giăng 1:42).

Ngay từ lúc đầu, lịch sử Thánh Kinh đã phản ánh tính chất tiên tri của những tên được đặt cho người Ysoraên. Người Do Thái dùng tên gọi với các ý nghĩa hết sức rõ ràng cho mỗi một người. Tên ápraham có nghĩa là tổ phụ của nhiều dân tộc: (Sáng thế ký 17:5). Đức Chúa Trời đặt cho ông tên này trước khi sác ra đời. Mọi ng-ời đều gọi ông là "cha của nhiều dân tộc" khi gọi tên ông, dẫu họ không tin điều đó, và một số người thật sự đã cười nhạo ông.

Trong những trường hợp khác, các tên gọi xuất hiện từ những tình huống xung quanh việc ra đời. Tên Giabê có nghĩa là "đau đớn". Bạn có thể hình dung mình bị mọi người gọi là "đau đớn" không? Mẹ của ông đã đặt tên cho ông như vậy và nói rằng: "Ta sanh nó trong sự đau đớn" (I SứKý 4:9). Dầu vậy Giabê đã khác phục nghịch cảnh đó bởi tên gọi của ông, và Kinh Thánh chép rằng "ông được tôn trọng hơn các anh em mình."

Chúa Chúa Cứu Thế Jêsus của chúng ta cũng đã nhận được cái tên của Đấng Mê si theo lời tiên tri là Emmanuên có nghĩa là "Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta" (Êsai 7:14).

Simôn, một ngư phủ có tính khí nóng nảy, bốc đồng, đã được đặt cho một cái tên mới là Sêpha, hay là Phierơ, có nghĩa là "đá". Vào thời điểm Phierơ được Chúa kêu gọi, cũng như vài năm đầu trong chức vụ của mình, ông dường như giống một hòn sỏi hơn là một hòn đá. Tánh khí hay thay đổi của ông và đức tin không ổn định của ông có rất ít đặc tính chung với tính cố định và vững chắc của một tảng đá. Tuy nhiên với đôi mắt đức tin, Chúa Jêsus đã công bố với Phierơ: còn

Ta Ta bảo. nười rằng: người là Phierơ Ta sẽ lập Hội Thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó." (Mathiơ 16:18). Bởi vì gọi ông là một hòn đá, Chúa Jêsus đã liên kết ông với tính vững chắc và sức mạnh. Thật tuyệt vời khi Chúa đã nhìn ông như vậy! Ngài đã gọi "những sự không có như đã có rồi" (Rôma 4:17)

Làm thế nào mà tiến trình này xảy đến với đời sống chúng ta? Làm sao chúng ta có thể được biến đổi nên như một tảng đá?

MỘT MỐI LIÊN HỆ VỮNG CHẮC

Chúng Ta Đang Nói Về một tiến trình mà bởi đó mỗi Cơ Đốc Nhân đều phải triển khai, một mối tương quan cá nhân với Đức Chúa Trời. Tôi không tin vào một sự thay đổi tức thì, những người nam người nữ của Chúa được biến đổi không phải bởi một sự thay đổi dữ dội hoặc một sự thay đổi đột ngột. Tiến trình sự thay đổi chỉ có thể đạt được qua quá trình tương giao.

Chúng ta thấy quá trình này được minh họa qua các ngụ ngôn của Chúa Jêsus về sự phát triển của nước Trời. Trong ví dụ về người gieo giống, rõ ràng là sự mặc khải của Đức Chúa Trời là tiệm tiến. (Mathiơ 13) hạt giống (lời Đức Chúa Trời) phải rơi xuống đất tốt đã được cày xới đúng mức và được làm cho sẵn sàng để nhận lấy hạt giống. Khi hạt giống chết đi, nó vỡ ra, sự sống nức lên, và cuối cùng bông trái xuất hiện. Điều này không bao giờ là một tiến trình tức khắc.

Những người nam người nữ của Chúa đều không được biến đổi bởi một sự thay đổi dữ dội hoặc đột ngột. Tiến trình thay đổi chỉ có thể đạt được qua mối tương giao.

Sự tăng trưởng thuộc linh không phát triển theo tốc độ tức khắc của đời sống hiện đại cùng với cà phê uống liền, và thức ăn ăn liền và các xa lộ cao tốc của nó. Mọi sự ngày hôm nay đều phải nhanh. Nhưng trên con đường của chúa, không có các đường tắt. Đối với sự tăng trưởng thuộc linh, cũng như đối với mọi sự tăng trưởng, đều có một quá trình trưởng thành. Trong nước của Đức Chúa Trời chúng ta không được sinh ra là những người lớn, mà là các em bé, và chúng ta lớn lên như một đứa con ở dưới sự chăm sóc của Cha Thiên Thượng mình (Êphêsô 4:14-16; I Côrintô 3:1; Hêbơrơ 5:13-14).

Quá trình này được minh họa trong hình bóng của đất sét trắng tay người thợ gốm ở Giêrêmi 18:1-6. Cũng như người thợ gốm nắn đất sét, Đức Chúa Trời làm việc một cách tiệm tiến qua Đức Thánh Linh, để uốn nắn chúng ta theo khuôn mẫu của con Ngài, là Chúa Cứu Thế Jêsus. Chúng ta không giống như những đồ trang sức rẻ tiền, nhái theo các đồ nữ trang thật, người ta không phải mất thời gian để làm ra. Chúng ta giống như những viên kim cương được sản xuất qua một quá trình lâu dài chịu nén ép với áp suất cao bên dưới lòng đất.

Trong trường hợp của riêng tôi, tiến trình này thật chậm chạp. Một số người có thể nghĩ rằng bởi việc tham gia các buổi nhóm thờ phượng hoặc có một mục sư đặt tay trên họ, đời sống họ sẽ được thay đổi tức khắc. Điều này có thể đúng đối với một số người, chắc chắn Chúa có thể dùng các chức vụ khác để hoàn tất công việc mà Ngài đã và đang thực hiện trong lòng chúng ta. Nhưng đối với tôi thì

không như vậy. Tôi đã phải trải qua một thời gian dài chịu Đức Chúa Trời xử lý, chờ đợi, được chuẩn bị, và tan vỡ lòng mình để uốn nắn tôi cho thời kỳ mà tôi hiện sống ngày hôm nay.

Bất cứ giai đoạn nào có thể chúng ta đang trải qua trong bước đi với Chúa, đều có một sự khác nhau quan trọng giữa việc được đổ đầy Thánh Linh và chưa được đổ đầy. Phierơ đã trải qua một giai đoạn vấp ngã, thất bại và bất an. Nhưng Chúa Jêsus đã hứa với các môn đồ rằng họ sẽ được nhận lãnh quyền phép khi Đức Thánh Linh giáng trên họ, và họ sẽ trở thành những người làm chứng cho Ngài. Lời hứa ấy đã trở thành sự thật cho Phierơ tại phòng cao khi ông và những người còn lại nhóm nhau tại đó và được đầy đầy Đức Thánh Linh. Phierơ đã sống qua kinh nghiệm tuyệt vời ấy khi "thình lình, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưới rời rạc từng cái một, như lưới bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thảy đều được đầy đầy Đức Thánh Linh." (Công vụ 2:2-5). Kinh nghiệm ấy với Đức Thánh Linh đã đánh dấu đời sống của Phierơ từ thời điểm đó.

Phierơ đã bước đi với Chúa Jêsus trong ba năm. Ông đã sống qua những giờ phút vinh diệu nhất của chức vụ Chúa mình. Ông đã chứng kiến Chúa Jêsus chữa lành kẻ mù và quở yên biển như thế nào. Song khi ông phải đứng ra để bênh vực Chúa Cứu Thế: ông đã từ chối làm điều đó. Nhưng ở tại phòng cao khi đã nhận lãnh sự đầy trọn của lời hứa Chúa Cứu Thế, sự đầy đầy của Đức Thánh Linh đã giúp ông trở thành một người làm chứng trung kiên.

Chúng ta không thay đổi vì chứng kiến các phép lạ và dấu kỳ. Chỉ kinh nghiệm ở tại phòng cao mới có thể biến đổi chúng ta - một kinh nghiệm cá nhân với Chúa Cứu Thế qua Thánh Linh Ngài.

Bài học thật rõ ràng Chúng ta không thay đổi bởi được chứng kiến các phép lạ và các dấu kỳ, chúng ta cũng không thay đổi bởi được tham dự một buổi nhóm thờ phượng tuyệt vời. Chỉ có kinh nghiệm trên phòng cao mới có thể biến đổi chúng ta một kinh nghiệm cá nhân với Chúa Cứu Thế thông qua Thánh Linh Ngài.

Chúng ta phải đi đến nơi Chúa Cứu Thế đang có mặt. Một ao ước nổi lên từ lòng chúng ta muốn đi đến chỗ của Chúa Cứu Thế chúng ta và là Đấng giúp đỡ chúng ta. "Linh hồn tôi khao khát Chúa" (Thi thiên 42:2) Chúng ta đang ở trong thế gian này để tìm kiếm Chúa Cứu Thế. Và Thánh Linh của Chúa Cứu Thế đưa chúng ta vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Chúa Cứu thế Jêsus, là Đấng vì có tình yêu thương của Đức Chúa Cha, đã được sai đến thế gian này, đã tuôn ỏ trong những ngày này trận mưa cuối rốt như đã hứa trong sách Giôên và Công vụ: "Đức Chúa Trời phán rằng trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi người" (Công vụ 2:17; xem Giôên 2:28). Con mưa Thánh Linh này là điều chúng ta chứng kiến trong các trang sách này.

QUEN THUỘC VỚI SỰ VINH HIỂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Trong Những Năm Tám Mươi ở Tại Acentina Đức Chúa Trời đã dấy lên một nhà truyền giáo lòng danh và gây được một ấn tượng mạnh mẽ, tên là Carlos

Annacondia. Thông qua chức vụ của ông. Đức Chúa Trời đã thi hành những phép lạ lớn cặp theo với việc giảng dạy Lời Chúa.

Nhưng hiện nay đã rõ ràng rằng có một sự nguy hiểm lớn phía trước. Nhiều tín hữu đã chứng kiến những sự bày tỏ siêu nhiên trong đời sống và chức vụ của Carlos Annacondia lại phản ứng một cách khác thường trong những năm chín mươi, dường như họ đánh mất sự quan tâm đối với những sự thuộc về Đức Chúa Trời.

Carlos Annacondia thuật với tôi rằng, nhiều người trong số những người đã từng hỗ trợ các chiến dịch truyền giảng của ông, đã không còn làm như vậy nữa. Tại sao vậy bởi vì họ đã trở nên quen thuộc với những sự siêu nhiên. Hãy nhớ rằng sự thay đổi của tấm lòng không xảy ra như là kết quả của việc chứng kiến các phép lạ và các dấu kỳ.

Thay đổi đã không xảy ra trong trường hợp những người lính đến bắt Chúa Jêsus. Khi họ tìm thấy Chúa, họ đã té xuống đất khi Ngài phán "Chính Ta đây." Nhưng sau đó họ đã đứng lên... và đã đóng đinh Ngài.

Thay đổi đã không xảy ra trong trường hợp của người Ysoraên. Đoạn 32 trong sách Xuất Êđiptô ký thuật lại một giây phút đau thương trong lịch sử của dân Ysoraên. Họ quay lưng lại với Chúa để phạm một tội khủng khiếp là thờ hình tượng bằng cách tự làm cho mình một con bò vàng để thờ lạy. Chỉ trong vòng ba tháng trôi qua, từ khi họ rời bỏ Ai Cập bởi một "cánh tay mạnh sức". Khi họ rời bỏ vùng đất nô lệ đó, họ đã thấy biển đỏ rẽ ra một cách kỳ diệu cho phép họ đi qua như trên đất khô. Họ đã thấy trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm, từ ngày này sang ngày kia. Mana từ trời đã xuất hiện trước cửa nhà họ mỗi buổi sáng; nước phun ra từ vầng đá theo lời truyền của Đức Chúa Trời. Dân sự đã sống mỗi ngày, rờ đụng các phép lạ siêu nhiên cùng những sự tỏ bày của quyền phép Đức Chúa Trời.

Trong Xuất Êđiptô ký 19, Đức Chúa Trời đã mặc khải chính mình Ngài cho dân sự trên núi Sinai. Qua sáng ngày thứ ba có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mù mịt ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động, cả dân sự ở trong trại quân dẫu run hãi (Xuất Êđiptô ký 19:16).

Về sau trong nỗi sợ hãi và run rẩy, họ đã nói: "Cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chăng." (Xuất Êđiptô ký 20:19). Sau đó một điều không thể tin được đã xảy ra. Chỉ một vài ngày sau, dân sự đã đúc một con bò vàng và thờ lạy nó? Làm thế nào mà dân sự, chỉ sau ba tháng ra khỏi Ai Cập và chứng kiến quá nhiều phép lạ cùng dấu kỳ được thi hành ở giữa họ, lại rời bỏ Đức Chúa Trời để phạm một tội khủng khiếp là thờ hình tượng? Bạn có khi nào dừng lại để suy nghĩ về điều đó chăng? Tôi muốn đưa ra ba câu trả lời cho câu hỏi này.

1. Họ đã trở nên quen thuộc với sự siêu nhiên, với sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Trong Xuất Êđiptô ký 19, dân sự đã chứng tỏ lòng kính sợ trước sự hiện diện của sự vinh hiển Đức Chúa Trời trên núi Sinai. Họ đã được cảm động, nhưng sau đó họ bắt đầu quen thuộc với sự vinh hiển ấy và trở nên hờ hững với nó. Có lẽ họ nói: "Ồ đây là điều chúng ta nhìn thấy mỗi ngày?" Ngay trước khi Môi se xuống

khỏi núi họ đã bỏ đức tin mình.

2. Họ xem nhẹ lời Đức Chúa Trời

Đây là điều Chúa đã phán bảo họ: trước mặt Ta, người chớ có các thần khác, người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật cao kia, hoặc nơi đất thấp này hoặc trong nước dưới đất." (Xuất êđiptôký 20:3,4). Nhưng họ đã Phạm tội vì có không coi trọng lời của Đức Chúa Trời.

3. Họ không nuôi dưỡng một mối tương giao cá nhân với Chúa.

Dân Ysolaên không bày tỏ tình yêu của họ đối với Chúa theo như cách Môi se đã căn dặn họ (Xem Phục truyền luật lệ ký 6:5; 7: 9). Họ đã nói cùng Môi se rằng: "Ông hãy nói với Chúa... hãy thưa với Ngài rằng... và hãy xin Ngài..." Họ đã không tự mình cố gắng thiết lập một mối tương giao cá nhân với Chúa. Họ phụ thuộc vào một người trung gian.

"Dẫu người đã chối Ta, dẫu người cảm thấy mình yếu đuối, Ta cũng sẽ đẩy người lên. Và người sẽ nên như một tảng đá!"

Hỡi các tín hữu, chúng ta hãy từ chối sống bởi đức tin vay mượn. Chúng ta đừng nương cậy nơi những Cơ Đốc Nhân khác. Chính mối tương giao cá nhân của chúng ta với Chúa và tình yêu chúng ta dành cho Ngài đến cuối cùng, mới đáng kể. Ngày hôm nay Đức Chúa Trời đòi hỏi chúng ta tìm kiếm Ngài nhiều hơn, khao khát sự hiện diện của Ngài nhiều hơn. Trong mối thông công thân mật với Chúa, chúng ta sẽ kinh nghiệm những sự thay đổi kỳ diệu.

Nếu chúng ta tìm kiếm Chúa, Ngài sẽ đổ đầy Thánh Linh Ngài trên chúng ta. Ngài sẽ phán với chúng ta như đã phán cùng phierơ: "Dẫu người đã chối Ta, dẫu người cảm thấy mình yếu đuối, Ta sẽ dúc đẩy người, người sẽ nên như một tảng đá?"

HAI PHƯƠNG DIỆN THEN CHỐT

Việc Thức Tỉnh Phải Bắt Đầu trong chính đời sống bạn. Có hai điều mà không ai khác có thể làm thay cho bạn: Phải có đức tin và khao khát Đức Chúa Trời. Những chỉ dẫn đơn giản này sẽ dẫn một kinh nghiệm của một đời sống Cơ Đốc đặc thẳng. Lời chúa dạy rằng người nào có hai điều ấy cuối cùng sẽ nhận lãnh được phần thưởng của mình.

PHẢI CÓ ĐỨC TIN

Có đức tin là vâng lời Chúa. Là phải được đầy dẫy đức tin của Ngài, tin cậy lời Ngài, và tin cậy mọi điều Ngài hứa cùng chúng ta. Dân Ysoraên cứ tiếp tục quên những lời hứa quý báu mà Chúa đã ban cho họ. Trong Thi thiên 105 chúng ta đọc thấy những phép lạ vinh diệu mà Đức Chúa Trời đã làm ở giữa họ. Nhưng Thi thiên 106 cho biết thái độ của dân sự: "Họ quên Đức Chúa Trời là Đấng cứu rỗi mình, và đã có làm công việc lớn lao ở êđiptô, những việc lạ kỳ trong xứ Cham, và các điều đáng kinh hãi ở bên biển đỏ." (Thi thiên 106:21-22).

Sách Hêborơ nói rằng họ đã bị mất đất "Vì có họ không tin" (Hêborơ 11:6). Đức tin là một dấu hiệu đặc trưng của mỗi một người nam người nữ của Đức Chúa Trời. "Vì không có đức tin thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Đức Chúa Trời"

(Hêborơ 11:6).

Chúng ta nhận được sự sống đời đời khi bày tỏ đức tin nơi công lao của Ngài, nơi sự công bình Ngài dành cho chúng ta trên thập tự giá ở Gôgôtha. Đó là cách mà đời sống Cơ Đốc của chúng ta đã bắt đầu, và đó cũng chính là cách chúng ta phải tiếp tục.

Khi tôi đối diện cách riêng tư với Chúa, tôi đã mở lòng mình ra với Ngài và thưa rằng: "Lạy Chúa nếu Ngài thật sự yêu thương con và chăm sóc con, xin Ngài hãy ngự vào lòng con." Và Ngài đã đến với đời sống tôi? Ngay lần đầu tiên, tôi đã nhìn thấy thế giới trong một ánh sáng khác hẳn. Tôi nhìn xem thiên nhiên và người ta với cặp mắt khác. Tôi đã được sanh lại, nhưng sự tái sanh ấy thúc giục tôi tiến đến phía trước để đạt được các mục tiêu mới, đón nhận các bước mới, và tiếp tục đi đón những giai đoạn mới. Trong sự sống kỳ diệu của đức tin ấy, Chúa đã kêu gọi tôi lên các núi mà chưa bao giờ tôi hình dung để được ở với Ngài.

HÃY KHAO KHÁT

Khao khát là mong mỏi Đức Chúa Trời đầy dẫy chính mình. Hãy trở thành một Cơ Đốc Nhân được xúc dẫu, đầy ơn phước, Chúa Jêsus đã phán: "Phước cho những kẻ đói khát sự công bình" (Mathiơ 5:6). Những lời này hàm ý việc khao khát Chúa Cứu Thế và mong mỏi sống một đời sống như cách Ngài đã sống: Điều này có thể được khi sự thực của nước Chúa được nhìn thấy qua cách sống của chúng ta, qua cách chúng ta nuôi dạy con cái mình, và qua cách chúng ta cư xử như thế nào trong xã hội. Đời sống chúng ta trở nên đức tin nhìn thấy được.

Một sự khao khát và mong mỏi sự vinh hiển của Đức Chúa Trời ở mức độ lớn hơn đã khiến tôi phải tìm kiếm mặt Ngài bằng cả tấm lòng. Kết quả vào năm 1992 tôi đã kinh nghiệm một sự tuôn đổ mạnh mẽ của Đấng ngự trị trong tôi.

Nhiều người tin rằng Đức Chúa Trời thường làm việc trong đời sống họ từ bên ngoài vào, nhưng Chúa Jêsus rõ ràng đã dạy rằng sông nước sự sống tuôn chảy "từ bên trong chúng ta" (Giăng 7:38). Lời Chúa dạy chúng ta rằng đáng ở trong các người là lớn hơn kẻ ở trong thế gian" (Giăng 4:4).

Có một dòng suối ở trong chúng ta, một sự sống bị khóa chặt, một con sông bị giữ lại. Để nó tuôn chảy, chúng ta cần phải bị tan vỡ, phải hạ mình, phải lệ thuộc hoàn toàn vào Đức Chúa Trời.

Trong những thời điểm như vậy Đức Chúa Trời thường kêu gọi chúng ta để cảm nhận sự không thỏa lòng, giống như người anh em nghèo thiếu đã nói: "Lạy Chúa, con cần Ngài. Con không thỏa mãn với điều con có. Con mong muốn chính Ngài và sự hiện diện của Ngài nhiều hơn. Con chưa thỏa lòng bởi vì con biết mình chỉ mới nhận lãnh một phần nhỏ của đại dương bao la."

Có một mạch nước ở trong chúng ta... để nó tuôn chảy, chúng ta cần được tan vỡ, cần phải hạ mình...

Để bạn có thể hiểu được vấn đề này, hãy hình dung trong chốc lát rằng bạn đang tiếp cận một đại dương ở gần nhà mình nhất và mức lên một số lượng nước nhỏ trong một chiếc tách. Đó là sự khác nhau giữa điều chúng ta biết về Chúa và

điều mà Ngài thật sự có chỉ là một giọt nước trong một đại dương mênh mông.

Hãy sử dụng đức tin của bạn đặt nơi Chúa và lòng khao khát của bạn đối với Chúa như là các chất xúc tác đem đến sự phục hưng trong chính tấm lòng bạn.

HƯỚNG ĐẾN MỘT SỰ THỨC TỈNH LỚN

Nhiều Lần Những Người tham dự các chiến dịch truyền giảng của chúng tôi đã hỏi tôi rằng: "Đây có phải là phục hưng không?" Trong quá trình hầu việc Chúa mạnh mẽ suốt ba năm qua tôi đã nhận thấy sự bày tỏ thật gây ấn tượng về các công việc của Đức Thánh Linh. Nhưng gần đây Đức Chúa Trời bày tỏ ý muốn của Ngài dành cho Hội Thánh trong các giai đoạn này. Như Giêrêmi đã truyền báo: "Giêhôva phán như vậy hãy đứng trên các đường cái và nhìn xem; tra xét những đường lối cũ, xem thử đường tốt ở đâu; hãy đi đường ấy, thì các người sẽ được an nghỉ cho linh hồn mình" (Giêrêmi 6:16). Hội Thánh phải trở lại những con đường cũ; Hội Thánh phải trở về các nguyên tắc cơ bản của Lời Chúa. Tân ước mở ra với những mạng lệnh cơ bản của Đức Chúa Jêsus. Những nguyên tắc căn bản này giữ gìn sự thức tỉnh mà Hội Thánh Tân ước đã kinh nghiệm và sẽ là nền tảng của công việc Ngài trong chúng ta ngày nay.

Những con đường cũ dẫn đến sự giảng dạy về nhu cầu của sự ăn năn chân thật mà mỗi một Cơ Đốc Nhân phải bày tỏ với Đức Chúa Trời. Đức Thánh Linh mà chúng ta đã làm chứng ban phước một cách kỳ diệu cho Hội Thánh bằng những sự tỏ ra khác nhau của quyền phép Ngài. Chúng ta đã chứng kiến những người té ngã dưới quyền phép của Chúa cứ phủ phục trước mặt Ngài trước nhiều giờ đồng hồ; cả sân vận động đều vui hưởng sự hiện diện của Ngài; người ta nhảy múa và vui mừng trong sự hiện diện của Chúa. Nhưng vượt lên trên những sự bày tỏ này phải có những sự gặp gỡ thật sự với Đức Chúa Trời dẫn đến sự ăn năn và sự xưng tội. Chúa Jêsus đã kêu gọi con người ăn năn và sau đó là sự vâng lời, kết quả của sự ăn năn.

Bằng chứng đầu tiên của sự vâng lời là báp tem bằng nước. Sau đó đến sự báp tem trong Đức Thánh Linh mà Giảng Báp-tít đã nói trước. "Song Đấng đến sau Ta có quyền phép hơn Ta... ấy là Đấng sẽ làm phép báp tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa." (Mathiơ 3:11). Lửa là biểu tượng của Đức Thánh Linh. Lửa thanh tẩy, thiêu hóa và biến đổi.

Dưới quyền phép của Đức Thánh Linh chúng ta có thể té ngã, run rẩy hoặc cười lớn, nhưng không một biểu hiện nào trong số đó làm thay đổi chúng ta. Đức Chúa Trời thật có hành động qua những cách ấy, nhưng chúng ta không được chăm vào những sự bày tỏ như vậy. Điều sẽ làm thay đổi đời sống chúng ta chính là lửa đã giáng xuống vào ngày Lễ Ngũ Tuần, chính lửa ấy đã được tỏ rõ trong đời sống của các sứ đồ. Lửa này cũng được tỏ rõ trong Giêrêmi:

Trong lòng tôi như lửa đốt cháy, bọc kín trong xương tôi và tôi mệt mỏi vì nín lặng, không chịu được nữa. Giê-rê-mi 20: 9

Ngọn lửa bùng cháy này dẫn ta đến những con đường cũ, tức là tình yêu ban đầu của chúng ta, đến tấm lòng kính sợ những điều thánh khiết.

Trong bối cảnh của các con đường cũ, Đức Thánh Linh có thể hành động qua các dấu kỳ và phép lạ (Mác 16:17-18). Mặc dầu các phép lạ này có thể làm cho chúng ta kinh ngạc, chúng vẫn hiện diện trong hầu hết các cuộc thức tỉnh của Đức Thánh Linh. Trong nhiều năm chúng tôi vẫn cầu xin Chúa ban cho chúng tôi một cuộc thức tỉnh. Hẳn là khôn ngoan khi để cho một cuộc thức tỉnh làm công việc của nó theo chính cách của nó.

Chúng ta có đang ở giữa một cuộc thức tỉnh hay không? Tôi tin rằng chúng ta đã đạt đến một giai đoạn mở đầu, nơi chúng ta đã ý thức rằng Đức Chúa Trời đang thực hữu một cách mạnh mẽ trong chúng ta, một sự thực vinh diệu được bày tỏ khi chúng ta thờ phượng Ngài. Trong ý nghĩa này, sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đang tự bày tỏ ra bằng một hình thức rõ ràng ở nhiều nơi trên thế giới.

Sự thức tỉnh thật xảy ra khi xã hội nhìn biết rằng Chúa Cứu Thế đang sống và bắt đầu có các quyết định thừa nhận Ngài là Chúa của các chúa. Kết quả của một sự cảm động như vậy sẽ đưa các tín hữu đến chỗ suy nghĩ hướng ra ngoài, bày tỏ lòng quan tâm đối với các linh hồn đang hư mất. Một sự cảm động như vậy sẽ không bị giới hạn đối với những sự tỏ ra, những sự chữa lành, các phép lạ và dấu kỳ; trái lại nó phải làm nảy sinh trong Cơ Đốc Nhân một sự khao khát để cầu nguyện cho những linh hồn hư mất được biến đổi cho Chúa Cứu Thế Jêsus.

Vì vậy đây chính là mục tiêu then chốt tối hậu của chương trình Đức Chúa Trời dành cho những ngày này: Để mọi thứ tiếng, mọi dân tộc và mọi chi phái đều có được một cơ hội nghe và thấy một Hội Thánh sống và đầy quyền năng đang công bố Tin lành.

Một cuộc thức tỉnh sẽ đến như là kết quả của lòng thương xót Đức Chúa Trời. Nó thu hút sự chú ý của chúng ta, và chúng ta nhận ra rằng Đức Chúa Trời là Đáng lớn hơn các thông lệ tôn giáo và truyền thống của chúng ta.

Nghiên cứu về các giai đoạn lịch sử khác nhau thường cho thấy rằng phục hưng đến là do kết quả lòng thương xót của Đức Chúa Trời. Nó thu hút sự chú ý của chúng ta, và chúng ta nhận biết rằng Đức Chúa Trời lớn lao hơn các thông lệ tôn giáo và truyền thống của chúng ta.

Một số người có lẽ không muốn chấp nhận việc chúng ta phải giữ đúng các nền tảng Thánh Kinh để sẵn sàng trước khả năng Đức Chúa Trời có thể làm cho chúng ta ngạc nhiên bằng một sự bày tỏ mới của quyền năng biến đổi. Đức Chúa Trời thường bắt đầu công việc Ngài trước hết với Hội Thánh. Hãy nhớ rằng Đức Chúa Trời đã chuẩn bị các môn đồ trước hết, hà hơi trên họ, và truyền dạy họ phải chờ đợi trên phòng cao. Sau khi quyền phép của Ngài giáng trên họ, Ngài đã sai họ đi ra các nơi đầu cùng đất với Tin lành quyền phép của Lời Ngài. Đây chính xác là điều đang xảy ra ngày nay. Đức Chúa Trời đang chuẩn bị Hội Thánh Ngài. Ngài đang làm mới lại một tinh thần nhiệt thành và yêu thương dành cho Chúa Jêsus trong Hội Thánh. Ngài đang khôi phục lại những con đường xưa cũ - tức là nền tảng cũ - và nhấn mạnh một tinh thần thánh khiết và làm theo lẽ thật.

Gần đây tôi đã thấy những người có tấm lòng quan tâm sâu xa hơn trong việc đọc và học lời Chúa để hiểu biết Chúa rõ hơn. Quyền phép của Đức Chúa Trời

luôn đem lại tình yêu lớn lao hơn đối với Chúa và đối với nhân loại hư mất.

Trong những cuộc phục hưng lớn trong quá khứ, như cuộc phục hưng của Giônathan Edwards, một tình yêu tha thiết dành cho linh hồn hư mất đã cảm động các nhà truyền đạo nài xin và than khóc cho tất cả các thành phố. Những người lãnh đạo Cơ Đốc đã tổ chức các chiến dịch, nơi có hàng ngàn trên hàng ngàn người chạy đến nơi chân Chúa. Khi một cuộc phục hưng của Đức Thánh Linh diễn ra, khi có sự khao khát Thánh Linh Đức Chúa Trời, sẽ dẫn đến một tình yêu tươi mới dành cho Chúa và những linh hồn hư mất.

Một dấu hiệu khác của sự thăm viếng Đức Chúa Trời trên dân sự Ngài là uy quyền thuộc linh mà Hội Thánh được ban cho. Trước kia, tôi chưa bao giờ thấy Hội Thánh mạnh mẽ và nắm giữ vị trí đắc thắng như vậy. Các tín hữu không còn sợ các thế lực của điều ác nữa; chúng ta đang bắt đầu chứng kiến và hiểu rằng Chúa Cứu Thế Jêsus đã chiến thắng điều ác và ban cho chúng ta uy quyền trên nước của kẻ thù. Sự tuôn đổ Thánh Linh này đã làm mạnh mẽ chúng ta trong lãnh vực uy quyền thuộc linh.

Phục hưng có ý nghĩa nhiều hơn là các dấu kỳ phép lạ, các lời làm chứng, các sự bày tỏ khác nhau. Phục hưng là điều gì đó quan trọng hơn nhiều. Phục hưng là khao khát tìm kiếm Chúa vì cơ sự cứu rỗi của những người hư mất.

Ở tại Patagonia, Argentine, trong tỉnh Río Negro, là một thị trấn nhỏ Ingeniero Jacobazzi, có khoảng sáu ngàn dân cư. Trong thị trấn này, không xa San Carlos de Bariloche, Pedro Sepúlveda đã và đang phục vụ Chúa trong nhiều năm, chức vụ của ông là một gương mẫu tốt đẹp về sự xúc dầu của Đức Chúa Trời phải được truyền dẫn và về những việc kỳ diệu mà Ngài làm cho những kẻ hư mất như thế nào.

Pedro Sepúlveda là một trong nhiều mục sư đã đến Buenos Aires và đã có mặt khi Chúa thăm viếng chúng tôi một cách vinh diệu vào năm 1992. Vào ngày 12 Tháng 10 năm 1992 ông đến sân vận động của câu lạc bộ Obras Sanitarias. Hôm đó thật là một ngày đầy kinh ngạc. Có rất nhiều người đến tìm kiếm Chúa đến nỗi chúng tôi phải tổ chức hai buổi nhóm. Dầu vậy đã có một số người không thể vào dự nhóm được, các đoàn đại biểu từ khắp nơi trên đất nước đã đến dự, với các xe buýt của họ đậu chật đường phố. Người ta đến rất sớm vào buổi sáng và tụ tập thành những hàng người dài nối đuôi nhau trong lúc chờ đợi tham dự buổi nhóm thờ phượng. Thật là một sự khao khát Chúa lớn lao!

Pedro Sepúlveda đã tham dự buổi nhóm và vui hưởng sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. ông đã say Đức Thánh Linh và sau đó ra về, cuu mang bầu không khí đắc thắng ấy. "Độ cao thuộc linh của ông đã được đúc đấy.

Ông trở về Ingeniero Jacobazzi vào trong những giờ đầu tiên của ngày Chúa Nhật. Ngày hôm đó, buổi nhóm thờ phượng thật sự là một buổi lễ lớn. Suốt bốn tiếng đồng hồ, họ vui mừng trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Các sông nước sự sống tuôn ra từ bên trong vị mục sư này, và cả Hội Thánh đều được tươi mới.

Vào một thời điểm đặc biệt trong buổi nhóm, Pedro Sepúlveda kêu gọi tất cả những người trẻ tuổi tiến lên phía trước để ông cầu nguyện cho từng người.

Trong bầu không khí vinh hiển ấy. Hai hàng dài các thanh niên chờ đợi sự ban phước của Chúa. Vị mục sư đặt tay ông trên người trẻ tuổi đầu tiên trong hàng, và cả nhóm thanh niên đều té ngã dưới quyền phép của Đức Chúa Trời.

Các thanh niên trong Hội Thánh ấy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Họ muốn cầu nguyện, đọc lời Chúa, và rao giảng Tin lành. Trong năm tháng, nhóm thanh niên đã tăng gấp ba.

Trong hai năm, số thành viên hội thánh đã tăng gấp đôi. Mười lăm phần trăm dân cư thị trấn đã tin Chúa và hiện đang nhóm lại với Hội Thánh ấy. Pedro Sepúlveda đã tổ chức các buổi nhóm trong một vận động trường, nơi 30% cư dân thị trấn đã tham dự. Một số các quan chức chính quyền giữ các chức vụ quan trọng trong thị trấn kể từ lúc ấy, đã trở thành các thuộc viên của Hội Thánh. Không nghi ngờ gì nữa, Ingeniero Jacobazzi biết rằng Chúa Cứu Thế đang sống. Chúa đã dùng vị mục sư này để đem phục hưng đến cho các Hội Thánh khác trong khu vực cũng như cho Hội Thánh ở nước láng giềng Chilê.

Đã đến lúc chúng ta phải mở lòng ra để Chúa ban các trận mưa đầu mùa và cuối mùa trên đời sống mình. Đây là một giai đoạn mà Giảng 14:12 đã nói, là khi chúng ta cũng sẽ làm những việc Ngài đã làm, hãy tìm cách đi theo các kế hoạch của Chúa Jêsus và hãy sống trong sự hiệp nhất kỳ diệu mà Ngài đã cầu xin Cha trong chương thứ mười bảy của Phúc âm Giảng.

Chương 8

ĐƯỢC BIẾN NÊN VINH HIỂN

Sau Khi Kinh Nghiệm nhiều cuộc đối mặt vinh hiển như thế với Chúa cả trong nơi riêng tư cũng như khi nhóm lại với hàng ngàn các tín hữu anh em, và đã chứng kiến quyền phép của Ngài và khám phá ra rằng Ngài có thể sử dụng tôi như một ống dẫn cho sự tôn kính Ngài, tôi đã thưa với Chúa rằng: "Lạy Chúa của con, bây giờ bước kế tiếp là gì?"

Đức Chúa Trời đã dẫn tôi đến với lời Ngài. Ngài nhấn mạnh với tôi nhu cầu phải giữ cho lửa Đức Thánh Linh bùng cháy và tuân theo các chỉ dẫn của Kinh Thánh để làm điều đó. Kế đó Ngài ban cho tôi một sự khao khát mới mẻ về sự vinh hiển của Ngài về một kinh nghiệm tương tự như điều đã được phán bởi tiên tri Ôsê: "Chúng ta khá nhìn biết Đức Giêhôva; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất." (Ôsê 6:3).

Các nhà khoa học, là những người nghiên cứu vũ trụ, đã khám phá ra rằng, đúng như Kinh Thánh tuyên bố, chúng ta không thể đếm được các ngôi sao. Các nhà khoa học luôn luôn khám phá ra những ngôi sao mới. Bất cứ khi nào họ mở rộng tầm nhìn vượt trên những gì đã biết, thì họ xác chứng rằng sự tìm kiếm của họ về các biên giới của vũ trụ không hề tận cùng. Đối với chúng ta cũng vậy, khi đối diện với sự lớn lao không gì so sánh nổi của Chúa, càng đến gần Ngài, sự vinh hiển của Ngài càng làm chúng ta ngạc nhiên. Chúng ta kêu lên rằng: "Lạy Chúa con vẫn cần biết Ngài nhiều hơn! Con khao khát Ngài!"

Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được bày tỏ trọn vẹn trong Chúa Cứu Thế Jêsus, Con Đức Chúa Trời. Ngài là "Sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài." (Hêbơrơ 1:3).

Nhưng Đức Chúa Trời muốn chúng ta hôm nay phải có một sự mặc khải về chính mình Ngài lớn hơn ngày hôm qua. Tiên tri Habacúc đã công bố rằng: "Vì sự nhận biết vinh quang Đức Giêhôva sẽ đầy dẫy khắp đất như nước tràn đầy biển." (Habacúc 2:14). Việc chúng ta khám phá về sự nhận biết Ngài nhiều hay ít là tùy thuộc vào sự tìm kiếm của chính chúng ta.

Chúng ta hãy cúi đầu trước mặt Ngài trong sự thờ phượng. Chúng ta hãy tìm kiếm Ngài trong Lời Ngài. Chúng ta hãy nuôi dưỡng mối tương giao với Ngài. Và như là một kết quả sự hiện diện Đức Thánh Linh, sự vinh hiển của Ngài sẽ trở nên thực hữu trong đời sống chúng ta.

NHU CẦU NHÌN THẤY SỰ VINH HIỂN CỦA NGÀI

Bạn Có Thể Cho Rằng mong muốn sống trong chiều kích vinh hiển của Đức Thánh Linh chỉ là một không tưởng, chỉ là sự huyền bí rỗng tuếch hoặc chỉ là

chủ nghĩa cảm xúc. Không có gì rời xa khỏi thực tế cả! Niềm khao khát muốn kinh nghiệm nhiều hơn về Chúa là nhu cầu lớn nhất của đời sống chúng ta. Chúng ta đã được cứu khi nghe Tin lành. Chúng ta bắt đầu nhìn thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được phản chiếu qua gương mặt Chúa Cứu Thế Jêsus khi chúng ta nhận lãnh sự sáng tâm linh từ Đức Thánh Linh.

Lời Chúa mặc khải rằng việc tiếp xúc với vinh hiển Ngài khiến chúng ta rờ đụng chính mình Chúa. "Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán : Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm ! - Đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ. " (II Côrintô 4:6).

Khi chúng ta tìm kiếm mối tương giao thân mật gần gũi với Đức Chúa Trời, khi chúng ta mở lòng mình ra trước lời Ngài, Đức Thánh Linh sẽ chỉ cho chúng ta mặt Chúa, Tức là sự vinh hiển Ngài - và chúng ta kinh nghiệm một sự biến đổi. "Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên một ảnh tượng Ngài từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa là Thánh Linh. " (II Côrintô 3:18).

Chúng ta cần phải nhìn xem và kinh nghiệm sự vinh hiển của Đức Chúa Trời! Tiếp xúc với vinh hiển Chúa làm thay đổi chúng ta cách mạnh mẽ. Đó là lý do tác giả Thi thiên đã kêu lên rằng:

Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa là Đức Chúa Trời tôi, vừa sáng tôi tìm cầu Chúa; trong một đất khô khan, cực nhọc, chẳng nước.

Linh hồn tôi khát khao Chúa, thân thể tôi mong mỏi về Chúa đặng xem sự quyền năng và sự vinh hiển của Chúa như tôi đã nhìn xem Chúa tại trong nơi thánh.

Vì sự nhơn từ Chúa tốt hơn mạng sống; Mối tôi sẽ ngợi khen Chúa . Như vậy, tôi sẽ chúc phước Chúa trọn đời tôi; Nhơn danh Chúa tôi sẽ giơ tay lên. - Thi thiên 63:1-4

THIÊN NHAN CHÚA

Một Ngày Nọ Môise đã mở lòng mình ra trước mặt Chúa và từ nơi sâu thẳm của lòng khao khát ông thưa cùng Ngài rằng: "Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài." (Xuất Êđiptôký 33:18). Mối se đã hưởng được một mối tương giao độc đáo với Đấng Tạo Hóa mình. Không một người nào trong dân Ysoraên được biết mối thông công ấy. Mối se đã kinh nghiệm những cuộc đối diện phi thường với Đức Chúa Trời tại trên đỉnh núi Sinai. Ông đã chứng kiến các phép lạ và các dấu kỳ. Nhưng lòng ông vẫn ao ước được nhìn thấy chính mình Chúa. Ông mong mỏi sự hiểu biết trọn đầy về sự vinh hiển Ngài.

Chúng ta cần nhìn thấy và kinh nghiệm sự vinh hiển của Đức Chúa Trời! Tiếp xúc với sự vinh hiển của Đức Chúa Trời làm thay đổi chúng ta một cách mạnh mẽ.

Đức Giêhôva đã trả lời: "Ngươi sẽ chẳng thấy được mặt Ta, vì không ai thấy được mặt Ta mà còn sống" (Xuất Êđiptôký 33:20). Mối se đã phải thỏa lòng với việc được nhìn sau lưng Đức Chúa Trời (Xuất 33:23); ông chỉ được ban cho một

phần sự mặc khải của vinh hiển Đức Chúa Trời. Tuy nhiên chưa có một cửa lễ hoàn hảo để cho phép mối tương giao trọn vẹn với Đức Chúa Trời Toàn Năng vào lúc ấy. Song khải tượng một phần ấy đã làm biến đổi Môi se, mặt ông đầy dẫy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. "Khi Môi se tay cầm hai bảng chứng đi xuống núi Sinai, chẳng biết rằng da mặt mình sáng rực bởi vì mình hầu chuyện đức Giêhôva. " (Xuất Êđíphtôký 34:29, vì mình hầu chuyện Đức Giêhôva). Môi se mới đụng đến chỉ một phần nhỏ vinh hiển của Đức Chúa Trời, mà đã có một ảnh hưởng lớn lao như vậy tiên dân sự đến nỗi, vì sợ hãi họ đã xin ông che mặt lại.

Khi Phierô và Giăng được sự xúc dầu của của Đức Thánh Linh để bênh vực cho lý cố của Chúa Cứu Thế ở trước mặt hội đồng hành chính, họ đã gây ra một sự hoang mang lớn giữa vòng những người đó. Thật là can đảm, thật là khôn ngoan? Nhưng ngạc nhiên hơn hết là dân chúng "nhận biết hai người từng ở với Chúa Jêsus" (Công vụ 4:13). Hiện nay há không phải là thời điểm để người ta phải nhìn thấy chúng ta và cũng nói những điều tương tự như vậy hay sao? Là con cái Chúa chúng ta phải tạo được một ảnh hưởng mạnh mẽ trên thế gian này nếu Chúng ta dành thì giờ ở trong sự hiện diện của vinh hiển Ngài. Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được tìm thấy trên mặt Chúa Cứu Thế Jêsus. chúng ta há không tìm kiếm điều đó sao?

Đức Chúa Trời muốn soi sáng mặt Ngài trên chúng ta. Sự chúc phước tế lễ mà Ngài đã thiết lập cho dân sự công bố: cầu xin Đức Giêhôva ban phước cho người và phù hộ người. Cầu xin Đức Giêhôva chiếu sáng mặt Ngài cho người và làm ơn cho người! Cầu xin Đức Giêhôva đoái xem người và ban bình an cho người (Dân sốký 6:24-26).

Tác giả Thi thiên đã kêu lên rằng: "Đức Giêhôva ôi! Xin mau mau đáp lời tôi Thần linh tôi nao sồn. Xin Chúa chớ giấu mặt Chúa cùng tôi, e tôi giống như kẻ xuống huyết chăng" (Thi thiên 43:7). Khi chúng ta ở ngoài sự hiện diện của Ngài chúng ta cảm biết như thể mình sắp chết. Đời sống trở nên trống rỗng làm sao khi không có mối tương giao với Đức Chúa Trời! Nhưng khi mặt Chúa chiếu rọi trên chúng ta, lời lẽ trở nên không cần thiết. Trong sự yên lặng sâu xa chúng ta chiêm ngưỡng vẻ đẹp của Ngài. Sự vinh hiển Ngài vây phủ chúng ta và chiếu sáng mặt chúng ta. Chúng ta thấy mình đang ở trên đất thánh. Thật không ngạc nhiên khi tác giả Thi thiên đã kêu lên:

Tôi đã xin Đức Giêhôva một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy: ấy là tôi muốn trọn đời được ở trong nhà Đức Giêhôva để nhìn xem sự tốt đẹp Đức Giêhôva và câu hỏi trong đền của Ngài. Lòng tôi thưa rằng: Đức Giêhôva ôi tôi sẽ tìm kiếm mặt Ngài. (Thithiên 27:4,8).

PHẢN ỨNG CỦA CON NGƯỜI TRƯỚC SỰ VINH HIỂN CỦA NGÀI.

Không Một Con Người Nào mà không lưu ý khi sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được biểu lộ ra. Con người yếu đuối của chúng ta thường phản ứng trước sự hiện diện vinh hiển của Đức Chúa Trời. Đó chính là kinh nghiệm của sứ đồ Giăng: "Vừa thấy người, tôi ngã xuống chân người như chết; nhưng người đặt tay hữu lên trên tôi. (Khải huyền 1:17).

Đaniên cũng đã làm chứng lại kinh nghiệm này khi ông nói rằng: "Vậy ta sót lại một mình, là thấy sự hiện thấy lớn đó thì chẳng còn sức nữa. Mặt ta biến sắc cho đến tái đi, và ta không còn sức nữa."

Song ta còn nghe tiếng của những lời người, và vừa nghe xong ta ngủ mê đi, nằm sấp mặt xuống đất" (Đaniên 10:8,9).

Không con người nào có thể không chú ý đến khi sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được biểu lộ ra. Con người yếu đuối của chúng ta thường phản ứng trước sự hiện diện vinh hiển ấy.

Habacúc đã cảm động vô cùng trước quang cảnh thánh khiết của Đức Chúa Trời: "Tôi đã nghe, thì thân thể tôi run rẩy, nghe tiếng Ngài thì môi tôi rung động, sự mục nát nhập vào xương tôi; và tôi run rẩy trong chỗ tôi" (Habacúc 3:16).

Khi những người tin Chúa đối diện với sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, có nhiều phản ứng khác nhau xảy ra. Khi thăm viếng Hội Thánh chúng tôi, Donald Exley đã giảng về ba loại phản ứng này, tất cả những phản ứng ấy đều phải được biểu lộ.

1. Lòng kính sợ thánh khiết.

Mặc khải về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời dẫn chúng ta đến chỗ hạ mình trong sự kính sợ ở trước mặt Ngài. Vinh hiển của Ngài khiến chúng ta ý thức sự phân cách sâu xa giữa bản tánh của Ngài với tâm tánh chúng ta. Khi chúng ta suy nghĩ về sự vinh hiển của Ngài chúng ta buộc phải kêu lên: "Khốn nạn cho tôi!... xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy vua tức là Đức Giêhôva vạn quân." (Êsai 6:5). Môi se, chúng đã nói rằng: "Ta thật sợ sệt và run rẩy cả người" (Hêbơơ 12:31).

Sự mặc khải về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời dẫn chúng ta đến chỗ hạ mình trong sự kính sợ ở trước mặt Ngài. Sự vinh hiển của Ngài khiến chúng ta ý thức vực sâu phân cách ở giữa bản tánh của Ngài với tâm tính của chúng ta.

Tại một trong những buổi nhóm của chúng tôi, sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ ra một cách mạnh mẽ. Thật hết sức khó để mô tả điều đang xảy ra vào giờ phút ấy. (Làm sao người ta có thể giải thích sự vinh hiển?). Một mục sư ghé thăm Hội Thánh chúng tôi và tham dự buổi nhóm thờ phượng cùng với con gái ông, một thiếu nữ trẻ đã dâng mình cho Chúa. Từ lúc họ đến cô gái này cứ nắm chặt lấy tay cha mình và không ngừng nói với ông: "Bố ơi con sợ, con sợ quá." Nỗi sợ của cô không liên hệ gì đến những người chung quanh cũng như với buổi nhóm thờ phượng. Cô đã ý thức được sự thực hữu của sự vinh hiển Đức Chúa Trời, và điều đó rung động cô dẫn đến sự kính sợ thánh khiết.

Dân Ysoraên run rẩy trước sự vinh hiển của Đức Chúa Trời phản chiếu trên mặt Môi se. Tuy nhiên Môi se chỉ mới nhìn thấy phía sau lưng Ngài!

Khi Môi se dâng đèn tạ, đám mây của sự vinh hiển Đức Chúa Trời ngự xuống và đầy đầy đèn tạ. Không một ai, ngay cả Môi se, được phép vào bên trong (Xuất Êđiptôký 40:35). Điều tương tự cũng đã xảy ra khi Salômôn dâng hiến đèn thờ. Tất cả các thầy tế lễ phải ngưng công việc của họ đang làm khi sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đầy đầy nơi này. Có thể nào đã đến lúc tất cả những người

tin Chúa phải dừng công việc mình đang làm để cúi đầu xuống trước sự vinh hiển của Đức Chúa Trời không?

Đừng xem nhẹ thời điểm này. Khi Đức Chúa Trời bày tỏ sự vinh hiển của Ngài ra, nó sẽ làm nảy sinh lòng kính sợ Chúa trong chúng ta và một khao khát không muốn làm buồn lòng Ngài.

2. Một khao khát sâu xa muốn được nên thánh.

Sự nên thánh phải là kết quả tự nhiên của sự đối mặt vinh diện với sự vinh hiển Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đòi hỏi sự thánh khiết của dân Ysoraên (Xuất 19:10-11). Trước khi sự vinh hiển của Đức Chúa Trời ở trên núi Sinai được bày tỏ ra cách hiển hiện, họ đã phải tự làm nên thánh chính mình và chuẩn bị để có mặt trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời thánh khiết.

Chúng ta không thể ra mắt ở trước mặt Đức Chúa Trời với đời sống vô trật tự. Đây chính là bi kịch của trường hợp Nadáp và Abihu. Họ đã dự phần trong sự dâng sinh tế của các thầy tế lễ (Lêviký 8:22-24). Họ đã thấy Shekinah, sự vinh hiển của Đức Chúa Trời ngự xuống trên đền tạm và lửa đã lòe xuống từ sự hiện diện của Đức Chúa Trời để thiêu hóa của lễ, một biểu tượng của sự đầu phục và tận hiến. (Lêviký 9:22-24). Những ngày hôm sau họ đã thử dâng hương cho Đức Chúa Trời với đời sống đang ở trong sự vô trật tự. Họ sử dụng một loại lửa không được phép vì Đức Chúa Trời không có phán dặn, và họ đã bị tiêu diệt bởi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời (Lêviký 10:1-2). Họ đã không nhìn biết sự vinh hiển của Ngài hoặc chuẩn bị để gặp Ngài trong sự thánh khiết mà Ngài đã truyền cho dân sự, họ không thể phân biệt giữa điều thánh và điều trần tục. Có lẽ họ đã coi Đức Chúa Trời như một phương tiện để làm thành các tham vọng của họ.

Chúng ta phải được thúc giục để tìm kiếm sự nên thánh từ 1 sự nhận biết sâu xa về tình yêu của Đức Chúa Trời, chớ không phải vì sợ bị trừng phạt. Sau một kinh nghiệm ở trong sự hiện diện của sự vinh hiển Đức Chúa Trời, khao khát của chúng ta sẽ là để làm đẹp lòng Ngài trong mọi sự. Chúng ta không muốn đánh mất mối tương giao ngọt ngào với Đức Thánh Linh, bởi vì Ngài truyền đạt sự vinh hiển ở trong Chúa Cứu Thế. Chúng ta không muốn làm buồn Đức Thánh Linh hoặc xúc phạm Ngài. Nhã ca bày tỏ mối tương giao thân mật này bằng thể thơ: "Tôi vui lòng ngồi dưới bóng người; trái người ngọt ngào cho ổ gà tôi. Người đưa tôi vào phòng yến tiệc, ngọn cờ người phất trên tôi ấy là ái tình" (Nhã ca 2:3-4).

Sau khi kinh nghiệm ở trong sự hiện diện vinh hiển của Đức Chúa Trời, khao khát của chúng ta là muốn làm đẹp lòng Ngài trong mọi sự chúng ta nói và làm.

Khi chúng ta ở dưới "Đám mây vinh hiển" chúng ta được bảo vệ, được tươi mới, và được chỉ dẫn theo ý muốn Đức Chúa Trời. Không có nơi nào tốt đẹp hơn! Với sự thỏa lòng lớn chúng ta sẽ chuẩn bị áo xống của mình để không đánh mất niềm vui của mối tương giao với Ngài.

3. Thờ phượng và vui mừng

Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời thúc giục chúng ta thờ phượng Ngài. Ngài

không mặc khải chính mình chỉ để sinh ra một kết quả nào đó về mặt tình cảm, để làm dịu đi sự căng thẳng của chúng ta, hoặc vì một lý do nào khác tương tự. Ngài muốn được công nhận và được thờ phượng. Khi sự vinh hiển của Ngài trở nên rõ ràng trong các buổi nhóm của chúng ta, chúng ta quên cả thời gian. Không còn thời khóa biểu. Đức Thánh Linh khiến chúng ta phủ phục và thờ phượng Ngài không kiềm hãm. Thật là một kinh nghiệm tuyệt vời. Niềm vui của Ngài tràn ngập chúng ta và che phủ chúng ta.

Đức Chúa Trời là sự vui mừng. Sự hiện diện của Ngài đem lại sự vui mừng. Trong một chiều kích như vậy, có sự chữa lành cho linh hồn và thân thể, và sự vui mừng này khiến chúng ta đẹp đẽ hơn bất cứ loại trang điểm hoặc sự điều trị sắc đẹp nào mà thế gian có thể cung ứng (Châm ngôn 17:22; 15:13). Sự vinh hiển của Chúa mang cho chúng ta vẻ đẹp.

Sôphôni cho thấy một hình ảnh đẹp đẽ về Đức Chúa Trời cùng với dân sự Ngài: "Giêhôva Đức Chúa Trời ngự ở giữa người; Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu người. Ngài sẽ vui mừng cả thể vì cố người, vì lòng yêu thương mình Ngài sẽ nín lặng, và vì cố người Ngài sẽ ca hát mừng rỡ" (Sôphôni 3:17).

Đây là điều chúng ta đang kinh nghiệm ở giai đoạn hiện tại: Các buổi nhóm vinh diệu và đầy quyền năng. Chính Đức Chúa Trời đang vui mừng vì cố chúng ta. Chúng ta đang giữ các kỳ lễ trong sự hiện diện của vinh hiển Ngài! Sự vui mừng của Ngài là sức mạnh của chúng ta. (Xuất Êđiptôký 5:1; Nêhêmi 8:10)

Một chương trình khảo sát gần đây cho thấy rằng trẻ con cười bốn trăm lần một ngày, trong khi người lớn chỉ cười có mười lăm lần. Tôi tự hỏi không biết chúng ta đánh mất ba trăm tám mươi lăm lần cười khác vào lúc nào? Sự ngợi khen thuộc về Đức Giêhôva là Đấng bày tỏ sự vinh hiển của Ngài bằng cách khôi phục lại sự vui mừng và sự ngợi khen cho dân sự Ngài!

ĐỀN TẠM CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Đền Tạm Là Một Hình Bóng Quý Báu Mà Đức Chúa Trời ban cho chúng ta như một khuôn mẫu để giúp chúng ta hiểu được mối liên hệ của Chúa Cứu Thế Jêsus với Hội Thánh Ngài và cách mà nhờ đó chúng ta có thể đến với Đức Chúa Trời.

Đền tạm là đền thờ lựa động của dân Ysoraên trong suốt hành trình của họ trong sa mạc. Đây là nơi ngự của Đức Chúa Trời ở giữa dân sự (Xuất 25:8). Tương tự như vậy đó chính là nơi Đức Chúa Trời thiết lập để sự thờ phượng được dâng lên cho Ngài.

Sau khi áp dụng những lẽ thật này vào ánh sáng của Tân ước, chúng ta thấy rằng trong những ngày đó nơi ngự của Đức Chúa Trời là nơi thờ phượng Ngài là Hội Thánh của Chúa Cứu Thế Jêsus. Bạn và tôi là "Đền thờ Mà Đức chúa Trời ngự bởi Đức Thánh Linh Ngài (Êphêso 2:22). Chúng ta có trách nhiệm dâng sự thờ phượng lên cho Ngài bằng cách dâng đời sống mình như của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời - ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em" (Rôma 12:1).

Các ngăn của đền tạm minh họa cách chúng ta tiến sâu mối thông công

mình trong sự vinh hiển với Đức Chúa Trời. Đền tạm được chia làm hai khu vực lớn và một khu vực nhỏ hơn.

1. Hành lang bên ngoài

Hành lang ngoài được bao quanh bởi một bức tường vải lanh trắng cao hơn hai mét. Chỉ có những người Lê vi và các thầy tế lễ mới được phép bước qua cánh cửa ra vào duy nhất này (rộng mười mét) để vào hành lang. Dân sự phải thỏa lòng để quan sát các nghi thức từ bên ngoài. Trong hành lang có hai vật thánh, là "bàn thờ bằng đồng", hoặc là bàn thờ dâng của lễ thiêu; và "cái chậu" hoặc là thùng rửa.

2. Lều (lều tạm thật sự)

Lều tạm thật sự là một chiếc lều chữ nhật dài hơn mười ba mét và rộng năm mét. Bên trong lều tạm có hai buồng, cả hai đều được nhắc đến ở trong Hêbơơ 9:1-5.

Nơi thánh là phân rộng hơn. Chỉ có các thầy tế lễ mới được phép vào nơi thánh này để thi hành chức vụ của họ đối với Đức Chúa Trời trong sự thờ phượng hầu việc. Nơi thánh gồm có ba đồ vật: cái bàn để bánh thánh, chân đèn, và bàn thờ dâng hương đối mặt với bức màn dày phân cách nơi chí thánh với buồng thứ hai, nơi chí thánh còn gọi là nơi rất thánh (câu 2-3).

Nơi Chí thánh là căn phòng nhỏ nhất của đền tạm cũng như là nơi thánh nhất. Chỉ có thầy tế lễ thượng phẩm mới vào phòng này một năm một lần vào kỳ đại lễ chuộc tội. Trong nơi chí thánh có hòm giao ước với nắp che phủ (nắp thi ân hay ngôi thi ân) và Chêrubin được chạm trở bằng vàng.

Ở đây sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được mặc khải dưới hình thức thấy được, là Shekinah.

Sự hiện diện của Đức Chúa Trời trở nên thấy được trong hình dạng của một đám mây được chiếu sáng, xuất hiện bên trên nơi đổ huyết trên nắp thi ân (ngôi thi ân) và hêrubin của sự vinh hiển. Trong Hêbơơ có một đoạn nhắc đến nơi chí thánh:

Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dẽ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập nên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong mà đến gần Chúa. Hêbơơ 10:19-20.

Đây là lời mời lớn lao nhất mà chúng ta có thể nghĩ đến? Nơi chí thánh tượng trưng cho chính thiên đàng. "Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bên là vào chính trong trời, để bày giở vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. (Hêbơơ 9:24).

Đây là điều tiên đã thấy khi ông sắp trở thành một người tuận đạo: "Nhưng Êtiên. được đầy dẫy Đức [hánh Linh, mắt ngó chăm lên trời. thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus đứng bên hữu Đức Chúa Trời, thì người nói rằng: Kìa ta thấy các tầng trời mở ra, và con người đứng bên hữu Đức Chúa Trời" (Công vụ 7:55-56).

Tôi có tin mừng này: Các từng trời vẫn còn đang mở ra! Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời gần gũi với bạn cũng như lời đã đạt đến môi miệng bạn từ tấm lòng bạn (Rôma 10:6-9). Chỉ hãy nhắm mắt lại và thưa rằng: Lạy Chúa Jêsus, các từng trời sẽ mở ra cho bạn.

Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời gần gũi với bạn cũng như là lời đã đến với môi miệng bạn từ trong chính lòng bạn.

Chúng ta có lòng dạn dĩ để bước vào nơi chí thánh nhờ huyết của Đức Chúa Jêsus. Khi Đức Chúa Trời đã đập vỡ thân thể Ngài trên thập tự giá Ngài đã xé bức màn tâm linh phân cách chúng ta khỏi sự hiện diện của Ngài. Bây giờ chúng ta là một phần của Hội Thánh Ngài đã có được "một con đường mới và sống" mở ra dẫn đến sự vinh hiển ở trong Ngài.

Tôi muốn mời bạn đi theo con đường dẫn đến nơi chí thánh như các thầy tế lễ thượng phẩm đã đi (Đừng quên rằng hiện nay bạn đang giữ một địa vị để làm điều đó.) Trong chương này và chương tiếp theo, chúng ta sẽ đi qua hành lang bên ngoài, ngừng lại ở mỗi vật thể chính của đền tạm: Bàn thờ bằng đồng, chậu rửa, bàn, chơn đèn, bàn thờ dâng hương, và cuối cùng là hòm giao ước, sự vinh hiển được bày tỏ của Đức Chúa Trời.

Qua các biểu tượng của chúng, từng đồ vật này cung cấp sự dạy dỗ sâu xa cho đời sống tận hiến của chúng ta. Những nguyên tắc Kinh Thánh này sẽ dẫn bạn đi tiếp, nếu bạn thực hành các nguyên tắc ấy, đón một chiều kích vinh hiển trong mối tương giao của bạn với Đức Thánh Linh.

BÀN THỜ DÂNG CỦA LỄ

Bàn Thờ Bằng Đồng là vật thể lớn nhất trong đền tạm và là vật thể đầu tiên phải đối mặt trên đường dẫn đến nơi chí thánh. Tại đó con sinh mà luật pháp mô tả dành cho các của lễ khác nhau đã bị giết. Đó là nơi thờ phượng và sự chết.

Bàn thờ này tượng trưng cho thập tự giá của Chúa Cứu Thế. Chúng ta được cứu bởi tin nơi Đấng Christ là Đấng đã chết và đã sống lại, và khi được báp tem, chúng ta công bố toàn bộ chính mình nên một với sự chết và sự sống lại của Ngài. Nhưng sứ điệp của thập tự giá kêu gọi chúng ta mỗi ngày: "Nếu ai muốn theo ta, phải tự bỏ mình và mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo ta" (Lu-ca 9:23).

Từ bỏ chính mình có nghĩa gì đối với chúng ta? Điều này có nghĩa là chúng ta phải chuẩn bị để nói không với ý muốn của mình, sự khôn ngoan của mình, và những cảm xúc của mình khi chúng đi ngược lại ý muốn của Đức Chúa Trời. Vì vậy chúng ta chết mỗi ngày. Chúng ta không thể đổi chác với Đức Chúa Trời. Ngài luôn luôn muốn mọi sự từ chúng ta. Nếu cố gắng giữ lại một phần nào đó dưới quyền hạn riêng của chính mình thì điều đó sẽ vô ích, bởi vì như vậy chúng ta sẽ mất đi sự vinh hiển.

Phải chết là điều đau đớn. Đôi khi điều này đòi hỏi phải từ bỏ những điều nhất định. Một người có thể không hiểu những lý do, nhưng Chúa thường phán: "Điều đó không ích lợi cho con. Ta không muốn điều đó có trong đời sống con"

Không có thập tự giá thì không có vinh quang. Chúng ta muốn vinh quang,

nhưng sự vinh quang có giá của nó, đó là: sự sống của chúng ta.

Không có vinh quang nào mà không có thập tự giá. Chúng ta muốn vinh hiển nhưng vinh hiển có giá của nó: mạng sống của chúng ta. Chúa Jêsus sẵn sàng trả giá cao đó, khi Ngài hiểu với sự vui mừng những kết quả của sự sẵn sàng để giao nộp đời sống của Ngài. Đó là điều Hêborơ 12:2 mô tả: "Vì sự vui mừng đặt trước mặt mình Chúa Jêsus đã Chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời."

Đền thờ là nơi thờ phượng, nhưng đồng thời cũng là nơi của sự chết. Các của lễ trên bàn thờ bằng đồng đã làm chứng sự kiện này mỗi ngày.

Lần thứ nhất từ thờ phượng được đề cập đến trong Kinh Thánh là ở Sángthêkỳ 22:5, khi ápraham đang trên đường đến núi với mục đích dâng đứa con trai duy nhất của mình. "Người nói cùng hai kẻ đầy tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lừa, ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia dâng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người."

Đây là một kinh nghiệm cô đơn. Không một ai ngoại trừ Đức Chúa Trời, hiểu trọn vẹn cái giá sự đầu phục của chúng ta. Không ai có thể mang thập tự giá thay cho chúng ta. Dầu vậy khi chúng ta giao cho Chúa điều mình yêu mến, các kế hoạch của chúng ta, thời gian, gia đình, hoặc công việc, là chúng ta đang thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và lẽ thật. Sự thờ phượng thật bao gồm việc đặt toàn bộ đời sống mình trên bàn thờ và thưa rằng "Lạy Cha ! hằng theo ý muốn con, nhưng theo ý muốn Cha" (Rôma 12:1-2; Mathiơ 26:39).

Trong khi dừng lại ở tại bàn thờ dâng của lễ, chúng ta có thể tiến hành ba hành động để chuẩn bị chính mình như là một của lễ của sự thờ phượng dâng lên cho Đức Chúa Trời.

1. Kiên trì trong sự cầu nguyện.

Nhiều Cơ Đốc Nhân không thích phải có sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trong đời sống cầu nguyện của họ, bởi vì họ không thực hành sự cầu nguyện với kỷ luật. Họ không sẵn sàng để chết đối với những sự dễ chịu hoặc những kế hoạch riêng của mình để hy sinh thì giờ mà cầu nguyện. Nhiều lúc tôi bị chất vấn: "Vì sao các buổi nhóm của ông kéo dài quá mức như vậy?"

Câu trả lời của tôi luôn luôn giống nhau: "Mối tương giao với Đức Thánh Linh thường đòi hỏi thời gian". Vì sao chúng ta rất khó để hiểu một điều thật đơn giản như vậy? Những người của Đức Chúa Trời, là những người đã gây được một ảnh hưởng mạnh mẽ trên thế gian này hầu như đều không có sự ngoại lệ, kiên trì và bền đỗ trong sự cầu nguyện. Họ đã không thỏa mãn với một vài giây phút thông lệ trong sự cầu nguyện hằng ngày.

Chúng ta luôn luôn sẵn sàng để rao giảng, đọc một quyển sách, hoặc làm việc cho Đức Chúa Trời nhưng khi nói đến một đời sống cầu nguyện, chúng ta nhận thấy con người cũ của mình thường né tránh điều đó. Chúng ta phải đắc thắng khuynh hướng muốn rút lui khỏi những giờ cầu nguyện. Chúng ta phải dẹp yên mọi tiếng cảm dỗ chúng ta từ bỏ giờ tìm kiếm cho tâm linh mình. Chúng ta cần phải dành thì giờ để cầu nguyện sốt sắng. Một vài giây phút ban đầu thường khó khăn, đặc biệt là nếu chúng ta đã thường xuyên bỏ qua thì giờ cầu nguyện của

mình. Ý chí của chúng ta chống lại sức nặng của thập tự giá. Chúng ta muốn rút lui và làm những việc khác. Bí quyết là cứ quỳ gối đầu chúng ta có cảm thấy sự chúc phúc hay không. Chúng ta phải tin rằng Đức Chúa Trời thường ban thưởng cho kẻ nào tìm kiếm Ngài cách sốt sắng (Hêborơ 11:6).

Sự tìm kiếm của chúng ta trong sự cầu nguyện không phải tuân theo một phương pháp cứng nhắc, nhưng chúng ta cần dành thì giờ lâu dài để gặp gỡ một mình Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện. Âm nhạc Cơ Đốc tốt có thể làm cảm hứng cho sự thờ phượng của chúng ta, việc đọc Kinh Thánh lớn tiếng cũng làm cho con người bên trong của chúng ta cởi mở đối với những công việc của Đức Thánh Linh.

Bàn thờ mời gọi chúng ta giao nộp mọi sự cho Đức Chúa Trời. Chúng ta hãy kiên trì trong việc Um kiếm mặt Ngài. Rất có thể là sau khi dành thì giờ trong sự cầu nguyện bạn sẽ kinh nghiệm được sự bình an của Đức Thánh Linh. Những gánh nặng và những nỗi lo lắng của bạn đã được trao cho Chúa (Phi líp 4:6-7). Lời khuyên của tôi là đừng ngừng lại? Đó chỉ mới bắt đầu. Những nan đề của bạn không còn chiếm một chỗ hàng đầu trong đời sống bạn nữa, và bạn có thể chăm chú vào chính mình Đức Chúa Trời và vào mối tương giao cá nhân của bạn với Ngài. Khi bạn làm như vậy, sự vinh hiển của Đức Chúa Trời có thể tự bày tỏ ra. Lời của Đức Chúa Trời có thể phán với lòng bạn khi có mặt sự im lặng không tả xiết diễn ra.

2. Chờ đợi trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời

Học biết cách để chờ đợi trong sự yên lặng của Chúa là điều quan trọng biết bao! Trước lễ Ngũ Tuần các môn đồ được truyền dạy phải chờ đợi. "Cứ ở trong thành (Giêrusalem) cho đến khi các ngươi được mặc lấy quyền phép từ trên cao" (Lu-ca 24:49). Trước khi nghe tiếng Chúa phán từ đám mây vinh quang, Môi se đã phải chờ đợi. "Đức Giêhôva phán cùng Môi se rằng: Hãy lên núi đến cùng ta và ở lại đó; Ta sẽ ban cho ngươi..." (Xuất Êđiptôký 24:12). Rõ ràng là chúng ta không thích chờ đợi! Nhưng chờ đợi đem lại những ích lợi lớn.

1 . Chờ đợi biểu thị rằng Đức Chúa Trời có quyền ưu tiên. Chúng ta không thể đến với Đức Chúa Trời trong một sự vội vã để hòng đưa ra các điều kiện của chính mình. Chúng ta phải đến trong sự hiện diện của Ngài với sự tôn kính đúng mực. Tôi thuộc về Ngài để vâng lệnh Ngài, chứ không theo cách ngược lại! Như lời Kinh Thánh chép rằng: "Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giêhôva, Ngài nghiêng tai qua nghe tiếng kêu cầu của tôi" (Thithiên 40:1).

2 . Chờ đợi cho phép Đức Chúa Trời hành động trong chúng ta và làm suy yếu ý muốn của chúng ta hầu cho chúng ta đầu phục ý muốn Ngài. Đây là phần việc của bàn thờ dâng sinh tế. Cũng như người nông gia chuẩn bị đất trước khi gieo giống, Đức Chúa Trời cũng xử lý những tấm lòng lộn lạo của chúng ta và chuẩn bị chúng ta để nghe tiếng phán Ngài trong khi chúng ta chờ đợi trong sự hiện diện của Ngài.

3 . Chờ đợi cho thấy sự nghiêm túc của lời cầu xin chúng ta. Khi chúng

ta thật sự cần điều gì đó chúng ta sẽ chờ đợi cách kiên trì.

Chúng ta đừng để dàng quên lời thỉnh cầu của mình. Việc tìm kiếm Chúa không nên đặt cơ sở trên những cảm xúc của chúng ta, nhưng trên một ý muốn kiên trì và hằng ngày để tìm kiếm Ngài. Chúng ta thường công bố cách bất cần "Lạy Chúa con mong được biết sự vinh hiển của Ngài." Nhưng cách cư xử của chúng ta không hiệp với sự khao khát ấy, chúng ta nhanh chóng từ bỏ sự tìm kiếm. Khi chúng ta thật sự khao khát muốn nhìn thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, chúng ta sẵn sàng chờ đợi trong sự hiện diện của Chúa, dành thì giờ cho Ngài. Hãy hình dung một chàng thanh niên tuyên bố yêu một thiếu nữ. Cô ta có thể nói với anh: "Hãy cho em một thời gian để câu nguyện cho vấn đề này." Chúng ta có thể biết chắc rằng người thanh niên ấy sẽ chờ đợi cô! Anh ta hết sức quan tâm đến câu trả lời của cô. Đó là cách mà chúng ta phải khao khát đối với sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Giá trị của sự chờ đợi trên đầu gối của chúng ta thật quan trọng biết bao.

Một khi Đức Chúa Trời đã khơi ngọn lửa của Đức Thánh Linh trong lòng chúng ta, chúng ta phải giữ cho ngọn lửa ấy cháy luôn. Lêvícý 6:12-13 nhắc nhở chúng ta rằng lửa trên bàn thờ phải cháy luôn luôn, không nên tắt. "Mỗi buổi sáng thầy tế lễ sẽ lấy củi chụm lửa thêm, sắp củi lễ thiêu lên trên và xông những mỡ về của lễ thù ân tại đó. Lửa hằng cháy luôn luôn trên bàn thờ, chẳng nên tắt."

Trong đền tạm, thầy tế lễ có trách nhiệm hằng ngày phải trông chừng ngọn lửa. Ông phải mang tro đi và thêm củi vào mỗi buổi sáng. Chúng ta có thể hình dung ông ta vào những buổi sáng sớm, lạnh lẽo đi tìm củi trong sa mạc, vác nó trên vai, đem nó đến bàn thờ, và chụm nó cho cháy lên. Sự phục vụ của ông cho chúng ta một bài học rõ ràng: Chúng ta không thể duy trì đời sống tâm linh của mình mà không nỗ lực và tận hiến mỗi ngày.

Lửa nào cũng có khuynh hướng tàn tắt, đó là một nguyên tắc tự nhiên. Tôi đã kinh nghiệm lẽ thật đơn giản này vào một trong những cuộc hẹn đầu tiên với Betty. Lúc ấy chúng tôi chỉ mới hình thành quan hệ tìm hiểu, và tôi đã mời cô ra vùng quê du ngoạn một ngày. Tôi làm tất cả những sự chuẩn bị cần thiết để thết đãi cô một bữa thịt nướng Argentine ngon lành, thịt nướng trên than theo cách điển hình của đất nước chúng tôi. Mặc dầu tôi cũng có đôi chút kinh nghiệm trong vấn đề này và mong rằng sẽ gây được một ấn tượng tốt trên nàng, nhưng ngay sau đó tôi mới thấy rằng mình đã gặp rắc rối, giữ cho ngọn lửa cháy mãi đều là việc chẳng dễ dàng chút nào!

Các mối quan hệ cũng bị suy giảm nếu chúng ta không chăm sóc chúng. Một cặp vợ chồng giữ cho ngọn lửa yêu thương cháy luôn bằng cách vun xối cho mối quan hệ của họ mỗi ngày bằng tình bạn, sự chung thủy, và tình bầu bạn.

Nếu không, họ có thể trở nên như một cặp vợ chồng nọ mà người vợ nói với chồng khi họ đang lái xe xuống đường: "Anh yêu anh còn nhớ lái xe với một tay quàng qua vai em không?" Và ông chồng trả lời: "Thì anh vẫn ngồi ở chỗ ấy thôi mà".

Coi chừng mối tương quan của chúng ta với Chúa cũng có thể trở nên giống

như mối quan hệ của cặp vợ chồng ấy. Chúa vẫn ở đó, Ngài luôn luôn ở đó, rất gần bạn. Nhưng duy trì được mối tương giao với Ngài phụ thuộc vào việc bạn có đến gần Ngài hay không? Đức Chúa Trời khuyên chúng ta: "Đừng dập tắt Đức Thánh Linh" (1têsalônica 5:19). Nếu chúng ta không săn sóc, ngọn lửa sẽ tàn tắt. Chúng ta cần đeo đuổi, tìm kiếm sự hiện diện của Chúa. Chúng ta phải dọn các lớp tro tội lỗi và tinh thần thế gian, dọn dẹp lại bàn thờ mỗi buổi sáng. Chúa muốn chúng ta "Phải có lòng sốt sắng" (Rôma 12:11).

Tiên tri Giêrêmi được kêu gọi để hầu việc Chúa với một dân tộc cứng lòng. Ông phải đối mặt với nghịch cảnh và sự bất bớ. Nhưng khi tấm lòng ông bắt đầu làm ông thất vọng, thì lửa trong lòng ông nâng đỡ ông. "Nếu tôi nói, tôi sẽ chẳng nói đến Ngài nữa; tôi sẽ chẳng nhơn danh Ngài mà nói nữa; thì trong lòng tôi như lửa đốt cháy bọc kín trong xương tôi, và tôi mệt mỏi vì nín lặng, không chịu được nữa" (Giêrêmi 20:9). Đó chính là ngọn lửa được nung nấu bởi tình yêu và sự cam kết - cũng chính là ngọn lửa mà Đức Chúa Trời muốn thấp lên và giữ cháy luôn trong đời sống bạn.

Bởi sự hiện diện của Đức Thánh Linh bạn có thể kinh nghiệm sự kêu gọi để tiến lên, để tiếp tục trận chiến, và để giữ mình thanh sạch và thánh khiết cho công việc Đức Chúa Trời.

Trên đường dẫn đến sự kinh nghiệm của Chúa, chúng ta phải dừng lại tại bàn thờ dâng sinh tế, chết tại đó, và giữ cho ngọn lửa của sinh tế cháy luôn mỗi ngày.

Chương 9

Mãi Mãi Trong Sự Vinh Hiển

Không Thể Có sự vui mừng nào lớn hơn là bước đi hằng ngày trong mối tương giao với Đức Thánh Linh. Thật là một kinh nghiệm vinh diệu? Nhưng điều cần thiết là phải tìm kiếm Chúa không ngừng. "Hãy cứ ở trong Ta, thì ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy nếu các ngươi chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được." (Giăng 15:4). Trong mười câu đầu trong Giăng 15, động từ cứ ở được dùng mười một lần.

Tình yêu ban đầu của chúng ta phải là một thực tế kiên trì, luôn luôn hiện diện. Đáng buồn thay thực tế này không phải luôn luôn rõ ràng trong đời sống chúng ta. Sự vui mừng của mối tương giao hằng ngày với Chúa đã không được thể hiện rõ ràng trong đời sống của các tín hữu ở tại Êphêso. Mặc dầu Hội Thánh Êphêso có rất nhiều công việc đáng được khen ngợi, nhưng lời ký thuật chép rằng họ đã "Bỏ" "Tình yêu ban đầu" của họ (Khải huyền 2:4). Họ đã trượt mất khỏi vị trí được hưởng đặc quyền, là nơi mà họ đã được "Ngồi với Ngài trong các nơi trên trời trong Chúa Cứu Thế Jêsus" mà sứ đồ Phaolô đã nhắc đến trong Êphêso 2:6. Vì vậy Chúa đã phải khuyên họ rằng "Vậy hãy nhớ lại ngươi đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc ban đầu của mình; bằng chẳng vậy, Ta sẽ đến cùng ngươi, nếu ngươi không ăn năn thì Ta sẽ cất chôn đèn của ngươi khỏi chỗ nó (Khảihuyền 2:5).

Một Cơ Đốc Nhân trở nên yếu đuối trong đức tin khi không còn giữ tình yêu ban đầu của mình. Người ấy trở thành một người thờ phượng "chuyên nghiệp" - tức là người ấy biết những gì xảy ra trong Hội Thánh, học một vài câu Kinh Thánh, tiếp thu một số từ vựng tôn giáo, người ấy hầu việc Chúa qua loa giữ vẻ bề ngoài; và rồi cho rằng "Mình biết cả rồi". Thật đáng buồn! Người Cơ Đốc ấy đã đánh mất tình yêu ban đầu của mình. Chúa Jêsus không còn là niềm vui của người ấy, người ấy đã bị lạc mất theo thông lệ tôn giáo và cần phải ăn năn.

Vì sao lửa của Thánh Linh lại dễ tàn tắt? Bởi vì chúng ta thường bỏ qua những nguyên tắc đơn giản mà mình xem thường để tìm kiếm các giải pháp khác. Việc đọc Kinh Thánh, cầu nguyện, tránh tội lỗi, làm chứng cho người hư mất - đây là những bước thực hành mà chúng ta không được bỏ nếu chúng ta không muốn dập tắt ngọn lửa của tình yêu ban đầu.

Việc kinh nghiệm sự vinh hiển của Chúa không phải chỉ là một hy vọng trong tương lai. Chúng ta có thể nghỉ yên trong Ngài mỗi ngày và hầu việc Ngài bằng tất cả sức mạnh của mình trong trung tâm ý muốn Ngài.

Việc kinh nghiệm sự vinh hiển của Đức Chúa Trời không phải chỉ là một hy

vọng trong tương lai. Chúng ta phải sống đắc thắng hôm nay, trong một bầu không khí vinh hiển ở các nơi trên trời với Chúa Cứu Thế. Chúng ta có thể yên nghỉ trong Ngài hằng ngày và hầu việc Ngài bằng tất cả sức lực của mình ở tại trung tâm ý muốn Ngài. Kết quả là, sự mời gọi dành cho các thời điểm này là phải giữ cho lửa Đức Thánh Linh được cháy luôn, cứ ở luôn trong những gì chúng ta đã làm vào thời điểm ban đầu trong tình yêu ban đầu của chúng ta.

Chúng ta hãy tiến lên mỗi ngày với sự quả quyết vững chắc để đi đến bàn thờ dâng của lễ nơi chúng ta giao nộp đời sống mình trong sự cầu nguyện! Sau đó chúng ta hãy tiến đến nơi chí thánh.

NƯỚC THANH TẮY TRONG THÙNG RỬA

Thùng Rửa, Hoạc Chậu Rửa, để tẩy rửa, là vật thánh kế tiếp chúng ta sẽ gặp trên đường đến nơi chí thánh. Đây là nơi tẩy rửa hoạc thanh tẩy.

Mỗi ngày trước khi thi hành chức vụ tại bàn thờ dâng của lễ hoạc bước vào nơi thánh, các thầy tế lễ đều phải rửa tay và chân. Đức Giêhôva truyền cho Môise: "Người hãy làm một cái thùng với chân thùng bằng đồng, đặng rửa mình ở trong, rồi để giữa khoảng của hội mạc và bàn thờ và đổ nước vào. Trên cùng các con trai mình sẽ rửa tay và chân ở trong. Khi họ vào hội mạc sẽ lấy nước rửa mình, hầu cho họ khỏi chết; và khi lại gần bàn thờ đặng phụng sự, tức là xông của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giêhôva, họ cũng phải giữ như vậy. Thế thì, họ hãy rửa tay và chân, hầu cho khỏi chết. ấy là một lệ đời đời cho Arôn cùng dòng dõi người trải qua các đời" (Xuất Êđiptôký 30:18-21).

Chúng ta không thể có mối thông công với Đức Chúa Trời nếu chúng ta không sẵn sàng để được thanh tẩy. Chúa đã phán cùng Phierơ: "Nếu Ta không rửa cho người, người chẳng có phần chi với Ta hết" (Giăng 13:8) Hêborơ 10:32 cho chúng ta biết rằng chúng ta phải đến gần Đức Chúa Trời với "Lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong".

Thùng rửa được làm thành bởi các tấm gương bằng đồng đánh bóng mà các người đàn bà Ysoraên dâng hiến. Nước để tẩy rửa được đặt trong chậu. Mặc dù các huấn thị thiên thượng mà Đức Chúa Trời dành cho việc cất đền tạm rất chi tiết, song kích cỡ của chậu rửa lại được bỏ qua. Đây là một lời chứng đẹp đẽ về tâm tánh của Đức Chúa Trời: Tình yêu và ân điển của Ngài thật không đo lường được. Ngài sẵn sàng tha thứ và biến đổi bất cứ ai thật lòng tìm kiếm Ngài với tinh thần ăn năn. Giống như Đa vít, chúng ta có thể kêu lên:

"Hỡi Đức Chúa Trời, sự nhờn từ Chúa quý biết bao! Con cái loài người nung nấu mình dưới bóng cánh của Chúa" (Thi thiên 36:7).

ĐỌC VÀ SUY GẤM LỜI ĐỨC CHÚA TRỜI

Hình bóng đẹp đẽ của thùng rửa phán với chúng ta về lời của Đức Chúa Trời làm tươi tỉnh linh hồn (Thi thiên 19:7). Thư Êphêso công bố rằng Đức Chúa Trời đã phó chính mình Ngài cho Hội Thánh "Để khiến hội nên thánh sau khi lấy nước rửa, và dùng đạo làm cho hội tinh sạch" (Êphêso 5:26). Đức Chúa Trời rửa sạch chúng ta bằng lời Kinh Thánh.

Việc đọc báo và xem tin tức trên đài truyền hình không bày tỏ gì nhiều về sự thanh tẩy tích cực. Chúng ta chỉ thấy những tin tức về một thế giới đầy khủng hoảng, một thế giới đang đau khổ. Các nguồn phương tiện này chỉ tường trình những gì thuộc về con người, và kết quả là, chỉ sinh ra lo lắng và sợ hãi. Nhưng lời của Đức Chúa Trời là một nguồn phước và là sự thanh tẩy dành cho đời sống chúng ta.

Trong Kinh Thánh chúng ta tìm thấy phân ký thuật về những sự kiện lớn lao và đáng chú ý về sự giao thiệp của Đức Chúa Trời với dân sự Ngài. Đó là một lời ký thuật về tin mừng. Đức Chúa Trời mời chúng ta hãy suy gẫm về tin mừng của Ngài. "Người ta sẽ nói ra sự tôn vinh oai nghi rực rỡ của Chúa còn tôi sẽ suy gẫm công việc lạ lùng của Ngài (Thi thiên 145:5). Khi bạn cảm thấy lo lắng hãy nhớ rằng cùng một Đức Chúa Trời Đấng đã rẽ biển đỏ cũng sẽ mở các cửa trong sa mạc của đời sống bạn và đến để giải cứu bạn.

Kinh Thánh dạy chúng ta hãy suy gẫm lời Chúa không ngừng. "Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, không đứng trong đường tội nhơn, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng, song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giêhôva và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm" (Thi thiên 1:1-2). Chúng ta phải biết lời Ngài, vì đó là dòng sông của sự sống. Kinh Thánh phán rất rõ: Dân ta bị tiêu diệt vì thiếu sự thông biết (Ôsê 4:6).

Ngoài sự khôn ngoan mà chúng ta học được từ Lời Chúa và sự khôn ngoan được mặc khải trong lời hằng sống là - Chúa Cứu Thế Jêsus - chúng ta còn có vị giáo sư giỏi nhất: là Đức Thánh Linh. Chúng ta có thể cầu nguyện: "Lạy Đức Thánh Linh Ngài là Đấng đã hà hơi cho người nam người nữ của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh, xin hãy phán với con, dạy dỗ con, và chỉ cho con lẽ thật."

"Lạy Đức Thánh Linh Ngài là Đấng đã cảm động những người nam người nữ của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh, xin hãy phán với con, dạy dỗ con, và chỉ cho con lẽ thật."

Các tấm gương được dâng hiến bởi những người nữ Ysraên để làm thùng rửa mình họa về lời Chúa trong chúng ta, mỗi buổi sáng khi chúng ta nhìn mình trong gương, hình ảnh của chúng ta được phản chiếu trong gương. Tất cả những khiếm khuyết của chúng ta trở nên rõ ràng - râu cần phải được cạo, cặp mắt sưng húp, các vết bẩn - những thực tế của đời sống hằng ngày. Nhưng một tấm gương không những chỉ phô bày tất cả các khuyết điểm, nó còn giúp chúng ta sửa các khuyết điểm ấy. Trong khi đối diện với tấm gương chúng ta có thể sửa soạn chính mình và làm cho mình trông đẹp hơn.

Đây là điều xảy ra với lời của Chúa. Khi chúng ta đọc hoặc lắng nghe lời giảng được xúc dầu từ lời Đức Chúa Trời, Đức Thánh Linh bày tỏ tình trạng tấm lòng của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời. Lời Chúa phán xét chúng ta và đi vào những chỗ mà không một người nào khác có thể bước vào để vạch trần đời sống chúng ta trước mặt chính mình "Lời Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm. Sắc hơn gương hai lưỡi, thấu vào đến đôi chia hôn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều

trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng phải thưa lại" (Hêbơr 4:12-13).

Sự đoán xét của lời Chúa, bắt đầu với nhà Đức Chúa Trời, không phải nhằm ý định lên án mà để thanh tẩy (I Phiêrô 4:17). Thùng rửa, với chân được làm bằng đồng, phản ánh sự Ô uế của các thầy tế lễ nhưng cung ứng nhiều nước tẩy sạch cho họ. Cũng như trong trường hợp của chiếc gương, lời Chúa chỉ cho chúng ta những thái độ mình cần thay đổi và dẫn chúng ta đến sự ăn năn.

Khi lời Chúa đụng đến chúng ta, sự ăn năn là kết quả còn có giá trị hơn tình cảm trong sạch. Sự ăn năn thật cho phép Đức Thánh Linh hành động trong chúng ta. Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất có thể vượt qua những cảm xúc để đến với tâm linh con người, ban cho người ấy một sự sống mới vượt quá những điều hời hợt hoặc tầm thường và trở thành sự sống thuộc linh.

Uy quyền không gì có thể so sánh nổi của Chúa Jêsus bắt nguồn từ sự vâng phục tuyệt đối của Ngài với lời Đức Chúa Trời. Với sự tin cậy trọn vẹn Ngài có thể thách thức kẻ thù: "Trong các người có ai bắt Ta thú tội được chăng" (Giăng 8:46). Lời Chúa cho chúng ta biết rằng khi Chúa Jêsus kết thúc bài giảng trên núi "Đàn dân lấy đạo Ngài làm lạ; vì Ngài dạy như có quyền chứ không giống các thầy thông giáo" (Mathiô 7:28-29). Đám đông đã nhận biết rằng Chúa Jêsus sống đúng với lời Ngài dạy, không giống như các giáo sư tôn giáo trong thời Ngài.

Vì cơ Ngài sống trong sự vâng lời trọn vẹn đối với Cha Ngài, Chúa Jêsus có trọn quyền để ban lệnh cho thế giới thuộc thể và thuộc linh. "Đến chiều người ta đem cho Đức Chúa Jêsus nhiều kẻ bị quỷ ám, Ngài lấy lời nói mà đuổi quỷ ra; cũng chữa được hết thầy những người bệnh" (Mathiô 8:16).

Thùng rửa, với chân bằng đồng phản ánh những sự không tinh sạch của các thầy tế lễ nhưng cung cấp nhiều nước cho họ để rửa sạch. Cũng như chiếc gương, lời Đức Chúa Trời chỉ cho chúng ta những thái độ nào cần phải thay đổi và dẫn chúng ta đến sự ăn năn.

Chúng ta có cần được xúc dầu và có quyền phép không? Sau đó chúng ta phải suy gẫm lời Đức Chúa Trời! Chúng ta hãy vâng theo lời đó, chúng ta hãy để lời Chúa biến đổi chúng ta. Chúng ta hãy đọc lời Ngài với một thái độ khiêm nhường và thưa rằng: "Đức Chúa Trời đang phán gì với tôi ngày hôm nay? Ngài mong đợi điều gì nơi tôi?" Đừng bắt đầu với Sángthêky - trước hết hãy đọc bài giảng trên núi. Hãy suy gẫm những câu Kinh Thánh này. Hãy xem xét chính mình trong chiếc gương của lời Chúa. Đừng mong đợi sự xúc dầu của Đức Chúa Trời tuôn đổ trên bạn khi bạn vẫn lang thang vô mục đích từ chỗ này đến chỗ khác rất giống với một "Người dò kênh" thay đổi các kênh trên truyền hình. Đức Chúa Trời sẽ tuôn đổ sự vinh hiển của Ngài khi bạn dừng lại để suy gẫm lời Ngài và tìm kiếm mặt Ngài.

Khi chúng ta đọc Kinh Thánh, Đức Thánh Linh dạy dỗ chúng ta các bí quyết của Đức Chúa Trời để tăng trưởng trong đức tin. Phao lô đã khuyên Timôthê rằng: "Hãy chăm chỉ đọc sách, khuyên bảo, dạy dỗ cho đến chừng ta đến (I Timôthê 4:13). Khi lời Chúa được chiếu sáng ở trước mắt chúng ta, chúng ta có thể giơ cao lời Ngài với sự tin cậy trọn vẹn, như người ta thường làm với một ngọn cờ sẵn sàng

chiến đấu. Bất chấp những kinh nghiệm của chúng ta, ma quỷ không rút lui vào chỗ náu mình cho đến khi nào nó nghe một con cái của Chúa là người đang sống một đời sống thánh khiết thách thức uy quyền của nó bằng những lời sau đây: "Vì có lời chép rằng..."

Đức Chúa Trời dùng sự cầu nguyện để thánh hóa chúng ta. Đó là đối thoại mà chúng ta có với Chúa, một sự đối mặt với Đức Chúa Trời thánh khiết để thanh tẩy chúng ta. Khi chúng ta cầu nguyện, tâm linh chúng ta mở ra trước công việc của Đức Thánh Linh là Đấng đem tiếng phán của Đức Chúa Trời đến với chúng ta. Qua sự cầu nguyện huyết quý báu của Chiên Con tẩy sạch chúng ta một lần nữa bằng quyền năng thanh tẩy của lời.

Những lời cầu nguyện được xúc dầu và quý báu có thể được tìm thấy trong Kinh Thánh. Qua những lời cầu nguyện đó, chúng ta có thể học được nhiều điều của sự cầu nguyện và về tấm lòng của người thờ phượng. Đặc biệt là trong các Thi thiên, chúng ta khám phá các phương diện của tấm lòng Đa vít khiến dựng đến lòng của Đức Chúa Trời và khiến Ngài phán rằng: "Ta đã tìm được Đa vít kẻ tôi tớ Ta; xúc cho người bằng dầu thánh Ta" (Thi thiên 89:20). Đa vít đã cầu nguyện:

Đức Đức Giêhôva ôi! Xin hãy dò xét và thử thách tôi rèn luyện lòng dạ tôi.
Thi thiên 26:2

Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi và biết lòng tôi. hãy thử thách tôi và biết tư tưởng tôi; xin xem thử tôi có lối ác nào chăng, xin dặt tôi vào con đường đời đời. -Thithiên 139:23-24.

Ai biết được các sự sai lầm mình? Xin Chúa tha các lỗi tôi không biết -
Thithiên 19:12.

Cầu nguyện không phải là độc thoại mà là một cuộc đối thoại cao quý oai nghiêm. Trong mỗi tương giao với Thánh Linh, tai chúng ta mở ra để nghe tiếng êm dịu của Đức Chúa Trời. Nhưng một người cần phải học biết để lắng nghe tiếng của Chúa. Ngài sẽ không bao giờ áp đặt tiếng phán của Ngài trên chúng ta. Đức Thánh Linh là một người lịch sự và Ngài phán với lòng chúng ta bằng một tiếng êm dịu, khuyên giục chúng ta làm theo ý muốn Đức Chúa Trời, đem ra ánh sáng bản ngã ẩn giấu của chúng ta.

Bởi vì lòng chúng ta là lừa dối, Đức Chúa Trời xem xét chúng ta trong ánh sáng của sự hiện diện Ngài (Xem Giêrêmi 17:9-10). Khi ánh sáng của Ngài chiếu rọi tấm lòng chúng ta, Ngài sẽ cáo trách chúng ta về tội lỗi, về sự công bình, và về sự phán xét (Giăng 16:8). Ví dụ của Cựu ước về bệnh phung giúp chúng ta hiểu cách Đức Chúa Trời xử lý tội lỗi chúng ta ngày nay. Luật pháp Môi se đã quy định rằng khi người nào nghi ngờ mình mắc bệnh phung, người ấy phải đến thấy tế lễ thượng phẩm để xác nhận sự việc đó. Quan niệm của chính người đó không thành vấn đề, quan niệm của xã hội, bạn bè hoặc những người bà con cũng vậy. Chỉ một người có quyền thẩm định trường hợp đó, và chỉ có một tiếng nói có thẩm quyền - đó là tiếng nói của thầy tế lễ thượng phẩm. Điều này cũng đúng với lòng của Đức Chúa Trời - duy Đức Chúa Trời là Đấng thánh có thể phán xét tội lỗi trong đời sống chúng ta. Chúng ta phải tỏ mình ra trước mặt Chúa và thưa rằng: "Xin hãy

xem xét tôi dò xét tôi bằng ngọn đèn của Ngài."

Chúng ta phải tỏ mình ra trước mặt Đức Chúa Trời và thưa rằng: "Xin hãy xem xét tôi, dò xét tôi bằng ngọn đèn của Ngài."

Nếu bạn mời một người thật lịch thiệp vào nhà mình và nói với người ấy rằng: "Xin mời ngồi vào chiếc ghế bành này" người ấy sẽ ngồi đó và chờ đợi. Người ấy chắc không đứng lên và lục lọi các phòng trong ngôi nhà hoặc mở tủ lạnh, người ấy có thể sẽ đợi cho đến khi bạn ngồi xuống và trò chuyện với người ấy. Bạn càng dành nhiều sự quan tâm chú ý cho người khách thì bạn sẽ càng có nhiều cơ hội để trao đổi giúp cho bạn biết rõ người ấy hơn. Nếu bạn không để ý đến người ấy, người ấy có thể sẽ hỏi: "Vì sao bạn mời tôi đến nhà bạn?" Với Đức Thánh Linh cũng giống như vậy. Chúng ta phải tìm kiếm sự hiện diện của Đức Chúa Trời để cầu xin Ngài ban cho sự khôn ngoan và sự sáng trên đường lối mình. Một khi Ngài đã hiện diện chúng ta phải dành tất cả sự chú ý mà Ngài đáng phải được Đức Thánh Linh mong muốn có mối tương giao thân mật với chúng ta.

Chúng ta có thể tự do bước vào nơi chí thánh. Chúng ta làm như vậy hay không là tùy thuộc vào chính mình. Khi con trai của Đức Chúa Trời kêu cầu Ngài trong sự cầu nguyện, người chưa không bao giờ bảo các thiên sứ trả lời như vậy: "Hãy bảo nó tôi không có nhà". Ngài luôn luôn "trả lời điện thoại"; chúng ta sẽ không bao giờ nhận một tín hiệu máy bận. Đức Chúa Trời phán với chúng ta rằng: "Hãy trở lại cùng Ta, thì Ta sẽ trở lại cùng các ngươi." (Malachi 3:7).

Đức Chúa Trời muốn trò chuyện với chúng ta về những việc lớn và ẩn dấu. Ngài không những muốn cho chúng ta biết về những kế hoạch kỳ diệu mà Ngài có cho đời sống của chúng ta mà còn muốn nói về tình trạng tấm lòng của chúng ta và về những bông trái mà Ngài muốn thấy nơi đời sống chúng ta. Khi chúng ta bước vào đền thánh của Ngài, ánh sáng hiện diện của Ngài soi sáng tình cảnh của chúng ta (Thi thiên 73:17).

Gióp đã bình vực sự ngay thẳng của mình ở trước mặt Chúa cho đến khi ông được diện kiến với Ngài. Sau đó ông đã kêu lên rằng:

Tôi biết rằng Chúa có thể làm được mọi sự, chẳng 1 có ý chỉ nào Chúa lấy làm khó lắm... Phải, tôi đã nói những điều tôi không hiểu đến, tức các sự lạ lùng quá cho tôi, mà tôi chẳng không biết. Hỡi Chúa xin hãy nghe, tôi sẽ nói; tôi sẽ hỏi Chúa, Chúa sẽ chỉ dạy cho tôi Trước lỗ tai tôi có nghe đồn về Chúa, nhưng bây giờ mắt tôi đã thấy Ngài: Vì vậy tôi lấy làm gớm ghê tôi và ăn năn trong tro bụi. - Gióp 42:2-6

Tiên tri Habacúc đã phàn nàn dữ dội ở trước mặt Chúa. Nhưng khi Chúa phán cùng ông, ông nhận ra sự vô giá trị của mình và đáp lại bằng một bài ca chiến thắng đẹp đẽ.

Vì dầu cải và sẽ không nứt lộc nữa, và sẽ không có trái trên những cây nho; cây "ôlive không sanh sản, và chẳng có ruộng nào sanh ra đồ ăn, bầy chiên sẽ bị dứt khỏi ràn, và không có bầy bò trong chuồng nữa. Dầu vậy tôi sẽ vui mừng trong Đức Giêhôva, tôi sẽ hớn hở trong Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi tôi. - Habacúc 3:17-18

Chúng ta nhất định phải bước đi trong Thánh Linh, chìm ngập trong dòng sông của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta lặn ngập trong dòng nước, đến một mức độ nhất định, chúng ta mất khả năng nghe và thấy. Bên dưới dòng sông của Đức Thánh Linh, chúng ta thôi nghe những gì thế gian nói, những nhận xét vụn vặt của thế gian, những chuyện tâm phào. Không điều gì trong các loại ấy làm chúng ta quan tâm nữa. Chúng ta chăm chú vào mối tương giao thân mật với Đức Thánh Linh. Nhưng ngay khi chúng ta trôi đầu lên khỏi mực nước thuộc linh, chúng lại nghe những tiếng lừa dối của ma quỷ, những tiếng nói làm ngã lòng. Đó là lý do vì sao chúng ta phải cầu nguyện: "Lạy Chúa xin cho con được chìm ngập trong dòng sông của Ngài. Hãy giữ con tại đó Con muốn được lệ thuộc vào Ngài con muốn được nghe tiếng phán của Ngài."

Bên dưới dòng sông của Đức Thánh Linh chúng ta thôi nghe những gì thế gian nói, những nhận xét vụn vặt, những chuyện tâm phào của thế gian. Không một điều nào thuộc các loại đó làm chúng ta quan tâm nữa.

Đôi khi Đức Chúa Trời sẽ chỉ dẫn chúng ta để kết hợp một thời gian kiêng ăn và cầu nguyện. Các môn đồ, cùng với Hội Thánh đầu tiên, đã thực hành cầu nguyện và kiêng ăn (Công vụ 13:3). Chúa Jêsus đã truyền cho chúng ta hãy kiêng ăn và đừng tỏ cho người ngoài biết, xem kiêng ăn như một hành động thờ phượng riêng tư dành cho Đức Chúa Trời (Mathiơ 6:16-18). Chúa Jêsus, gương mẫu cao quý nhất của chúng ta, cũng đã kiêng ăn (Mathiơ 4:2).

Khi Đức Chúa Trời mời gọi tôi kiêng ăn theo định kỳ, tôi đã khám phá ra rằng có một năng quyền lớn lao trong sự kiêng ăn. Trong Kinh Thánh, kiêng ăn có thể được xem như một hành động thờ phượng bởi những người hạ mình, sấp mặt xuống trước Chúa, thừa nhận nhu cầu lương thực thuộc linh của họ từ Đức Chúa Trời là trên cả nhu cầu lương thực loài người. Khi ma quỷ cám dỗ Chúa Jêsus trong đồng vắng, Ngài đã quở trách ma quỷ bằng cách phán rằng: "Có lời chép rằng: người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời" (Mathiơ 4:4).

Khiêng ăn không phải là điều gì đó phù phép. Đó không phải là một sự thực hành chúng ta làm để ép buộc Chúa phải làm thành các ước ao của chúng ta. Những người kiêng ăn không nên khoe khoang là mình thuộc linh hơn những người không kiêng ăn. Trái lại, chức năng của việc kiêng ăn là để hạ bệ xác thịt của chúng ta, kỷ luật chúng ta để chúng ta tìm kiếm Chúa; và giúp chúng ta lui vào giữa lòng sông thiên thượng.

Động cơ tốt nhất dành cho việc kiêng ăn là hoàn toàn chỉ để tìm kiếm mặt Chúa và làm mới lại mối tương giao của chúng ta với Ngài.

Trước khi Đức Chúa Trời tuôn đổ một sự xúc dầu tươi mới và đầy quyền năng trên tôi vào năm 1992, tôi đã được thúc giục để dành suốt nhiều tuần lễ kiêng ăn, tôi cảm thấy một sự khao khát lớn về Chúa? Tôi mong muốn được kinh nghiệm một mối tương giao mới với Ngài, và tôi đã cố gắng đạt được điều đó. Ngày nay tôi đã nhận biết giá trị của những giờ phút ấy và tôi biết chúng đã liên quan rất nhiều đến sức sống thuộc linh của chức vụ hiện nay của tôi.

Chúng ta hãy cảm tạ Chúa vì cố những công cụ của sự cầu nguyện và kiêng ăn làm biến đổi và thanh tẩy chúng ta và ban cho chúng ta sự chỉ dẫn theo ý muốn Ngài.

MỐI THÔNG CÔNG VỚI NHAU

Mối Thông Công Của Hội Thánh là một yếu tố quan trọng liên hệ đến sự thanh tẩy của chúng ta. Khi chúng ta bước đi với Chúa, không thể nào lớn lên một cách lành mạnh nếu chúng ta cứ cô lập khỏi mối tương giao với thân thể Ngài. Chúng ta cần các anh chị em của mình. Họ có một nguồn nước sống bên trong giúp chúng ta trong việc thanh tẩy mình.

Khiêng ăn không phải là điều gì phù phép. Đây không phải là một sự thực hành nhằm ép buộc Chúa phải làm thành các ước muốn của chúng ta. Chức năng của việc kiêng ăn là để hạ bệ xác thịt chúng ta, kỷ luật chúng ta ngõ hầu chúng ta tìm kiếm Đức Chúa Trời.

Phúc âm Giảng thuật lại một thời điểm trong cuộc đời Chúa Jêsus khi Ngài san sẻ mối thông công thân mật với các môn đồ. Thời điểm này, ngay trước khi Ngài chịu đóng đinh, nhấn mạnh sự gắn gũi của Ngài với các môn đồ và cho chúng ta một nguyên tắc về mối thông công.

Đức Chúa Jêsus biết rằng Cha đã giao phó mọi sự trong tay mình, Và mình đã từ Đức Chúa Trời đến, cùng sẽ về với Đức Chúa Trời, nên đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ra, lấy khăn vắt ngang lưng mình, kể đó Ngài đổ nước vào chậu và rửa chân cho môn đồ, lại lấy khăn mình đã vắt và lau chơn cho. Giảng 13:3-5

Hành động rửa chân cho các môn đồ của Ngài có một hàm ý lớn lao dành cho người tin Chúa hơn là việc phục vụ nhau đơn giản. Điều này có liên quan mật thiết đến đời sống thánh khiết của chúng ta. Trong bước đi hằng ngày với tư cách nhưng Cơ Đốc Nhân, chân chúng ta thường xuyên bị vẩn bụi tội lỗi. Sự xưng tội một mình của chúng ta ở trước mặt Chúa đủ để giúp chúng ta kinh nghiệm sự tha thứ của Ngài và nhận được sự đắc thắng trên mọi điều ác. Nhưng có những giờ phút khi chúng ta khẩn cấp cần được sự xác nhận về sự tha thứ từ một anh em, một tội tớ của Đức Chúa Trời, là người có thể quỳ gối mà rửa chân cho chúng ta. Chúa phán cùng các môn đồ Ngài rằng: Vì Ta đã làm gương cho các ngươi, để các ngươi cũng làm như Ta đã làm cho các ngươi. (Giăng 13:15).

Truyền đạo 4:9-10 chép rằng: "hai người hơn một... nếu người nấy sa ngã thì người kia sẽ đỡ bạn mình lên; nhưng khốn thay cho kẻ ở một mình mà sa ngã, không có ai đỡ mình lên!" Những con người vĩ đại của Đức Chúa Trời trước nay vẫn luôn diễn thuyết hùng hồn nhưng thành linh mất chức vụ là bởi vì họ thấy mình cô độc và đã không cầu cứu vào đúng thời điểm. Sa tan thường tìm cách cô lập một người tin Chúa bởi hoàn cảnh của người ấy hầu cho nó có thể khiêu chiến nghịch cùng người đó một mình. Trong những lần cô độc như vậy, tội lỗi ra sức nắm quyền và sở hữu người đó, và sự căm dỗ đã đẩy người ấy đến bên bờ vực thẳm. Đôi khi sự cầu nguyện và đọc Kinh Thánh dường như không đủ để chiến thắng sự căm dỗ. Nếu chúng ta kêu cầu Chúa mở đường trong những thời điểm như vậy, Ngài sẽ chỉ chúng ta đến với Hội Thánh, với gia đình mà Ngài đã ban cho chúng ta. Chúng

ta dùng bao giờ nỗ lực xử lý các tình huống ấy một mình. Có thể hãy hạ mình thú nhận những thất bại của mình với một người khác – không ai thích phơi bày "bàn chân trần của mình cho người khác!" Nhưng cần thiết phải làm như vậy!

Trên con đường dẫn tới sự thánh khiết này, Đức Chúa Trời hành động bằng cách dùng các tín hữu để nâng đỡ nhau trong sự cầu nguyện, để kỷ luật chúng ta khi có cần, hoặc để lắng nghe chúng ta trong sự im lặng yêu thương. Khi Đức Chúa Trời chất vấn về ABên, Cain đã không đứng khi ông trả lời: "tôi há là người giữ em tôi sao?" (Sáng thế ký 4:9). Tất nhiên chúng ta là người chịu trách nhiệm với anh em mình! Tội lỗi và những nan đề trong đời sống hoặc của anh em hoặc chị em cũng ảnh hưởng đến chúng ta nữa. Chúng ta là một thân trong Chúa Cứu Thế. Trong mối thông công với nhau, Đức Chúa Trời thánh hóa chúng ta. Như Giăng 1:17 chép rằng: "Nhưng nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta."

BÀN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Chúng Ta Hãy Rời Hành Lang với bàn thờ bằng đồng và chậu rửa mà bước vào nơi thánh, gian phòng đầu tiên của đền tạm, là nơi chỉ những thầy tế lễ mới được phép vào. Mỗi đồ vật trong phòng này đều có gì đó để dạy dỗ chúng ta về chức vụ của mình với tư cách một hội Thánh. Bàn có bánh trần thiết của sự hiến diện Đức Chúa Trời phán với chúng ta về chức vụ. Chúng ta hướng vào trong, tức là về mối thông công của Hội Thánh. Chờn đèn, thành phố thứ hai trong nơi thánh, liên hệ đến chức vụ của chúng ta hướng ra bên ngoài đối với thế gian hư mất. Bàn thờ xông hương nhấn mạnh chức vụ chúng ta hướng lên trên chính mình Đức Chúa Trời.

Bàn được làm bằng gỗ sitim và được bọc bằng vàng. Có mười hai ổ bánh được đặt trên bàn - mỗi ổ tượng trưng cho mỗi chi phái Ysoraên - cho thấy sự đa dạng trong sự hiệp nhất trọn vẹn. Tất cả mọi người ở trên bàn đều được thay mặt bởi một người dâng của lễ cho Chúa. Mỗi khi chúng ta nhóm nhau lại để dự tiệc thánh, chúng ta kỷ niệm lễ thật này. Khi Phao lô dạy các tín hữu Côrintô về tầm quan trọng của việc dự tiệc thánh ông nói rằng: "Vì chỉ có một cái bánh, chúng ta dẫu nhiều, cũng chỉ một thân thể, bởi chung chúng ta đều có phần chung trong một cái bánh." (I Côrintô 10:17).

Là một thân thể, điều cần thiết và đúng Kinh Thánh đó là chúng ta phải học tập lẫn nhau. Đức Chúa Trời đã dùng các tín hữu khác để làm gương cho đời sống chính chúng ta. Nếu chúng ta muốn lớn lên về mặt tâm linh, chúng ta phải vây phủ chính mình bằng những người được xức dầu những người lãnh đạo Cơ Đốc và các anh em tín hữu là những người yêu kính Chúa, biết Ngài cách mật thiết và trung tín với Ngài. Khi chúng ta đến gần họ chúng ta sẽ thấy cách họ sống, cách họ cầu nguyện, và cách họ hành xử.

Sứ đồ Phao lô đã nói rằng: hãy bắt chước tôi, cũng như chính mình tôi bắt chước Đấng Christ vậy." (I Côrintô 11:1). Ai có thể nghi ngờ những ảnh hưởng tích cực mà Môi se để lại trên Giôsuê, Êli để lại trên Êlisê, và Phao lô để lại trên

Timôthê? Chúng ta tăng trưởng khi chúng ta học tập lẫn nhau, theo như điều mà mỗi người đã nhận lãnh từ Chúa (I Phiêrô 4:10).

Êlisê là một gương mẫu tốt cho chúng ta. Sự kiên trì của ông khi ông đi theo Êli, việc ông từ bỏ mọi sự khác để trung tín với sự kêu gọi của mình, và sự khao khát sâu xa bên trong ông để được đầy dẫy thân linh khiến ông phải được ban cho một chức vụ thật xuất sắc. Đức Chúa Trời muốn ban cho chúng ta nhiều hơn nữa quyền phép của Ngài, nhưng chúng ta sẽ không bao giờ được ban cho quyền phép ấy nếu chúng ta rút lui khỏi thân thể hoặc giao du với những kẻ thầy lay việc người khác, kẻ chỉ trích, hoặc kẻ vô kỷ luật, chúng ta phải gắn bó với những người mà lời nói của họ là một nguồn sự sống" (Châm ngôn 10:11). Họ sẽ giúp chúng ta lớn lên. Họ sẽ cảm động chúng ta để chúng ta học tập yêu thương và hầu việc Chúa ở mức độ lớn hơn.

Bàn và bánh trần thiết cũng tượng trưng cho sự cung ứng của Đức Chúa Trời đối với dân sự Ngài. Mỗi ổ bánh dành cho một chi phái. Đức Chúa Trời đã có một phần được chọn cho mỗi chi phái. Sự cung ứng này không phải chỉ có mặt vật chất, bởi vì bánh tượng trưng cho chính mình Chúa Cứu Thế. "Ta là bánh của sự sống, ai đến cùng Ta chẳng hề đói và ai tin Ta chẳng hề khát" (Giăng 6:35). Không có loại thức ăn nào khác làm thỏa mãn linh hồn. Chúa Cứu Thế Jêsus là mọi sự của chúng ta, là bánh thật của chúng ta. Càng dự phần với Ngài qua Thánh Linh, khao khát của chúng ta để trở nên một phần lớn vào bánh sống càng lớn lao hơn? Chúng ta đừng bao giờ thôi ăn nuốt bánh này. Nếu chúng ta thôi không ăn nuốt từ Thánh Linh chúng ta sẽ trở nên yếu đuối rơi vào một thông lệ và sống một hình thức Cơ Đốc Giáo đáng thương và vô vị.

Bạn có đang dự phần với bánh này chăng? Chất bổ dưỡng ngon ngọt nhất trên đất này phải được tìm thấy trong phòng cầu nguyện. Chúa đang chờ đợi bạn. "Này Ta đứng ngoài cửa mà gõ, nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy ăn bữa tối với người và người với Ta" (Khải huyền 3:20).

Nếu bạn đã rời khỏi bàn, là nơi bạn đang được nâng đỡ bởi bánh sống, có lẽ bạn đang sống như đứa con trai hoang đàng. Những đồ thừa thải vô vị của thế gian này sẽ không bao giờ làm thỏa mãn linh hồn bạn. Bạn sẽ nói với chính mình như vậy: "Tại nhà Cha ta, biết bao người làm mướn được bánh ăn dư dật, mà ta đây phải chết đói!" (Lu-ca 15:17). Người đàn bà Syrôphênixi đã bày tỏ đức tin lớn khi bà đáp lại những ý kiến của Chúa phán cùng bà bằng cách nhất định rằng một vài mẫu bánh vụn rơi xuống khỏi bàn là đã đủ giải phóng con gái bà (Mác 7:28). Huống chi chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, sẽ nhận được những thức ăn bổ dưỡng để lập những đại công cho Chúa nhờ việc được ngồi ở tại bàn ăn của vua! Hãy vui hưởng các món ăn bổ béo của Ngài!

SỰ SÁNG CỦA THẾ GIẠN

Chon Đèn Bạng Vàng Là ánh sáng duy nhất trong đèn tạm. Các thầy tế lễ phải canh thức để giữ cho đèn không bao giờ tắt. Trong Khải huyền 1:20 Chúa Cứu Thế Jêsus bày tỏ rằng "bảy chon đèn là bảy Hội Thánh vậy". Hội Thánh là sự sáng của thế gian (Mathiô 5:16). Chức vụ hướng ra bên ngoài của chúng ta là thiết yếu

cơ bản để gia tăng sức mạnh của Đức Chúa Trời trong đời sống chúng ta.

Khi chúng ta làm thành chức vụ Chúa đã giao phó cho mình ban cho điều mình đã nhận lãnh, sự xúc dầu của Đức Chúa Trời gia tăng trong đời sống chúng ta. Dầu của người đàn bà góa không ngừng chảy cho đến khi không còn bình để rót vào nữa. (II Các Vua 4:6). Nếu chúng ta thôi ban cho dầu của mình, dầu sẽ ngừng tuôn chảy.

Có lẽ bạn nghĩ: Tôi không giỏi. Tôi chẳng có ơn tứ gì. Tôi chưa được chuẩn bị cho chức vụ. Đừng xem thường điều Chúa đã ban cho bạn. Hội Thánh bị suy yếu khi các tín hữu chôn giấu các tài năng của họ bởi vì họ nghĩ mình không có gì để ban cho.

Khi chúng ta hoàn thành chức vụ Chúa giao phó cho mình, ban cho điều mình đã nhận lãnh, sự xúc dầu của Đức Chúa Trời gia tăng trong đời sống chúng ta.

Đã đến lúc tất cả các Cơ Đốc Nhân, không phải chỉ có các mục sư, phải trở thành các người đại diện cho 1 công việc Đức Chúa Trời, Êtiên là một chấp sự của Hội Thánh đầu tiên. Công việc của ông là giúp việc bàn tiệc. Nhưng Êtiên đã không giới hạn chức vụ của mình nơi những việc vật chất ông đã trau dồi đời sống tâm linh của mình. Ông đã tận tụy làm theo ý muốn của Chúa, thậm chí đến chỗ phó dâng mạng sống mình. Ông không phải là một con người tầm thường, cũng không phải là một người giữ thông lệ. Kết quả thật kinh ngạc. Đức Chúa Trời đã dùng ông một cách mạnh mẽ. "Êtiên được đầy ơn và quyền, làm dấu kỳ phép lạ rất lớn trong dân (Công vụ 6:8). Khi ông đối mặt với những người lãnh đạo tôn giáo, uy quyền của ông về Lời Chúa mạnh mẽ đến nỗi "Chúng không chống lại nỗi với trí khôn người cùng Đức Thánh Linh, Đấng người nhờ mà nói" (Công vụ 6:10).

Để chiếu sáng thế gian này, chúng ta cần một khái tượng như khái tượng của tiên. Nhiều nơi cần phải được nghe lời ban sự sống. Bẩm sinh chúng ta không phải là một nhân sự Cơ Đốc đầu nhưng chúng ta cần được huấn luyện để trở thành nhân chứng Cơ Đốc. Đức Chúa Trời uốn nắn chúng ta dần dà khi chúng ta đầu phục trước ý muốn của Ngài. Giống như Chúa Jêsus đã kêu gọi mười hai môn đồ... những người nam mà theo cái nhìn của con người, không xứng đáng để được chọn... vậy Chúa đã kêu gọi chúng ta bởi đức tin để làm những việc lớn và Ngài đang chuẩn bị chúng ta để thực hiện những việc đó.

Nguồn năng lực của chúng ta để hầu việc Chúa phải là Đức Thánh Linh. Chúng ta cần quyền năng để đối mặt với thế giới bằng uy quyền mà Chúa Jêsus đã dùng để đối mặt với thế gian. Người ta đã chán ngấy với những lời không có sự sống. Chúng ta không thể đụng đến thế gian nếu Đức Chúa Trời chưa trước hết đụng đến chúng ta.

Có một giai đoạn mà ưu tiên của tôi là công việc. Tôi thường thức dậy sớm, chạy đây chạy đó, bận rộn suốt cả ngày. Càng bận rộn tôi càng thỏa mãn với những nỗ lực của mình. Nhưng Đức Chúa Trời đã phán với tôi qua một cuộc phỏng vấn mục vụ mà tôi có được với một thành viên trong hội chúng của mình. Khi tôi chăm chú lắng nghe những nan đề của người đang được phỏng vấn, trong khi ông ta

khóc lóc trong nỗi thống khổ, Đức Thánh Linh đã đến trên tôi với quyền phép. Kinh nghiệm này mạnh mẽ đến nỗi tôi buộc phải giữ chặt lấy chiếc ghế của mình. Sau đó Ngài đã phán cùng tôi: "Claudio Freidzon con đang làm gì ở đây?"

Tôi thưa rằng: "Lạy Chúa con đang làm công việc Ngài"

Đức Thánh Linh nhỏ nhẹ phán với tôi rằng: "Ta đang đợi con trong phòng cầu nguyện" Tôi tin rằng là việc bắt buộc bốn phận mục vụ của mình và lắng nghe bấy chiền, nhưng Đức Chúa Trời muốn sắp xếp lại thứ tự các ưu tiên của tôi. Ngài không muốn tôi tận tụy với một thông lệ của chức vụ mục sư, mặc dầu một thông lệ với đầy đủ những ý định tốt lành. Điều quan trọng nhất đối với bất cứ một tín hữu nào là phải gặp gỡ Đức Chúa Trời. Chỉ khi ấy chúng ta mới kết quả trong chức vụ mình. Chúng ta phải gặp gỡ Chúa trước hết, bởi vì Ngài chính là nguồn năng lực của chúng ta.

Để hầu việc Ngài chúng ta cần có sự phong chức của Ngài về mặt thuộc linh, tức là sự che phủ của Ngài. Một ngày nọ khi tôi lái xe qua một trong các đường phố chính của thành phố Buenos Aires, giao thông đang bị ách tắc vì dân chúng đang từ các sở làm về nhà. Đối với một khách bộ hành bình thường thì thật rất nguy hiểm để băng qua đường trong một tình huống như vậy. Nhưng một người đàn ông đứng ở giữa các tuyến giao thông và tất cả các xe cộ đều phải dừng lại lập tức. Bạn có biết vì sao không? Anh ta đang bận bộ quân phục của một cảnh sát viên. Anh ta là một người bình thường, nhưng anh đã có điều gì đó làm cho anh khác hơn, anh ta được phong cho uy quyền. Nếu không có bộ sắc phục, hẳn anh ta đã bị cán chết một cách không thương xót, nhưng sự hiện diện của anh ta đòi hỏi sự tôn trọng. Sự xúc dầu của Đức Thánh Linh là sự phong chức về mặt thuộc linh của người tin Chúa. Khi Đức Chúa Trời xúc dầu chúng ta, Ngài ban cho chúng ta uy quyền thuộc linh mà ai nấy đều thừa nhận. Mặc dầu chính mình ma quỷ chống nghịch chúng ta, khi nó nhìn thấy sự phong chức của Đức Chúa Trời trên đời sống chúng ta nó phải ngừng lại và nói rằng "ta không làm chi người được, Đức Chúa Jê-sus sẽ hậu thuẫn người." Tay Chúa sẽ ở cùng chúng ta! Ngài sẽ làm mạnh mẽ chúng ta và giày đạp các kẻ thù chúng ta. (Thi thiên 89:20-23).

Sự xúc dầu khiến cho chúng ta chiếu sáng trong một thế giới tối tăm.

Sự xúc dầu khiến chúng ta chiếu sáng ra trong một thế giới tối tăm. Chúng ta là ngọn đèn của Đức Chúa Trời, là sự sáng của thế gian. Nếu chúng ta muốn tiến đến một chiều kích vinh hiển chúng ta phải hành động với tư cách là những tôi tớ của Đức Chúa Trời. Mục đích của Đức Chúa Trời là chúng ta phải chinh phục các dân cho Chúa Cứu Thế bằng quyền phép của Đức Thánh Linh. Nếu chúng ta giữ sự xúc dầu của mình bên trong Hội Thánh, tự vui hưởng và nhảy múa đằng sau những cánh cửa đóng kín trong khi thế giới bên ngoài đang chết mất, Chúa sẽ cất lấy khỏi chúng ta quyền năng đó và ban cho những người bằng lòng đưa sự xúc dầu ấy vào trong thế gian. Hãy giảng Tin lành cho thế giới nghèo thiếu, và Đức Chúa Trời sẽ thêm nhiều vinh hiển cho đời sống bạn! Hãy cầu xin Đức Chúa Trời ban cho quyền năng. Chúa phán rằng: "Hãy cầu Ta, Ta sẽ ban cho con các ngoại bang làm cơ nghiệp". (Thi thiên 2:8).

HƯƠNG: LỜI CẦU NGUYỆN CỦA CÁC THÁNH ĐỒ

Bàn Thờ Xông Hương là vật thánh cuối cùng trong nơi thánh. Nó được đặt phía trước bức màn dày phân cách nơi thánh và nơi chí thánh. Mùi thơm của hương thấm thấu qua bức màn bay đến nơi hiện diện vinh hiển của Đức Chúa Trời trên hòm giao ước. Biểu tượng của bàn thờ xông hương được mở rộng trong sách Khải huyền tại đó Giăng đã nói rằng: "Bốn con sanh vật và hai mươi bốn trưởng lão đều sấp mặt trước mặt chiên con, mỗi kẻ cầm một cây đèn và những bình vàng đầy hương, đó là những lời cầu nguyện của các thánh" (Khải huyền 5:8).

Hương tượng trưng cho những lời cầu nguyện của chúng ta lên đến sự hiện diện của Đức Chúa Trời. "Nguyện lời cầu nguyện tôi thấu đến trước mặt Chúa như hương, nguyện sự gơ tay tôi lên được giống như của lễ buổi chiều." (Thi thiên 141:2). Ngoài những lời cầu nguyện của chúng ta, lời ngợi khen, sự thờ phượng, các ân tứ của chúng ta cũng được đặt ở trước mặt Chúa (Xem Công vụ 10:31).

Bàn thờ xông hương liên kết chúng ta với chức vụ của Hội Thánh: Ngợi khen, thờ phượng, và thông công với Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện. Đây là chức vụ "hướng lên trên" của chúng ta. Bức thư gửi cho người êphêsô cho thấy rõ ràng chúng ta được chọn để "khen ngợi sự vinh hiển của ân điển" (1:6) mới thông công với những người ở chung quanh chúng ta, cũng như lời chứng của chúng ta đối với thế gian, đều phụ thuộc vào chức vụ tế lễ này. Hội Thánh ban đầu đã hành động trong một bầu không khí cầu nguyện và thờ phượng sâu nhiệm. Khi các môn đồ hầu việc Chúa, họ được ban cho sự chỉ dẫn cần thiết để thi hành công việc Ngài (Công vụ 13:2-3). Trên con đường chúng ta tiến đến đời sống Cơ Đốc đắc thắng, bàn thờ xông hương nối kết chúng ta với sự vinh hiển.

Trên con đường dẫn đến đời sống Cơ Đốc đắc thắng, bàn thờ xông hương (sự ngợi khen thờ phượng, và mối tương giao với Chúa trong sự cầu nguyện) đưa chúng ta vào chỗ tiếp xúc với sự vinh hiển.

Lời cầu nguyện bằng đức tin đánh dấu giai đoạn bắt đầu của đời sống Cơ Đốc chúng ta khi chúng ta chấp nhận Phúc âm không ngừng là phương tiện kỳ diệu nhất để đạt đến sự hiểu biết vinh hiển của Đức Chúa Trời (Rôma 10:9,10).

HÒM GIAO ƯỚC

Nơi Chí Thánh là nơi mà một cuộc đối mặt cá nhân giữa Chúa và con cái Ngài diễn ra.

Rương giao ước là đồ vật duy nhất ở trong nơi chí thánh. Trong số những vật khác, hương giao ước còn chứa một bình ma na, cây gậy của Arôn trở hoa, và hai bảng giao ước (Hêbơrô 9:4). ở trên nắp thi ân (hoặc ngôi thi ân), huyết được rưới để tẩy sạch tội lỗi của dân sự, và bên trên huyết, sự vinh hiển của Đức Chúa Trời tự bày tỏ ra.

Bức màn đã được xé làm hai khi Chúa Cứu Thế chịu chết mời gọi chúng ta bước vào các nơi trên trời một cách tự do thông qua sự cầu nguyện. Không ai được phép bước vào nơi chí thánh nếu không bởi công lao của Chúa Cứu Thế, là Thầy tế lễ thượng phẩm của chúng ta, là Đấng mà sự hiện diện của Ngài được biểu trưng

bởi hòm giao ước. Đời sống chúng ta có một giá trị vượt trội là bởi vì Chúa Cứu Thế đã rảy trên chúng ta huyết của Ngài và bày tỏ trong những chiếc bình bằng đất của chúng ta của báu chiếu sáng bởi sự hiện diện của Ngài.

Khi chúng ta đi vào nơi chí thánh, vào trong mối tương giao với Đức Chúa Trời thánh khiết, chúng ta kinh ngạc khi khám phá rằng Chúa Jêsus Christ đã không ngừng cầu thế cho chúng ta, chỉ cho Cha Ngài những dấu đinh trên tay mà Ngài đã bị đâm tại thập tự giá. Trước sự vinh hiển của Ngài, chúng ta được thêm sức bởi ma na từ trời mà Ngài cung ứng cho chúng ta. Tận trong nơi chí thánh chúng ta khám phá uy quyền được tượng trưng bởi cây gậy của Arôn. Chúa Jêsus tuôn đổ trên chúng ta sự sống của chính Ngài. Ngài là sức mạnh của sự sống lại đã ban cho chúng ta đắc thắng trên sự chết và Sa tan. Ở dưới chân thầy chúng ta, trong nơi ngự thiên đàng của Ngài, chúng ta học biết các luật lệ của Ngài và nhận được sức mạnh để sống theo lời của Ngài đã được chép trên các bảng lòng của chúng ta.

Thực hành mối tương giao với Đức Thánh Linh là quyết định mà chúng ta phải coi trọng hết sức. Như Ôsê 6:3 đã khuyên: "Chúng ta khá nhìn biết Đức Giêhôva; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài".

Chương 10

Lòng Say Mê Chúa

Cách Đây Nhiều Năm, mặc dầu các buổi nhóm ở trong Hội Thánh chúng tôi đang đung đến lòng của Hội Thánh, tôi suy nghĩ mình vẫn khao khát và chưa thỏa lòng. Tôi thường về nhà sau các buổi nhóm, quỳ gối xuống và cầu nguyện: "Lạy Chúa con muốn nhiều hơn và nhiều hơn nữa. Con chưa thỏa lòng, con biết có những dòng sông dòng suối... Lạy Chúa con muốn được biết Ngài!" Đức Chúa Trời đã đặt trong tôi một sự khao khát, và khi tôi tha thiết tìm kiếm để Chúa đổ đầy mình, tôi đã tìm thấy điều mình cần.

Một ngày nọ mắt tôi được mở ra, và tôi đã hiểu rằng một mối tương giao cá nhân với Đức Thánh Linh sâu nhiệm hơn là những lời lẽ chúng ta thưa với Chúa. Tôi đã được biến đổi hoàn toàn. Tôi bắt đầu một giai đoạn mới trong đời sống và chức vụ của mình. Đức Thánh Linh đã đẩy dẩy tôi và tôi lấy lại được tình yêu ban đầu của mình, một nơi vượt lên trên các thông lệ tôn giáo và các buổi nhóm rập khuôn, nơi mà mọi sự được tươi mới và mới mẻ. Thật là một kinh nghiệm sống động đến nỗi tôi không thể ngủ được trong suốt nhiều đêm để tương giao với Chúa. Thậm chí ngày nay sự hiện diện của Ngài vẫn làm tôi say mê đến nỗi tôi luôn giữ cho mát và lòng mình tỉnh thức hầu cho sẽ không lại thấy mình ra khỏi sự hiện diện của Ngài.

Sứ đồ Phao lô đã kinh nghiệm những điều kỳ diệu với Chúa. Sự biến đổi lạ lùng của ông trên đường Đamách đưa ông đến chỗ mặt đối mặt với Chúa Cứu Thế Phục sinh. Chức vụ của ông đã làm chứng điều siêu nhiên qua sự mặc khải của lời Chúa (II Côrinhtô 12:1), và các dấu kỳ và phép lạ đã cập theo sự giảng dạy của ông (12:12). Sự say mê được sinh ra trong ông đã tiêu nuốt ông đến nỗi ông sẵn sàng từ bỏ mọi sự. Sự khao khát sâu xa nhất của ông tập trung vào chính vị Vua của ông. Ông sốt sắng khao khát để được biết Ngài:

Nhưng vì cố Đấng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vạy. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ vì sự nhận biết Chúa Jêsus Christ là lớn hơn hết. Ngài là Chúa tôi và tôi vì Ngài mà liêu bỏ mọi điều lợi đó, thật tôi xem những điều đó như rơm rác hầu cho được Đấng Christ. Phi líp 3:7-8

Nhiều người trên thế gian nầy từ bỏ mọi sự vì một lý tưởng đầu họ không biết Đức Chúa Trời. Họ chịu hy sinh để đạt đến mục tiêu bày tỏ nỗi đam mê của đời sống họ. Một vận động viên đang chuẩn bị cho một kỳ tranh tài sẽ sống một cuộc sống chịu nhiều nỗ lực và khát khe. Mỗi ngày anh dậy sớm để tập luyện. Anh giữ một chế độ ăn kiêng gắt gao. Anh không ngần ngại để nỗ lực phấn đấu hoặc để từ chối mình những thứ xa xỉ. Tấm lòng anh bị chi phối bởi nỗi đam mê của anh.

Cũng cùng một mối đam mê ấy phải là đặc trưng cho những Cơ Đốc Nhân

khi họ tìm kiếm mặt Chúa. Chúng ta phải bùng cháy với cùng một ngọn lửa đã bùng cháy trong Phao lô, Giêrêmi, và Môi se, những người đã không thỏa lòng với sự sống thuộc linh của họ. Họ muốn nhiều hơn nữa! Họ đã khao khát Đức Chúa Trời. Họ là những Cơ Đốc Nhân trưởng thành, thiết tha mong mỗi được biết Ngài thậm chí mật thiết hơn nữa.

Điều khác nhau giữa một Cơ Đốc Nhân trưởng thành và một Cơ Đốc Nhân chưa trưởng thành là gì? Cơ Đốc Nhân chưa trưởng thành chỉ tìm kiếm bàn tay của Đức Chúa Trời (là những lợi ích và công việc của Ngài). Cơ Đốc Nhân thuộc linh thì chăm chú vào mặt của Đức Chúa Trời, vào chính thân vị của Ngài. Một người Cơ Đốc chưa trưởng thành chỉ muốn những ích lợi - năng quyền. Một Cơ Đốc Nhân thuộc linh thì tìm kiếm để biết Đức Chúa Trời của quyền năng (tâm tánh và ý muốn của Ngài). Nhiều Cơ Đốc Nhân cứ lợi bì bõm ở mực nước năm phân trong khi có thể lao sâu chìm ngập trong các dòng sông của Đức Chúa Trời.

Dân Ysoraên chưa trưởng thành trong mối quan hệ của họ với Đức Chúa Trời. Trong cuộc hành trình vượt sa mạc, họ đã không tìm kiếm Đức Chúa Trời để yêu kính và vâng lời Ngài. Họ chỉ quan tâm đến những ích lợi mà Ngài có thể ban cho họ. Thi thiên 81:11 chép rằng: "những dân sự ta không khứng nghe tiếng Ta, dân Ysoraên không muốn nghe tiếng Ta" Đức Chúa Trời đã than thở rằng: "Ôi! Chớ chi dân Ta khứng nghe Ta! Chớ chi Ysoraên chịu đi trong đường lối Ta! Thì chẳng bao lâu Ta bắt suy phục các cừ địch chúng nó, trở tay Ta nghịch những cừ địch chúng nó" (Thi thiên 81:13-14).

Đức Chúa Trời muốn có mối tương giao với chúng ta. Ngài ao ước có được tình yêu và sự lưu tâm của chúng ta. Chúng ta không thể lơ là cầu thả trong những việc như vậy. Chúa Jêsus đã dạy chúng ta: "Song khi người cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại, rồi cầu nguyện Cha người, là Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm" (Mathio 6:6).

Cuộc đối thoại của chúng ta với Chúa đòi hỏi một thời gian đặc biệt. Hãy nghĩ đến những mối tương giao hằng ngày của bạn. Bạn giao tiếp với người hàng xóm của mình như thế nào. Chúng tôi thường mời ai đó đến nhà mình hoặc cùng ngồi lại với một tách cà phê và nói lại những sinh hoạt của chúng tôi. Với Chúa cũng vậy. Chúng ta cần tìm thời gian chỉ để dành cho một mình Ngài. Đừng ngạc nhiên nếu Đức Thánh Linh nói với bạn cách nhỏ nhẹ: "Ngày hôm nay con ra đi mà không cầu nguyện!" Đừng quên vị khách chính trong đời sống bạn. Đức Chúa Trời sẽ ban cho bạn năng lực thuộc linh khi bạn từ bỏ chính mình bạn và giao nộp xác thịt mình để tìm kiếm Ngài. Điều đó có nghĩa là bạn phải sắp xếp lại các ưu tiên của mình. Muốn làm được như vậy, hãy đi ngủ sớm và thức dậy sớm đúng giờ để cầu nguyện. Hãy dành thời gian trước hết trong ngày cho Chúa. D. L. Moody, một nhà truyền giáo vĩ đại đã nói rằng: "Cơ Đốc Nhân nào quỳ gối nhiều, sẽ đứng vững hơn." Điều đó thật đúng. Nếu bạn bắt đầu một ngày trong sự quỳ gối tương giao với Chúa, bạn sẽ ở trong chỗ mạnh mẽ để đối mặt với một ngày ở trước mặt mình. Bạn sẽ có được sự sống thuộc linh và sẽ nhận rõ được ý muốn của Đức Chúa Trời. Hãy tiếp đón mối tương giao với Ngài?

Dân Ysoraên bị thất bại bởi vì họ đã chú vào những công việc của Chúa thay vì vào chính mình Ngài. Nhưng Môi se đã để lại một gương mẫu tuyệt vời về sự tìm kiếm thuộc linh. Mặc dầu ông đã vui hưởng các phép lạ mà Chúa đã làm trong sa mạc, ma na, nước phun ra từ tảng đá, trụ mây và trụ lửa - ông vẫn khao khát được biết Chúa một cách thân mật. Dân chúng la lớn lên rằng: "Chúng tôi cần thức ăn! Chúng tôi cần thức uống!" Nhưng Môi se đã cầu nguyện trong: "Xin hãy cho con xem sự vinh hiển của Ngài. Con muốn được biết rõ Ngài. Con khao khát sự công bình của Ngài" Đức Chúa Trời đã bày tỏ chính mình Ngài cho Môi se. "Ngài bày tỏ cho Môi se đường lối Ngài, và cho Ysoraên biết các công việc Ngài) (Thi thiên 103:7). Vì sao Môi se được ban cho sự thông biết mà dân sự không được? Chỉ vì một lý do đơn giản: Môi se đã cầu xin điều đó. "Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin cho tôi biết đường của Chúa để cho tôi biết Chúa và được ơn trước mặt Ngài" (Xuất 33:13). Đức Chúa Trời luôn luôn đáp lại tiếng kêu xin chân thật của con dân Ngài.

Vua Đa vít cũng là một người cầu nguyện, một người thờ phượng thật vĩ đại. Thay vì làm ngã lòng ông, những nghịch cảnh đã dứt dấy tâm linh mãnh liệt trong ông. Sự tìm kiếm của ông đã đụng đến nơi sâu xa nhất trong ông và dẫn ông đến chỗ sự tìm kiếm một ưu tiên tuyệt đối trong việc gặp gỡ Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời ôi! Linh hồn tôi mơ ước Chúa, như con nai cái thèm khát khe nước. Linh hồn khát khao Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời hằng sống: Tôi sẽ đến ra mắt Đức Chúa Trời chừng nào? Thi thiên 42:1-2

Đa vít đã nhiều lần đối diện với nghịch cảnh. Con trai ông là ápsalôm đã dấy nghịch tước đoạt ngai vua của ông, và nhiều người khác đã theo ápsalôm trong mưu phản nầy (Xem Thi thiên đoạn 3). Dầu vậy Đa vít vẫn hưởng được sự bình an và lòng tin cậy chỉ có thể đến từ bên trên.

Tôi nằm xuống mà ngủ; tôi tỉnh thức, vì Đức Giêhôva nâng đỡ tôi. Tôi sẽ không nao muôn người vây tôi khắp bốn bên Thi thiên 3:5-6 Trong câu thứ tư của Thi thiên đoạn 3 chúng ta tìm thấy bí quyết để đi từ than khóc đến chỗ đắc thắng: "Tôi lấy tiếng tôi mà kêu cầu Đức Giêhôva, từ núi thánh Ngài đáp lời tôi." Khi Đa vít quỳ gối, kêu cầu và tương giao với Đức Chúa Trời, Ngài đã đáp lời ông từ núi thánh Ngài. Ảnh hưởng mạnh mẽ thật sự từ một con người trên thế giới không phụ thuộc vào diện mạo người ấy hoặc những khả năng về con người của người ấy. Không một điều nào trong số đó sẽ có ích cho người ấy nếu bên trong người ấy trống không. Sức mạch đích thực được nhận lãnh bởi những ai trông đợi nơi Đức Giêhôva" (Êsai 40:31), là những người cảm biết sự vinh hiển của đức Chúa Trời và có được mùi thơm của Đấng Christ trong tấm lòng họ. Bạn cần kinh nghiệm nầy. Xuyên suốt của cuốn sách nầy tôi đã cố gắng nhấn mạnh một lẽ thật: Đức Chúa Trời muốn bạn tìm kiếm Ngài. Ngài muốn bạn khao khát Đức Thánh Linh. Chỉ khi ấy bạn mới khám phá được sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trong đời sống bạn và những kho tàng ẩn dấu mà Ngài sẵn dành cho những người yêu mến Ngài. Hãy tìm kiếm Đức Chúa Trời, và bạn sẽ biết sự đắc thắng. Đức Chúa Trời mong muốn chính mình Ngài được bày tỏ ra, nhưng Ngài chỉ bày tỏ chính Ngài qua những

phương tiện thuộc linh mà thôi, không phải những phương tiện tự nhiên. Chúng ta có thể đến chỗ hiểu biết bản tánh thật của Đức Chúa Trời nhờ tìm kiếm Ngài "bằng tâm thần và lẽ thật" mà thôi (Giăng 4:23). Khi chúng ta tìm kiếm Ngài chúng ta sẽ kinh nghiệm sự vui mừng của việc được biết Ngài. Đức Giêhôva phán như vậy. Người khôn chớ khoe sự khôn mình; người mạnh chớ khoe sự mạnh mình; người giàu chớ khoe sự giàu mình. Những kẻ nào khoe hãy khoe về trí khôn mình biết Ta là Đức Giêhôva, là Đấng làm ra sự thương xót, chánh trực, và công bình trên đất, vì Ta ưa thích những sự ấy, Đức Giêhôva phán vậy - Giêrêmi 9:23-24 Trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời chúng ta học biết rằng Ngài là sự sáng (Giăng 1:5). Và trong sự sáng của Ngài chúng ta bước đi như con cái của sự sáng láng (Êphêso 5:8). Chúng ta thấy sự thánh khiết của Ngài và mong muốn bắt chước Ngài (I Phiêrô 1:16). Việc chúng kiến những phép lạ và dấu kỳ không đủ để làm thay đổi chúng ta, và việc tham dự vào một buổi nhóm thờ phượng tuyệt vời cũng sẽ không làm thay đổi chúng ta. Bí quyết nằm trong chúng ta: "Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy" (Giăng 7:38 chữ in nghiêng là tác giả bổ sung). Chỉ có thái độ tan vỡ khi tìm kiếm Chúa mới làm cho những dòng sông sự sống này tuôn chảy vào trong và ra ngoài đời sống chúng ta. Có lẽ bạn nghĩ rằng mình không có những giá trị quý báu hoặc sự thu hút để Chúa có thể dùng, nhưng Ngài có một mục đích dành cho đời sống bạn. Ngài nhìn xem lòng bạn. Đức Chúa Trời quan tâm đến đời sống của bạn. Ngày nay Đức Thánh Linh mời gọi bạn hãy thực hiện trong những quyết định quan trọng nhất trong đời sống bạn, một quyết định có thể khiến bạn vui hưởng một tương lai vinh diệu. Quyết định đó là sự cam kết, -một giao ước yêu thương với Chúa để ngược mắt lên mỗi ngày và tìm kiếm Ngài. Đức Thánh Linh muốn làm thỏa sự khao khát ở bên trong bạn và đưa bạn đến một chiều kích vinh hiển, tại đó bạn có thể trò chuyện với Đức Chúa Trời như Môi se đã từng làm - mặt đối mặt. Ngài mong ước được nghe bạn nói một cách tha thiết, chân thành, và từ sâu xa trong tấm lòng yêu thương rằng "Lạy Đức Thánh Linh con khao khát Ngài".